

Antje Babendererde

Libellensommer

CHUON CHUON MUA HA

Arena

---* ❖ *---

CHUỒN CHUỒN MÙA HẠ

Nguyên tác: **Libellensommer**

Tác giả: **Antje Babendererde**

Dịch thuật và đánh máy: **Cub**

Dịch từ nguyên bản **tiếng Đức**

Đóng gói Ebook: nguyenthanh-cuibap

CHƯƠNG 1

Thực ra thì tôi không ghét những người da đỏ, cho tới cái ngày bố tôi bị sa thải. Chính vì họ mà nhà máy giấy phải đóng cửa. Mà tất cả chỉ vì vài cái cây ngu xuẩn, cứ như thể trên trái đất này không có đủ cây vậy.

Mọi chuyện bắt đầu từ những người da đỏ. Nhưng hồi ấy nào tôi có biết những gì đang chờ đợi mình phía trước. Một cuộc phiêu lưu lớn. Có lẽ hơi quá lớn đối với tôi. Ngày hôm nay tôi tự hỏi, có bao nhiêu phần của cuộc đời mà chúng ta có thể tự quyết và bao nhiêu phần đã được định đoạt sẵn. Tôi chỉ chắc chắn một điều: sẽ luôn có những chuyện xảy ra ngoài dự tính. Thế nên không còn cách nào khác ngoài tự mình tìm ra một con đường để giải quyết tất cả.

Đó là một giai đoạn khó khăn đối với gia đình tôi. Tôi chắc chắn rằng chúng tôi không phải là những người duy nhất trên thế giới này phải đương đầu với sóng gió. Nhưng trong khi những gia đình khác đoàn kết với nhau thì những thành viên gia đình tôi lại ngày càng xa nhau ra. Thật đau khổ khi phải chứng kiến mọi việc mà không thể làm gì.

Tối hôm nay, tiếng quát tháo om sòm lại vọng ra từ phòng khách, xuyên qua hành lang xông thẳng vào phòng ngủ của tôi. Bố mẹ lại cãi nhau. Tôi quần cái gối quanh đầu và ép hai tay vào tai. Nhưng chẳng ích gì. Tôi vẫn nghe thấy hết.

Hai đầu gối co lên trước ngực, tôi nằm thu lu như một thai nhi trong bụng mẹ. Đôi khi tôi cũng muốn quay trở lại nơi đó. Dĩ nhiên là tôi chẳng còn nhớ ở đó thì như thế nào, mà có lẽ chẳng ai có thể. Nhưng chắc chắn là

ấm áp và an toàn. Tôi cũng biết rằng, hồi đó bố mẹ chưa cãi nhau nhiều như bây giờ.

Mọi chuyện bắt đầu từ vài tuần trước. Bố tôi đã làm việc nhiều năm cho nhà máy giấy và kiếm được kha khá tiền. Thế rồi bỗng dưng một bộ tộc da đỏ nào đó lên tiếng phản đối việc chặt cây trong những khu rừng mà họ cho là thuộc quyền sở hữu của họ. Những người da đỏ thuê một luật sư, và rồi bỗng dưng trên khắp các mặt báo tràn ngập những lời kêu gọi tẩy chay tập đoàn sản xuất giấy Papermill của Canada. Chính họ đã khai thác gỗ trong những cánh rừng đó và cung cấp cho nhà máy của bố.

Thế rồi, thật không ngờ, chiến dịch tẩy chay đã thành công. Rất nhiều người tỏ ra phẫn nộ vì sự đối xử thiếu công bằng đối với thổ dân. Họ từ chối mua hàng ở chuỗi cửa hàng đồ ăn nhanh là đối tác mua sản phẩm từ nhà máy giấy của bố. Công ty đành phải đóng cửa.

Sau khi nhà máy ngừng hoạt động, đùng một cái hàng trăm người ở Thunder Bay lâm vào cảnh thất nghiệp và chỉ một số ít may mắn tìm được một việc làm mới.

Bố tôi không gặp may. Trong nhà máy, bố có nhiệm vụ điều khiển những máy móc phức tạp. Ông là một chuyên gia có trình độ cao mà bây giờ người ta không cần đến nữa. Không còn cách nào khác, bố đành đến đăng ký ở sở xã hội.

Có ai đó kéo cái gối của tôi. Cảm thấy một bàn tay ấm áp đặt lên tay mình, tôi bỏ cái gối ra khỏi đầu.

"Chị Jodie, ồn quá em không ngủ được." Đó là Nicci, cô em gái nhỏ hơn tôi năm tuổi. Nó ngồi xuống bên cạnh và nhìn tôi bằng đôi mắt mệt mỏi. "Em ngủ chung với chị nhé. Em sợ ồn ào như thế này lắm."

Tôi khẽ thở dài, vén chăn lên, dịch sang một bên cho Nicci chui vào. Nó nép vào lòng tôi, còn tôi quàng tay ôm lấy nó.

"Tôi biết lấy gì nuôi nhà này khi anh mang hết tiền đi nhậu hả?", mẹ gào lên. Bố mẹ không còn ở trong phòng khách nữa mà đã đi ra hành lang. Tôi cảm thấy như họ đang đứng ngay cạnh giường mình.

"Cô thôi cái trò lái nhái đó đi được rồi đấy, Maggie!" bố nói, "Tôi sắp không chịu được nữa rồi. Có phải tại tôi mà tôi mất việc đâu. Tôi không tìm được việc mới cũng có phải lỗi của tôi đâu."

Bố không quát lên nhưng tôi vẫn nghe thấy rành rọt từng từ một. Bố đang ngà ngà say, nhưng tôi biết rằng bố rất đau khổ khi mọi chuyện thành ra thế này.

"Không", mẹ tức tối la lên, "Không phải lỗi tại anh. Nhưng anh không được mang nốt mấy đồng tiền ít ỏi mà chúng ta cần để sống đi ném vào quán rượu. Dù sao thì anh cũng là người chịu trách nhiệm cho nhà này."

Tôi sợ sệt lắng nghe tiếng mẹ và tự hỏi từ khi nào nhà tôi trở nên âm ỉ như vậy.

Lúc đầu mọi chuyện không đến nỗi quá tệ. Bố làm việc nhà, đi chợ và giúp Nicci làm bài tập. Mẹ tìm được một công việc ở nhà hàng đồ ăn nhanh Big Thunder, nhưng mẹ ghét phải đứng cả ngày trong căn bếp dơ dáy sặc mùi dầu mỡ và phục vụ những khách hàng thiếu kiên nhẫn. Khi về

đến nhà mỗi buổi chiều, mẹ luôn mệt nhoài và cáu kỉnh.

Sau một thời gian thì bố hết chịu nổi những lời căn nhắc của mẹ. Bố lui đến quán rượu thường xuyên hơn vào những buổi chiều, nơi bố tụ tập cùng những đồng nghiệp cũ bây giờ cùng chịu cảnh thất nghiệp. Bố về nhà mang theo hơi rượu nồng nặc và mẹ lập tức nổi cơn tam bành nếu mẹ còn thức.

Thỉnh thoảng mẹ còn đập phá đồ đạc trong cơn giận dữ. Mẹ tôi có thể trở nên vô cùng đáng sợ mỗi khi cáu giận, mà tâm trạng đó thì gần đây đã trở thành thường xuyên.

"Tôi không thể nhận ra anh nữa, George." Mẹ rít lên trong căn hộ xã hội nhỏ xíu mà gia đình tôi vừa dọn đến cách đây hai tháng.

"Tôi cũng không còn nhận ra cô nữa, Maggie", bố trả miếng. "Cô gào lên thế để đánh thức các con dậy hả? Chúng nó sẽ nghĩ gì khi biết bố mẹ chúng suốt ngày cãi nhau hả?"

"Các con thì việc gì đến anh, bình thường anh cũng có để ý gì đến chúng nó đâu."

Đó là một lời chỉ trích quá đáng và sai sự thật. Bình thường thì chính mẹ mới là người không biết tôi và Nicci cần gì. Bố vẫn quan tâm đến hai chúng tôi. Bố không phàn nàn hay chê bai chuyện tôi quá béo. Tôi có thể trò chuyện cùng bố dễ dàng hơn với mẹ vì hẳn có gì không vừa ý là mẹ lại nổi giận ùng ùng.

Bố tôi thường tỏ ra thông cảm ngay cả khi bố không hoàn toàn hài lòng. Bố kiên nhẫn hơn mẹ và tôi yêu óc hài hước của bố, thứ mà từ nhiều tuần nay tôi không còn được thấy. Hầu hết thời gian trông bố buồn rười rượi khiến tôi dần dần cảm thấy sợ.

Đột nhiên cánh cửa đóng sập đánh rầm một tiếng. Trong giây lát, cả căn hộ chợt trở nên im ắng đáng sợ. Sau đó tôi nghe tiếng mẹ khóc và cảm thấy thân hình nhỏ bé của Nicci đang rung lên vì nước mắt.

"Suyt", tôi thì thào, "đừng có khóc. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi. Tin chị đi. Bố sẽ tìm được việc, chúng ta sẽ lại thuê một ngôi nhà và đón Cookie về."

Cookie là con chó lai bé nhỏ của gia đình tôi. Chúng tôi đã phải gửi nó cho người thân nuôi giùm khi dọn đến căn hộ xã hội này. Tôi nhớ Cookie, nhưng Nicci còn nhớ nó hơn nhiều. Hai đứa đã từng là một cặp khăng khít không thể tách rời. Em tôi đã trở nên nhõng nhẽo hơn từ khi không còn con chó ở bên cạnh.

Nicci dần bình tĩnh lại và thôi nước mắt. Tôi không biết nó có tin tôi không, vì chính tôi cũng không dám tin vào những lời mình vừa nói. Một lát sau Nicci bắt đầu thở đều. Nó đã ngủ.

Tôi nhồm dậy, thật khê để không đánh thức Nicci, và trèo lên giường nó. Hai chúng tôi chia nhau căn phòng nhỏ xíu mỗi bề bốn mét bừa bộn như ổ chuột này. Đồ của Nicci vung vãi khắp nơi, còn tôi thì không biết đặt đồ của mình vào đâu.

Tôi trùm chăn kín đầu và cố xua đi những suy nghĩ về chuyện gia đình mình rồi sẽ ra sao. Để khỏi phải nghĩ ngợi, tôi chuyển qua mơ mộng lung tung. Về khoản này thì tôi là chuyên gia. Không chỉ mơ về ban đêm, mơ mộng giữa ban ngày mới là chuyên môn của tôi. Tuy vậy, về đêm, khi bóng tối bao trùm và bốn bề yên tĩnh, những giấc mơ mới tìm đến dễ dàng nhất.

Chúng tự đến, không cần tôi chủ động. Khi tôi gặp chuyện không vui, những giấc mơ giúp đỡ tôi. Thế giới trong đầu tôi thú vị hơn đời thực rất nhiều. Thế giới ấy là niềm an ủi. Đó là nơi tôi trở thành nhân vật chính của những chuyến phiêu lưu kỳ thú trong những không gian và thời gian khác nhau. Một nhân vật nam chính dĩ nhiên cũng không thể thiếu. Anh tên là Tim, có những lọn tóc nâu xoắn tít cùng đôi mắt xanh thăm thẳm và thân hình cơ bắp cuồn cuộn. Anh cứu tôi khỏi những tình huống hiểm hóc nhất và tôi yêu anh bằng cả trái tim.

Tim là có thực. Tôi có một tấm hình của anh. Còn những Email ngọt ngào thì nhiều không đếm nổi.

CHƯƠNG 2

Tôi quen Tim trên mạng. Một năm trước, tôi tham gia vào một hội bảo vệ động vật tên là Heart for Animals (một trái tim dành cho động vật) và thậm chí còn ăn chay trong vòng hai tuần. Tôi gửi đi những kiến nghị chống lại nạn đánh bắt cá voi, giết chó sói và sát hại hải cẩu con.

Một ngày nọ, khi đang chat và thu thập chữ ký, tôi gặp một anh chàng rất am hiểu về những vấn đề đó. Chúng tôi thảo luận, ví dụ như về chuyện người Nhật Bản dùng mục đích khoa học làm bình phong để lách luật chống săn bắt cá voi, về việc chó sói và báo núi vẫn tiếp tục bị thợ săn giết hại dù chúng đã được liệt vào danh sách những loài động vật cần được bảo vệ, hay chuyện hàng năm có 300 000 con hải cẩu con bị tàn sát ở khu vực sông St. Lorenz, nơi người ta cướp đi bộ lông trắng mềm mại của chúng và vứt lại những cái xác bé nhỏ đẫm máu.

Tôi được biết rằng Tim sống ở Sudbury, một thành phố cách Thunder Bay gần 1000 km về hướng Đông. Tim 18 tuổi. Anh đang học nghề sửa chữa ô tô, có một căn hộ riêng. Tôi và anh ấy cực kỳ hợp nhau.

Tôi không biết anh ấy thích tôi ở điểm nào nhưng sau vài tuần, chúng tôi đã rời chatroom để gửi cho nhau những email với nội dung không chỉ liên quan đến động vật cần được bảo vệ.

Khác với bọn con trai ở lớp tôi, Tim rất chững chạc và luôn luôn biết cảm thông. Anh hào hứng tiếp nhận những chuyện tôi viết cho anh. Anh hài hước và quyến rũ, thường khen ngợi tôi. Sau khi tặng băng ngăn cách giữa đôi bên đã tan chảy, chúng tôi say sưa tán tỉnh nhau quên cả trời đất.

Cuối cùng, khi Tim gửi cho tôi một tấm ảnh của mình qua email, tôi biết mình đã chết đứ đừ. Anh có mái tóc nâu quăn tít (chắc chắn là vô cùng mềm mại), đôi mắt to xanh biếc và nụ cười tỏa nắng. Tôi không hiểu tại sao anh lại dành thời gian cho tôi trong khi có thể چرا đồ bất kỳ một cô nàng nào với ngoại hình quyến rũ thế này.

Điều đáng buồn là Tim cũng muốn có một tấm ảnh của tôi. Yêu cầu này của anh đẩy tôi vào tình thế vô cùng nan giải. Đúng là Tim Webster biết rất nhiều về tôi thật, nhưng cũng có vài điều mà tôi vẫn giấu anh. Ví dụ như cân nặng chẳng hạn.

Đôi khi ngắm mẹ và mình trong những tấm ảnh, tôi không dám tin rằng chúng tôi có quan hệ huyết thống. Mẹ tôi mảnh mai, có cặp chân thon dài, đôi mắt xanh lơ tỏa sáng và mái tóc vàng tự nhiên. Đám đàn ông phải nhìn theo mỗi khi mẹ bước đi trên phố. Bố thì rất tự hào vì có được một cô vợ xinh đẹp như vậy.

Tôi chỉ được mẹ di truyền cho màu tóc vàng, ngoài ra chẳng có gì sất. Tóc mẹ thẳng mượt và óng ả bao nhiêu thì tóc tôi quăn xù xấu xí bấy nhiêu. Mắt tôi xám ngoét như màu trời một ngày tháng mười một u ám. Vóc dáng đẹp như của mẹ thì tôi có năm mơ cũng không thấy. Hồi bằng tuổi Nicci tôi cũng khẳng khiu y như nó bây giờ. Vậy mà bỗng dưng tôi tăng cân vù vù. Từ ba năm nay tôi phải mặc áo ngực lớn hơn cả cỡ của mẹ. Khắp người tôi, chỗ nào cũng tròn quay và mềm nhẽo. Mỗi quyết tâm ăn kiêng đều thất bại ngay từ tối đầu tiên. Đơn giản là tôi nghiện đồ ngọt quá mức. Tôi đã bị kem và sôcôla nguyên rùa mất rồi.

Trước kia mẹ vẫn quan tâm đến việc cho gia đình tôi ăn uống lành mạnh. Bây giờ, mỗi khi đi chợ, mẹ phải nâng lên đặt xuống từng đồng. Mục tiêu tối quan trọng là cả nhà được ăn no. Thỉnh thoảng mẹ lại mang bánh hamburger hay xúc xích còn thừa từ nhà hàng về để bổ sung vào thực đơn nhàm chán của chúng tôi.

Chính vì thế mà tôi lại béo lên thêm một chút, tệ hơn nữa là da dẻ cũng xuống cấp thảm hại. Những cái mụn quái ác mọc chi chít trên trán và cằm cứ rình những lúc không phù hợp là lại bung nở tưng bừng.

Tôi giấu Tim tất cả những chuyện đó. Nhưng vì anh cứ nhắc mãi chuyện tấm ảnh nên tôi đành phải lục lọi đến khi tìm được một tấm khá được. Ông thợ ảnh đã chụp tôi từ góc nghiêng nên khuôn mặt trông thanh thoát hơn. (Tấm ảnh này là từ hè năm ngoái, khi tôi chưa bị mụn tấn công nhiều như bây giờ.)

Tôi hoàn toàn bị bất ngờ khi Tim trả lời rằng anh thấy tôi dễ thương. Từ đó, những giấc mơ về hai chúng tôi, dù là ban ngày hay ban đêm, đều đắm chìm trong màu hồng rực rỡ.

Ngày cả đêm đó, sau khi bố đóng sập cánh cửa căn hộ lại sau lưng một cách không khoan nhượng và Nicci vật vã không yên trên chiếc giường bên cạnh, Tim lại đến cứu tôi.

Lần này tôi không mơ về những thời đại đã lùi sâu vào dĩ vãng hay những miền đất xa xôi. Giấc mơ của tôi xảy ra ngay tại đây, vào thời điểm này. Tôi mơ mình lên đường đến thăm Tim. (Dù gì thì cũng sắp nghỉ hè rồi.) Tuyệt nhất là giây phút tôi bấm chuông và anh ra mở cửa. Chúng tôi lập tức ngã vào vòng tay nhau. Rồi anh hôn tôi. Cái hôn mới tuyệt vời làm sao chứ! Mơ đến những điều như vậy có phải là cấm kỵ không nhỉ?

Hôm sau, tôi thức dậy trong tình trạng thiếu ngủ, buổi học ở trường vì thế trở thành một trận tra tấn. Ngay cả cô bạn thân nhất là Marla cũng không làm tôi vui lên được. Tôi cảm thấy như rũ bỏ được gánh nặng khi cuối cùng cũng được tan học về nhà.

Bố không có nhà. Bố cũng không chuẩn bị bữa ăn cho tôi và Nicci nhưng tôi chẳng mấy bận tâm. Gần đây chuyện đó xảy ra thường xuyên. Bố tôi đang tìm việc mà, chắc là bố đang đi phỏng vấn xin việc ở đâu đó.

Tôi làm bánh pancake với si rô cây phong cho mình và Nicci. Ăn xong, tôi vào căn phòng bé tí của mình, ngồi xuống cạnh laptop và kiểm tra hòm thư. Có email của Tim. Trống ngực tôi đập thành thịch vì hồi hộp. Hôm qua tôi đã hỏi anh có muốn đến thăm tôi trong kỳ nghỉ hè không. Tôi biết giấc mơ tối hôm qua không thể trở thành hiện thực, (dù gì thì tôi mới có mười lăm tuổi và bố mẹ chẳng bao giờ đồng ý cho tôi đi đến tận Sudbury), nhưng tôi hy vọng anh có thể đến Thunder Bay thăm tôi.

Dĩ nhiên anh không thể ở cùng chúng tôi, căn hộ này quá nhỏ và bố mẹ nhất định sẽ không cho phép. Nhưng trong thành phố có một khách sạn rẻ tiền, tôi sẽ đặt cho anh một suất ngủ qua đêm ở đó. Ban ngày chúng tôi có thể gặp nhau, cùng bàn về những hoạt động mới và làm đủ thứ khác nữa. Một người yêu động vật như anh chắc chắn phải hôn rất giỏi.

Nhưng tôi đã thất vọng. Tim viết rằng tuy rất muốn đến nhưng anh phải ở lại trông nom bà trong vài tuần khi bố mẹ anh đi du lịch châu Âu. Tôi biết anh có một người bà tên là Louise và ở cùng nhà với bố mẹ anh. Hai người đó rất say mê những địa danh có bề dày lịch sử như Florence, Rom hay Venice. Cả điều đó tôi cũng biết. Nhưng họ có buộc phải dừng một cái đi du lịch ngay lúc này không? Anh chưa bao giờ nói cho tôi nghe về chuyện này cả.

Tôi ủ rũ tắt hòm thư. Giá như Tim chỉ đến thăm có ba ngày thôi, tôi cũng sẽ sẵn sàng chấp nhận những tuần nhàm chán dài lê thê còn lại của kỳ nghỉ hè. Gia đình tôi đang thiếu trước hụt sau nên dĩ nhiên là đừng có mơ đến chuyện đi du lịch. Tôi có thể làm gì đó cùng với Marla nhưng muộn nhất là đến tháng tám, khi cô ấy đi nghỉ mát cùng cả nhà, tôi sẽ lại ngồi ủ rũ một mình.

Tâm trạng tôi xuống dốc không phanh. Đến nổi Nicci, lúc ấy đang nói chuyện với búp bê bằng giọng léo nhéo, cũng làm tôi phát cáu. Tôi ném cho nó một cái nhìn giận dữ đến mức nó phải len lén bỏ ra ngoài ngồi xem ti vi.

Thế cũng tốt. Nó đỡ phải nhìn thấy tôi bắt đầu khóc vì tức tối và thất vọng.

Buổi tối mẹ về, người mệt lả. Mẹ mang theo bánh hamburger nguội từ cửa hàng. Chúng tôi làm nóng bánh lên bằng lò vi sóng. Nicci và tôi sửa soạn bàn ăn. Chỗ của bố vẫn trống trơn. Mẹ tôi chỉ im lặng, đôi mắt thâm quầng mệt mỏi. Tôi không dám hỏi mẹ nhưng Nicci thì bạo gan hơn.

"Bố đâu hả mẹ? Sao bố không ăn với chúng ta?"

"Mẹ không biết Nicci ạ", mẹ tôi mệt mỏi trả lời. "Mẹ không biết bố đang ở đâu nữa."

Tôi sợ hãi nhìn mẹ. "Mẹ không biết bố ở đâu nghĩa là thế nào ạ?"

"Tối qua bố con không về nhà. Có vẻ như sáng nay ông ấy có quay lại đây và lấy vài thứ đồ."

"Bố bỏ đi rồi?", tôi thảng thốt kêu lên. "Bố cứ thế mà bỏ chúng ta đi sao?" Tôi không muốn tin. Dạ dày tôi quặn lên đau đớn. Miếng thức ăn kẹt cứng lại trong miệng.

Nicci khóc òa lên.

"Chúng ta sẽ ổn thôi", mẹ tôi nói. "Ba chúng ta phải đoàn kết lại với nhau."

Con dao tuốt khỏi tay tôi, rơi xuống đĩa kêu đánh xoảng một tiếng. Tôi bật dậy, chạy thẳng vào phòng và đóng sập cửa lại. Tôi úp mặt vào gối, đợi nước mắt chảy ra nhưng không khóc được. Mẹ đã đuổi bố đi bằng những lời la lối, tâm trạng cáu kỉnh và những bài căn nhắc liên tu bất tận của mình. Đã thế bây giờ mẹ còn thản nhiên chấp nhận rằng bố đã ra đi. Điều đó khiến tôi nổi giận.

Bố đã luôn chăm sóc cho chúng tôi. Giờ đây, khi bố không còn khả năng đó nữa, thì mẹ cho rằng bố đi luôn cũng là hợp lý. Tại sao mẹ đánh mất niềm tin ở bố nhanh đến vậy?

Đó có phải là tình yêu không? Tôi không hiểu nổi thế giới này nữa.

Nicci đi vào từ lúc nào mà tôi không biết. Nó ngồi lên giường tôi. "Mẹ bảo bố sẽ quay về."

Tôi nhận ra sự ngờ vực trong giọng nó nhưng chả còn tâm trí nào để an ủi nó nữa. Ngay đến tôi đây cũng không ai an ủi được. "Để rồi xem", tôi trả lời, đứng dậy và đi vào nhà tắm. Khi tôi quay lại, Nicci đã ngoan ngoãn nằm gọn trên giường, tay ôm Cookie (nhồi bông). Nó buồn. Nó nhớ bố cũng nhiều như tôi. Tuy vậy tôi vẫn trèo lên giường và tắt đèn mà không chúc em gái tôi một giấc ngủ ngon.

Bằng cách nào đó, tôi cố lê lét qua được những ngày tiếp theo. Bố không trở lại, chúng tôi cũng không biết bố đang ở đâu. Mẹ càng lúc càng quá quắt, Nicci luôn mồm nhõng nhẽo, còn tâm trạng tôi thì cứ xấu đi từng giờ.

Phần lớn thời gian tôi trốn đến chỗ Marla. Cô ấy không chỉ là bạn gái tốt nhất mà còn là người biết an ủi nhất mà tôi từng biết. Marla gầy như que củi, tóc đen thẳng mượt, nói chung là khác tôi hoàn toàn. Tôi có hàng đống câu hỏi, cô ấy có câu trả lời cho tất cả. Tôi tò mò bao nhiêu thì cô ấy thận trọng bấy nhiêu. Tính tôi lộn xộn, bừa bãi, cô ấy lại rất ngăn nắp. Marla luôn tỉnh táo, sáng suốt, còn tôi thì lúc nào cũng mơ mơ màng màng.

Đôi khi chúng tôi nghĩ về chuyện hai đứa hợp lại làm một, sau đó lặc người thật lâu và thật mạnh đến khi tách đôi ra thành hai cô gái cực kỳ hoàn hảo mà tất cả bọn con trai ở Thunder Bay phải ngoái nhìn. Nhưng dĩ nhiên đó chỉ là chuyện vớ vẩn. Marla là Marla còn Jodie là Jodie. Chuyện đó không thể nào thay đổi được.

Marla cố hết sức lái tôi sang những suy nghĩ khác. Chúng tôi la cà khắp các cửa hiệu và thử các mẫu quần áo mới nhất mà hai đứa không bao giờ mua nổi. Gần như mỗi ngày sau khi tan trường, chúng tôi cùng đến bể bơi ngoài trời và nằm dài trên bãi cỏ, Marla lắng nghe trong khi tôi tuôn ra những câu hỏi lặp đi lặp lại.

Nhưng rồi cũng đến lúc cô ấy hết chịu nổi tâm trạng tồi tệ của tôi và lên lớp cho tôi một trận ra hồn. Đó là vào buổi học cuối cùng trước khi nghỉ hè. Thật bất ngờ là bài giáo huấn ấy lại có tác dụng. Tôi quyết định sẽ thưởng thức kỳ nghỉ này, cho dù nó không được như mong đợi, bắt đầu ngay từ bây giờ.

CHƯƠNG 3

Để thực hiện quyết tâm của mình, tôi cùng Marla ăn mừng ngày đầu tiên của kỳ nghỉ ở quán cà phê Sleeping Giant, nơi có những ly kem khủng nhất mọi thời đại. Mặt trời cháy hừng hực trên bầu trời không một gợn mây.

Sân quán cà phê chật kín người nhưng chúng tôi đang thừa thời gian nên sẵn sàng đợi đến khi có hai chỗ trống. Quán này có một tầm nhìn đẹp hướng ra hồ Superior và bán đảo Sleeping Giant, biểu tượng của Thunder Bay.

Những người da đỏ Ojibwa đã trao tặng cho bán đảo đá này cái tên đó vì hình dáng của nó tựa như một người khổng lồ đang nằm ngủ. Trong lớp tôi có hai cô gái người Ojibwa, tên là Lisa và Theresa. Họ đã kể cho chúng tôi nghe truyền thuyết về người khổng lồ ngủ trong một tiết lịch sử.

Nanna Bijou, thần của nước sâu, đã chỉ cho người Ojibwa đường đến một mỏ bạc dồi dào như một phần thưởng cho đức tính cần cù, cuộc sống yên bình và lòng trung hậu của họ. Thần cũng nhắc nhở họ không được tiết lộ bí mật này cho người da trắng, nếu không thần sẽ phải hóa đá.

Người Ojibwa nhanh chóng trở nên giàu có và nổi tiếng vì những đồ trang sức bạc đầy tính nghệ thuật của họ. Đồng thời họ cũng trở nên kiêu căng và không còn giữ gìn bí mật cẩn thận như trước. Một người da đỏ trong khi say rượu đã tiết lộ con đường đến mỏ bạc cho người da trắng và lời tiên tri đã thành sự thực: Nanna Bijou hóa đá.

Kể ra cũng thật kỳ lạ: Người da trắng chúng tôi nói xấu người da đỏ còn những suy nghĩ người da đỏ dành cho dân da trắng cũng chẳng tốt đẹp gì. Có rất nhiều người da đỏ ở Thunder Bay, trong khu nhà tôi ở cũng có vài người nhưng tôi chưa từng dính líu đến họ bao giờ. Có vẻ như người da trắng và dân bản địa sống trong hai thế giới song song với nhau. Ngay cả với hai cô gái Ojibwa trong lớp tôi cũng chỉ mới trao đổi vài câu vớ vẩn.

"Cậu đang nghĩ gì đấy?", Marla hỏi.

"Đâu có", tôi trả lời.

"Ồ mơ mộng." Marla vừa lắc đầu vừa trợn đôi mắt xanh như màu da con thằn lằn.

Cuối cùng người ta cũng mang kem ra. Trước mắt tôi là một cái tháp duyên dáng xếp bằng những viên kem sôcôla và kem tươi đánh bông tươi dầm nước sốt sôcôla màu nâu bóng.

"Bắt đầu thôi." Phần của Marla là một ly trái cây có dâu tây tươi, bên trên cắm một cái ô bé xíu. Cô ấy cầm lấy chiếc thìa. "Vì kỳ nghỉ hè!"

"Vì kỳ nghỉ hè", tôi hưởng ứng.

Cảm giác khi thưởng thức món kem sôcôla với kem tươi đơn giản là như ở trên thiên đường. Trên đời có những người có thể từ chối những thứ vô cùng hấp dẫn vì biết chúng không tốt cho họ. Tôi thì không. Thực ra thì tôi cũng hơi có cảm giác tội lỗi trong một tích tắc đấy, nhưng cảm giác ấy tan biến ngay khi miếng kem sôcôla mát lạnh béo ngậy đầu tiên trượt trên đầu lưỡi.

"Hmmm", tôi thở dài khoan khoái, hai mắt lim dim, "một cái hôn chắc cũng chỉ đến thế này thôi. Một cái hôn với Tim."

Marla cười. "Thế thì cậu nên hôn hơn là ăn kem. Một nụ hôn lưỡi đốt cháy rất nhiều calo, tốt hơn mọi chế độ ăn kiêng đấy."

Cả cái đó mà Marla cũng biết nữa! Thế nhưng đó chỉ là lý thuyết suông thôi vì khác với tôi, Marla còn chưa hôn ai bao giờ. Lần đầu tiên môi chạm môi với một cậu bạn trai của tôi thực ra cũng không hay ho gì lắm. Nụ hôn hồi đó với Philip Ashley giống như một con sên chết trong món sa lát. Ashley học lớp mười và đã để ý đến tôi được một thời gian. Một hôm tôi

nhượng bộ cậu ta, đơn giản vì tò mò muốn biết cảm giác ấy như thế nào. Đó là một sai lầm chết người. Cậu ta thọc lưỡi vào miệng tôi rồi chẳng biết phải làm gì tiếp theo. Cái lưỡi nằm im như chết giữa hai hàm răng tôi. Tôi không thở được bèn cắn răng lại để thoát khỏi cái lưỡi. Philip nói năng lọng ngọng mất mấy ngày và đã đi rêu rao khắp nơi rằng ai đến gần tôi sẽ gặp nguy hiểm chết người.

Marla và tôi nói chuyện nhiều về sex. Trí tưởng tượng phong phú bù đắp cho sự thiếu hụt kinh nghiệm của hai đứa. Trong khi tôi há hức mong chờ cái lần đầu tiên ấy (dĩ nhiên là với Tim) thì Marla lại tỏ ra thận trọng. "Nếu cậu coi chuyện đó to tát đến mức có thể thay đổi cuộc đời cậu", cô ấy nói, "thì cậu sẽ phải thất vọng cho mà xem."

Sao mà cô ấy lại thông thái đến thế nhỉ?

Tất nhiên là chúng tôi chỉ tưởng tượng vu vơ thế thôi vì sex còn lâu mới là vấn đề trước mắt của hai đứa. Marla không có bạn trai và chỉ biết rất những lý thuyết suông. Tôi có Tim, nhưng anh sống cách tôi những gần 1000 km (có thể nói là trên một hành tinh khác). Dù vậy, tôi tự nhủ rằng sẽ trao lần đầu tiên cho anh. Anh thích tôi thật, tôi chắc chắn rằng như thế. Tôi tự dặn mình hãy kiên nhẫn đợi đến khi đó.

Ít ra thì tôi cũng có một người để mơ đến.

Đó là một ngày hoàn hảo cho cả hai chúng tôi. Marla và tôi vừa xúc kem vừa cười nói, gần giống như khi mọi chuyện vẫn còn tốt đẹp. Nhưng tất cả bỗng đảo lộn khi tôi về tới nhà. Tôi nhận ra ngay rằng có gì đó không ổn. Trong mắt mẹ có vẻ gì đó như hối hận, còn Nicci lượn lờ qua lại như một con ma vừa đánh mất cái mũ tàng hình.

"Có chuyện gì thế?", tôi hỏi. "Có chuyện gì với bố ạ?"

Mẹ tôi lắc đầu. "Ôtô của mẹ bị hỏng trên đường đi làm, mẹ đang mệt bã cả người đây."

Chiếc Nissan cũ kỹ của mẹ chẳng khác gì một cái hộp sắt gỉ suốt ngày hồng hóc. Vì vậy thông tin này đối với tôi chẳng có gì mới mẻ. Tôi nhún vai đi vào phòng mình nhưng chưa kịp bước chân vào tôi đã khựng lại như

bị sét đánh. Cái gì thế này? ... Mẹ không thể làm như thế với tôi được ... Trái tim tôi gần như ngừng đập: Laptop của tôi đã biến mất.

Tôi lao vào bếp. "Mẹ?"

Mẹ đứng tựa lưng vào bồn rửa bát, tay cầm một cái ly bên trong sóng sánh chất lỏng màu hổ phách. "Mẹ không biết làm thế nào để trả tiền sửa xe, Jodie ạ. Mẹ rất tiếc. Nhưng chỉ còn cách đó mà thôi."

Tôi gào lên. "Lẽ ra mẹ phải hỏi ý kiến con chứ."

"Đây là laptop của bố chứ có phải của con đâu."

"Thế thì mẹ phải hỏi bố chứ." Tôi tức đến nghẹn cả thở, mắt rớm lệ.

"Bố có đây đâu mà hỏi." Đến lượt mẹ quát lên.

"Đúng rồi đấy. Tại mẹ đuổi bố đi mất rồi mà. Mẹ cứ cắn nhả suốt nên bố không chịu được phải bỏ đi. Tất cả là tại mẹ", tôi cãi trả, "và mẹ cũng chẳng tốt đẹp gì hơn bố đâu nếu mẹ cũng bắt đầu nốc rượu y như bố."

Trong khoảnh khắc đó, tôi lãnh một cái tát như trời giáng.

Tôi bàng hoàng nhìn mẹ qua làn nước mắt. Má tôi bỏng rát, hai chân loạng choạng. Từ trước đến nay, mẹ chưa đánh tôi bao giờ.

Tôi có thể thấy chính mẹ cũng phải sững sờ nhưng điều đó không an ủi được tôi. Không nói một lời, tôi đi thẳng vào phòng và vội vàng nhét đồ vào ba lô.

"Chị định đi đâu?", Nicci hỏi bằng một giọng đáng thương.

"Đến chỗ Marla. Hôm nay chị sẽ ngủ lại ở đây."

Khi tôi ra khỏi phòng, mẹ đã đứng chặn ở cửa. "Mẹ xin lỗi, Jodie, mẹ không định làm thế. Tại mẹ căng thẳng quá."

Tôi đẩy mẹ qua một bên và ra khỏi nhà. Cánh cửa sập lại sau lưng tôi với một tiếng "cạch".

Marla sững sốt nhìn tôi đứng trước cửa với đôi mắt sững húp vì khóc và cái ba lô. Cô ấy kéo tôi vào nhà.

"Tớ bỏ nhà đi", tôi nói.

"Cái gì?"

"Tớ sẽ ra đi, ngay ngày mai."

"Nhưng mà tại sao? Cậu định đi đâu hả Jodie?"

Tôi kể lại mọi việc còn cô ấy im lặng lắng nghe. Khi tôi đã xong, cô ấy nói: "Đừng làm thế, Jodie."

"Tớ thừa biết là cậu sẽ nói thế. Nhưng tớ đã quyết định rồi. Tớ gửi một email bằng máy tính của cậu được không?"

Cô ấy nhún vai. "Được thôi."

Trong khi Marla làm bánh sandwich thì tôi viết email cho Tim hỏi xem có đến chỗ anh được không. Tôi vừa xích mích với gia đình và đang rất cần một thời gian yên ổn cho riêng mình.

Tôi phải thừa nhận rằng bỏ nhà ra đi không phải là chuyện gì kỳ lạ, tụi thiếu niên tầm tuổi tôi làm thế thường xuyên. Tiếc rằng ngay lúc này tôi không có ý kiến nào hay hơn. Tôi sẽ để lại cho mẹ tôi một mẫu giấy. Đi khỏi nhà vài ngày là một cách có hiệu quả, dấu cho không có gì mới mẻ.

Ba phút sau khi gửi email đi, tôi nhận được câu trả lời. Anh viết rằng dĩ nhiên tôi có thể đến, anh rất vui và mong đợi được gặp tôi. Bên dưới là địa chỉ nhà và số điện thoại của bố mẹ anh.

Tôi lập tức cảm thấy phấn chấn hơn. Marla dọn ra bánh sandwich và hai cốc nước ga. Nước lạnh đến rát cả cổ. Tôi vừa ho sù sụ vừa giải thích kế hoạch cho Marla.

"Cậu có chắc là có thể ở lại chỗ Tim không đấy?" Giọng cô ấy đầy nghi hoặc, trán hằn lên những nếp nhăn.

"Ừ. Anh ấy mời mà. Anh ấy đợi tớ. Tớ có thể cho cậu xem email."

"Tớ chỉ nghĩ là cậu chưa thực sự quen biết anh ấy..." Marla là tuýp người không bao giờ tự lừa dối bản thân. Tôi thì khác.

"Sao tớ lại không biết anh ấy được? Bọn tớ gửi email cho nhau đến gần một năm nay rồi."

"Thì đúng là như vậy, nhưng cậu chưa gặp trực tiếp anh ấy bao giờ, thậm chí còn chưa bao giờ nói chuyện qua điện thoại."

"Thì sao? Chuyện đấy tớ làm ngay bây giờ cũng được."

"Chắc là cậu nên làm thế đấy."

Nghe có vẻ giấu cợt nhưng hình như Marla đã hiểu rằng tôi đang rất nghiêm túc. Tôi đi ra ngoài và bấm số của Tim nhưng không ai nhắc máy. Khi điện thoại chuyển sang chế độ trả lời tự động, tôi gác máy. "Không ai ở nhà. Tớ sẽ thử lại sau. Chắc anh ấy đi dạo với bà."

Marla gật đầu, mắt ánh lên một vẻ kỳ quặc.

Kế hoạch của tôi là ngay sáng hôm sau sẽ lên xe buýt rời khỏi Thunder Bay, chỉ một đoạn thôi, khoảng chừng đến Nipigon, là đủ để tôi ra khỏi thành phố, sau đó tôi sẽ đứng bên đường vẫy xe xin quá giang. Tôi không có đủ tiền để làm cách khác.

Sớm nhất là chiều ngày hôm sau mẹ sẽ thấy nhớ tôi, đến lúc đó tôi đã đi được đủ xa. Tôi sẽ viết cho mẹ một bức thư rằng mẹ không nên báo cảnh sát tìm tôi làm gì. Marla sẽ mang bức thư bỏ vào thùng thư nhà tôi.

Cả đêm trằn trọc vì hồi hộp nên sáng hôm sau trông tôi bơ phờ mệt mỏi. Tôi chọn chiếc áo phông màu xanh nước biển yêu thích và chiếc quần kaki màu sáng có nhiều túi cho cuộc hành trình. Tôi sắp xếp ba lô cẩn thận và kiểm tra những thứ đã nhét vào trong lúc vội vã. Hai đôi tất, ba bộ đồ lót, một cái áo chui cổ khá ấm áp, một quần bò, bộ bikini hơi chật, bút che mụn và bàn chải đánh răng.

Ở trạm xe buýt, Marla cố khuyên giải tôi một lần nữa.

"Cậu có chắc không đấy, Jodie?" Đôi mắt to màu xanh lục của cô ấy nhìn tôi nghi ngại.

"Chắc trăm phần trăm luôn", tôi trả lời dứt khoát. "Tớ không thể tha thứ việc mẹ suốt ngày phàn nàn đến mức bố phải bỏ đi, đã thế còn bán mất laptop và đánh tớ nữa." Đánh – ôi trời, cái từ này nghe mới khiếp làm sao chứ. Nhưng cái tát quả thực rất quá đáng. "Có lẽ mẹ tớ sẽ suy nghĩ về chuyện đó khi tớ không còn ở đây nữa."

Marla bất chợt ôm choàng lấy tôi. "Tớ lo cho cậu lắm Jodie ạ", cô ấy nói, "nhưng tớ cũng hơi ghen tị với cậu một tí đấy. Cậu sẽ được trải nghiệm rất nhiều. Tớ cá là như thế."

"Tớ sẽ gọi cho cậu nhé. Đồng ý không?"

"Ừ. Cậu nhất định phải làm thế."

"Nếu họ hỏi thì nói là tớ đi đến chỗ một người bạn. Cứ nói là tớ không cho cậu biết tên và địa chỉ của người đó."

"Tớ hứa."

Tôi khoác ba lô lên vai và ôm lấy Marla một lần nữa. "Tạm biệt nhé", tôi nói, cảm thấy có gì nghèn nghẹn nơi cổ họng. "Đừng quên bức thư đấy."

Cô ấy gật đầu. "Chúc may mắn, Jodie. Hứa với tớ là sẽ quay lại trước khi tớ đi nghỉ mát nhé."

"Tớ hứa", tôi nói rồi trèo lên xe buýt.

Tôi ngó ra ngoài cửa sổ, khi chiếc xe buýt rùng mình chuyển bánh, Marla đưa tay lên vẫy. Tôi cũng vẫy lại. Tự nhiên tôi thấy hơi rờn rợn nhưng cố tự trấn an mình rằng sẽ chỉ là một chuyến đi nhỏ kéo dài mấy ngày mà thôi.

Một lúc sau, tôi bắt đầu có cảm giác khó chịu rằng mọi người đều biết tổng tôi đang có ý đồ gì, như thể trên trán tôi hiện rõ dòng chữ: "Này mọi người, tôi đang bỏ nhà đi đây này!" Nhưng chẳng ai để ý đến tôi và cái ba lô. Dù sao thì cũng đang là kỳ nghỉ mà.

Xe buýt chạy qua vùng ngoại ô của Thunder Bay, ngang qua những siêu thị lớn, trạm xăng và nhà hàng đồ ăn nhanh. Khi xe chạy qua Big Thunder, cửa hàng nơi mẹ tôi làm việc, tự nhiên tôi lại thấy ngần ngại. Bị cảm giác tội lỗi dày vò, tôi thầm nghĩ: Bây giờ xuống xe vẫn còn kịp Jodie ạ. Mà vẫn có thể làm như chưa có chuyện gì xảy ra.

Nhưng tôi không làm như thế. Tôi không muốn là kẻ hèn nhát. Tôi bèn nhắm mắt lại và chỉ mở mắt ra khi xe buýt đã ra khỏi thành phố. Đường cao tốc chạy dọc theo hồ Superior, mặt nước hồ sáng lấp lánh như hứa hẹn những điều tốt lành.

Tôi đi xe tới Nipigon, tạm thời đủ xa khỏi Thunder Bay. Tại đây con đường rẽ nhánh. Đường cao tốc số 17 tiếp tục chạy dọc theo hồ Superior, đi qua Sault Ste. Maria đến Sudbury. Đường cao tốc số 11 chạy về hướng Bắc qua Longlac, Hearst và Smooth Rock Falls, nhưng quãng đường thì dài như nhau nên tôi đi về hướng nào thì cũng vậy.

Tại một trạm dừng kiêm trạm xăng, tôi tìm cách xin quá giang nhưng không quên quan sát kỹ những người mình hỏi. Marla đã dặn đi dặn lại là phải cẩn thận. Vì vậy tôi chỉ tiếp cận những người trông vô hại nhưng cũng không có khả năng đưa thẳng tôi đến đồn cảnh sát gần nhất.

Và tôi đã gặp may. Một cặp hippie trẻ sẵn sàng cho tôi đi kén chiếc xe buýt Volkswagen sơn màu sặc sỡ của họ. Lilian và Vicky đang trên đường đi từ bờ Tây sang bờ Đông, một cuộc hành trình mà họ sẽ dành trọn cả mùa hè. Điểm dừng tiếp theo của họ là Kormac, nơi vài người quen sẽ cho họ lưu lại một thời gian.

Trên chiếc xe là những chữ to tướng viết bằng sơn đỏ: "Chỉ đến khi cái cây cuối cùng bị trốc rễ, dòng sông cuối cùng bị đầu độc, con cá cuối cùng bị đánh bắt, bạn mới hiểu rằng không ăn được tiền!", và bằng màu xanh lam: "Chặt một cái cây là phá một vì sao."

Cả hai đều là nhà hoạt động sinh thái và chắc chắn đã tham gia vào chiến dịch tẩy chay nhà máy giấy của bố tôi. Nhưng trong tình thế này, tôi không được phép kén chọn. Ricky (để râu cằm nhọn và đeo quả kính John Lennon) chỉ cho tôi Kormac trên tấm bản đồ tôi mang theo. Họ sẽ đi về hướng Bắc, và trước khi họ phải rẽ khỏi đường cao tốc thì tôi đã gần đến Hearst.

Tôi leo lên xe.

Lilian hỏi han tôi một lúc. Tôi nói dối rằng mình đã mười bảy tuổi, đang trên đường đến thăm bà và sẽ ở lại đó trong một phần kỳ nghỉ hè. Tôi còn bịa ra cả chuyện bố mẹ tôi rất thoáng, rằng họ đã từng đi khắp nơi bằng cách quá giang xe nên hoàn toàn không cấm cản gì khi tôi cũng muốn làm như vậy.

Không biết họ có tin tôi không nhưng cả hai có vẻ hài lòng với câu chuyện và không hỏi thêm gì nữa. Ricky mở hết đĩa nhạc này đến đĩa nhạc khác. Chúng tôi nghe Neil Young, nhóm Stones, Bob Dylan và Jimi Hendrix. Tôi biết gần hết các bài hát vì bố mẹ tôi cũng nghe loại nhạc đó, thời hai người vẫn còn hạnh phúc.

Tôi nhớ lại một buổi tối khi bố mẹ mở những đĩa nhạc cũ và cùng nhảy theo nhạc Neil Young. Họ ôm chặt lấy nhau khi đĩa chạy đến bài Heart of Gold, như một đôi mới yêu. Đó là trước khi nhà máy bị đóng cửa. "Dừng Neil Young lại!", tôi và Nicci đã cùng hét lên như thế và cười lăn lộn.

Bên ngoài cửa sổ xe gần như chỉ có một màu xanh của những cánh rừng nối tiếp nhau dài bất tận ở cả hai bên đường. Tôi bị màu xanh ấy thôi miên và bắt đầu gà gật. Tôi chỉ tỉnh dậy khi Lilian lay cánh tay.

"Cậu có muốn đi ăn chút gì đó với bọn tớ không?", cô ấy hỏi.

Chúng tôi nghỉ chân ở một quán cà phê rồi lại tiếp tục đi. Ricky và Lilian thay nhau lái xe. Chúng tôi nói đủ thứ chuyện rất vui vẻ và tôi sớm mất đi cảm giác đi cùng xe với người lạ. Tôi chăm chú lắng nghe dù đôi khi họ lại nói những điều vượt quá sự hiểu biết của tôi.

Ví dụ như khi Lilian khẳng định rằng cây cối có thể giao tiếp với nhau thông qua điện trường. "Có thể đo được điện trường này bằng một thiết bị đặc biệt", cô ấy giải thích. "Khi một cái cây gần đó bị chặt, người ta sẽ thu được những phản ứng mạnh mẽ trên cái cây đang làm vật thí nghiệm. Như vậy ta có thể thấy rằng cây cối cũng là những sinh vật có cảm xúc."

Một lúc nào đó, khi hai người bọn họ bắt đầu nói chuyện về những người bạn cũ, tôi chìm vào giấc ngủ. Từ lâu lắm rồi tôi mới ngủ một giấc ngon và sâu đến vậy.

CHƯƠNG 4

Sự im lặng đánh thức tôi dậy. Không còn tiếng động cơ đều đều. Chiếc xe đứng yên, Lilian và Ricky dựa vào nhau ngủ say sưa trên ghế. Cửa kính phủ mờ hơi nước, khi đã chùi bớt đi, tôi nhận ra chúng tôi đang ở một bãi đậu xe nhỏ. Xe của chúng tôi là chiếc duy nhất.

Tôi trèo ra khỏi xe khiến hai người kia thức dậy. Tôi liếc nhìn đồng hồ đeo tay: tám giờ sang. Mặt trời bắt đầu sưởi ấm mặt đất. Tôi duỗi người và ngó ra xung quanh. Những dải mây hình thù kỳ cục nằm lửng lơ một chỗ ở đường chân trời, những ngọn thông được mặt trời chiếu sáng trải ra bất tận chỉ bị chia cắt bởi một vạch màu xám là con đường trải nhựa.

Không khí buổi mai trong lành và thơm ngát. Trên chiếc bàn gỗ lớn ở bãi đậu xe, hai con sóc chuột nhỏ đang đuổi nhau. Có lẽ chúng đang nóng lòng đợi chúng tôi dọn bữa sáng ra.

Lilian ra khỏi xe và ngáp dài. Khi nhìn thấy hai chú sóc, cô ấy cúi mình vào trong xe lấy ra một túi bột ngô nướng ăn dở và cho chúng ăn. Chúng tôi ngắm hai con vật xinh xắn cầm thức ăn giữa hai bàn chân bé xíu gặm lấy gặm để một lúc lâu.

"Gần đây có một trạm nghỉ", Lilian nói. "Chúng ta có thể ăn sáng ở đó, sau đó cậu phải tìm người khác đi nhờ xe thôi. Chỉ một đoạn nữa là bọn tớ phải rẽ sang đường đi Kormac rồi."

Chúng tôi lái đến trạm nghỉ, hai người đãi tôi bữa sáng. Sau đó chúng tôi chia tay nhau.

Ricky ôm lấy tôi, những cọng râu cứng của cậu ta cọ vào cằm tôi.

"Cảm ơn đã cho tớ đi nhờ", tôi nói.

Lilian cũng ôm tôi. "Cẩn thận nhé Jodie. Và nhớ là chỉ được đi nhờ xe những người tử tế thôi đấy."

"Tớ nhớ rồi", tôi trả lời. "Cảm ơn vì tất cả."

Hai người lên xe, vẫy tay chào tôi rồi đi.

Tôi ngó quanh trạm xăng tìm một người khả dĩ cho tôi quá giang nhưng có lẽ vì còn sớm quá nên không tìm được ai đi về hướng Đông. Tôi đành ngồi lên cái ba lô và nghĩ về mẹ, Nicci và bố, người mà tôi không biết đã quay về chưa. Nếu chưa thì bố ngủ ở đâu? Bố có khỏe không? Bố có nhớ chúng tôi không?

Tôi không thấy nhớ nhà nhưng những suy nghĩ về gia đình khiến nước mắt trào ra. Tôi cảm thấy như mình đã xa nhà hàng mấy ngày chứ không phải mới hai mươi tư tiếng. Những cuộc trò chuyện với Ricky và Lilian vẫn còn quẩn quanh trong đầu tôi. Bao nhiêu là suy nghĩ mới, chúng giống như những viên bi đang lăn, va vào nhau rồi lại văng ra tứ phía.

"Hê", một giọng đàn ông cất lên phía trên đầu tôi, "cháu đang tìm ai đi nhờ xe hả?"

Tôi nhìn thấy trước mặt một đôi ủng lao động màu nâu mòn vẹt, liền ngược mắt lên chiếc quần bò bạc màu, cái áo phông rộng thùng thình màu xanh lá, và dừng lại ở gương mặt râu ria lởm chồm, dải dầu mưa nắng.

Người đàn ông cười. "Cháu định đi đâu, cô bé?"

"Sudbury ạ", tôi trả lời.

"Bác đi Kapuskasing đón một lô gỗ. Nếu cháu muốn thì có thể đi cùng."

Người lái xe tải nhận ra sự do dự của tôi, bác ta nghiêm mặt nói: "Cháu nghi ngờ là đúng. Một cô bé xinh như thế này không thể bạ xe nào cũng lên được. Nhưng cháu không phải sợ bác. Bác có một cô con gái tầm tuổi cháu và bác cũng không phải là hạng người xâm hại trẻ con đâu. Ngoài ra bác cũng không đi một mình mà còn có một cậu đi nhờ." Bác ta chỉ vào một chiếc xe tải màu xanh lam, trước đầu xe là một thanh niên đang đứng hút

thuốc. "Bây giờ bác đi uống một cốc cà phê còn cháu có thể cân nhắc có đi cùng hay không. Tên bác là John."

"Ok", tôi nói. "Cảm ơn bác John."

Tôi khoác ba lô lên vai và đi về phía cậu thanh niên. Anh ta nhiều tuổi hơn tôi, ít ra cũng phải 18 hoặc 19, trông có vẻ như đã rong ruổi lâu ngày. Mái tóc đỏ rối bù, hai mắt lơ đãng buồn ngủ. Có lẽ sáng nay anh ta còn chưa kịp đánh răng rửa mặt. Ít ra thì anh ta cũng mỉm cười khi tôi bắt chuyện.

"Chào anh. Em là Jodie. Bác John vừa nói em có thể đi cùng đến Kapuskasing."

"Thế thì đi luôn thôi."

"Anh tên là gì?"

"Kip."

"Bác John có phải là người tốt không?", tôi hỏi.

"Dĩ nhiên. Anh đi cùng bác ấy từ Thunder Bay đến đây."

Cảm giác tội lỗi chạy xẹt qua đầu tôi như một tia chớp khi nghe thấy tên thành phố quê hương. Có lẽ mẹ đã nhận được lá thư? Tôi tự hỏi liệu mẹ có nghe lời tôi mà không đi báo cảnh sát hay không.

Được Kip đỡ hộ cái ba lô, tôi trèo vào khoang lái. Anh ta lên sau. Khi Kip ngồi xuống bên cạnh tôi mới nhận ra anh ta hơi bốc mùi một chút, nhưng nụ cười của anh ta dễ thương quá nên tôi cũng cho qua. Chắc là lâu rồi anh chàng không có cơ hội tắm rửa.

"Anh đi thế này được bao lâu rồi?", tôi hỏi.

"Hai tháng."

"Wow. Anh đến từ đâu vậy?"

"Từ Colorado."

Anh ta là người Mỹ. Tôi cũng đã đoán như vậy. "Anh làm gì ở tận Longlac này?"

"Đi tìm một cô gái tên là Tanya. Cô ấy là bồi bàn. Anh quen cô ấy ở Boulder. Lúc đó cô ấy đang đi du lịch một mình. Tụi anh ở bên nhau một thời gian. Một ngày nọ cô ấy bỗng biến mất. Anh thấy thiếu cô ấy và cuối

cùng nhận ra rằng mình đã yêu cô ấy rồi." Anh ta nhếch mép cười. "Anh chỉ biết rằng Tanya đến từ Hearst. Có lẽ anh sẽ tìm thấy cô ấy ở đó, chí ít cũng được một dấu vết."

"Anh lặn lội từ Boulder đến tận Canada mặc dù anh không biết cô Tanya đó có tình cảm gì với anh không?" Tôi nghi ngờ nhìn Kip.

Cô gái ấy sẽ nói gì khi thấy anh chàng bất ngờ xuất hiện trước cửa nhà mình trong bộ dạng nhếch nhác như thế này?

"Ừ", anh ta nói, "anh làm thế đấy. Tanya sẽ quyết định như thế nào khi anh tìm thấy cô ấy, anh nhất định phải biết điều đó. Cô ấy tuyệt lắm." Anh ta rút một bức ảnh nhàu nát từ trong túi áo ra đưa cho tôi xem. Trong ảnh là Kip đang khoác tay một cô gái thoạt nhìn thì chẳng có gì đặc biệt. Tôi đã tưởng sẽ nhìn thấy cái gì đó khác kia. Cô Tanya này trông không giống một cô nàng có thể khiến một người phải vượt hàng nghìn cây số để đi tìm. Nhưng sau đó tôi bị nụ cười và ánh sáng trong đôi mắt cô ấy cuốn hút. Bỗng nhiên tôi hiểu Kip.

"Xinh lắm", tôi nói và trả lại anh ta bức ảnh.

"Phải nói là trên cả tuyệt vời." mắt anh ta ngời sáng.

Trong khoảnh khắc đó tôi chợt nhận ra mình đang thực sự làm gì: Tôi đang trên đường đến thăm một anh chàng mà tôi mới chỉ nhìn thấy qua một tấm ảnh. Kip và Tanya thì khác, họ đã từng được ở bên nhau. Ừ thì anh ta không có địa chỉ của cô ấy, nhưng khác với tôi, anh ta quen biết cô ấy như một con người bằng xương bằng thịt.

Những gì tôi đang làm có điên rồ hay không? Liệu tôi có nên nghe lời Marla hay không? Không, lần này thì không. Mọi chuyện nhất định sẽ ổn cả. Tôi yêu Tim và tin chắc rằng anh đáp lại những tình cảm của tôi. Tôi không thể đợi đến lúc được gặp Tim, cho dù có phải chia sẻ anh với bà Louise của anh đi nữa.

John, người lái xe tải, bước qua bãi đậu xe lúc này đã dần dần kín chỗ. Bác ta quăng mình lên ghế lái.

"Cháu quyết định rồi hả?", bác nói với tôi và cười hiền hậu. "Tên cháu là gì?"

"Jodie ạ." Tôi đưa tay cho John và bác bắt tay tôi thật chặt.

"Vậy thì, chúng ta đi thôi hai cô cậu. Lên đường!"

Chuyến đi rất vui vẻ. John luôn miệng kể chuyện về những đứa con của mình. Ngoài cô con gái trạc tuổi tôi, bác ta còn hai cậu con trai nhỏ suốt ngày chọc phá lẫn nhau.

Khi bác ta hỏi, tôi kể lại câu chuyện bịa đi thăm bà trong kỳ nghỉ. Tôi e rằng cả John và Kip đều không tin dù chỉ một chữ nhưng họ chấp nhận câu chuyện và cả việc tôi không muốn nói sự thật.

Kip xuống xe ở Hearst, chúng tôi chúc anh ta sớm tìm được Tanya. Trông anh ta hơi lạc lõng khi đứng bên vệ đường vẫy chào chúng tôi.

Ở Kapuskasing, John mua cho tôi một cái hotdog trong một tiệm ăn nhanh, sau đó chúng tôi chia tay nhau. "Rất vui được đi cùng cháu, cô bé ạ. Và cháu cũng sạch sẽ thơm tho hơn cậu bé kia."

Bác ta nháy mắt với tôi. "Nhớ phải cẩn thận nhé. Không được bạ ai cũng đi nhờ xe đâu. Phải quan sát người ta cho kỹ đã."

"Cháu sẽ làm thế ạ. Cảm ơn bác đã cho cháu đi nhờ."

Bác ta đưa hai ngón tay lên trán và lái xe đi.

Tôi ngoái quanh trạm nghỉ. Từ đầu đến giờ tôi chưa gặp phải vấn đề gì và đã đi được một đoạn khá xa. Tôi có cảm giác rằng mọi chuyện sẽ ổn là lẽ đương nhiên. Tôi gặp được toàn người tốt, điều đó làm tôi thấy phấn chấn. Đi mà không phải trả tiền thật đơn giản làm sao.

Trời đã về trưa, đã đến lúc gọi điện về nhà. Tôi tìm một cái điện thoại và bấm số máy nhà. Thật may là Nicci nhắc máy.

"Hê Nicci, là chị đây."

"Jodie, chị đang ở đâu? Mẹ khóc suốt đấy. Mẹ đọc thư của chị rồi."

"Mẹ có gọi cảnh sát không?"

"Mẹ cứ ngồi cạnh điện thoại suốt, nhắc máy lên rồi lại không gọi. Em với mẹ có đến chỗ chị Marla nhưng chị ấy bảo không biết anh Tim của chị ở đâu cả. Mẹ gọi cho cái ông mua laptop của chị nhưng ông ấy bảo đã xóa hết dữ liệu trong máy rồi."

Nghe Nicci nói vậy, tôi cảm thấy hả hê kỳ lạ. "Mẹ đâu rồi?"

"Trong nhà vệ sinh. Mẹ quay lại ngay bây giờ. Em nghe thấy tiếng xả nước rồi. Chị đang ở đâu đấy, Jodie?"

"Chị khỏe, Nicci ạ. Nói với mẹ như thế. Bảo mẹ là đừng tìm chị làm gì và chị sẽ sớm quay lại."

"Sớm là bao giờ hả Jodie?"

"Nicci, con nói chuyện với ai đấy?" Đó là tiếng mẹ.

"Jodie? Con đấy hả Jodie? Con ở đâu? Con nghĩ gì mà lại bỏ nhà đi hả? Con biết mẹ lo đến thế nào không? Mẹ phát điên lên vì con mất. Về nhà ngay lập tức, nghe chưa hả, không thì mẹ sẽ gọi cảnh sát. Mẹ muốn con về nhà ngay lập tức, Jodie!"

Tôi gác máy. Mẹ, mẹ, mẹ. Mẹ có nghĩ tí nào đến chuyện tôi có ổn hay không? Tôi cảm thấy gì sau khi bị ăn tát? Kể cả mẹ có gọi cảnh sát tôi cũng không quay lại đâu. Ít ra là không phải ngay lúc này. Cũng có khi là không bao giờ. Biết đâu tôi có thể ở lại với Tim luôn và đi học ở Sudbury. Mẹ sẽ phải lo lắng phát cuồng lên. Bố cũng thế nếu như bố biết được. Tôi muốn hai người ấy phải tỉnh ra, muốn mọi chuyện ở nhà phải thay đổi. Phải giống như ngày xưa.

"Cháu có ổn không đấy?", một bà tóc trắng mặc bộ vét màu hồng hỏi tôi.

"Có ạ", tôi trả lời, "cháu không sao đâu ạ. Chỉ là bị dị ứng phấn hoa thôi."

Nước mắt đã chảy tràn trên má tự lúc nào mà tôi không nhận ra. Tôi lấy mu bàn tay gạt nước mắt, khoác balô lên vai và đi về phía bãi đậu xe để tìm một người cho đi quá giang. Tôi hỏi hai cặp vợ chồng nhưng cả hai đều đi về hướng khác. Một người đàn ông và cậu con trai nhỏ là dân vùng này, họ nói rất tiếc không thể đưa tôi đi xa thế được. Cạnh một cột bơm xăng là một người da đỏ trẻ tuổi mặc áo phông màu xanh lá, quần nhung kẻ màu đen và đi giày boots leo núi màu vàng. Anh ta để tóc dài chẻ ngôi giữa theo kiểu thổ dân.

Anh ta cúi người về phía trước nhét vòi bơm vào bình xăng chiếc xe bán tải màu xanh lục. Mái tóc rũ xuống che khuất khuôn mặt.

Tuy không ham hố gì chuyện đi nhờ xe một người da đỏ nhưng cuối cùng tôi vẫn quyết định đến hỏi anh ta. Anh ta chắc không nhiều tuổi hơn tôi là mấy, có lẽ 17, cùng lắm là 18. Và lại, đi nhờ chiếc xe bán tải của anh ta còn dễ chịu hơn là phải đến hỏi đám tài xế xe tải trông rất đáng ngờ kia.

Khi tôi tiến lại gần, anh ta ngừng đầu, nhìn tôi dò xét bằng đôi mắt sẫm màu. Khoảng cách giữa chúng tôi càng hẹp dần, mặt anh ta càng tối sẫm lại, đôi mắt ánh lên vẻ thù địch khiến tôi cuối cùng đành phải vòng qua tránh anh ta. Nhất định anh chàng này sẽ nói Không, điều đó là chắc chắn, ngay cả khi anh ta đang trên đường đến thẳng Sudbury đi nữa. Vì không muốn bị tôi nhờ vả nên anh ta mới ném cho tôi cái nhìn như vậy.

Không còn cách nào khác, tôi đành nén cảm giác nôn nao nơi dạ dày và đi về phía những người lái xe tải đang tụ tập ở cuối bãi đậu xe. Họ là những người đàn ông vạm vỡ, da rám nắng, đang cười nói âm ỉ. Cả sáu người cùng nhe răng cười và nhìn tôi chằm chằm khi tôi hỏi có một ai trong số họ đi Sudbury hay không.

Năm người lắc đầu, nhưng một người với cái bụng phệ nói: "Hôm nay tôi phải tới Fraserdale. Ngày mai tôi mới từ đó đi Sudbury. Tôi có thể đưa cô đến Smooth Rock Falls, mai cô lại lên xe tôi đi tiếp. Thời gian thì chúng ta có thể thỏa thuận."

Tôi quan sát ông ta. Ông này vóc người thấp, đậm, đầu hói, răng vàng khè vì nhai thuốc lá. Nhưng với cái bụng phệ, trông ông ta có vẻ vô hại. Tôi bèn gật đầu.

"Vậy thì đi thôi, cô bé. Cô may lắm mới gặp được tôi đấy, vì tôi lên đường muộn."

Những người đàn ông chia tay nhau và leo lên xe của họ. Những cánh cửa xe đóng sập lại, máy nổ âm ỉ, khói xăng màu xanh lam bay mù mịt khắp bãi xe. Ông béo mở cánh cửa bên phụ lái cho tôi lên. Buồng lái dờ dáy sặc mùi mồ hôi và khói thuốc lá. Chúng tôi vừa mới xuất phát, ông ta đã nhét ngay một điếu thuốc lá vào mồm.

"Hút không?" Ông ta giơ gói thuốc cho tôi.

Tôi lắc đầu.

"Cô tên gì?"

"Jodie."

"Tôi là Bob."

"Cảm ơn đã cho tôi đi nhờ."

Ông ta mở nhạc, hát theo những ca khúc đồng quê và đốt hết điệu này đến điệu khác. Sau đó ông ta hỏi han tôi, tôi bèn kể lần thứ ba câu chuyện về người bà ở Sudbury, nơi tôi sẽ ở trong kỳ nghỉ hè. Tôi kể càng lúc càng trơn tru, lại còn thêm mắm dặm muối vào câu chuyện. Sau đó tôi hỏi về gia đình ông ta mặc dù thực ra chẳng có hứng thú nói chuyện.

Bob có một người vợ và hai cậu con trai lớn đã rời khỏi nhà. Ông ta kể cho tôi nghe về họ. Ông ta liên tục kể chuyện hài hước khiến một lúc nào đó tôi không còn thấy nghi ngại nữa. Nhiều lần tôi còn phải cười phá lên vì những câu đùa của ông ta.

Khi xe đến Smooth Rock Falls thì đã hơn tám giờ tối. Bob hỏi tôi muốn xuống xe hay đi cùng ông ta đến Fraserdale. Ở đó ông ta có một cô em họ có thể cho chúng tôi ngủ lại qua đêm.

"Chắc chắn là Emma đã nấu món gì đó ngon lành, cô ấy vẫn luôn làm thế khi tôi đến. Còn cô có thể ngủ trong phòng của Kelly, con gái Emma. Con bé đang đi học ở Toronto."

Tôi suy đi tính lại muốn nhúc cả đầu. Fraserdale nằm ở hướng Bắc, cách Smooth Rock Falls và đường cao tốc khoảng 80 km. Trời sắp tối, còn tôi thì không biết mình sẽ nghỉ chân ở đâu trong thành phố này. Viễn cảnh được ngủ trên giường của cô Kelly đó dĩ nhiên là hấp dẫn hơn bị cảnh sát tóm vì ngủ vạ vật trái phép ở một xó xỉnh nào.

"Tôi đi cùng", tôi nói.

Bob ngoác miệng cười. "Một lựa chọn thông minh, cô bé ạ."

CHƯƠNG 5

Chỉ đến khi xe đã chạy được khoảng 60 km trên con đường vắng tanh vắng ngắt, tôi mới nhận ra quyết định của mình không thông minh như tôi tưởng. Từ một tiếng đồng hồ, hai bên đường chẳng có gì ngoài rừng rậm mọc trùm cả lên mép đường.

Ừ thì tôi đã từng đi cắm trại cùng gia đình trong những cánh rừng ngoại ô Thunder Bay, nhưng rừng ở đây khiến tôi sợ. Khắp nơi không có lấy một ngôi nhà, không một dấu hiệu nhỏ nhoi của thế giới văn minh. Từ khi xe chúng tôi đi vào con đường vắng chạy về hướng Bắc này, tôi mới chỉ thấy có hai chiếc xe khác đi ngược chiều. Chiếc cuối cùng là từ nửa tiếng trước.

Hoàng hôn dần buông xuống trên những ngọn cây. Bob đã ngừng kể chuyện cười từ lúc nào. Chỉ có nhạc vẫn đang mở. Tự nhiên tôi thấy hơi rờn rợn và bắt đầu có cảm giác rằng đi nhờ xe người đàn ông này quả thực là một sai lầm.

Thêm vào đó, tôi còn mắc tiểu muốn chết. Tôi đã nhịn một lúc lâu. Bàng quang đau nhói như muốn vỡ tung ra. Tôi sợ mình có thể đi ra quần bất kỳ lúc nào. Nhưng tôi không nói gì vì không muốn ông ta dừng xe lại ở bìa rừng. Bằng cách nào đó, tôi sẽ cố nhịn đến khi xe tới Fraserdale.

Thế nhưng đột nhiên Bob đánh tay lái sang phải, rẽ vào một con đường đá dẫn đến một điểm quay đầu dành cho xe tải. Bụi rậm và những cây vân sam mọc cao che khuất hoàn toàn tầm nhìn ra đường cái. Ở đây, ngoài rừng ra, chỉ có mỗi một cái nhà xí lưu động đứng lẻ loi.

"Nghỉ đi vệ sinh", Bob thông báo và ra khỏi xe.

Giờ thì tôi không còn nhịn nổi một phút nào nữa. Tôi trèo ra khỏi buồng lái và lao thẳng vào nhà xí. Ôi mẹ ơi, thật nhẹ cả người.

Nhưng, tôi vừa mới bước ra ngoài thì đã bị ai đó từ phía sau nắm lấy vai kéo giật lại. Bị những ngón tay ngăn ngùn nhưng đây sức mạnh của Bob bám sâu vào bắp tay, tôi bật ra một tiếng kêu thảng thốt.

"Nào cô em, bọn mình vui vẻ một tí nhé. Bob tốt bụng đã cho cô em đi nhờ và kể chuyện giải trí cho cô em nghe. Giờ thì hãy ngoan ngoãn bày tỏ lòng biết ơn đi nào."

Tôi chết đứng vì sợ hãi, toàn thân lạnh toát như băng. Hàng loạt ý nghĩ chạy qua đầu nhanh như chớp. Tôi bỗng nhiên hiểu ra, hẳn ta đã nói dối. Không có cô em họ Emma và cô cháu gái Kelly nào cả. Cả hai người đó đều không tồn tại hết như người bà của tôi ở Sudbury. Bob đã đánh lừa tôi, còn tôi giờ đây đang nằm gọn trong cái bẫy của hắn. Ở nơi khi ho cò gáy này chẳng có ma nào đêm hôm lại mò đến cái bãi trống nằm cách xa đường cái cả. Tôi chỉ có một mình, với hắn, cơ hội chạy trốn là con số không. Chỉ có hai lựa chọn dành cho tôi: con đường hoặc rừng cây. Nếu tôi chạy ra đường, hắn sẽ lái xe đuổi theo và bắt được tôi ngay. Còn chui vào rừng thì, tôi chẳng biết trong đó có gì, khéo rồi cũng tiêu đời.

Bob ôm chặt lấy tôi, ghì sát vào cái bụng phệ kinh tởm của hắn. Người hắn sặc mùi mồ hôi và thuốc lá. Cơ hoành loạn bỗng đem lại cho tôi sức mạnh phi thường. Như một phản xạ tự nhiên, tôi co đầu gối phải lên và thúc mạnh vào giữa hai chân hắn. Tên lái xe gian ác cúi gập người đau đớn và thả lỏng vòng tay. Tôi hét lên, vùng ra khỏi tay hắn, lao bừa vào bụi rậm hòng tìm một nơi ẩn nấp.

Cành cây quất vào mặt tôi, gai nhọn móc vào da thịt và quần áo. Bỗng nhiên quanh tôi chỉ còn bóng tối. Áo phông vướng phải một cành cây, tôi nghe tiếng vải rách kêu đánh soạt. Mắt mờ đi vì sợ hãi, tôi vấp phải một cái rễ cây, ngã sòng soài, lấy bẫy đứng dậy rồi lại chạy tiếp.

Nhưng chạy đâu bây giờ? Trong rừng rậm tối tăm đây rẫy những bóng hình ma quái. Một con chim rời cành vỗ cánh phành phạch làm tôi khiếp hãi đến cứng đờ cả người. Tôi bị tê liệt mất vài giây, mạch đập thành thạch

hai bên thái dương. Sau đó tôi nghe tiếng Bob chửi. Hãn đã lấy từ trong xe ra một cái đèn pin. Ánh đèn sáng rực quét trên mặt đất, lướt qua những thân cây đen xì.

"Cái trò khi gì thế?", hãn quát tướng lên. "Ra ngay, hay là mày muốn làm bữa tối cho gấu?"

Gấu? Tôi giấu mình sau một thân cây, cố không phát ra tiếng động. Nhưng trái tim tôi đập mạnh đến mức chắc hãn cũng nghe thấy.

Bob tiến lại gần hơn, tôi đã nghe tiếng cành cây gãy dưới bước chân nặng nề của hãn. "Đừng có trốn nữa cô bé, tôi chỉ đùa thôi mà", hãn bỗng đổi giọng ngọt ngào nghe phát tởm. "Tôi không làm gì cô đâu. Chúng ta cùng đi Fraserdale nào, Emma đang đợi bên bàn ăn đấy."

Đồ nói dối, tôi nghĩ. Đồ con lợn chết tiệt. Nước mắt tuyệt vọng lăn dài trên má làm những vết xước do gai cào bông rát. Tôi nên làm gì bây giờ? Hãn sắp tóm được tôi đến nơi rồi, và sau đó thì ...

Hãn tiến đến từ phía sau. Một bàn tay bất thành linh bịt chặt miệng tôi. Một cánh tay mạnh mẽ quàng qua hông tôi. Tôi bị ghì chặt xuống mặt đất ẩm ướt. Đang định hét lên thì một giọng trầm trầm thì thầm vào tai tôi: "Ka-ma-chee. Im, hay là cô muốn bị hãn bắt?"

Người tôi mềm nhũn như bị rút hết xương. Tôi sợ quá, không dám hó hé gì. Những suy nghĩ trong tôi đảo lộn dữ dội. Dù là ai đi chẳng nữa, đêm hôm lảng vảng ở nơi rừng núi heo hút này thì chắc còn điên hơn cả gã Bob kia. Tôi phải chọn một trong hai thằng điên, nhưng kẻ đang nằm áp vào lưng tôi kia rõ ràng có mùi dễ chịu hơn hãn.

Ánh đèn pin đảo qua đảo lại trong rừng một lúc rồi bất chợt ngoặt sang một hướng khác và đi xa dần. Có lẽ Bob đã hết hứng đi tìm tôi và quay lại xe. Lẽ ra phải thấy nhẹ cả người nhưng tôi lại không thể vì cái kẻ như một bóng ma trườn ra từ cội hư vô kia vẫn đang ôm tôi chặt đến mức không thở được. Tôi cảm thấy bàn tay hãn ta đặt lên eo lưng trần của tôi (đúng ra là cái vòng mỡ bao quanh eo) và phát hoảng khi nghĩ đến tiếng vải rách lúc này. Không biết chiếc áo phông còn lại được bao nhiêu phần.

Chỉ đến khi cánh cửa buồng lái chiếc xe tải đóng sập lại và động cơ xe gầm lên, cánh tay ôm tôi mới rời lỏng và bàn tay nọ cũng rời khỏi miệng tôi.

Tôi từ từ quay đầu sang bên. Mắt tôi lúc này đã quen với bóng tối, tôi nhận ra anh chàng da đỏ ở trạm xăng. Anh chàng với ánh nhìn thù địch.

"Sao mà cô dốt thế không biết, lên xe với loại người đó", anh ta nói bằng một giọng khinh bỉ và nhích xa khỏi người tôi. "Thử nghĩ mà xem, hãn mà tóm được cô thì chuyện gì sẽ xảy ra?"

Tôi giật giật chiếc áo phông rách ngang rốn, không nói được một lời, toàn thân vẫn còn run lẩy bẩy vì sợ.

"Đừng có nhìn tôi chăm chăm như thế, mẹ nó chứ, tôi không làm gì cô đâu mà sợ. Tôi không phải đồ con lợn như thằng ngu kia."

Thấy anh ta nói có vẻ hợp lý, tôi bèn thả lỏng người ra một chút.

"Cảm ơn", tôi ấp úng. Tiếng động cơ xe tải nhỏ dần, cuối cùng thì cả khu rừng hoàn toàn yên tĩnh. Đến một tiếng chim kêu cũng không có. Tôi ở đây một mình với anh chàng lạ hoắc này.

Anh chàng da đỏ đứng dậy, gạt mớ tóc thẳng dài ra sau vai. Anh ta cao hơn tôi một cái đầu, mặc một cái áo sơ mi chần bông bên ngoài áo phông.

"Cô định ngồi mọc rễ ra đây à?", anh ta sốt ruột nói.

Tôi run rẩy đứng dậy, đầu gối mềm oặt như cao su, một bàn tay giữ vạt áo phông rách. Người tôi vẫn còn đờ ra vì sợ, mỗi cử động, mỗi suy nghĩ đều trở nên vô cùng khó khăn. Đây là phúc hay họa? Anh chàng này có vô hại như anh ta nói không? Nếu không thì tôi tàn đời rồi.

Chúng tôi đứng đối diện nhau. "Anh sống ở gần đây à?", tôi hỏi, dẫu sao cũng mừng vì không chỉ có một mình.

Anh chàng da đỏ lắc đầu, xì mạnh qua kẽ răng. "Sống ở đây á? Ở cái xó này chả có ai cả, cùng lắm thì có mấy con gấu."

Tôi nuốt nước bọt. Muối tứa ra từ trong các bụi cây. Tiếng vo ve mỗi lúc một to. Tôi giật mình nhớ ra balô của mình vẫn ở trong xe tải. Thế là đồ

đặc coi như xong, cũng may là vẫn còn tiền. Trước đó tôi đã cất chúng trong túi quần cho chắc.

"Xe anh đâu?", tôi hỏi. "Anh đưa tôi quay lại Smooth Rock Falls được không?" Có lẽ tôi có thể viết email cho Tim ở đó.

"Không đời nào", câu trả lời của anh ta bắn ra như một phát súng.

"Tại sao không?" Cổ họng tôi tắc nghẹn, lồng ngực như có cục đá đè lên. "Tôi có tiền đây. Tôi sẽ trả tiền cho anh."

"Tiền?" Anh ta nhìn tôi như nhìn một kẻ mất trí. "Cất đi, tôi cần gì tiền. Rất tiếc nhưng tôi để mất quá nhiều thời gian rồi, không thể đi thêm một vòng nữa được. 60 km đi rồi quay lại có phải là ít đâu."

Nước mắt trào ra dù tôi cố kìm nén. "Thế anh định bỏ mặc tôi trong rừng à?", tôi ré lên. Vừa thoát khỏi nanh vuốt thẳng cha lái xe tải bẩn thỉu kia nhưng lại sắp sửa rơi vào hàm răng gấu. Tôi đâu nghĩ chuyển đi của mình lại có kết cục thảm khốc như vậy.

Xin hãy cho tất cả chỉ là cơn ác mộng, tôi tha thiết cầu khẩn. Xin hãy cho tôi mở mắt ra và thấy mình đang nằm trên giường. Nhưng chẳng ích gì. Đó không phải là mơ. Tôi thực sự đang đứng ở đây.

Anh chàng nhìn tôi đăm đăm với bộ mặt âm u như lúc ở trạm xăng nhưng trong ánh mắt anh ta, tôi nhận ra một cái gì đó khang khác. Nỗi sợ hay là sự tuyệt vọng, tôi không biết nữa. Có vẻ như anh ta đang suy nghĩ rất lung nên làm gì với tôi.

"Mẹ kiếp", rốt cuộc anh ta cũng chửi một câu. "Chả còn cách nào khác, tôi phải mang cô theo thôi."

"Mang tôi theo?" Tôi thờ hồn hển. "Đi đâu?"

"Rồi cô sẽ biết."

Tôi bị anh ta túm cánh tay, lôi xềnh xệch qua những thân cây đến một con đường rừng, nơi chiếc xe bán tải của anh ta đang chờ sẵn. Anh ta giật mạnh cánh cửa xe. "Vào đi!"

Tôi máy móc nghe theo, ngồi xuống bên cạnh ghế lái. Khi bầu muỗi khát máu và bóng đêm rừng rậm đã bị cản lại bên ngoài cửa kính, tôi cảm thấy

trái tim mình nhẹ nhõm hơn một chút.

Chả biết hồi ấy tôi nghĩ gì nữa. Có lẽ tôi chỉ thấy mừng vì thoát được gã lái xe tải. Mừng vì không phải ngồi trong bóng tối làm mồi cho muỗi. Còn anh chàng da đỏ này nhất định phải có mục đích của mình.

Anh ta xoay chìa khóa, khởi động xe, nhưng không quay lại đường cái mà phóng thẳng vào rừng. Chiếc xe lắc lư trườn qua những hố sâu. Cành cây quất tới tấp vào kính xe. Bụi rậm đan xen nhau chằng chịt hai bên đường. Đôi khi tôi có cảm giác những bóng đen ma quái của rừng hoang đang nhắm nhe xông ra nuốt chửng chiếc xe.

Tôi quay mặt sang bên, cố quan sát anh chàng mà không phải nhìn chăm chăm vào anh ta. "Sao anh tìm được tôi? Ý tôi là, lúc đấy anh đang làm cái gì trong rừng thế?"

"Cái mà cô cũng làm chứ sao."

Hóa ra lời giải thích chỉ đơn giản có vậy. Anh ta xuống xe để đi tiểu, sau đó nghe thấy tiếng chiếc xe tải và tiếng hét của tôi. Thế rồi tôi ngẫu nhiên lao bổ về hướng anh ta đứng. Sự trùng hợp này mới ghê gớm làm sao chứ. Chậm vài phút là anh ta đã đi mất rồi, còn tôi thì bơ vơ giữa rừng sâu hoặc bị Bob tóm cổ.

Anh chàng lạ hoắc này là cứu tinh của tôi.

"Anh có tên không?", tôi hỏi.

"Jay", anh ta nói sau một thoáng lưỡng lự.

"Chỉ Jay thôi à?"

"Ừ."

"Tôi tên là Jodie. Jodie Thompson."

Anh chàng chỉ khẽ gật đầu một cái như thể vừa nghe một chuyện mà anh ta đã biết từ đời nào đời nào. Tôi hiểu là anh ta chẳng vui vẻ gì khi tôi có mặt ở đây. Vì vậy tôi quyết định im lặng để không chọc tức anh ta. Rõ ràng anh ta đang không có tâm trạng để trò chuyện. Trong đầu tôi đã kịp nảy ra một đống các câu hỏi, còn câu trả lời thì tôi sẽ nhận được hoặc là trong những giờ tiếp theo, hoặc không bao giờ.

Chúng tôi cứ ngồi như thế rất lâu trên chiếc xe xóc nảy dữ dội xuyên qua bóng tối. Tôi dần cảm thấy nghi ngờ về nơi anh ta đang đưa tôi đến. Cảm giác nhẹ nhõm ban đầu từ từ chuyển thành khó chịu, và cuối cùng thành nỗi sợ. Trời đã về đêm, còn chúng tôi đang ở giữa rừng rậm không một bóng người. Không có dù chỉ một cái hàng rào hay một biển báo, một cột điện cũng không thấy. Chỉ có rừng đêm đen như mực và con đường đầy ổ gà ổ voi.

Khi tôi bắt đầu thấy hoảng loạn thì con đường bỗng nhiên kết thúc tại một bãi trống. Trong ánh đèn pha ô tô hiện lên một cái lán gỗ xiêu vẹo, cửa mở toang hoác. Các cửa sổ tối đen như mực. Không có ai ở nhà.

Giời ơi, tôi đã mong đợi cái gì thế này không biết?

Có khi nào gã Jay này còn nguy hiểm hơn cả tên lái xe tải lúc nãy? Anh ta có ý định gì? Tôi phải ở lại trong cái lán rách này với anh ta đêm nay hay sao? Tôi từng nghe được từ bố mẹ vài chuyện về người da đỏ, lúc này chúng bỗng tự nhiên ùa cả về trong đầu. Nào là chuyện họ ăn ở mất vệ sinh và mang nhiều bệnh tật. Rồi thì họ ăn trộm những thứ họ cần và chỉ làm việc khi thực sự bức thiết. Tôi thì chẳng còn thứ gì để mà trộm. Tất cả tài sản chỉ còn lại quần áo đang mặc trên người. Tiền của tôi thì Jay chẳng thèm để ý đến.

Anh ta dừng xe lại trước lán. "Ra ngoài!"

Tôi ngoan ngoãn làm theo, còn anh ta đánh xe vào cái lán chỉ vừa vặn đủ chỗ cho chiếc xe. Đèn pha ô tô tắt nhưng mặt trăng đã lên cao quá ngọn cây, đổ những cái bóng dài xuống mặt đất. Jay quay lại với một cái ba lô to sụ và một cái túi ngủ cuộn tròn lấy từ trong lán, nhẹ nhàng đặt cả hai thứ xuống cỏ. Anh ta thay đôi boots leo núi bằng một đôi giày moccasin, đặt đôi boots lên kệ rồi đóng cánh cửa gỗ lại.

Tôi đứng đó, khoanh hai tay tự ôm lấy mình. Hai phút sau, toàn thân tôi run lên lập cập cho dù không khí vẫn còn vương hơi ấm ban ngày. Thêm vào đó, bây giờ khát máu lại ùa ra đốt tới tấp những chỗ da thịt lộ ra ngoài. Tôi vung vẩy hai tay quanh mình nhưng chúng không chịu buông

tha. Có con chui cả vào mũi. Tôi bị vây trong một đám mây muối lúc nhúc, kêu vo ve.

Jay lấy từ trong balô ra một cái đèn pin và một cái áo khoác ni lông. "Đây", anh ta nói và đưa cái áo cho tôi. "Mặc vào."

Tôi mới lưỡng lự được vài giây thì Jay đã nhận ra. "Đừng có khách sáo vớ vẩn. Cô muốn bị muỗi làm thịt à?"

Nhanh như chớp, tôi khoác chiếc áo lên người. Áo ấm sực, thơm dễ chịu như mùi đồng lửa. Giờ thì bọn muỗi chỉ còn có thể tấn công mặt và hai bàn tay, tôi cũng không còn phải khổ sở che đậy chiếc áo phông rách nữa.

"Cảm ơn", tôi nói.

"Đừng có hơi tí lại nói cảm ơn nữa", Jay lầm bầm bực bội, "không có gì cho cô cảm ơn cả. Đi thôi. Ma-cha. Cứ bám theo tôi."

Anh ta nhắc chiếc balô, chỉ nhìn qua cũng biết là rất nặng, lên lưng, đặt nốt cái túi ngủ cuộn tròn lên vai và đi thẳng vào cánh rừng đen kịt.

"Ê", tôi gọi, "anh đi đâu đấy?" Vừa lúc này tôi vẫn còn khiếp sợ cái viễn cảnh phải qua đêm cùng anh chàng xa lạ này trong cái lán gỗ lè loi giữa rừng, nhưng giờ thì tôi đã biết, cái lán chẳng qua chỉ là chỗ để xe. Anh ta không hề có ý định ở lại đây. Từ bây giờ chỉ còn có một việc để làm: đi!

Jay xoay người lại, rọi đèn pin vào mặt tôi. "Đi về nhà. Cô muốn thì đi cùng, không thì ở lại đây. Quyết định ngay lập tức."

Nói rồi anh ta lại quay mình xăm xăm đi tiếp. Chẳng phải anh ta đã nói là không ở gần đây hay sao? Không hiểu nhà đối với một người như anh chàng này có nghĩa là gì. Anh ta lái ô tô, mặc quần áo bình thường (không phải mới mới nhất, nhưng cũng gọi là ...) và nói năng cũng không giống như người tiền sử. Nói tóm lại, anh chàng không phải là người rừng. Nhưng ngộ nhỡ anh ta sống trong rừng thì sao? Tôi từng nghe nói về những ngôi làng của người da đỏ ở phương Bắc, nơi không có một con đường nào dẫn đến. Người ta chỉ có thể tới đó bằng thuyền hoặc thủy phi cơ.

Ánh đèn pin sắp biến mất khỏi tầm nhìn. Nếu tôi không muốn ở lại một mình trong bóng tối thì không còn lựa chọn nào khác ngoài đi theo Jay.

CHƯƠNG 6

Chúng tôi đi trên con đường nhỏ xuyên qua một rừng cây tối mịt. Ánh trăng bị chặn lại ở bên ngoài, tôi phải bám sát theo từng bước chân Jay. Bầy muỗi vo ve vẫn dai dẳng bám theo. Chúng chỉ đợi chúng tôi dừng lại là nhao tới tấn công.

"Còn bao xa nữa?", tôi hỏi sau khi đã đi được một lúc.

"Rồi cô sẽ biết."

"Tôi khát."

Jay dừng lại, thò tay ra đằng sau, rút một chai nước từ túi bên hông ba lô ra và đưa cho tôi. Tôi uống vài ngụm lớn. "Cảm ơn."

Bầy muỗi sà xuống đốt nhưng Jay chẳng thèm để ý đến chúng. Anh ta nhét cái chai lại vào túi rồi vội vã đi tiếp.

"Tại sao anh không cho tôi biết chúng ta đang đi đâu và họ của anh là gì?", tôi hỏi. "Tôi sẽ thấy dễ chịu hơn nếu biết được những điều đó."

"Tôi thì không."

Đôi chân dài của anh chàng da đỏ sỏi bước nhanh thoăn thoắt. Tôi phải vất vả lắm mới theo kịp.

"Nếu anh không nói cho tôi biết, tôi sẽ không đi thêm một bước nào nữa đâu." Tôi đứng lại và bưng bình khoanh hai tay trước ngực.

Jay thậm chí còn không thèm ngoái lại. "Wa-chee-ye", anh ta nói.

"Cái gì?"

"Chào nhé."

Khoảng cách giữa chúng tôi tăng lên rất nhanh. Bầy muỗi lại nhắm nhe chuẩn bị đánh chén. Tôi khua khoảng loạn xạ và chạy theo hòng bắt kịp Jay.

"Người ta sẽ đi tìm tôi."

"Đừng có mơ." Jay dừng bước, quay lại nhìn tôi. "Được rồi, Jodie Thompson", anh ta nói, trong giọng nói có gì đó như sự tuyệt vọng. "Tôi không thể nói rằng rất vui vì được đồng hành cùng cô. Nhưng mọi chuyện đã đến nước này rồi. Làm ơn im miệng và đi tiếp giùm tôi được không? Tôi phải chú ý vào con đường và tôi không thể tập trung được nếu có người cứ léo nhéo bên tai."

Kể từ đó, chúng tôi đi trong im lặng. Những hình bóng bí hiểm mọc ra từ bóng đêm. Thú rừng lao vun vút trong bụi cây, xua lũ chim ra khỏi tổ. Anh chàng da đỏ chẳng để ý gì đến chúng nhưng tôi thì lần nào cũng giật bản mình lên vì sợ. Những cái bóng và âm thanh của chúng đối với tôi thật vô cùng xa lạ.

Giờ đây, tôi sẵn sàng trả bất cứ giá nào để được trở về căn phòng quen thuộc và ngả mình trên giường, ngay cả khi phải chia sẻ nó cùng Nicci tôi cũng chấp nhận hết. Thay vào đó, tôi lại đang mò mẫm trong cánh rừng tối mịt cùng một anh chàng lạ hoắc mà không biết mình sẽ đi đến đâu. Sao tôi ngu dại thế không biết. Đùng đùng bỏ nhà đi chỉ vì một chuyện nhỏ như cái móng tay! Không thể ngờ rằng tôi đã tự đẩy mình vào hoàn cảnh này.

Gã Jay này không hiểu có việc gì mà vội vàng đến phát khiếp. Một người như anh ta thì có chuyện gì quan trọng phải làm giữa đêm hôm khuya khoắt trong rừng vắng? Tôi không nghĩ ra được lý do nào tốt đẹp. Tôi buộc phải nghĩ đến mẫu tin đọc được trên báo mấy hôm trước. Có những người da đỏ chuyên buôn lậu thuốc lá. Họ bí mật vận chuyển thuốc lá từ Mỹ qua biên giới vào Canada bán kiếm lời. Có khi tên này là một trong số họ cũng nên. Biết đâu cái ba lô của anh ta chẳng đựng đầy thuốc lá và ở một nơi nào đó trong bụi rậm, những kẻ mờ ám đang chờ đợi anh ta. Họ nhất định sẽ không vui vẻ gì khi nhìn thấy tôi đâu.

Jodie, tôi thầm nghĩ, giờ thì mày chẳng khác gì Marla, lúc nào cũng nghĩ đến những điều kinh khủng nhất. Biết đâu nửa tiếng nữa mọi chuyện sẽ rõ ràng. Tôi hình dung ra cảnh mình ngồi trong một căn lán gỗ ẩm cúng, đón nhận lòng hiếu khách của gia đình Jay. Biết đâu mẹ của anh ta rất tốt bụng, và anh ta có vài chị em gái. Ở đó chắc chắn cũng có đồ ăn. Thú thực là bụng tôi bắt đầu thấy đau vì cái dạ dày rỗng tuếch.

Nhưng chẳng có cái nhà nào hiện ra cả. Con đường có vẻ như dài bất tận.

Jay vẫn đi băng băng phía trước bằng tốc độ đáng kinh ngạc như một con thú dữ. Càng lúc tôi càng thấy khó theo kịp anh ta. Tôi đau đớn nhận ra mình yếu đuối, kém cỏi đến thế nào. Thiếu sức bền, đã thế lại phải tha thêm cả đồng thít thừa trên người, nên chẳng mấy chốc tôi đã thở hỗn hển. Thêm vào đó, người tôi nóng hừng hực vì phải vận động mạnh nhưng vì đám muối và cái áo phong rách hờ bụng nên tôi không dám cởi áo khoác ra.

Các cơ bắp không được luyện tập của tôi càng lúc càng đau rát. Tôi có cảm giác như đeo tạ vào chân. Tôi đuối sức dần và đi chậm lại. Anh chàng da đỏ nhận thấy điều đó, như thể có mắt đằng sau gáy. Anh ta giảm tốc độ cho đến khi tôi đuối kịp. Khác với tôi, trông anh ta chẳng có vẻ gì mệt mỏi dù phải công cả cái ba lô nặng và cái túi ngủ. Tôi tha thiết mong mỗi cái giây phút anh ta nói: "Đến nơi rồi."

Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Còn lâu mới đến lúc đó.

Dạ dày tôi càng lúc càng cồn cào dữ dội. Có lần tôi còn phát hoảng vì bụng réo to đến mức tôi lầm tưởng là một con thú hoang.

Tôi đang định xin Jay cho nghỉ lấy hơi một chút thì anh chàng đứng khựng lại, tôi theo đà đâm thẳng vào cái ba lô của anh ta, loạng quạng suýt ngã lăn ra đất.

"Cái gì thế?", tôi gượng đứng lên, vừa thở hỗn hển vừa hỏi.

Jay không trả lời mà bắt đầu nói khẽ bằng một thứ tiếng lạ lùng, với âm điệu như hát, lặp đi lặp lại từ muskwa. Tôi ngạc nhiên lắng nghe giọng nói trầm trầm nhịp nhàng của anh ta cho tới khi nhận ra anh ta đang nói với ai. Trên đường mòn, cách chúng tôi chưa đầy năm mét, ngồi chình ình trong quầng sáng đèn pin – một con gấu.

Tôi sợ đến quên cả thở, tiếng kêu tắc nghẹn trong cổ họng. Tôi không nhìn rõ con thú to chừng nào nhưng trí tưởng tượng thì hoạt động hết công suất. Con gấu có bộ lông rất sẫm màu, gần như đen, nó tỏ ra không mấy vui vẻ vì sự hiện diện của chúng tôi.

Nhanh như chớp, tôi giấu mình sau cái ba lô của Jay, trong khi anh ta thuyết phục con gấu (chắc là bằng tiếng của loài gấu) và vung vẩy hai cánh tay. Chẳng biết tại sao nhưng tôi nghĩ anh ta biết phải làm gì. Dù sao thì đó cũng là ý của anh ta, đêm hôm mò mẫm trong rừng như thế này.

"Ra đây", Jay ra lệnh, "để nó thấy chúng ta có hai người."

Cái quái gì thế? Gấu mà cũng biết đếm à? Tôi thập thò ló đầu ra từ sau cái ba lô. Thế là anh ta nhích một bước sang bên cạnh: "Giơ hai tay lên, gây tiếng động đi!"

Tôi nhấc hai tay cứng đờ lên, miệng không thốt ra nổi một lời nói chi gây tiếng động. Jay rọi đèn thẳng vào con gấu. Trong khoảnh khắc đó, cả hai chúng tôi cùng nhìn thấy nó đang ngồi trên cái xác rách nát của một con nai sừng tấm non, chóp mũi đầy máu vờn về phía trước đánh hơi. Nó gầm gừ giận dữ và đưa chân trước đầy móng vuốt lên đánh vào không trung. Đó là một cử chỉ đe dọa, điều đó thì ngay cả tôi cũng biết. Chúng tôi đã làm phiền bữa ăn của con gấu và nó đang tức giận.

Tôi đã mất khả năng suy nghĩ và cử động. Nào tôi đánh đi tín hiệu "Chạy!" nhưng hai chân cứ ì ra như bị dính chặt xuống đất.

"Chúng ta phải chuồn thôi", Jay nói, bình tĩnh đến đáng ngạc nhiên. "Cứ từ từ quay lại theo đường cũ và đợi ở đâu đó cho tới khi tôi đến."

Tôi muốn làm thế nhưng không được.

"Gì nữa?", Jay thì thào sốt ruột.

"Tôi không thể."

Anh ta túm lấy cánh tay tôi và bấm mạnh những đầu ngón tay vào bắp thịt. Cơn đau nhói kéo tôi ra khỏi trạng thái tê liệt.

Bỗng nhiên con gấu vung hai chân trước và rống lên giận dữ. Âm thanh khủng khiếp đến mức toàn thân tôi chấn động.

" Chạy!", Jay hét lên.

Tôi quay mình, chạy thực mạng vào đêm tối.

Tôi không biết mình đã chạy bao xa trước khi bàn chân trái mắc phải một rễ cây khiến tôi ngã sòng soài. Đầu tôi đập phải một cành cây khi ngã xuống, nhưng tệ hơn cả là cơn đau đang nhói lên từng hồi nơi mắt cá chân. Co ro trên nền đất, tim đập thành thịch, tôi lắng tai nghe. Mạch đập liên hồi trong hai tai. Phải mất một lúc tôi mới nghe thấy những tiếng động khác ngoài tiếng máu chảy trong huyết quản. Từ phía xa vẫn còn vọng lại tiếng rống giận dữ của con gấu, nhưng bỗng nhiên tiếng rống ngừng hẳn và tất cả lại chìm trong im lặng. Không gian im ắng tới mức nỗi sợ thò những ngón tay lạnh như nước đá cào vào lưng tôi.

Tôi phải làm gì đây nếu Jay bị con gấu giết mất rồi?

Không phải tôi yêu quý gì anh chàng. Cứ tưởng anh ta là ân nhân cứu mạng, hóa ra lại là kẻ bắt cóc. Nhưng anh ta đã che chở tôi trước tên lái xe tải nguy hiểm và cho mượn chiếc áo khoác khi bọn muỗi định ăn thịt tôi. Nhất định tôi không mong anh ta bỏ mạng trong bụng gấu. Ngoài ra, tôi cũng không có hứng thú bơ vơ một mình giữa nơi rừng núi âm u này. Đêm vẫn còn dài, mắt cá chân tôi thì đau khủng khiếp. Có khi bị gãy rồi cũng nên. Con gấu vẫn còn đây và nó sẽ tìm thấy tôi chẳng khó khăn gì. Mồ hôi lạnh túa ra từ từng lỗ chân lông trên da tôi, con thú chỉ cần lần theo mùi là đến được dễ dàng.

Bám vào một thân cây, tôi cố đứng dậy. Cơn đau nơi mắt cá chân dịu dần nhưng hễ tôi bước chân trái lên thì lại còn đau hơn trước.

Trong khi còn đang suy nghĩ sẽ làm gì tiếp theo, tôi bỗng nhìn thấy ánh đèn pin và nghe tiếng Jay khẽ gọi tên tôi.

"Tôi ở đây", tôi gọi bằng giọng khản đặc.

Khi Jay đã đứng trước mặt, như trút được gánh nặng, tôi nức nở ôm chàng lấy cổ anh ta. Jay vỗ vỗ vài lần lên vai để dỗ dành và nhẹ nhàng đẩy tôi ra. "Cô không sao chứ, Thỏ Đẽ?"

Thỏ Đẽ? Tôi gầm lên dữ dội không thua gì con gấu. Cơn giận này không sao kiềm chế được. "Đưa tôi quay lại ngay, đồ ngu này!", tôi hét vào mặt

Jay. Tôi đâm anh ta túi bụi, không dừng lại ngay cả khi anh ta đột nhiên kêu lên đau đớn. Anh ta thả rơi chiếc đèn pin, nắm chặt lấy cổ tay tôi bằng bàn tay cứng như thép.

"Cô điên rồi à?", anh ta gằn giọng. "Làm cái trò gì thế?"

"Không thể chịu được nữa", tôi rên rỉ. "Đưa tôi quay lại đi!"

"Cô không chịu được cái gì?"

"Cuộc bộ, con gấu, muỗi đốt, bóng tối, đơn giản là tất cả. Anh phải đưa tôi quay lại ngoài đường." Trong một giây, tôi chợt nhận ra ở nơi hoang dã này mình bất lực biết nhường nào. Chuyến phiêu lưu nhỏ của tôi đã trở thành cơn ác mộng. Bao nhiêu điều xa lạ và đáng sợ đổ ập lên đầu khiến chút dũng khí cuối cùng lìa bỏ tôi như không khí xì ra từ bánh xe bị rách.

"Điều đó không thể được", Jay nói, giọng đã dịu dàng hơn. "Thở một hơi thật sâu và bình tĩnh lại, được không?"

Tôi giật tay lại, dựa lưng vào một thân cây lớn và òa khóc nức nở. Cơn giận đã tiêu tan. Giờ tôi chỉ thấy kiệt sức, đói mèm và đau khổ.

Jay nhặt chiếc đèn pin lên và soi tôi từ đầu đến chân, có lẽ để tự mình kiểm tra xem tôi có bị thương hay không. Trong ánh đèn, tôi nhìn thấy bàn tay phải mình vậy đây máu liền hoảng hốt giơ lên xem. Có khi nào tôi bị thương này giờ mà không hay biết?

"Máu tôi đây", Jay nói. "Con gấu tấn công tôi."

"Tấn công?" Tôi giật lấy chiếc đèn pin và chiếu vào mặt Jay. Anh ta nhắm mắt lại và quay đầu đi vì bị chói.

Tôi soi đèn pin kiểm tra Jay từ đầu đến chân. Nửa trên ống tay trái chiếc áo sơ mi kẻ ca rô của anh ta rách te tua. "Ôi trời ơi", tôi lắp bắp, "anh bị thương rồi."

"Nó chỉ đánh dọa thôi mà", Jay trấn an tôi. "Tôi nắm vật ra đất và giữ cái túi ngủ trên gáy. Móng nó cào trúng cánh tay nhưng tôi nghĩ không có gì nghiêm trọng. Tôi sẽ kiểm tra sau. Chúng ta phải đi khỏi đây."

"Tôi không đi được nữa."

"Cô nói gì?" Anh ta bàng hoàng nhìn tôi.

"Lúc này bị vấp vào rễ cây. Tôi thấy đau lắm."

"Có gãy xương không?"

"Làm sao tôi biết được."

"Lại còn thế nữa." Jay vung tay giận dữ. Có vẻ anh ta vừa nhận ra rằng tôi là nguồn gốc nảy sinh biết bao phiền toái. Tôi là gánh nặng, là cục nợ anh ta phải mang. Trong tôi le lói hy vọng rằng Jay hết chịu nổi sẽ phải đưa tôi quay lại.

Nhưng khi nhìn mặt Jay, tôi biết đó chỉ là hy vọng hảo huyền. Tôi nuốt nước bọt, một nỗi sợ mơ hồ bắt đầu dấy lên. Việc tới nơi càng nhanh càng tốt đối với anh ta quan trọng đến thế nào? Liệu anh ta có vớt tôi lại đây vì tôi không đi được nữa hay không?

"Làm sao bây giờ?", tôi gượng gạo hỏi.

"Tôi phải nghĩ đã.", Jay quát.

Dù tôi thừa biết rằng trong nhiều tình huống, im lặng là vàng, nhưng cái miệng tôi như bị mất phanh. Tôi cho Jay nghĩ đúng mười giây rồi lại hỏi: "Con gấu có đuổi theo chúng ta không?"

Nếu anh chàng da đỏ này bỏ tôi lại trong rừng thật thì đây là một câu hỏi sống còn.

"Tôi nghĩ là không", Jay cau có lầm bầm. "Nó có con mồi rồi. Nhưng chúng ta không thể ở lại đây được, như thế quá nguy hiểm."

Chúng ta? Có thực anh ta vừa nói chúng ta? Tôi thở phào nhẹ nhõm, cảm giác nặng nề như bị hòn đá đè lên tim cũng tan biến. "Có nơi nào an toàn chúng ta có thể đến không? Và tôi nên đến đó bằng cách nào khi không thể bước đi được?"

Jay nặng nề thở dài. "Cô có thể đặt một câu không có dấu hỏi chấm ở đuôi không, Jodie Thompson?"

Tôi im lặng cắn môi.

"Gần đây có một cái hồ, chúng ta phải đến đó. Con gấu đang ngồi ăn mồi trên đường nên chúng ta sẽ đi vào rừng để tránh nó."

Đi vào rừng, ý anh ta là đi vào nơi cây cối rậm rạp đến đường mòn cũng không có. "Nhưng tôi không đi được", tôi thì thầm.

"Cô phải đi. Cố một lần nữa đi. Nhất định phải được. Cái hồ không còn xa đây nữa."

Tôi nhắc chân lên, bước hai bước nhỏ. Đau khủng khiếp, như bị ai đó cầm dao khoét vào mắt cá chân. Đau đến váng cả óc. Tôi nghiêng hai hàm răng. Thà chịu đau còn hơn là ngồi lại đây một mình trong bóng tối.

"Được rồi."

"Cô đi trước", Jay nói. Anh ta đưa tôi cái đèn pin. "Lối này."

Mỗi bước chân đau đến mức trào nước mắt nhưng tôi vẫn cất từng bước một và chẳng hiểu sao cuối cùng thì cũng ổn. Mạng nhện bám cả vào mặt. Tôi giơ tay trái ra trước để che đầu khỏi những cành cây vươn ra.

Jay hồi thúc luôn mềm nhưng chúng tôi vẫn tiến lên rất chậm chạp vì phải lườn qua bụi rậm, vòng qua những tảng đá và trèo qua những cây đổ. Ngoài cơn đau dữ dội nơi mắt cá, hai chân tôi vừa mất hết cảm giác, vừa nặng trĩu trĩu. Tôi mệt nhọc lê từng bước, đầu đau như búa bổ. Đôi khi tôi dừng lại vì Jay bước đi trên đôi giày moccasin nhẹ nhàng đến mức tôi không nghe thấy anh ta.

"Awas, đi tiếp đi", anh ta nói. "Tôi ở ngay đằng sau đây."

Khi giúp tôi trèo qua một thân cây đổ, trong tích tắc Jay phải đỡ trọn tấm thân nặng 73 kg của tôi. Anh ta hự khẽ một tiếng, còn tôi thì xấu hổ đến mức muốn độn thổ. Tại sao chuyện này lại xảy ra với tôi? Không hiểu tôi đã nghĩ gì mà tự nhiên lại bỏ nhà đi rồi trèo lên xe với một kẻ như tên Bob đó. Chính tôi cũng không thể tin rằng mình lại đại dột đến vậy.

Sự tử thân trào lên như một cơn sóng. Bỏ nhà đi là thế đấy, ai mà biết chuyện gì sẽ xảy ra. Đúng là một bài học nhớ đời. Tôi vừa đói, vừa kiệt sức, mắt cá chân đau kinh khủng. Tôi phải cố lắm mới ngăn được dòng nước mắt đang chực trào ra.

Bỗng nhiên rừng thưa dần và cuối cùng chúng tôi đã đến nơi. Tôi đang đứng trên một mỏm đá rộng lớn sáng lấp lánh. Trước mặt là cái hồ. Trăng

tỏa sáng trên mặt nước. Ánh trăng lạnh vỡ tan trong những lớp sóng đen ngòm trông như ngàn vạn ngôi sao buông mình xuống nước.

Tôi ngửa đầu, ngược mắt lên trời. Trên cao là hàng triệu đốm sáng nhấp nháy. Tôi há hốc mồm vì ngạc nhiên. Tôi chưa bao giờ thấy cái gì giống như thế. Bầu trời sao ở đây trong trẻo và hùng vĩ hơn trong thành phố, nơi ánh sáng nhân tạo làm lu mờ những vì sao.

"Chúng ta phải đi tiếp", Jay nhắc. Tôi không nhìn rõ mặt anh ta, chỉ thấy hàm răng sáng lóa trong ánh trăng.

Từ đây đến bờ hồ còn phải leo trèo một đoạn. Thử thách lớn đối với một kẻ què chân. Nhưng ở đây không có những cây cao và ánh trăng sáng đã thay thế chiếc đèn pin nên chúng tôi có thể dùng cả hai tay để bám. Jay trèo xuống trước, chạy đến đỡ tôi. Đôi bàn tay anh ta ấm áp và khỏe mạnh. Tôi muốn nắm lấy chúng vì chúng cho tôi cảm giác an toàn.

Cuối cùng thì cũng xong. Tôi mệt nhoài thả mình xuống bờ cát ẩm. Bỗng nhiên có thứ gì đó rất to lớn xé tan mặt nước, gây ra một tiếng động làm tôi giật bản mình.

"Cái gì thế?"

Jay cười giấu sự sợ hãi của tôi. "Không biết. Chắc là ma đấy." Anh ta bỏ cái túi ngủ cuộn tròn xuống, nhẹ nhàng đặt cái ba lô xuống đất và duỗi chân tay.

Ma. Lại còn thế nữa. Tôi vốn không tin vào những nhân vật cổ tích và ma quỷ. Mấy trò hù dọa kiểu đấy còn lâu mới làm tôi sợ.

"Giờ sao?", tôi hỏi, vì biết cái hồ không thể là điểm cuối của cuộc hành trình.

"Tôi phải tìm cái xuống đã", Jay đáp. "Chỗ tôi giấu nó chắc không xa đây đâu."

"Xuống?"

"Ờ."

"Anh định đưa tôi đi đâu?"

"Tôi tưởng mình đã giải thích rõ rồi mà."

Tôi chán nản gục đầu xuống. Mệt bã cả người, không còn sức đâu mà nghĩ nữa.

Jay quỳ xuống bên cạnh, dùng năm tay phải nâng cằm tôi lên, buộc tôi nhìn thẳng vào mặt anh ta. Trông anh chàng đã có vẻ thân thiện hơn một chút. Chắc anh ta mừng lắm vì cuối cùng cũng đến được cái hồ mà không phải công tôi. Về chuyện đó thì tôi không giận anh ta.

"Này, cô Thỏ Đẽ", Jay nói. "Có tin tưởng tôi không?"

Tôi khịt mũi. "Buộc phải làm vậy thôi."

"Sẽ không có chuyện gì xảy ra với cô đâu. Lời hứa danh dự của người da đỏ đấy." Jay đứng dậy. "Cứ đợi ở đây nhé. Tôi sẽ quay lại ngay." Anh ta đi dọc theo bờ hồ. Trong khi nhìn theo Jay, tôi nghĩ đến bố mẹ, đến những giọt nước mắt, những trận cãi nhau, và hai chữ ly hôn đáng ghét. Có khi nào bố đã quay lại và đang cùng mẹ lo lắng cho tôi không.

Có lẽ trong những giờ vừa qua bố mẹ đã nghĩ đến mọi khả năng có thể, như tôi đang ở đâu hay chuyện gì đang xảy ra với tôi. Nhưng chắc chắn họ chẳng bao giờ tưởng tượng ra được rằng tôi vừa suýt bị một con gấu ăn thịt và đang chuẩn bị lênh đènh trên xuống cùng một người da đỏ nơi rừng sâu núi thẳm. Thế có khi lại hay.

Cứ đợi ở đây, Jay đã nói như thế. Tôi còn đi đâu được nữa? Suýt nữa thì tôi bật cười, mọi chuyện quả là kỳ cục.

Gương mặt lo âu của bố, tiếng mẹ tru tréo, cả những giọt nước mắt trên gương mặt mẹ mà tôi không muốn nghĩ tới nữa; trò nhõng nhẽo ỉ ôi của Nicci, căn hộ bé xíu, Marla, trường học ... tất cả bỗng trở nên xa vời và mờ ảo. Ngay cả Tim, người đang đợi tôi ở Sudbury, cũng hư ảo như một giấc mơ.

Chỉ có nơi này là hiện thực: màn đêm với hàng triệu ngôi sao trên bầu trời; ánh trăng vỡ tan trong làn nước hồ đen thăm thẳm; bờ cát thô ráp, ẩm ướt dưới những ngón tay. Dĩ nhiên là cả gã Jay kia nữa, người đang đi tìm một cái xuống giấu ở xó xỉnh nào không biết. Với chiếc xuống đó, anh ta sẽ đưa tôi tiếp tục tiến sâu vào nơi hoang dã.

Tôi không muốn vẽ ra thêm một viễn cảnh nào về điều đó. Cho dù cái nơi mà Jay gọi là nhà có như thế nào đi chăng nữa, chúng tôi cũng sẽ không tới được đó trong đêm nay.

CHƯƠNG 7

Một lúc sau, tôi nghe tiếng nổ máy, rồi một chiếc xuồng rẽ nước băng qua mặt hồ. Đó là một chiếc xuồng nhôm nhỏ dài khoảng bốn, năm mét. Jay tắt động cơ, nâng chân vịt lên khỏi mặt nước. Anh ta trèo lên một tảng đá và kéo xuồng lên bờ.

Jay cúi xuống mở ba lô và rọi đèn pin vào trong. Tiếng kéo khóa dội lên, tôi nhận thấy gương mặt căng thẳng của Jay. Có điều gì đó làm anh ta lo lắng. Chính là điều đã khiến anh ta phải vội vàng như vậy. Anh ta thận trọng kiểm tra vật nằm trong ba lô, có lẽ vì sợ món bảo vật đó bị con gấu làm hư hại.

Cuối cùng anh ta cũng đóng ba lô lại và cẩn thận nhét nó xuống dưới băng ghế ở đuôi xuồng. Tôi trèo vào xuồng, mừng hóm vì thoát cảnh lội bộ. Trừ mắt cá chân đau đớn ra, hai bàn chân tôi đã phòng rộp.

Jay ngồi xuống đuôi xuồng, dùng mái chèo đẩy xuồng trở lại hồ nước. Trước khi nổ máy, anh ta lấy ra một gói nhỏ từ trong túi áo trước ngực, lăm băm vài tờ băng thử tiếng lạ lùng của mình và rắc thứ gì đó xuống nước.

"Anh làm cái gì thế?", tôi hỏi.

"Cúng thuốc lá cho Manitus, những linh hồn của hồ nước. Sẽ tốt hơn nếu đêm nay họ thân thiện với chúng ta."

Tôi nuốt nước bọt. Anh ta lại bắt đầu giở trò đấy à?

"Chuyện gì sẽ xảy ra nếu họ không thích chúng ta?"

Jay thở dài. "Tự động não giùm đi", anh ta nói. "Chương trình trả lời câu hỏi đến đây là hết rồi."

Anh ta cho xuống lướt đi trên mặt hồ lấp lánh ánh trăng. Bờ hồ đen kịt hiện ra ở mạn bên kia nhưng hình như anh ta không muốn tới đó. Thình thoảng tôi lại lén lút nhìn đồng hồ. Đó là một chiếc đồng hồ hiệu Timex, những chữ số sáng lên trong bóng tối khi tôi bấm vào nút xoay. Đã sắp nửa đêm. Chúng tôi sẽ tiếp tục đi như thế này cả đêm hay sao? Tôi vừa đói vừa mệt muốn chết nhưng tiếng động cơ nổ giòn và làn không khí ban đêm trong trẻo giữ cho đầu óc tôi tỉnh táo.

Đôi khi màu đen kịt của rừng rậm trên bờ tiến lại gần đến mức tôi tưởng có thể nhìn thấy những con thú chuyển động. Một con nai sừng tấm hay chỉ là một cái rễ cây? Chúng tôi lao đi vùn vụt. Con gì đó phóng vèo ngang mặt nước. Rái cá hay chuột nước? Cái hồ càng lúc càng rộng ra, Jay lái xuống tách xa khỏi bờ để tránh rơi vào vùng nước quá nông.

Chúng tôi cứ đi như thế khoảng một giờ đồng hồ trước khi Jay cho xuống ghé vào một dải đất trông giống một cái lưỡi thè lè vươn dài ra hồ nước. Trên cái lưỡi đất, cây lá kim và bụi rậm mọc um tùm, lá cây lấp lánh như bạc dưới ánh trăng. Jay tắt máy và chèo bằng mái chèo đến khi đáy xuống va vào bờ cát. Anh ta nhảy ra ngoài và kéo xuống lên bờ. Tôi muốn tỏ ra tốt bụng bằng cách đưa cái ba lô cho anh ta nhưng nó nặng như chì còn tôi thì yếu đến mức không làm nó nhúc nhích được lấy một phân.

Anh ta tha cái gì theo thế này không biết? Chắc là đá tảng? Nếu là thuốc lá thì cái ba lô rõ ràng quá nặng. Tôi đã định hỏi nhưng may mà kịp giữ mồm. Chẳng phải anh ta đã nói thẳng thừng rằng không muốn trả lời thêm một câu hỏi nào nữa còn gì.

Dĩ nhiên tôi không lường trước được rằng anh chàng này có khả năng đọc suy nghĩ của người khác.

"Trong đấy có can xăng", anh ta nói. "Cho động cơ xuống."

À há. Nhưng cái can xăng này không thể là nguyên do khiến anh ta phải lo lắng và vội vã được. Chắc chắn anh ta còn giấu thứ gì đó trong ba lô, một thứ phải được vận chuyển vô cùng cẩn thận.

Jay giúp tôi trèo ra khỏi xuống. Mắt cá chân đau nhói lên dữ dội khi tôi vừa đặt chân xuống. Đi được ba bước, tôi ngã lăn ra đất.

"Nghiêm trọng thế cơ à?"

Tôi gật đầu, mặt nhăn nhó.

Jay quỳ xuống trước mặt tôi. "Đưa đây xem nào!"

Jay tháo giày và tất bên chân trái của tôi ra. Anh ta nhẹ nhàng đặt bàn chân tôi lên đùi mình, đưa cho tôi chiếc đèn pin và cúi xuống xem xét.

Anh chàng da đỏ này có bàn tay sẫm màu, thon nhỏ nhưng khỏe mạnh. Tôi giật bắn mình trước khi anh ta chạm đến mắt cá chân.

"Ngồi im", anh ta nói. "Tôi không làm cô đau đâu."

Anh ta thận trọng sờ nắn khớp xương sưng phồng. Tôi cố kìm tiếng rên chỉ chực bật ra.

Jay cau mày. "Không biết có bị gãy hay không nữa. Có lẽ cô nên làm mát nó một tí."

Anh ta tìm thấy một chỗ bên bờ hồ nơi tôi có thể thoải mái ngồi trên một mỏm đá và nhúng hai chân xuống nước. Anh ta đưa tôi đến đó.

"Tiện thể cô rửa luôn cả cái lớp hóa trang trên mặt đi nhé. Không thì đến tôi cũng phát sợ lên mất."

Cái giọng chế giễu của anh ta không lẫn vào đâu được. Hóa trang gì cơ chứ? Tôi đưa tay lên mặt và sờ thấy một đồng những vết muối đốt và gai cào sừng vù đã đóng vảy. Có lẽ tôi bị chảy máu mà không biết. Trên trán là một cục u to đùng, nhức nhối.

Tôi dùng cả hai tay vục nước hồ lên rửa mặt. Những vết xước và mụn rộp bong rất nhưng cảm giác ấy mau chóng qua đi. Tôi nếm thử nước. Ngon và mát lạnh. Tôi uống đến khi bụng óc ách mới thôi. Sau đó tôi cảm thấy khá hơn một chút.

Tiếng nổ của động cơ vẫn còn văng vẳng trong đầu khi tôi ngồi trên tảng đá, ngâm chân trong làn nước mát và nghĩ về những gì tôi đã ngu ngốc tự gây ra cho mình. Đơn giản nhất là cứ đổ hết lỗi cho bố mẹ nhưng tôi không làm thế được. Dù sao thì cũng không còn là trẻ con nữa. Tôi đã tự đẩy mình vào hoàn cảnh này và phải tự chịu trách nhiệm.

Tôi nhìn Jay trèo vào xuồng, lôi can xăng ra khỏi ba lô và nhét xuống dưới băng ghế ở đuôi xuồng. Anh ta đã tha nó trên lưng suốt chặng đường từ lán cho đến bờ hồ. Cái can bự chảng, chắc phải chứa được đến 15 lít. Có lẽ phải mất nhiều ngày nữa chúng tôi mới về đến nhà Jay.

Cô có tin tôi không?, Jay đã hỏi tôi như thế. Chẳng biết ngoài cái can xăng này anh ta còn giấu thứ gì trong ba lô nữa. Một thứ gì đó vô cùng quan trọng và bí mật đến nỗi anh ta không thể tiết lộ cho tôi.

Nhưng kể cả khi Jay đang ấp ủ chuyện gì đó bất hợp pháp trong đầu thì anh ta đối xử với tôi vẫn rất tử tế. Tôi thực sự cảm thấy biết ơn vì điều đó. Anh ta quả có than phiền rằng tôi là gánh nặng thật nhưng ít ra thì anh ta không bỏ rơi tôi.

Jay nhặt những cành củi khô dặt vào bờ nằm vương vãi giữa những tảng đá ven hồ và nhóm một ngọn lửa. Lửa bùng lên nhanh đến đáng ngạc nhiên, có vẻ anh ta quen làm việc này rồi. Những tàn lửa bay lên, xoay tròn và biến mất trong đêm tối. Anh ta lôi một tấm bạt từ trong ba lô ra và trải nó lên cát, bên cạnh đống lửa. Sau đó anh ta đến đón tôi. Anh ta cẩn thận đỡ lấy eo, giúp tôi bước từng bước một.

Tôi ngồi xuống tấm bạt, xoa chocát rơi khỏi hai bàn chân và xỏ tất vào. Bọn muỗi đã rút về những bụi rậm sau lưng chúng tôi. Có lẽ chúng ngủ chãng, hay là khói từ đống lửa đã xua chúng đi mất.

Tôi quan sát những bụi rậm đen kịt bên bờ hồ một cách hoài nghi. Tôi tự hỏi có con thú nào đang ẩn mình trong đó. Sẽ là một đêm không yên ổn đây, tôi thầm nghĩ, nỗi sợ gấu và chó sói quanh quẩn trong đầu. Ai chẳng biết rằng lửa có thể ngăn cản thú dữ nhưng liệu Jay có giữ ngọn lửa này cháy suốt cả đêm được không?

Đột nhiên dạ dày tôi réo lên ùng ục.

"Đói à?", Jay hỏi.

Tôi gật đầu, cố tỏ ra thờ ơ. Thực ra thì tôi sắp xỉu đến nơi. Tôi đã ăn chiếc hotdog với người lái xe tải tên John từ đời nào đời nào rồi. Mà thật ra thì từ bao giờ? Có phải là hôm nay không? Không, hôm qua. Tôi đã mất hết

mọi cảm giác về thời gian. Tôi cảm thấy như mình đã lênh đênh cả tuần nay dù mới xa nhà được có hai ngày.

Mẹ có đang ngồi trước điện thoại – một mình và bối rối. Hay là bố đã trở về và họ đã cùng nhau đi báo cảnh sát.

Jay lôi ra một cái hộp nhựa xước chẳng chịt từ trong ba lô, mở nắp và đưa cho tôi một miếng bánh dền dẹt, trông có vẻ như đã để lâu ngày. Tôi nghi ngờ người người cái bánh.

"Bannock", anh ta nói. "Không còn mới nữa, nhưng không còn thứ gì khác."

Tôi giơ cái bánh lên trong ánh lửa và quan sát nó kỹ càng. Không hiểu vì lý do gì, tôi vẫn do dự không dám ghé răng vào.

"Rốt cuộc là cô có đói hay không?", Jay sốt ruột hỏi. "Mee-chee-soo, ăn!" Giờ không phải là lúc để kén chọn như thế."

Tôi ngọam miếng bánh khô khốc chẳng có mùi vị gì, nhai và nuốt một cách can đảm. Trong khi đó, Jay khổ sở cố chui ra khỏi chiếc áo sơ mi kẻ ca rô, mặt mũi nhăn nhó vì đau.

Cho đến lúc đó, tôi hoàn toàn quên khuấy đi rằng con gấu đã làm Jay bị thương. Tay áo phong bên trái của anh ta rách te tua và đẫm máu. Cả cánh tay đỏ lôm toàn máu khô. Anh ta cố cởi chiếc áo phong ra nhưng cuối cùng đành bỏ cuộc, mồm lẩm bẩm chửi thề. Chắc là anh ta đau lắm.

"Phiền cô..." Jay giơ cả hai tay lên đầu như một đứa trẻ. Nicci vẫn thường làm như thế khi nó còn nhỏ và chưa tự cởi được quần áo.

Tôi trộn trạo nuốt mẫu bánh cứng quèo cuối cùng xuống bụng, lết trên hai đầu gối đến chỗ Jay và kéo chiếc áo phong qua đầu anh ta.

Một chiếc túi da nhỏ đã lên nước bóng loáng có tua rua trang trí lủng lẳng trước ngực Jay. Chắc chắn trong này có món bùa phép gì đây. Câu hỏi chưa kịp vọt ra đã tắc lại trong họng tôi. Móng vuốt của con gấu đã để lại bốn vết cào sâu hoắm trên bắp tay trái của Jay. Vết thương chắc chắn đã chảy máu rất nhiều nhưng áo phong và áo sơ mi đã thấm hết.

Tôi thấy hơi nôn nao nơi dạ dày khi quan sát vết thương đẫm máu của Jay trong ánh lửa. Chấn chấn là đau khủng khiếp. Thế mà anh ta không kêu lấy một tiếng, suốt từ lúc đó đến giờ. Anh ta đã ưu tiên chăm sóc cho tôi và còn nhóm lửa trước khi ngó ngang đến bản thân mình. Tôi bối rối cắn môi.

"Tôi đi rửa tay", Jay nói, giọng hơi run run. Tự nhiên trông anh ta nhợt nhạt khiến tôi phát hoảng.

Jay biến mất vào đêm tối. Sau đó tôi nghe tiếng té nước. Anh ta quỳ gối trên tảng đá, rửa máu dính trên cánh tay và hai bàn tay. Tôi nghe thấy anh ta rửa khẽ bằng thứ tiếng khiến tôi liên tưởng đến những câu thần chú nào đó.

Một lúc sau, anh ta quay lại, ngồi xuống sát cạnh đống lửa để hong khô vết thương. Trong ánh lửa, những cái bóng nhảy múa trên bộ ngực trần của anh ta. Jay có những cơ bắp dài và gân guốc, không một chút mỡ thừa. Bây giờ, sau khi đã rửa hết máu, trông cánh tay anh ta không đến nỗi nghiêm trọng lắm. Anh ta ấn cái áo phông lên vết thương. Bây giờ tôi mới nhận ra những hình xăm. Nhiều hàng chấm nhỏ chạy theo đường zíc zắc quanh bắp tay phải của Jay như một chuỗi hạt ngọc.

Thực ra thì tôi chẳng thích thú gì mấy kiểu làm đẹp đó nhưng những hình xăm của Jay trông thật tự nhiên. Khi anh ta bỏ chiếc áo xuống, tôi nhìn thấy những họa tiết tương tự bên tay trái. Chỉ có điều, chuỗi chấm nhỏ này đã bị móng vuốt gấu cào đứt bốn lần.

Jay dùng tay phải với lấy cái ba lô, lôi ra một cái hộp nhựa nhỏ và một cái gói, trong đựng một cuộn băng vải. Trong hộp nhựa là một thứ bột màu nâu mà anh ta nhờ tôi rắc một ít lên vết thương. Tôi làm theo mà không hỏi gì.

Anh ta đưa cuộn băng cho tôi. "Chặt vào nhé."

Tôi loay hoay mãi không mở được cái gói đựng cuộn băng. Chẳng hiểu sao tôi tự nhiên thấy rất run. Cuối cùng tôi cũng dùng răng xé được cái gói. Jay đặt bàn tay trái lên đầu gối, vươn khuỷu tay ra và gặt đầu khích lệ. Tôi bắt đầu quấn băng quanh cánh tay bị thương của anh ta.

"Chặt hơn nữa", Jay nói khi nhận ra tôi rón rén quá mức vì sợ làm anh ta đau..

Gương mặt trái xoan của Jay, được ánh lửa soi sáng, trong giờ phút này đang gần kề mặt tôi. Jay có một cái cằm dài, gò má cao và đôi mắt nhỏ hơi hẹp ở đuôi mắt. Khi tôi băng bó vết thương, mồ hôi rịn ra như những hạt châu trên vàng trán anh ta. Cánh mũi nở của anh ta phập phồng khi cố chịu đau mà không thốt ra một tiếng nào. Đôi môi đầy đặn mím lại thành một đường kẻ. Mái tóc dày, thẳng và toàn cơ thể anh ta toát lên mùi khói của đồng lửa.

"Ê", tự nhiên anh ta nói. "Cô bị cầm tù lúc nào vậy?"

Tôi ngó lơ, cảm thấy mặt mình đỏ lên. Hai má tôi nóng bừng. "Anh ...tôi ...anh bảo là tôi không nên nói nữa mà", tôi ngượng nghịu ấp úng nói.

"Tôi có bảo cô không nên nói nữa đâu. Lúc đấy tôi chỉ không còn tâm trí đâu mà trả lời mở câu hỏi của cô nữa mà thôi."

"Nhưng trong đầu tôi đang toàn câu hỏi đây nè."

Một nụ cười mệt mỏi thoáng qua mặt Jay. "Thế thì hỏi đi, đồ Thỏ Đế. Cô muốn biết gì nào?"

Tôi phân vân không biết có nên đổi vì anh ta dám gọi tôi là Thỏ Đế hay không nhưng lần nào anh ta cũng nói hai từ đó bằng một giọng dịu dàng. Ngoài ra, tôi rất mừng vì cuối cùng Jay cũng chịu ăn nói tử tế với tôi, không còn quát lên những mệnh lệnh chỉ với hai, ba từ nữa.

"Đây là bột gì thế?"

"Trứng cóc và dương vật chuột nghiền nhỏ."

Tôi chết sững, còn Jay cười phá lên vì gương mặt hoảng hốt của tôi. "Đùa thôi, Thỏ Đế. Đây là bột nấm, làm từ nấm khô. Nó có tác dụng kháng viêm. Tôi lúc nào cũng mang theo người."

Nụ cười bỗng nhiên tắt ngóm. Jay nhắm nghiền mắt và cắn chặt môi dưới khi tôi siết chặt hai đầu dải băng trên cánh tay anh ta. Cho dù điều đó là không thể tránh được vì kiểu gì thì tôi cũng phải thắt nút băng nhưng tôi vẫn sợ anh ta lại nổi đóa lên vì bị đau.

"Đau lắm hả?", tôi lí nhí hỏi.

Anh ta dùng mu bàn tay quệt mồ hôi trên trán. "Tôi chịu được. Mắt cá chân của cô mới đáng lo ngại."

"Tôi không nghĩ là nó bị gãy đâu", tôi vội vàng nói. "Nếu tôi không cử động chân thì chẳng cảm thấy gì cả." Đó là một lời nói dối nhưng sau khi nhìn thấy vết thương con gấu để lại trên cánh tay Jay, tôi cảm thấy những đau đớn của mình chỉ là trò vớ vẩn.

Jay nhếch mép cười.

"Gì?", tôi hỏi.

"Tôi luôn nghĩ rằng con gái da trắng không nhẽo lắm. Tuy cô là đồ Thỏ Để thật, nhưng được cái không hay rên rấm."

Tôi cũng phải bật cười. Hóa ra Jay cũng có những suy nghĩ về tôi hệt như tôi đang nghĩ về anh ta. Chỉ khác ở chỗ, anh ta không hỏi hết câu này đến câu khác. "Anh bao nhiêu tuổi rồi? Hay là đó cũng là một bí mật như họ của anh?"

"Tôi vừa tròn 17 mấy tuần trước", anh ta nói. "Còn họ của tôi là Muskalunge."

"Muskalunge?"

"Ừ, giống như tên con cá ấy."

Muskalunge là loại cá chó khổng lồ có thể dài đến hơn hai mét, thợ săn đáng gờm dưới đáy hồ sâu. Bố tôi có lần đã kể rằng bố từng tìm thấy một con chuột chết trong bao tử một con cá chó. Tôi nghĩ cái tên này rất hợp với Jay.

"Trong này có gì thế?", tôi chìa ngón trỏ vào cái túi da nhỏ trước ngực Jay.

Jay tóm lấy ngón tay tôi và gạt nó sang một bên. "Riêng cái này thì tôi không thể cho cô biết được." Anh ta lôi một cái áo phông dài tay từ trong ba lô ra và mặc vào mà không cần tôi giúp. "Đừng có giận. Chẳng ai biết trong này có gì cả, chỉ mình tôi biết thôi."

Tôi gật đầu, đánh liều hỏi thêm một câu nữa. Dĩ nhiên không phải là câu hỏi đang cháy bỏng trên đầu lưỡi: Anh nghĩ cái quái gì mà lại kéo tôi vào rừng, đẩy tôi vào một cuộc hành trình trong khi nhất định không chịu tiết lộ cho tôi đích đến.

Tôi cố nhin không hỏi câu đó vì Jay đang tỏ ra khá vui vẻ và tôi không muốn phá hỏng không khí này. Thay vào đó tôi hỏi: "Lúc này anh nói tiếng gì thế? Tiếng gấu à?"

Jay khẽ mỉm cười. "Đấy là tiếng Cree. Tiếng nói của dân tộc tôi."

"Nghe có vẻ phức tạp ghê nhỉ."

"Vớ với tôi thì không." Anh ta chất thêm củi vào đống lửa, một làn gió nhẹ thổi qua làm những ngọn lửa nhỏ màu xanh nhảy múa. Anh ta lấy một miếng bánh ăn và uống nước từ trong chai nhựa.

"Muskwa có nghĩa là gấu à?", tôi hỏi.

"Ừ." Anh ta tỏ ra ngạc nhiên. "Thấy chưa. Có khó lắm đâu."

Trong giây lát, tôi thấy hối hận vì hiểu biết quá ít về những cư dân bản địa của đất nước mình. Dĩ nhiên là tôi từng học về họ trong môn lịch sử nhưng những điều học được chẳng giúp ích gì cho tôi vào lúc này. Hai cô bạn trong lớp tôi là người của bộ tộc Ojibwa. Về bộ tộc Cree, tôi gần như chẳng biết tí gì. Tôi chỉ biết trước kia họ là những thợ săn du cư khắp cách cánh rừng theo dấu đàn tuần lộc. Còn bây giờ họ sống thế nào thì tôi chịu.

"Chắc cô mệt rồi.", Jay nói. "Năm xuống ngủ đi, ngày mai sẽ vất vả đấy. Chúng ta phải lên đường sớm."

Ngủ? Cơ thể tôi mệt rã rời nhưng đầu óc thì tỉnh như sáo. "Nhỡ có gấu thì sao?"

"Ở đây không có con nào đâu."

"Không có?" Tôi nhăn mặt tỏ vẻ không tin.

"Chúng ta đang ở trên một hòn đảo nhỏ, đồ Thỏ Đẽ, ở giữa hồ. Ở đây không có gấu, ngay cả thỏ cũng không có. Kẻ duy nhất có thể quấy rầy chúng ta là Mannegishi."

"Manne cái gì?"

"Những người bé nhỏ. Những linh hồn. Họ sống gần nước, giữa những tảng đá, chân tay họ gầy, dài ngoẵng, đầu thì to đùng và không có mũi. Người ta chỉ có thể nhìn thấy họ khi được họ cho phép. Nhiều khi họ hay giả trò tai quái với khách đi đường."

"Anh bịa chuyện trên tôi", tôi nói.

Jay khẽ cười. "Ừ đấy. Giờ thì ngủ đi. Nhớ chừa chỗ cho tôi nhé." Jay bỏ thêm vài cành cây vào đống lửa. Ngọn lửa bùng lên cao, tàn lửa nhảy múa trong bóng đêm. Anh ta lấy ra vài thứ từ trong ba lô và đi về phía hồ nước. Một lúc sau, bóng anh ta biến mất phía sau dải đất.

Thời cơ đến rồi. Tôi đã nhịn tiểu suốt này giờ. Tôi bò trên hai đầu gối, rời khỏi đống lửa, đến sau một đống củi dạt. Tôi hy vọng không có người bé nhỏ nào với cái đầu to bự và đôi tay dài ngoẵng hiện lên đùa giỡn. Lúc này tôi không có hứng chơi đùa.

Quay lại ngồi trên tấm bạt, tôi trải cái túi ngủ ra. Vải bị rách ở một vài chỗ, bông nhồi lòi cả ra ngoài. Đó là dấu vết của móng vuốt gấu. Nếu Jay không có cái túi ngủ đưa lên che đầu, có lẽ anh ta đã không thể chạy thoát mà chỉ bị thương sơ sơ. Tôi không dám nghĩ thêm về chuyện đó vì sợ không ngủ được. Tuy trong lòng cảm thấy rất yên tâm vì biết nguy cơ bị gấu tấn công không tồn tại nhưng việc phải ngủ ngoài trời cũng là một thử thách lớn đối với tôi.

Tôi thở dài thườn thượt. Điều này là có thể chẳng? Làm sao trong một ngày duy nhất lại xảy ra nhiều chuyện đến vậy? Chuyến phiêu lưu mạo hiểm của đời tôi đây rồi. Tôi là nhân vật chính. Hoàn toàn ngoài ý muốn. Jodie Thompson đến từ Thunder Bay thám hiểm nơi hoang dã. Một thân một mình. Tất cả đều mới mẻ, tất cả đều là thật. Kể cả Jay và những linh hồn của anh ta.

Tôi duỗi thẳng người, kéo cái túi ngủ lên vai. Từ đầu đến giờ, tôi hoàn toàn không nghĩ rằng Jay cũng phải ngủ, rằng anh ta sẽ nằm cạnh tôi, dùng chung túi ngủ với tôi. Nhưng chuyện đó buộc phải xảy ra thôi.

Dù mệt gần chết nhưng tôi không thể ngủ được, trong cái đêm điên khùng này, sau một ngày điên khùng. Adrenalin vẫn đang hừng hực tuôn

trào khắp cơ thể. Mắt cá chân đau đớn như thể có một người lùn giận dữ đang vùng vẫy trong đó giữ cho đầu óc tôi tỉnh táo, cũng như câu hỏi luôn thường trực, liệu tôi có thể tin tưởng Jay hay không. Thật lạ lùng làm sao, tôi không thấy sợ anh ta, mặc dù anh ta hành động rất kỳ quặc và sống chết không chịu tiết lộ lý do tại sao mình phải lặn lội đường xa và vội vàng đến như vậy.

Tôi cảm thấy ngạc nhiên vì chính bản thân mình.

Tôi không còn sợ từ khi nào vậy? Từ bao giờ tôi đã bắt đầu tập thích ứng với hoàn cảnh này? Tôi đã thực sự thích nghi với nó chưa? Có vẻ là như vậy. Thì tôi còn biết làm gì nữa đây? Gào lên một tiếng chẳng? Làm vậy thật đáng buồn cười, mà tôi cũng chẳng còn đủ sức nữa. Ngoài những cơn ma không có mũi ra, sẽ chẳng có ai nghe thấy tôi cả.

Tôi xoay người qua một bên, cố tìm tư thế nằm thoải mái nhất. Tôi nhắm mắt và nghĩ về Tim, cố gợi hình ảnh của anh về trong đầu. Nhưng dù tôi cố gắng sức thế nào thì khuôn mặt tối tăm của Jay vẫn sờ sờ ra đó.

Khi tiếng sáo đột ngột vang lên, tôi cứ tưởng đó là ảo giác. Nhưng mà không phải. Cũng không phải là linh hồn nào đó đang chơi nhạc. Đó là Jay. Những âm thanh văng vẳng, ngân dài, tạo thành một giai điệu xoa dịu tâm hồn. Tiếng sáo hòa cùng tiếng róc rách của nước xưa tiếng máy nổ khỏi đầu tôi. Dịu dàng như một bài hát ru. Thế mà tôi vẫn không ngủ được. Tiếng sáo này hoàn toàn không phù hợp với hình ảnh anh chàng Jay Muskalunge mà tôi đã tự vẽ ra.

Một lúc sau, tiếng sáo im bặt và Jay chui vào túi ngủ. Tôi vẫn còn thức nhưng giả vờ như đang ngủ. Anh ta áp vào người tôi, gần sát đến nỗi không khí cũng không lọt qua được. Tôi đã định phản ứng khi lồng ngực anh ta sưởi ấm lưng tôi như một bếp than nhỏ. Cánh tay bị thương của Jay nằm bất động, nặng trĩu trên hông tôi. Thật là một cảm giác lạ kỳ khi nằm bên một anh chàng mới quen biết có mấy tiếng đồng hồ nhưng tôi lại cảm thấy hơi ấm cơ thể anh ta thật dễ chịu. Tiếng sáo vẫn văng vẳng bên tai, tôi ngủ thiếp đi.

CHƯƠNG 8

Sáng hôm sau, tôi tỉnh giấc vì có ai đó lay nhẹ vào vai. Vẫn còn đắm chìm trong giấc mơ ngọt ngào về những thanh kẹo sô cô la, tôi lơ mơ không biết mình đang ở đâu. Đồng lửa đang cháy. Trên cát là một cái ấm thiếc méo mó. Jay ngồi xồm bên cạnh, chìa cho tôi một cái ca men bốc khói nghi ngút. Ôi không, tôi thầm nghĩ, khi nhìn thấy anh chàng da đỏ, trong lòng chỉ muốn được quay lại giấc mơ lúc này ngay lập tức.

"Uống trà không?", Jay hỏi. Trông anh ta tươi tắn, hoạt bát đến mức đáng ngạc nhiên, mặc dù đang bị thương.

Tôi ngồi dậy, gạt mấy lọn tóc lòa xòa khỏi mặt, đón lấy cái ca và dí mũi vào ngửi.

"Toàn thứ có lợi cả", Jay giải thích. "Bạc hà đại, cỏ thi, quả hoa hồng và tía tô đất." Hàm răng anh ta trắng bóng, tôi tự hỏi, liệu anh ta có thường xuyên đánh răng hay là sử dụng bí quyết gì đây. Tôi dùng lưỡi kiểm tra răng mình và cảm thấy một lớp màng bám đáng ghét.

Anh chàng da đỏ lại đọc được suy nghĩ của tôi một lần nữa. Anh ta bới từ trong ba lô ra một tuýp kem đánh răng và một cái bàn chải còn mới nguyên. "Đây", anh ta nói. "Chắc là cô cần thứ này."

Vẻ mặt tôi lúc ấy chắc là ngớ ngẩn lắm, giống như khi nhìn một ảo thuật gia phù phép ra một con thỏ từ trong chiếc mũ ống của ông ta.

"Tôi mua cái bàn chải đó cho mình", Jay nói, chế giễu gương mặt sững sờ của tôi. "Cái của tôi cũ mòn rồi đây này." Vừa nói anh ta vừa giơ thứ gì đó lên cao, trông tựa tựa một dụng cụ làm sạch tẩu thuốc.

"Anh có chắc là bàn chải của anh còn dùng được không đấy?" (Tôi sẽ không đánh đổi cái bàn chải này lấy bất kỳ thứ gì trên đời, ngay cả một cây kem sô cô la cũng không.)

"Làm gì còn cách nào khác." Jay cười, mắt nheo lại thành hai vầng trăng khuyết nho nhỏ.

Tôi ngồi xồm bên bờ hồ, đánh răng và rửa mặt. Da tôi thô ráp. Mấy cái mụn ngứa ngứa kinh khủng, cục u nhức nhối khi tôi ấn lên nó, nhưng tất cả chỉ là chuyện nhỏ.

Trời đã sáng nhưng vẫn còn rất sớm, những làn sương mỏng phát phơ trên mặt hồ như những bóng ma đang nhảy múa. Chưa từng thấy cảnh tượng nào giống như thế bao giờ, tôi kinh ngạc ngăm nhìn vở diễn kỳ vĩ của thiên nhiên, trong lòng thấp thỏm đợi một hình bóng không thuộc về thế giới này đột ngột hiện ra trong sương sớm.

"Đẹp nhỉ." Jay đột ngột xuất hiện sau lưng tôi.

Tôi nói anh ta, gật đầu. So với những người da đỏ khác thì da anh chàng khá sẫm màu, chắc tại bay nhảy bên ngoài nhiều. Cho dù đã 17 tuổi, mặt anh ta vẫn nhẵn nhụi, chẳng có tí râu ria nào. Phải công nhận là Jay Muskalunge đẹp trai, chỉ có điều, tôi chưa từng quan sát đám con trai da đỏ từ góc độ này bao giờ. Tôi còn chưa bao giờ nghĩ tới chuyện kết bạn với bọn họ. Nếu như là ở trường hay trong siêu thị, chắc tôi chả bao giờ để ý đến Jay, vì một lý do đơn giản, anh ta có làn da sẫm màu và mái tóc dài.

"Gì thế?" Anh ta nhìn tôi chăm chăm. Mắt anh ta nâu sẫm như sôcôla, lóe lên ánh nhìn cảnh giác. Chẳng hiểu sao, tôi tự dưng nghĩ đến tiếng sáo đêm qua.

"Có gì đâu", tôi lẩm bẩm nhồm dậm, định quay về bên đồng lửa.

Nhanh như chớp, Jay chộp lấy cánh tay tôi. "Cô vừa nghĩ gì mà."

Tôi không thể kể cho anh ta những gì tôi vừa nghĩ được nhưng thật may mắn là lúc nào tôi cũng có một câu hỏi sẵn sàng để tung ra. "Nếu hôm qua tôi bắt chuyện với anh ở trạm xăng, anh có cho tôi đi nhờ không?"

Jay buông tôi ra. "Không, Jodie ạ."

"Tại sao?"

"Vì tôi không muốn chuốc lấy rắc rối."

"Rắc rối nào?"

"Con gái da trắng lên xe với người da đỏ, chuyện đó gần như lúc nào cũng chỉ đem lại rắc rối. Cô trốn khỏi nhà, phải vậy không?"

Tôi giật bản mình. "Sao anh biết?"

Anh ta nhún vai. "Họ đưa tin lên đài phát thanh rồi."

"Đài phát thanh?", tôi hoảng hốt hỏi. "Cảnh sát đang tìm tôi à?"

"Không, tôi không nghĩ thế. Đó là một thông báo của bố mẹ cô, rằng nếu ai nhìn thấy cô thì báo ngay cho họ."

"Giờ ạ." Tôi gục đầu xuống.

"Cô định đi đâu?"

"Sudbury."

"Thế thì hôm qua cô đi chệch đường hơi nhiều đấy."

"Thằng cha lái xe tải đó lừa tôi."

"Cô định làm gì ở Sudbury?"

"Đi thăm bà..." Tôi ấp úng. Lúc này còn nói dối làm gì. "Thăm một anh bạn."

"Một anh bạn hay là bạn trai cô?"

"Bạn trai tôi. Anh ấy tên là Tim. Chúng tôi quen nhau qua mạng. Anh ấy 18 tuổi và có một căn hộ riêng. Chắc anh ấy đang lo lắng vì không biết tôi ở đâu."

"Hai người quen nhau trên mạng? Làm sao người ta quen nhau ở đó được?" Jay lắc đầu. "Đám con gái da trắng các cô còn kỳ quái hơn tôi tưởng."

Tôi ngừng đầu nhìn anh ta. "Anh giận tôi hả?"

"Sao phải giận? Vì cô bỏ nhà ra đi? Cô chắc chắn phải có lý do của mình."

"Ý tôi là, vì anh đang gặp rắc rối."

"Chuyện đã xảy ra rồi, không thay đổi được nữa", Jay nói. "Nhưng nếu cô khẩn trương lên một chút thì tốt hơn. Đánh răng rửa mặt xong chưa? Chúng ta phải lên đường."

Tôi ngồi xồm xuống bên cạnh đồng lửa, nhấp một ngụm trà nguội ngắt. "Tôi còn chưa ăn gì."

"Không còn gì để ăn cả."

"Nhưng tôi đói."

"Đói?" Cánh mũi nở nang của anh ta phập phồng giận dữ. "Cô không biết đói có nghĩa là gì đâu. Cô sẽ cố chịu đựng cho đến khi tôi bắt được con gì đó."

Bắt con gì đó? Tôi tưởng tượng ra một cục lông be bét máu có hai cái tai dài, tự nhiên thấy mất hết hứng ăn uống.

"Sao anh cứ phải vội vàng thế hả?", tôi cứng đầu hỏi.

"Hỏi cái gì khác đi."

Giá như tôi để ý kỹ hơn một tí thì có lẽ đã nhận ra vẻ mất kiên nhẫn trong giọng Jay. Nhưng tôi chỉ nghĩ đến mình, rằng tôi đang đói. Jay đã kéo tôi đi cùng, vì vậy anh ta phải chịu trách nhiệm về tôi, cũng như về việc tôi phải có thứ gì cho vào bụng.

"Nhưng mà tôi muốn biết", tôi quyết không buông tha. "Tại sao anh không có thời gian đưa tôi quay lại thành phố? Có chuyện gì quan trọng đến nỗi anh phải liều mạng đưa một kẻ không liên quan như tôi theo thế hả?"

"Câu hỏi hay đấy", Jay gằn giọng, trong mắt đột ngột ánh lên một tia nhìn sắt đá.

"Thế thì trả lời đi. Có gì khó đâu."

"Cô thôi đi được không? Thôi ngay!"

"Không. Tôi đã đặt cho anh một câu hỏi, và tôi muốn câu trả lời. Tại sao tôi lại ở đây, Jay Muskalunge? Nói đi, nào!"

Mắt Jay rục lên vẻ hoang dại, đột nhiên tôi thấy hối hận vì đã dồn anh ta vào chân tường. "Vì tôi không còn lựa chọn nào khác", anh ta nói, thu hai

bàn tay thành năm đấm, cúi nhìn tôi với đôi mắt oán trách.

Tôi hoảng hồn giật thót mình, lùi xa Jay một quãng. Tôi nào có biết anh ta lại nổi khùng lên như thế. Từ trước đến giờ anh ta vẫn luôn tỏ ra bình tĩnh cơ mà.

Jay ép hai nắm tay lên hai thái dương. Đó là một cử chỉ tuyệt vọng, để lộ sự cùng quẫn trong nội tâm. "Luke, anh trai tôi, đang ốm", anh ta nói. "Tôi vào thành phố mua Penicillin cho anh ấy." Giọng Jay run run. Đột nhiên trông anh ta thật thảm hại.

Tôi thấy tội nghiệp anh ta nhưng không cưỡng lại được tính tò mò.

"Penicillin?" Hóa ra đó chính là món bảo vật trong ba lô của Jay. "Anh ấy bị gì vậy?"

"Tôi không biết." Jay khẽ lắc đầu. "Anh ấy bị thương ở tay lúc câu cá, sau đó vết thương nhiễm trùng. Luke còn bị sốt nữa nên tôi đi mua kháng sinh. Mọi chuyện đều ổn, cho đến lúc cô xuất hiện."

Anh ta cuộn cái túi ngủ lại và bắt đầu chất đồ đạc vào trong xuống. Tôi ngần ngừ nhìn theo.

"Ý anh là, anh trai anh đang nằm vạ vật nơi nào đó trong rừng, đợi anh mang kháng sinh về? Tại sao anh không đưa anh ấy vào bệnh viện ngay lập tức?"

"Không có bệnh viện nào gần đó cả."

"Có thủy phi cơ mà. Mấy người không có điện thoại di động à?"

"Ở trại không có sóng", anh ta trả lời bằng một giọng cay đắng khiến tôi nổi da gà.

"Nhẽ ra anh có thể mang anh ấy theo, giống như tôi."

Jay quay lại, nhìn tôi giận dữ. "Luke không muốn thế."

"Tại sao?"

"Vì anh ấy đang bị cảnh sát truy nã."

Những suy nghĩ xáo trộn trong đầu tôi.

Jay tóm lấy cổ tay tôi. "Để cô đỡ phải hỏi cung dài dòng: Luke không phải là tội phạm, tôi cũng không."

"Nhưng anh ấy đã làm gì để đến mức bị truy nã như thế?"

Jay lắc đầu. "Những câu hỏi chết tiệt của cô thật không bao giờ cạn, Jodie Thompson." Anh ta buông cổ tay tôi ra. "Chúng ta đang lãng phí thời gian quý báu. Bây giờ cô đã biết tại sao tôi phải vội vàng như vậy. Tôi hy vọng mình không về quá muộn, nếu không..." Anh ta bỏ dở câu nói. "Nếu không phiền thì cô giúp tôi thu dọn đồ, để tôi về với Luke được nhanh hơn."

Chúng tôi đi về hướng Bắc, dọc theo một con sông nối liền với hồ. Sông rộng, nước chảy không mạnh lắm. Nước trong đến nỗi tôi có thể nhìn rõ từng viên đá dưới đáy. Jay tắt động cơ, lợi dụng dòng nước để tiến lên.

Hai bên bờ toàn là rừng rậm dày đặc. Những ngọn thông đỏ và vân sam vẽ nên đường chân trời. Mọc ven mép nước là những cây dương thân trắng lớp.

Khi sương tan, hàng vạn con muỗi lao ra bu kín xuống. Nhưng khi mặt trời lên cao, sưởi ấm không khí, chúng rủ nhau trốn sạch. Thay vào đó là hàng đàn chuồn chuồn túa ra từ đám lau sậy ven sông. Những con chuồn chuồn đủ kích cỡ, đủ màu sắc lấp lánh trong nắng. Xanh kim loại, ngọc lam, da cam. Tôi rất hãi bọn này. Trông chúng thật nguy hiểm với những cái cánh to đùng và đôi mắt thao láo cỡ đầu kim găm. Tôi sợ bị một con lao vào đốt.

Jay chẳng thèm để ý đến mấy con côn trùng. Anh ta ngồi xõm trong tư thế một con thú đang rình mồi, tỉnh táo và căng thẳng. Anh chàng này chắc vẫn đang cáu tiết lắm nhưng tôi vẫn cứng đầu cho rằng mình có quyền được hỏi. Bệnh tình của anh trai Jay có nghiêm trọng như anh ta nói hay không? Tôi nghi ngờ điều đó. Người nào có đầu óc bình thường một tí cũng sẽ không ngần ngại đi bệnh viện ngay khi tính mạng bị đe dọa.

Jay dùng mái chèo điều khiển xuống, không cần động cơ mà vẫn lao đi băng băng. Xa hơn về hướng Bắc, sâu hơn vào nơi hoang dã.

Những mảng màu xanh đậm nhạt khác nhau lướt qua chúng tôi. Cây và bụi rậm ven bờ phản chiếu hình bóng lên mặt nước. Tôi không hiểu nổi tại sao Jay biết phải đi về hướng nào. Con sông rẽ nhánh liên tục, cộng với

những hồ nước và dòng chảy nhỏ, tạo nên một mê cung nguy hiểm cho những kẻ không tường tận địa thế nơi này. Jay có vẻ rất thông thạo, còn với tôi thì chỗ nào cũng giống chỗ nào: nước, cây, đá tảng, bụi rậm và những cái hồ nối tiếp nhau.

Có lẽ vì đã quá quen với khung cảnh thành phố nên hồi ấy tôi không biết rằng mỗi tảng đá đều có một khuôn mặt riêng, cũng như mỗi cái hồ lại có một cái tên. Jay nhận biết những thác nước bằng tiếng nước chảy, những mảng trống bằng tiếng gió reo. Mỗi cái hồ lại nối mình với sông bằng một cách rất riêng.

Một khe núi hiện lên với những bức tường đá xám ngoét cao sừng sững. Những cây vân sam cong queo cố bám vào những kẽ nứt, vươn mình trên mặt sông. Cảnh quan thay đổi liên tục. Một lúc sau, những bức tường đá hai bên sông đã lùi ra xa, nhường chỗ cho những quả đồi mọc đầy cây cối. Chúng tôi lại tiến vào một cái hồ, nơi những hòn đảo đá nhỏ nằm lẻ loi, bên trên mọc đầy vân sam, dương xỉ và dâu dại.

Thực ra thì cảnh vật trông rất đổi yên bình. Thế nhưng đêm trước tôi đã đau đớn nhận ra rằng cuộc sống ẩn phía sau vẻ đẹp này không được như vậy. Ăn hay bị ăn chính là quy luật của nơi hoang dã. Kẻ thắng là kẻ nhanh hơn, mạnh hơn hoặc thông minh hơn.

Jay đã khôn ngoan hơn con gấu. Nhưng liệu anh ta có đủ nhanh để mang Penicillin về cứu anh trai kịp thời hay không?

Sự bướng bỉnh trong tôi dần tan biến, thay vào đó là niềm thông cảm với Jay. Tự nhiên tôi thấy xấu hổ vì những câu hỏi chọc ngoáy của mình.

Nếu như bệnh tình của anh trai Jay nặng hơn tôi nghĩ thì sao?

Tối qua anh ta chẳng thềm nhận tiền của tôi. Thay vì đưa tôi quay lại thành phố, anh ta lại mang nợ vào thân, đưa tôi đi theo dù tôi chỉ làm vướng chân. Nỗi lo cho người anh trai nhất định đã choán hết đầu óc Jay ngay từ đầu. Thế mà anh ta vẫn kiên nhẫn chăm sóc cho tôi.

Tôi chỉ muốn ôm lấy Jay và nói lời xin lỗi. Nhưng làm thế chẳng ích gì đâu. Nhất là đối với Jay Muskalunge.

Chẳng mấy chốc, cơn đói lại lồng lộn lên trong dạ dày tôi như một con thú dữ. Tôi mò trong túi quần ra một cái kẹo dẻo nhưng ăn nó xong lại thấy đói hơn. Tôi ép chặt hai đùi vào nhau vì sau dạ dày lại đến lượt cái bàng quang lên tiếng. Chỉ tại cốc trà hồi sáng. Nhưng tôi không dám xin Jay ghé vào bờ. Tôi không muốn trở thành gánh nặng hay phải chịu trách nhiệm cho sự chậm trễ. Ngoài ra, từ lúc lên đường đến giờ, anh ta chẳng thèm hé môi lấy một lần nên tôi càng không dám mở lời.

Tầm trưa, Jay ném một sợi dây câu với một con muỗi làm mồi xuống nước. Chẳng bao lâu sau đã có một con cá hồi cắn câu. Anh ta lôi con cá đang vùng vẫy vào trong xuồng và hóa kiếp cho nó bằng một nhát dao chọc vào mang. Hóa ra ý anh ta là bắt cá. May quá đi mất.

Jay ném sợi dây xuống hồ một lần nữa và kéo con cá hồi thứ hai lên. Sau đó chúng tôi ghé vào bờ.

Jay đặt hai con cá chết lên một tảng đá phẳng và đưa con dao cho tôi. "Cô mổ cá đi. Tôi còn phải nhặt củi nhóm lửa." Giọng anh chàng đã trở lại bình thường. Khi tôi ngượng ngùng nhìn vào mắt Jay, anh ta nhìn lại một cách thân thiện. Như thể chúng tôi chưa từng cãi nhau. Không biết anh ta đã tha thứ cho tôi chưa nhỉ?

"Tôi sắp đi ra quần đến nơi rồi", tôi khỗ sở nói.

Jay thở dài. "Đúng là trúng quả đậm mới vớ được cô", anh ta nói. "Sao cô không nói sớm hơn hả? Lẽ ra chúng ta đã có thể ghé vào bờ."

Tôi so vai ngượng nghịu. "Tôi không dám. Tôi nghĩ, chắc anh ghét tôi lắm."

"Làm sao tôi phải ghét cô?" Anh ta ngạc nhiên nhìn tôi. "Vì cô muốn biết sự thật? Có lẽ như thế lại tốt hơn. Sớm hay muộn thì cô cũng sẽ biết thôi mà."

"Anh không giận tôi hả?"

"Không. Tôi không giận. Nhưng tôi không phải là thầy bói. Cô phải nói cho tôi biết nếu như có vấn đề gì."

Vấn đề của tôi cao một mét tám mươi, tóc đen, có làn da sẫm màu và đôi mắt nâu như sôcôla. Tôi gật đầu.

"Cô tự đi được không?"

"Có." Tôi khập khiễng chui vào bụi rậm, đủ xa khỏi bờ hồ. Tôi cố "đi" nhanh nhất có thể vì quần còn chưa kịp tụt hẳn xuống, đàn muỗi đã lao vào chích mông tôi tới tấp.

Khi tôi quay lại, Jay đã nhóm xong lửa và đang chuẩn bị mổ cá. Lưỡi dao sáng lóa trong nắng. Hai bàn tay Jay chuyển động nhanh thoăn thoắt, có lẽ anh ta đã mổ hàng trăm con cá trong đời mình.

Tôi nhận ra Jay gặp khó khăn khi cử động cánh tay trái nhưng anh ta không kêu ca gì, cũng không chịu nghỉ ngơi. Jay ném bộ lòng cá đẫm máu xuống nước sau khi lằm bằm vài từ bằng tiếng Cree. Ngay lập tức, bộ lòng chui tọt vào bụng một đôi chim nước. Chúng kêu lên quang quác để cảm ơn.

Jay rửa tay và biến mất sau rừng cây cùng với con dao. Chẳng bao lâu sau anh ta quay lại, tay gọt vỏ hai cành thông. Anh ta vót nhọn một đầu que, xiên hai con cá vào, sau đó cắm que vào cát sao cho chúng nằm nghiêng trên ngọn lửa.

"Phải mất một lúc cá mới chín. Cô để ý canh, đừng để chúng cháy. Tôi đi đổ xăng."

Mặt trời cháy hừng hực trên bầu trời, bên cạnh đồng lửa còn nóng hơn nữa. Trán tôi nóng rẫy, da mặt căng lên rất khó chịu. Chắc là tôi bị cháy nắng kinh lắm, chẳng khác gì một quả cà chua.

Phỏng đoán của tôi được khẳng định khi Jay phù phép từ trong ba lô ra một cái mũ lưỡi trai và ấn nó lên đầu tôi. "Ở đây chỉ có mình tôi là người da đỏ thôi nhé", anh ta nói.

Một nụ cười ấm áp sáng lên trong mắt Jay, cuốn phăng tôi đi trong giây phút đó: Tôi yêu anh ta mất rồi. Ngoài ý muốn, nhưng tôi cảm nhận điều đó rõ ràng trong tâm hồn mình. Một cái gì đó trong tôi đã mở ra, một luồng hơi ấm cuộn cuộn tuôn trào trong cơ thể, lan tỏa đến từng đầu ngón tay, ngón chân. Mồ hôi túa ra đầm đìa nhưng không phải vì nóng. Tôi ngượng ngùng kéo chiếc mũ lưỡi trai sụp xuống trán.

Tôi cũng yêu Tim, nhưng đó là một cảm xúc rất khác, một thứ tình cảm chỉ diễn ra trong đầu tôi. Tôi chưa bao giờ nhìn vào mắt Tim Webster, chưa bao giờ chạm vào anh ấy, chưa bao giờ lắng nghe hơi thở của anh trong đêm. Tôi còn chưa bao giờ nghe giọng nói của anh, vì chúng tôi chỉ liên lạc với nhau qua email. Có lẽ nào, anh chỉ là một ảo ảnh, một sản phẩm do trí tưởng tượng của tôi tạo ra.

Còn Jay? Tôi đang ở đây, có nghĩa là anh thực sự tồn tại. Anh chàng da đỏ này đòi hỏi ở tôi những điều không thể tưởng tượng nổi nhưng lại theo một cách thật dịu dàng. Anh không giỏi dùng những lời hay, ý đẹp như Tim, nhưng anh có thể khiến một thanh gỗ đơn sơ phải ngân lên những âm thanh tuyệt vời. Ngoài ra, sự tự tin của anh giữa nơi hoang dã làm tôi choáng ngợp. Anh có khả năng định hướng vô cùng chuẩn xác, có thể chịu đựng đau đớn không một lời ca thán, không run sợ trước bất kỳ thứ gì. Ngay cả trước một con gấu. Cho dù có chuyện gì xảy ra đi chăng nữa, anh cũng tỏ ra sẵn sàng tìm ra giải pháp tốt nhất.

Tôi hơi ngẩng đầu, kín đáo quan sát Jay. Gương mặt anh nhòa đi trong làn khí nóng bốc lên từ đồng lửa. Gò má cao, đôi mắt với hai con ngươi chìm trong bóng tối, đôi môi hơi trễ xuống nơi khóe miệng.

Anh chàng này, chắc chắn bọn con gái phải xếp hàng xin yêu. Biết đâu một người đẹp da nâu, thân hình thon thả đang đợi anh trở về, trong khi tôi ngồi đây, cố gắng che giấu những cảm xúc lộn xộn của mình.

Jay cảm thấy cái nhìn của tôi liền ngừng tay. "Gì thế?" Anh hỏi, đầu nghiêng nghiêng như một con quạ.

"Anh có bạn gái không?", tôi buột miệng hỏi rồi hối hận đến mức chỉ muốn cắn đứt lưỡi luôn cho xong.

Jay lắc đầu, nụ cười trên mặt vụt tắt. "Trong trại có mỗi Althea là phụ nữ, mà cô ấy cũng 52 tuổi rồi, lại còn khuyết hai cái răng nữa." Jay trở vào một vị trí ở hàm trên. "Cô ấy từng là hoa khôi vùng Winnipeg đấy, nhưng hơi quá già so với tiêu chuẩn của tôi. Ngoài ra...", anh ngập ngừng, rồi nói tiếp bằng một giọng giận dỗi, "tôi đã bảo rồi mà, tôi không phải hạng người biến thái đâu. Cô không cần phải sợ tôi."

Hay nhỉ, tôi thầm nghĩ. Tên gốc này không biết rằng tôi hỏi câu ấy vì một lý do khác. Chắc hẳn anh thấy tôi xấu xí lắm. Vừa trắng, vừa xấu, vừa béo. Khổ nỗi, quanh đây không có một thanh sô cô la nào để tôi tự an ủi mình.

"Tôi không sợ anh đâu."

"Thế thì tốt."

Tôi không sợ anh, nhưng tôi không biết cái gì đang đợi tôi ở cuối cuộc hành trình. Jay đã kể với tôi về một khu trại. Nhưng nơi đó như thế nào, có những ai sống ở đó? "Althea và Luke", tôi nói. "Ngoài họ ra thì còn ai nữa?"

"Robert, Eric, Henry, Reggie và Mike."

Jay nhìn gương mặt hoảng loạn của tôi. "Đừng sợ, cánh đàn ông ở đó đều là người tốt cả" anh ta trấn an tôi.

Không hiểu sao những lời anh nói nghe không thuyết phục cho lắm. "Tôi tưởng gia đình anh cũng ở đó chứ."

"Luke là gia đình của tôi. Những người khác cũng vậy, cho dù chúng tôi không có quan hệ ruột thịt."

"Họ sẽ nói gì khi thấy anh không về một mình?"

"Ừ thì", Jay ngập ngừng một lúc, "Robert sẽ không hài lòng đâu. Điều đó là chắc chắn."

"Ông ta là tù trưởng của các anh hả?"

Câu hỏi của tôi làm Jay phì cười. "Cũng na ná như thế. Nhưng thật ra tất cả mọi người đều nghe lệnh Althea. Cô ấy vừa là đầu bếp, vừa là thủ lĩnh tinh thần của chúng tôi."

"Các anh làm những việc gì?"

Jay hờ hững nhún vai. "Đi săn và đánh bắt cá."

"Anh cũng là thợ săn hả?"

"Dĩ nhiên rồi. Trông tôi không giống thế hả?"

"C...có chứ. Chỉ đi săn và bắt cá thôi à?"

"Cô nghĩ còn gì nữa?"

"Không."

Vì một lý do nào đó, tôi biết Jay còn giấu tôi vài điều, nhưng ở thời điểm này, khó mà moi được thêm thông tin từ anh. Tôi đã học được cách đọc trong ánh mắt của Jay khi nào thì anh không muốn nói tiếp nữa.

Chẳng bao lâu sau, cá đã chín. Jay đưa cho tôi một xiên. Anh chỉ cho tôi cách gỡ lớp thịt mềm mại ra khỏi xương. Chúng tôi ăn trong im lặng. Con cá hồi nướng ngày hôm ấy là món ngon nhất tôi từng được ăn trong đời.

CHƯƠNG 9

Jay dùng cát đập lửa, giục tôi lên đường. Suốt chặng đường, chúng tôi không nói với nhau một tiếng nào, kể cả muốn nói cũng chẳng được vì động cơ kêu âm ỉ. Có lẽ cơn đau ở cánh tay trái nghiêm trọng đến nỗi Jay không dùng má chèo được nữa.

Tôi đội chiếc mũ lưỡi trai màu đen với dòng chữ Hãy dừng ngay nạn chặt phá rừng in nổi bằng cao su để bảo vệ đầu và mặt khỏi ánh nắng. Oi bức khủng khiếp, may mà có làn gió tạt ngược khi xuống chạy nên tôi cũng cảm thấy dễ chịu hơn phần nào. Đôi khi còn có vài tia nước mát lạnh bắn lên mặt.

Chiếc xuống nhôm đưa chúng tôi tiến sâu hơn vào nơi hoang dã. Tôi cứ nghĩ mãi về điểm cuối của cuộc hành trình. Một khu trại săn ở giữa rừng, với bảy người đàn ông và một phụ nữ. Bố tôi, người trước kia vẫn thỉnh thoảng đi săn cùng một ông bạn, đã kể cho tôi nghe về những dị nhân mà đôi khi ta có thể bắt gặp ở những nơi hoang vu như thế này. Họ là những kẻ đứng ngoài xã hội và đã chọn cuộc sống hoang dã thay vì nền văn minh. Những con người tiêu tụy với đầu tóc rối bù và hàm răng nâu xỉn ấy, chắc chắn bạn không muốn gặp họ khi đang đi một mình đâu. Vài người trong số họ đã phát điên vì cô độc.

Tôi tự hỏi, nhóm của Luke và Jay là những người như thế nào. Cũng may là còn có một phụ nữ, cô Althea nào đó, nên tôi thấy yên tâm hơn một tí. Có một người cùng thuộc phái yếu còn hơn là không ai cả.

Bây giờ có nghĩ vỡ cả óc ra thì cũng chẳng ích lợi gì. Đẳng nào thì chúng tôi cũng sẽ đến nơi, ngay cả khi điều đó đối với tôi lúc này vẫn thật khó tin.

Vẫn là hồ nối tiếp hồ và những hòn đảo đá phủ đầy cây cối. Jay cho xuồng chạy trên một con sông rộng một lúc lâu rồi tắt động cơ khi chúng tôi tiến vào cái hồ tiếp theo. Tôi tự hỏi, liệu những cái hồ, những hòn đảo này đều có tên gọi; và liệu Jay có biết hết những cái tên ấy hay không. Thật may là Jay rất thông thạo địa hình. Anh không bao giờ tỏ ra phân vân khi trước mặt hiện lên hai lối rẽ.

Buổi chiều, nhiệt độ hạ xuống thấy rõ. Vầng dương lặn xuống đổ màu lên cảnh vật. Lá những cây dương mọc ven bờ nước bắt đầu ánh lên một sắc đỏ ấm áp. Những thân dương màu trắng và hoa súng cũng nhuộm một màu đỏ. Màu xanh của những cây vân sam và tùng trên đồi cũng chuyển thành màu nâu thẫm.

Jay tắt động cơ, tận dụng chút ánh sáng cuối cùng trong ngày để bắt cá cho bữa tối. Tôi khoan khoái tận hưởng sự yên tĩnh, cho dù tiếng máy nổ ầm ĩ vẫn văng vẳng bên tai. Cuối cùng thì đã có thể bỏ mũ khỏi đầu và lùa ngón tay vào mái tóc rối tung. Tôi đang định hỏi Jay có bàn chải tóc hay không, thì chợt nhận ra, anh chàng đang nhìn tôi chăm chăm. Hay đúng hơn là nhìn tóc tôi chăm chăm.

"Trên đầu tôi có gì à?", tôi hốt hoảng hỏi. "Chuồn chuồn phải không?", tôi vội vã đưa hai tay lên xoa đầu rối rít. Chúng thật đáng sợ. Nhất là những con màu xanh kim loại, to bằng cái máy bay trực thăng đồ chơi.

"Tóc cô óng ánh như vàng ấy." Jay nhìn tôi không rời, mồm há hốc, như bị mái tóc chẳng giống vàng tí nào của tôi bắt mất hồn. Những cành nhỏ và lá cây vương đầy trên đầu mà tôi lại chẳng có cái lược nào để gỡ chúng ra nên tóc tôi rối tinh rối mù.

"Đầu cô trông như một mặt trời nhỏ vậy."

Giọng nói run run của Jay làm tôi bối rối cực độ. May mà Jay lập tức chuyển hướng sự chú ý sang một con cá to vừa cắn câu.

Nên cẩn thận thì hơn, tôi thâm nghĩ và đội mũ lên. Đó là lần đầu tiên tôi thấy Jay ngẩn người ra như vậy, mà lại vì một lý do vô cùng quái gở.

Không lâu sau, Jay đã bắt được ba con cá. Anh vừa ném sợi dây câu lần thứ tư xuống nước thì một đôi rái cá xuất hiện, bơi vòng quanh xuống. Hai con vật đáng yêu với đôi mắt to tròn đen láy đùa giỡn với nhau và kêu lên những tiếng vui vẻ. Chúng vừa bơi ngửa, vừa dùng những bàn chân nhỏ nhả thoải thoải cạy vỏ sò. Một lát sau, chúng rung rung những cái râu thật dễ thương và bơi đi mất. Kể từ lúc đó, Jay không bắt thêm được con cá nào nữa.

Khi chúng tôi lên bờ, mặt trời đã khuất hẳn sau những rặng núi đầy cây, để lại một dải lửa đỏ rực trên bầu trời. Lần này chúng tôi cũng hạ trại trên một hòn đảo nhỏ, nơi không có nguy cơ chạm trán với một con gấu nào bất chợt xõ ra.

Jay lại làm tất cả mọi việc. Mặc dù tôi có cảm giác cánh tay trái bị thương của anh cử động hơi khó khăn, anh vẫn mổ cá, nhóm lửa và chuẩn bị chỗ ngủ tạm tắt.

Lần này chúng tôi ăn một loại cá có thịt màu trắng, to như cá chép, nhưng có rất nhiều xương dăm. Vì lẽ đó, bữa ăn trôi qua trong im lặng. Tôi phải hết sức tập trung khi gỡ thịt ra khỏi xương. Sau khi đã thoát khỏi móng vuốt một con gấu, tôi không muốn bị chết nghẹn chỉ vì một cái xương cá vớ vẩn.

Jay có vẻ không gặp nhiều khó khăn với mấy cái xương cá như tôi. "Này Thỏ Đẽ, cô sợ gấu, điều đó tôi có thể thông cảm được", anh nói. "Nhưng sao cô lại sợ chuồn chuồn?"

"Đơn giản thôi: Tôi không thích bị đốt."

Jay ho sặc sụa. "Đốt?", anh nói, sau khi đã có thể thở lại bình thường. "Chuồn chuồn không đốt."

"Nhưng bọn chuồn chuồn ở đây to phát khiếp lên được ấy", tôi giận dỗi trả lời. Nhiều con có sải cánh rộng bằng một bàn tay, và cái kiểu bay giật giật của chúng trông thật đáng sợ.

"Bất kể to hay bé, chuồn chuồn không đốt. Cô không việc gì phải sợ. Chúng hoàn toàn vô hại."

"Chúng nó trông chẳng vô hại tí nào", tôi phụng phịu.

"Chúng rất đẹp, Jodie. Chỉ cần kiên nhẫn quan sát chúng kỹ hơn một chút. Ngoài ra, chuồn chuồn tiêu diệt rất nhiều muỗi."

"Tôi sẽ nghĩ kỹ hơn về điều đó khi bị một con chuồn chuồn quái vật bổ nhào xuống đầu." Tôi muốn khép lại đề tài chuồn chuồn. "Anh đưa tôi cái bàn chải được không? Tôi bị mắc xương cá vào kẽ răng."

Jay lấy bàn chải và kem đánh răng từ trong ba lô ra. "Nếu cô muốn tắm", anh nói và chìa cho tôi một cục xà phòng nhỏ, "thì tôi không nhìn đâu."

Thực ra thì tình trạng vệ sinh cá nhân của tôi trong hai ngày qua vô cùng tồi tệ, cần phải tắm khẩn cấp. Mặc cái nóng như đổ lửa, tôi vẫn sùm sụp cái áo khoác ni cả ngày nên mồ hôi ướt đẫm cả người. Da đầu tôi ngứa ngáy, còn tóc tai thì ... Chắc là sẽ đỡ hơn một tí nếu gội đầu, ngay cả khi chỉ với xà phòng.

Vậy mà tôi vẫn do dự. Tôi không tin rằng Jay sẽ không nhìn lén. Nhất là sau khi anh đã nhìn tôi chằm chằm một cách kỳ lạ như thế. Chắc là anh chẳng thích thú gì đám con gái da trắng đâu, nhưng tò mò thì, vẫn có thể lắm chứ.

Tôi nhận cục xà phòng. Vừa lúc đó, mây kéo đến che khuất mặt trăng. Trời tối đen đến mức không nhìn thấy gì, còn làn nước lại thật quyến rũ. Thế là tôi tập tễnh mò đến bên mép nước và bắt đầu cởi quần áo. Đầu tiên, tôi giặt chiếc áo phông rách, áo và quần lót, thật cẩn thận không để cục xà phòng tuột khỏi tay. Sau đó, tôi đắm mình trong làn nước mát, kỳ cọ từ đầu đến chân, cố gội đầu kỹ nhất có thể.

Để rửa hết bọt trên đầu, tôi lặn xuống nước, khi ngoi lên, mặt trăng đã lại ló ra khỏi mây. Tôi gạt mớ tóc ướt khỏi mặt bằng một tay, phun nước hồ trong miệng ra. Đột nhiên, Jay trồi lên cách tôi khoảng một mét, y như một con ma. Tim tôi muốn ngừng đập vì kinh hãi. Trong ánh trăng, mọi vật đều sáng như ban ngày.

"Anh đã bảo là không nhìn mà", tôi rít lên, té nước loạn xạ về phía anh.

"Thì tôi có nhìn đâu."

Đúng là hai mắt anh chàng đang nhắm thật. Ít ra thì trông chúng có vẻ như đang nhắm.

"Thế anh làm gì ở đây?"

"Cục xà phòng, Thỏ Đẽ", anh nói, hai mắt vẫn nhắm tịt. "Chỉ cần cục xà phòng thôi." Anh ngoác miệng cười.

"Đây." Tôi chìa cục xà phòng ra, còn Jay thì rờ rẫm về phía trước như một người mù. Tí nữa thì anh chạm vào tôi nhưng tôi né được. Cuối cùng, tôi túm lấy tay Jay và ấn cục xà phòng trơn nhẩy vào. Sau đó tôi vội vã quay lại bờ.

"Tôi có bỏ một cái khăn tắm ra cho cô đấy", Jay gọi với theo bằng giọng khàn khàn kỳ lạ. "Nhưng tôi cũng cần nó nữa", anh khẽ nói.

Sau khi đã lau khô người, tôi mặc quần và áo khoác vào. Tôi cắm vài cành cây vào cát, làm thành một cái giàn để hong quần áo ướt bên cạnh đồng lửa. Sau đó, tôi cố dùng ngón tay để chải tóc nhưng chẳng ích gì. Giá mà có một cái bàn chải.

Sau khi lên bờ, Jay nhờ tôi băng lại cánh tay. Tôi đang giận anh nhưng chuyện đó thì không thể từ chối được.

Khi tôi tháo những dải băng ướt ra, Jay cứ nhìn tôi chăm chăm, dĩ nhiên là chẳng giúp việc băng bó đơn giản hơn chút nào. Đầu óc tôi thì vẫn rối bời. Anh thật quá quắt, dám rình mò tôi ở dưới nước như thế.

"Cô nghi ngờ tôi", Jay giận dỗi nói.

Tôi đặt dải băng mới lên và xiết chặt.

"Ái da", Jay kêu lên, mặt mũi nhăn nhó. "Cô không cẩn thận hơn một tí được à?"

"Xin lỗi." Tôi thực sự rất tiếc vì đã làm Jay đau nhưng trong bụng vẫn tức anh ách. Chắc là anh ta tưởng mình hấp dẫn lắm nên mới tự cho mình cái quyền trêu đùa với tôi như thế. Tôi đang hoàn toàn lệ thuộc vào Jay nên anh ta muốn làm gì chẳng được. Thật không công bằng.

"Không phải tôi nghi ngờ anh nhưng anh dọa tôi sợ chết khiếp lên được."

"Tôi có muốn thế đâu."

"Làm sao tôi có thể tin anh được." Tôi hít một hơi dài. "Rõ ràng anh thích thú lắm khi nhìn tôi sợ hãi. Anh kiêu căng hợm hĩnh vì anh thông

thuộc nơi này. Tại sao anh không bỏ chạy khi gặp con gấu? Anh định chứng tỏ với tôi điều gì? Rằng anh là người vĩ đại nhất hả, Jay Muskalunge!"

Tôi đã băng bó xong, Jay mặc lại chiếc áo phông lên người. Anh đối diện với cơn giận của tôi một cách từ tốn. "Con gấu không chấp nhận kẻ lạ đến gần con mồi của nó", anh nói, "nếu bị quấy rầy, nó sẽ nổi khùng. Khi đó, tất cả những kẻ bỏ chạy, đối với nó đều là con mồi. Còn nếu đứng yên, nó sẽ coi cô đồng hạng với nó. Chỉ cần đứng yên, kiềm chế nỗi sợ hãi. Với một chút may mắn, con gấu sẽ không để ý đến cô nữa. Để làm được điều đó, dĩ nhiên là không được phép nhát như Thỏ Đẽ."

Dĩ nhiên. Tôi hiểu rằng con gấu không đuổi theo tôi là vì Jay đã nằm xuống chịu trận.

"Nhờ con gấu giết anh thì sao?"

"Nó không giết tôi đâu."

Tôi ngạc nhiên nhìn anh. "Tại sao anh chắc chắn như vậy?"

"Vì con gấu là thần hộ mệnh của tôi, Jodie ạ. Nó sẽ không bao giờ làm hại tôi. Lúc đó nó chỉ muốn bảo vệ con mồi của mình mà thôi."

"Thần hộ mệnh á?"

"Là thần bảo vệ tâm linh của tôi. Nó giúp tôi trong những cuộc săn. Những khi tôi không biết mình phải làm gì, nó sẽ xuất hiện trong mơ và nói với tôi."

"Chẳng hiểu gì cả", tôi bối rối. "Tôi không tin vào tâm linh, nhất là những chuyện như vậy."

Jay mỉm cười, lắc lắc đầu. "Cô có thở không? Hơi thở là một hiện tượng tâm linh đấy."

"Thở là thở", tôi sỗ sàng phản ứng. "Chúng ta thở, vì trong không khí có ô xi và bộ não, máu cũng như các bộ phận khác trong cơ thể đều cần ô xi để hoạt động."

"Vâng", Jay giơ hai bàn tay lên, "theo như cô nói, chuyện đó nghe có vẻ vớ vẩn, nhưng với tôi thì không. Đó là một điều kỳ diệu, một vòng tuần

hoàn bất tận. Không có mây thì không có mưa, không mưa thì cây cối không sinh sôi, nảy nở. Mà không có cây cối thì không có ôxi cho não và máu của cô đâu, Jodie ạ. Kể cả khi cô sống trong thành phố đi nữa, không có nơi này" – anh dang rộng hai cánh tay – "cô không thể tồn tại."

Tôi chợt nhớ đến dòng chữ trên chiếc xe buýt hippie của Ricky và Lilian, và – chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào – mà tôi dài giọng nói: "Vâng, vâng. Chỉ đến khi cái cây cuối cùng bị trốc rễ, dòng sông cuối cùng bị đầu độc, con cá cuối cùng bị đánh bắt, thì bạn mới hiểu rằng không ăn được ...!"

"Thôi ngay!", Jay nghiêm giọng. "Tôi đang cố nói chuyện tử tế với cô, còn cô lại đem tôi ra làm trò đùa."

Tôi xấu hổ cúi đầu xuống. Tại sao tôi lại làm như thế? Có lẽ chỉ vì muốn trả thù vụ bị Jay rình mò dưới nước.

"Câu ngạn ngữ đó nghe sáo rỗng bao nhiêu thì lại thực tế bấy nhiêu", Jay nói. "Chỉ có mấy người như cô là không muốn hiểu. Bây giờ thì tiền trong túi cô để làm gì hả? Ở đây cô chẳng dùng tiền làm gì được sất. Cùng lắm thì mang ra mà nhóm lửa."

"Tôi xin lỗi."

"Úi chà."

"Thật đấy. Tất cả chỉ vì tôi giận anh mà thôi."

"Vì tôi lấy cục xà phòng từ tay cô? Trời đất ơi, Jodie, cô bao nhiêu tuổi rồi? Mười? Hay mười một?"

Mỗi khi gọi tên tôi Jay đều đang rất nghiêm túc. Anh có lý. Tôi đã cư xử như một đứa trẻ con. Đang lên cơn dỗi, tôi đáp lời, như một đứa bé lên mười: "Mặc kệ tôi."

Jay khẽ thở hắt ra. "Dĩ nhiên rồi, người da trắng các cô chẳng biết thế nào là hài hước. Làm sao tôi lại quên được nhỉ? Khi Kitche Manitu phân phát khiếu hài hước, các cô còn chưa đặt chân đến đây."

Thật quá lắm rồi. "Hài hước?", tôi nổi đóa lên. "Tôi bị một thằng cha lái xe tải bắn thiu sảm sỡ, bị một gã lạ hoặc lòi tuột vào rừng, tí nữa thì bị gấu

ăn thịt, bị mặt trời đốt cháy da, vậy mà anh còn nhắc đến hài hước."

Tôi nhận ra anh đang cố nhin cười mà không được. "Hình như cô quên mất là con gấu nó chẳng thèm để ý đến cô nhỉ."

Chẳng còn sức mà nói đùa, tôi mệt mỏi nói: "Anh chẳng biết tí gì về tôi hết. Chẳng biết tôi đến từ nơi nào, bao nhiêu tuổi. Anh cũng chẳng thèm để tâm đến lý do tôi bỏ nhà ra đi." Bất chợt tôi buộc phải nghĩ đến mẹ và Nicci.

Jay dùng một cành cây chọc vào đồng lửa khiến những tàn lửa tung bay trong đêm tối. "Cô đến từ Thunder Bay, mười lăm tuổi."

Tôi sửng sốt ngừng đầu lên.

Anh nhún vai. "Họ nói thế trên đài phát thanh."

"Họ còn nói gì nữa?"

"Rằng họ yêu cô lắm và cô nên quay về." Jay bỏ thêm một cành cây vào khiến ngọn lửa sáng rực lên. "Dĩ nhiên là tôi quan tâm đến lý do cô bỏ nhà ra đi, Thỏ Để ạ. Nhưng tôi sẽ không hỏi. Đó là việc riêng của cô. Có lẽ cô cũng không muốn nhắc đến."

Tôi ngẫm nghĩ về những lý do dẫn đến việc chạy trốn khỏi gia đình và đột nhiên thấy chúng thật buồn cười. Bố mẹ tôi thường xuyên cãi nhau thì sao chứ? Hàng triệu vị phụ huynh khác cũng làm thế. Mẹ bán mất chiếc laptop, nhưng cũng chẳng phải laptop của tôi. Còn cái tát... Trước đó mẹ chưa từng đánh tôi bao giờ, nhưng cũng tại tôi chọc giận mẹ quá đà, lại đúng lúc mẹ đang dễ nổi cáu. Tất cả những lý do đó, lúc này bỗng trở nên vớ vẩn, trẻ con quá mức.

"Anh nói đúng", tôi nói. "Tôi không muốn nói về chuyện đó."

Jay ngừng đầu nhìn tôi. "Cô có ổn không vậy?", anh hỏi. "Cô buồn lắm hả?"

Tôi im lặng.

"Tôi có thể lắng nghe, Jodie. Chẳng nào thì cũng chẳng có gì khác để làm."

Sự tử tế của Jay đã mở ra một cánh cửa trong tâm hồn tôi. Tôi kể cho anh nghe về sự túng thiếu của gia đình, về những trận cãi nhau bất tận của bố mẹ, về chiếc laptop bị mẹ bán đi, về cái tát, và về chuyện bố tôi không quay về nhà nữa.

"Vì thế mà cô bỏ nhà ra đi hả?" Giọng anh nghe chẳng có nổi lấy một tí thông cảm. "Người ta không thể bỏ chạy trước khó khăn. Cô không biết điều đó à?"

"Tôi biết mình đã hành động ngu ngốc nhưng tôi muốn bố mẹ phải suy nghĩ. Trong khi họ nghĩ nát óc về lý do tôi phải ra đi, tôi muốn tận hưởng vài ngày tuyệt vời cùng Tim." Tôi thở dài thườn thượt. "Thế mà bây giờ tôi lại ngồi đây, bên cạnh anh, trên một hòn đảo vô danh giữa rừng núi hoang vu."

Jay đột nhiên đờ người ra. Anh nhìn chăm chăm vào đồng lửa, trong mắt thoáng qua một tia nhìn u ám. "Một sự trao đổi tồi, tôi công nhận là như thế. Nhưng cô không phải chịu đựng Indian Boy này lâu nữa đâu. Ngày mai chúng ta sẽ đến trại của tôi ở ven hồ Windigo. Khi anh tôi đã khỏe và cô có thể đi lại bình thường, tôi sẽ đưa cô quay lại Smooth Rock Falls. Ở đó cô muốn làm gì thì làm: quay về với gia đình bất hạnh hoặc bắt xe đến Sudbury với anh chàng Tim yêu dấu của cô. Tôi nghĩ rằng cô đủ thông minh để đưa ra quyết định đúng đắn."

Vẻ thù ghét trong giọng nói của Jay khiến tôi phải rùng mình.

"Ngoài ra", anh thêm vào, "hòn đảo này có tên đấy. Là đảo Rái Cá, Jodie ạ." Anh chui vào túi ngủ, quay lưng lại với tôi.

Tôi nằm ngửa, lắng nghe những âm thanh của đêm. Tiếng kêu của một con chim đêm vang vọng trên mặt hồ. Thỉnh thoảng lại có tiếng nước ì oạp khiến tôi nghĩ đến Mannegishi, những người bé nhỏ. Không biết trong chuyến đi này, Jay đã nhìn thấy họ chưa? Anh có thật sự tin vào tất cả những thứ kỳ lạ này không?

Nơi hoang dã đối với tôi là một thế giới khác, nó không chỉ khiến tôi choáng ngợp mà còn ẩn chứa nhiều bí mật khiến tôi phải khiếp sợ. Hệt như anh chàng đang nằm cạnh tôi đây.

"Tôi không ghét anh đâu", tôi thì thầm.

"Tôi rất hân hạnh", Jay đáp sau một thoáng im lặng.

Dù đã mệt nhoài, tôi vẫn không bỏ lỡ nụ cười ẩn trong giọng nói của anh.

CHƯƠNG 10

Sáng hôm sau, tiếng cành cây bị bẻ gãy khiến tôi bừng tỉnh. Jay đang bỏ thêm củi vào đống lửa. Khi tôi ngồi dậy, anh ném cho tôi một cái nhìn hối thúc, miệng lầm bầm mấy chữ "Ngủ ngon không?".

"Ừm", tôi trả lời, loạng choạng đứng dậy, tập tễnh đi đến bên bờ hồ để rửa mặt.

Tuy còn sớm nhưng trời đã rất nóng. Nước hồ trong veo như thủy tinh, phẳng lặng như gương. Mặt tôi trông vô cùng kinh dị: trán và hai má xước chằng chịt, một cục u tím bầm chình ình bên trên mắt phải, hàng tá nốt muỗi đốt và làn da khét nắng. Chẳng bao lâu nữa, da mặt tôi sẽ bong hết ra như vỏ một củ khoai tây luộc. Tóc tai tôi cũng chẳng đâu vào đâu dù tối hôm trước đã gội. Chúng chia ra tứ tung, mớ thì xoắn tít lại, mớ thì rối tung rối mù.

Xấu hay đẹp thì bây giờ cũng mặc kệ. Jay chắc là giận tôi lắm. Ai bảo tôi dám làm anh tổn thương cơ. Khổ nỗi, những điều tôi nói ra đâu phải những gì tôi thực bụng nghĩ. Đành rằng tôi không muốn ở đây thật. Mắt cá chân sưng tấy, đàn muỗi, cơn đói và nỗi sợ thú dữ khiến tôi kiệt sức. Vậy mà tôi vẫn thấy cuộc phiêu lưu này hấp dẫn đến lạ lùng.

Tôi đã hình dung ra cảnh ngồi tán phét với Marla bên ly kem khổng lồ ở quán cà phê Sleeping Giant cạnh hồ Superior. Tôi sẽ kể lại cuộc chạm trán với con gấu chẳng hạn. Hoặc là chuyện giữa Jay và tôi, rằng chúng tôi đã có một chuyện tình hoang dại giữa rừng sâu núi thẳm, mặc dù vào thời điểm này, điều đó có vẻ là không tưởng.

Tôi đánh răng và vục nước lên rửa mặt. Bên cạnh đồng lửa, một ca trà đã đợi sẵn, còn Jay thì chẳng thấy đâu. Đây đúng là cơ hội tốt để mặc lại đồ lót và áo phông mà không bị nhìn thấy. Cái áo phông (hay đúng hơn là phần còn lại của cái áo) vẫn còn hơi ẩm, nhưng nó sẽ chóng khô thôi, vì hôm nay có vẻ sẽ lại là một ngày nắng nóng.

Chắc chắn Jay sẽ muốn lên đường càng sớm càng tốt, vậy nên tôi cuộn túi ngủ và tắm bọt lại, sau đó nhét cả hai thứ vào trong xuồng. Mắt cá chân vẫn còn đau nhưng những cơn đau nhói từ khi nào đã chuyển thành cảm giác nhức nhối dễ chịu hơn một chút.

Khi Jay xuất hiện từ giữa những bụi cây ven bờ thì tôi đang ngồi trên một tảng đá cạnh xuồng, lơ đãng bóc những mảng da bong ra ở mũi.

"Xòe tay ra nào", anh nói.

Tôi băn khoăn không biết có phải Jay định dọa tôi bằng một con ếch hay không vì trông anh vô cùng khả nghi. Nhưng sau khi nhìn thấy đôi môi tím ngắt của anh, tôi xòe hai bàn tay. Những quả việt quất đen và to như quả anh đào đại lẫn từ lòng bàn tay nhuộm màu đỏ của Jay sang tay tôi. Hương trái cây thanh mát tràn ngập khứu giác. Trong khi Jay đẩy xuồng xuống nước, tôi dốc những quả ấy vào miệng. Chúng thật ngọt, còn vương hơi ẩm bàn tay anh. Tôi biết Jay không giận tôi nữa.

Thời tiết hôm ấy nóng không thể chịu nổi. Không khí oi bức đến mức tôi không thể thở được nếu không có làn gió nhẹ thoảng qua trên mặt nước. Nóng đến mức tôi phải cởi bỏ chiếc áo khoác vẫn mặc từ đầu đến giờ.

Trong khi Jay mài miết chèo xuồng về hướng Bắc, tôi dành thời gian để ngẫm nghĩ, về gia đình và về Tim, tất nhiên là cả về chính bản thân tôi nữa. Từ trước đến nay, tôi vẫn luôn coi mình là trung tâm thế giới. Lúc nào tôi cũng chỉ biết tôi muốn gì, điều gì làm tôi phiền muộn, những gì cản trở tôi trên con đường đến với hạnh phúc.

Hạnh phúc là gì? Một căn phòng riêng chẳng? Thật nhiều tiền tiêu vặt? Một chiếc laptop hay một bộ bikini mới? Hay là vừa nhắm đồ ngọt vừa mơ mộng về một anh chàng nào đó cùng vô khối điều viễn vông hảo huyền khác?

Tôi đã từng mơ mộng về những cuộc phiêu lưu kỳ thú trên những vùng đất tưởng tượng, những chuyến đi hoàn hảo, tuyệt vời và luôn vô cùng suôn sẻ. Một thế giới hoàn mỹ.

Từ khi đi cùng Jay, tôi chịu không làm thế được nữa. Có quá nhiều chuyện đã xảy ra. Ngay cả khi chẳng có chuyện gì như bây giờ, tôi cũng không làm sao thả cho đầu óc mơ mộng như trước được.

Chỉ sau một ngày ngắn ngủi, Jay Muskalunge và nơi hoang dã quái quỷ của anh ta đã nắm chặt cuộc đời tôi trong tay mất rồi.

Khoảng trước mười hai giờ trưa, tôi bỗng nhiên có cảm giác, điểm cuối của cuộc hành trình đã cận kề. Khi ấy Jay đang chèo xuồng trên một hồ nước dài, một góc hồ bị bao phủ bởi vô vàn những bông hoa súng trắng đang bung nở. Trong không trung lơ lửng một mùi hương thoang thoảng, thanh mát như hương chanh, thoát ra từ những bông hoa ấy.

Bao quanh hồ là đồi núi. Những quả núi nối tiếp nhau, đều đặn như sóng biển. Sườn núi phủ đầy lãnh sam và vân sam. Những ngọn cây nhọn hoắt vẽ nên một đường chân trời hình zic zắc. Vài mảng núi đá trơ trụi màu xám lộ ra giữa thảm rừng xanh thẫm. Thỉnh thoảng, một hòn đảo nhỏ xanh tươi phủ kín những cây dương và lùm bụi lại xuất hiện.

Mặc dù không nhìn thấy bất kỳ dấu hiệu nào của con người nhưng tôi biết rằng, họ đang hiện diện. Dường như ở nơi đây, Jay quen biết từng cái rễ cây, từng hòn đá dưới nước. Đây là miền đất thân thuộc của Jay. Nhà của anh chính là nơi này.

Mặc dù Jay cố kìm nén nhưng tôi vẫn nhận ra sự xúc động đang trào dâng trong anh. Tâm trạng bồn chồn của Jay lây sang cả tôi. Sự hồi hộp chờ đợi pha lẫn hoảng loạn khiến tim tôi đập thành thịch.

Cuối cùng tôi cũng nhìn thấy những chiếc xuồng sặc sỡ nằm trên bờ cát trong một vịnh nhỏ mọc đầy cây cối. Một người đàn ông ngồi vá lưới trong bóng râm bên bờ nước. Khi nhìn thấy chúng tôi, anh ta ngừng làm việc, bước lại gần bờ và đưa tay lên vẫy.

Một lát sau xuồng cập bờ. Người đàn ông da đỏ đó chìa tay giúp tôi trèo ra khỏi xuồng. Anh ta cao bằng Jay, ước chừng khoảng ngoài ba mươi tuổi.

Tuy anh ta không nhìn thẳng vào mắt tôi, tôi vẫn cảm thấy một ánh nhìn dò hỏi. Dù hai má chẳng chịt những sẹo, trông anh ta vẫn khá thân thiện.

Jay đưa can xăng cho người đó và khoác ba lô lên vai. "Tan-si, Eric", anh nói, "Jodie ana."

Người đàn ông da đỏ gật đầu với tôi bằng gương mặt không chút cảm xúc.

"Luke sao rồi? Anh ấy ổn chứ?", Jay hỏi.

"Đã đến lúc cậu trở về rồi đấy, chàng trai ạ", Eric trả lời, những nếp nhăn hằn lên trên trán. "Luke hỏi cậu suốt."

Jay tóm lấy tay tôi, lôi xềnh xệch phía sau. Mắt cá chân đau nhức, tôi phải cố gắng hết sức mới theo kịp anh bằng những bước chân tập tễnh. Một con đường mòn rộng rãi dài khoảng 100 mét dẫn đến một bãi trống có cỏ mọc. Tám chiếc lều Tipi đứng đó. Bảy chiếc nhỏ và một chiếc lớn hơn được trang trí bằng những họa tiết động vật màu sắc sặc sỡ. Ngoài ra còn có một đồng lửa được bao quanh bằng những tảng đá, bên trên có bạt che, cùng một vật trông như một cái bàn to. Chắc là họ nấu ăn ở đó. Bên cạnh chiếc Tipi lớn nhất, tôi còn phát hiện ra một hình bán cầu trông như một cái sọt khổng lồ lật úp, bên trên phủ một tấm bạt tối màu. Tôi cho rằng, đó là một Sweatlodge, lều tẩy tịnh của thổ dân da đỏ.

Những cây vân sam và lãnh sam cao vút tạo thành một bức tường thành bao bọc khu trại. Dọc theo mép "tường" là những lùm bụi xanh tươi.

Đó là một khu trại điển hình của người da đỏ như ta vẫn thường thấy trong những bộ phim cũ. Bên cạnh mỗi chiếc lều Tipi nhỏ là một cái giá gỗ, bên dưới có đồng lửa. Trên một cái giá như thế, ai đó đã treo thịt cá lên để hong khô. Đằng sau một chiếc lều khác, quần áo phấp phới trên một sợi dây phơi. Lũ chó chạy loăng quăng, sủa nặng lên khi nhìn thấy chúng tôi.

Tiếng chó sủa lái sự chú ý của những cư dân trại sang chúng tôi. Họ bỏ dở công việc đang làm, lục tục kéo nhau ra bãi cỏ. Tôi cảm thấy ánh mắt những người đàn ông đó tối sầm lại khi họ nhận ra rằng Jay không trở về một mình.

Có tất cả ba người. Một người trẻ, khoảng chừng hai mươi tuổi, tóc ngắn. Anh ta gầy gò, có một gương mặt cởi mở và xinh trai, nhìn tôi một cách tò mò. Một người cao lớn, mặt mũi hung dữ, tóc buộc đuôi ngựa, hai tay đầy hình xăm, nhìn qua đã biết là kiểu người mà chúng ta tốt nhất không nên dây dưa vào. Một con chó con bé xíu màu xám có hai đốm trắng trên mắt nhảy nhót giữa hai chân người này, bị anh ta dùng chân gạt sang bên không thương tiếc.

Người thứ ba đã nhiều tuổi, mái tóc thưa đã bạc hết bên thành hai bím mỏng lung lẳng trên vai. Lưng ông ta còng xuống, da đen đui, nhăn nheo như vỏ quả óc chó. Cả người này cũng không nhìn thẳng vào tôi. Nhưng tôi cảm nhận được rằng, chẳng có gì ông ta không nhìn thấy, kể cả những chi tiết nhỏ nhất.

Họ khoác trên mình những chiếc quần lấm lem và áo phông. Trong mắt tôi, trông ai cũng không có vẻ đáng tin cậy cho lắm. Thế nên tôi càng nép sát hơn vào bên cạnh Jay. Vì quá căng thẳng, tôi cứ nhảy nháy mãi đôi môi vốn đã khô nẻ của mình, cảm thấy vị máu tanh trong miệng.

"Jodie ana, đây là Jodie Thompson", Jay nói, khi chúng tôi tiến đến chỗ ba người kia. "Mike Loomis" (anh chỉ vào người trẻ tuổi), "Reggie Mark" (người trông hung tợn) "và Henry Mukash" (ông già).

Những người đàn ông có vẻ không hài lòng khi bị Jay gọi tên vì gương mặt họ tối sầm lại thấy rõ.

"Về việc tại sao Jodie lại ở đây, tôi sẽ giải thích với mọi người sau. Trước tiên, tôi muốn gặp anh tôi đã."

Jay tất tả hướng về chiếc lều Tipi nhỏ bên bìa rừng, gần sát đường mòn. Trên tấm vải buồm đã bạc phếch là hình vẽ cách điệu một con gấu lớn. Reggie, người đàn ông với dáng vẻ hung bạo và mái tóc buộc đuôi ngựa, nắm lấy cánh tay Jay ghì lại.

"Gì thế?", Jay hỏi.

"Hai hôm trước có một gã người Ojibwa đến trại để thiết lập quan hệ. Chúng tôi kể cho hắn nghe về Luke nên hắn muốn khám cho cậu ấy. Hắn tự nhận là bác sỹ."

"Thì sao?"

Reggie hăng giọng. "Hắn cho rằng Luke không qua khỏi."

Jay giăng cánh tay ra, vội vã chạy vào lều. Cố bước nhanh nhất có thể, tôi tập tễnh theo sau anh và chui vào trong lỗ cửa.

Ánh mặt trời chiếu xuyên qua tấm vải buồm đã bạc màu, soi sáng bên trong lều. Mọi đồ vật bên trong hiện lên rõ mồn một: những xương sọ thú được tô màu treo lủng lẳng trên các que khung lều, vài thùng gỗ bên cạnh lối vào, một cái đèn bão, những nùi lông thú, một sợi dây phơi quần áo. Thế nhưng tôi chỉ quan tâm đến Jay, người đang từ từ khuỵu xuống trên hai đầu gối. Trên một tấm lông thú, bên dưới tấm chăn kéo lên đến tận cằm, Luke, anh trai Jay, đang nằm đó.

Một người da đỏ với hai bím tóc dày, tuổi chừng 45, cũng có khi 50, đang ngồi xồm cạnh người bệnh, chườm trán anh ta bằng một chiếc khăn ẩm. Người đó chắc chắn là ông bác sỹ mà Reggie đã nhắc đến.

Jay tự giới thiệu mình thật ngắn gọn, còn người đàn ông đó cũng cho chúng tôi biết tên mình. Ông ta là Frank Waboon.

"Anh tôi thế nào?", Jay hỏi, tôi cảm nhận được sự bất loạn trong giọng nói của anh. Anh quay về phía anh trai. Hình như Luke đã bất tỉnh. Gương mặt anh ta nhợt nhạt, hai mắt nhắm nghiền, chìm trong hai hố mắt trũng sâu. Những giọt mồ hôi rịn ra lấm tấm trên trán Luke mỗi khi Waboon nhấc chiếc khăn ra.

"Tình hình có vẻ tệ lắm, chàng trai ạ."

"Tôi có Penicillin đây." Jay vội vàng mở ba lô, lôi chiếc hộp trữ lạnh ra. Trong nháy mắt anh đã cầm hộp thuốc trong tay. "Ông tiêm cho anh ấy đi, sau đó anh ấy sẽ khỏe lại."

Waboon lắc đầu.

"Thế là thế nào?" Jay gần như thét lên. Trong mắt anh ánh lên cơn giận dữ pha lẫn sự hoảng loạn.

"Có nghĩa là đã quá muộn rồi. Anh cậu sẽ chết."

"Không thể như thế được." Jay rên rỉ trong tuyệt vọng, cả thân hình như rũ xuống. "Tôi có penicillin đây mà. Nếu ông không chịu tiêm cho anh ấy thì tôi tự làm." Jay luống cuống mở hộp, lấy lọ thuốc ra.

Nhưng người bác sỹ da đỏ đã đặt bàn tay lên cánh tay Jay và nói: "Anh cậu sẽ chết, chàng trai ạ, dù có penicillin hay không. Anh ta bị nhiễm trùng máu. Có lẽ anh ta đã được cứu nếu các cậu đưa anh ấy vào bệnh viện ngay từ khi những vết đỏ này mới xuất hiện trên cánh tay. Bây giờ thì đã quá muộn rồi. Không ai có thể cứu anh ta được nữa. Để anh ấy đi đi, chàng trai ạ. Chất độc đã lan rộng trong máu, các cơ quan trong cơ thể đã bị tổn hại. Anh ta đang đau đớn lắm. Về cơ bản, anh cậu còn sống được đến lúc này là một điều kỳ diệu. Tôi nghĩ rằng, anh ấy chỉ muốn đợi cậu mà thôi."

Trong khoảnh khắc, dường như Jay muốn nhảy bổ vào Frank Waboon. Thế rồi đột nhiên Luke bắt đầu thở hỗn hển và vật vã quằn quại. Chiếc chăn tuột khỏi thân hình ướt đẫm mồ hôi của anh ta. Hai mắt Luke mở trừng trừng nhưng tôi biết, anh ta chẳng nhìn thấy gì cả. Gương mặt anh ta biến dạng trong cơn đau đớn tột cùng.

Hơi thở tôi tắc lại trong cổ họng.

Jay cúi xuống anh trai mình, cố gắng xoa dịu anh ta. "Em đây, Luke", anh nói. "Em đang ở đây và đã mang penicillin về. Anh sẽ khỏe lại thôi, chỉ cần cố chịu đựng."

Luke ngồi bật dậy, miệng lắp bắp điều gì không rõ. Những đường gân trên cổ anh ta trồi lên, mái tóc dài dính bết vào thái dương như rong biển. Tôi nhìn thấy hai nách anh ta sưng vù, máu đọng thành từng mảng ở nhiều nơi trên cơ thể. Như bị tê liệt, tôi không thể rời mắt khỏi hai anh em họ, trong lòng cảm nhận sâu sắc nỗi tuyệt vọng của Jay. Anh trai anh sắp chết, còn Jay lại hoàn toàn bất lực. Cảm giác ấy khủng khiếp đến nhường nào!

Trong dạ dày tôi như có một cục băng lạnh ngắt. Tôi chỉ muốn chạy khỏi đây để không phải chứng kiến cái chết của Luke thêm một giây nào nữa. Nhưng tôi vẫn đứng chết trân ra đó, không tài nào cử động được.

Bằng cách nào đó, tôi biết rằng Jay vẫn ấp ủ một tia hy vọng cuối cùng. Anh muốn tiêm penicillin cho Luke, bằng bất cứ giá nào. Nhưng anh không

thể làm vậy vì anh phải đè chặt Luke xuống, còn Frank thì chẳng có vẻ gì là muốn giúp cả.

"Cố lên", Jay liên tục lặp lại. "Hãy cố chịu đựng, Luke, em đang ở đây."

Tôi có cảm giác trận chiến kinh hoàng này sẽ không bao giờ chấm dứt. Tôi chỉ muốn bỏ chạy nhưng lại không dám. Bỗng nhiên Waboon đứng dậy, cẩn thận chạm vào vai tôi và gật đầu về phía cửa.

"Đi thôi!", ông ta nói khi cảm nhận được sự lưỡng lự của tôi, "chúng ta hãy để họ một mình." Ông nhẹ nhàng đẩy tôi qua cửa lều ra ngoài.

Ánh mặt trời rực rỡ khiến tôi chói mắt. Ban đầu tôi không nhìn thấy ai ngoài lũ chó đang ngủ lim dim trong bóng râm. Khi nhận ra chúng tôi, chúng ngừng đầu lên một lúc rồi lại uể oải đặt mõm xuống cỏ.

Những người đàn ông đang ngồi tranh luận dưới bóng mấy cái cây bên cạnh chiếc lều Tipi lớn. Frank đi về phía họ, tôi bám theo ông ta, vì chẳng biết nên đứng chỗ nào.

Đằng sau bếp lửa, ai đó đã trồng một luống rau được rào lại bằng lưới để chống thú hoang. Luống rau đó trông có vẻ được chăm sóc cẩn thận. Tôi đảo mắt tìm Althea, người phụ nữ đảm nhận việc nấu ăn cho cánh đàn ông, nhưng chẳng thấy cô ta đâu.

Không biết tôi kỳ vọng điều gì ở cô ta nữa. Một chút cảm thông chăng? Hay đơn giản là một người tôi có thể nói chuyện cùng.

Đầu óc tôi rối bời. Tôi chưa từng thấy ai phải đau đớn như Luke. Anh ta đang cố gắng chống chọi dù thất bại là kết cục không thể tránh khỏi trong cuộc chiến này. Tôi chỉ có thể lờ mờ cảm nhận những cơn đau mà Luke phải trải qua. Cổ họng tôi như bị thít chặt, mắt rưng rưng nước. Không còn cuộc phiêu lưu kỳ thú nào nữa mà chỉ còn sự thật đắng cay. Một người đàn ông trẻ trung phải chết khổ sở chỉ vì người ta không đưa anh ta vào bệnh viện kịp thời. Tôi chợt nhận ra, dù cho Jay có thông thuộc những cánh rừng đến thế nào đi chăng nữa, chúng vẫn có thể trở thành nơi hiểm ác, khiến anh một ngày nào đó phải trả giá bằng chính tính mạng của mình.

Trong lòng hoảng loạn, tôi chỉ muốn chạy khỏi đây nhanh nhất có thể. Đó là suy nghĩ duy nhất thống trị trong tôi vào thời điểm này.

Nhưng tôi không thể làm vậy. Biết đi đâu bây giờ? Rốt cục tôi đành tập tễnh bám theo Frank Waboon vì chẳng biết nên làm gì khác. Sau ông ta, tôi tiến đến nơi những người đàn ông đang tụ họp. Mồ hôi tôi vã ra như tắm dù cục băng lạnh ngắt trong bụng vẫn còn. Ngay cả ở đây, trong bóng râm của những cái cây, không khí vẫn oi bức đến mức không thể thở được.

Bốn đôi mắt tràn đầy hy vọng hướng về phía người bác sỹ nhưng ông ta đã nhún vai. "Anh ta không qua khỏi đâu."

Đầu tiên là sự im lặng nặng nề giáng xuống, thế rồi bắt đầu có tiếng thì thầm, những ánh nhìn dò hỏi lướt qua tôi. Tôi đang đứng sát sau lưng Frank khi ông ta đột nhiên quay người lại. Hình như ông vừa mới nhận ra rằng sự hiện diện của tôi hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của những người kia, và tôi, vì lẽ đó, không được chào đón.

"Cháu là bạn gái Jay à?"

Tôi lắc đầu.

"Tên cháu là gì?"

"Jodie ạ." Miệng tôi khô khốc đến nỗi gần như không nói được thành tiếng.

"Mặt cháu bị làm sao thế?"

"Cháu... chúng cháu..."

Reggie cắt ngang sự ngập ngừng của tôi. "Nếu không phải là bạn gái của Jay thì mày là ai, mày muốn gì ở đây?"

Lưỡi dính vào vòm miệng, tôi không thốt ra được lời nào.

Reggie thờ ạnh ra. "Hay là để tao phải đoán nữa?" Tư thế cứng nhắc của gã thể hiện rõ sự thù địch. "Một con ranh con da trắng ở trong trại, chỉ còn thiếu có thể nữa thôi." Gã nhổ toẹt xuống cỏ một cách khinh bỉ. "Một đứa như mày thì có cái quái gì mà tìm ở đây?"

"Đừng có dùng dùng lên thế, Reggie", Henry, ông già có hai bím tóc mỏng, nói chen vào. Trong mắt tôi, ông ta có vẻ thân thiện và điềm tĩnh. "Cô bé này đang sợ chết khiếp rồi. Tôi chắc chắn rằng Jay có lý do để mang cô bé theo."

Ngạc nhiên vì có người nói đỡ cho mình, tôi nhìn trần trối về phía chiếc lều Tipi với hy vọng Jay sẽ bước ra và giải thích mọi chuyện với những người này nhưng tất nhiên anh không xuất hiện. Có lẽ anh đã tiêm Penicillin cho Luke rồi chẳng? Biết đâu người bác sỹ đã nhầm và Luke vẫn còn hy vọng?

"Ngồi xuống đi", Frank nói và ấn tôi xuống một gốc cây bị cửa ngang. Tôi ngồi thu lu ở đó, vai so lên đến tận cằm, hai bàn tay kẹp giữa hai đùi, cảm thấy khổ sở không sao tả xiết. Mồ hôi chảy ròng ròng khiến áo phông dính bết vào da nhưng tôi không dám cởi chiếc áo khoác nỉ màu đen của Jay ra vì bên dưới nó, bụng tôi đang thòi ra đến một nửa.

Người đàn ông đã đón chúng tôi ở bờ hồ cúi người về phía trước. Tôi nhớ tên anh ta: Eric. "Nói đi nào." Anh ta gật đầu khích lệ tôi. "Chúng tôi không phải là phường mọi rợ, mặc dù chúng tôi có thể trông giống như thế."

Anh chàng da đỏ trẻ tuổi tên Mike toét miệng cười nhưng hình như Reggie không thấy có gì là thú vị. Gã ném cho anh ta một cái nhìn dữ tợn.

"Nhanh lên", gã nói với tôi. "Chúng ta không rảnh rang cả ngày đâu."

Cuối cùng tôi cũng nói được. Bằng giọng lí nhí đến mức gần như không thể nghe thấy, tôi kể với những người đàn ông rằng mình đã bỏ nhà ra đi. Tôi giải thích rằng Jay đã cứu tôi thoát khỏi tên lái xe tải khốn kiếp, rằng anh đã mang tôi theo vì không có đủ thời gian đưa tôi quay lại thành phố. Tôi cũng thuật lại cho họ cuộc chạm trán với con gấu khiến Jay bị thương ở cánh tay.

Reggie và ba người còn lại chăm chú nghe từng lời thoát ra từ miệng tôi. Frank chỉ tỏ ra chú ý khi tôi kể đến đoạn Jay bị thương nhưng ông ta không ngắt lời tôi. Sau khi tôi kết thúc bài tường thuật, bốn người bọn họ trao đổi với nhau những cái nhìn khó hiểu. Tôi cảm thấy mình như một kẻ đang bị kết tội, mặc dù chẳng biết mình đã làm gì sai.

"Jay nói rằng anh ấy sẽ đưa tôi quay lại khi Luke đã khỏe hơn", tôi bướng bỉnh nói.

Những người đàn ông nhìn tôi một cách kỳ quặc. Ánh mắt tôi lướt qua những gương mặt sạm màu và nhận thấy sự chối bỏ. Họ không muốn tôi có mặt ở đây, không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng họ cũng không thể lên án tôi, vì tôi đâu có tự ý lặn mò đến chỗ họ cơ chứ. Về việc đó, tôi hy vọng mình đã giải thích đủ rõ ràng.

"Tốt nhất là hai đứa tụi bây lên đường ngay lập tức", Reggie nói. "Có thể ngay ngày mai Luke sẽ khỏe hơn và không cần em trai cậu ta bên cạnh nữa." Độc tính trong giọng nói của gã khiến tôi rùng mình.

"Ka-ma-chee. Yên nào." Eric nhắc nhở Reggie bằng ánh mắt nghiêm khắc. "Cô gái này đi tập tễnh, nếu như cậu còn chưa nhận ra. Để Frank khám chân cho cô ta đã. Có thể cô ta sẽ cần nghỉ ngơi vài ngày."

"Vài ngày là thế nào?", Reggie nổi khùng, đôi mắt đen của gã lóe lên giận dữ.

"Hay là chúng ta đợi đến khi Robert về", Mike gợi ý. Đó là lần đầu tiên anh ta cất lời.

"Ừ, hãy đợi đến khi Robert về", Henry quyết định. "Tôi tin chắc rằng anh ra sẽ tìm ra một giải pháp hợp lý cho vấn đề này."

Người cao tuổi nhất đã kết thúc cuộc tranh luận, những người còn lại cũng tỏ ra hài lòng. Tôi thì vẫn tự hỏi, giải pháp cho vấn đề theo ý họ nghĩa là gì, vì vấn đề ấy chính là tôi đây chứ ai.

Tại sao họ lại bị kích động đến vậy chỉ vì một con ranh con da trắng, theo như lời Reggie, xuất hiện trong một khu trại săn? Chỉ đi săn thôi thì đâu có gì là phạm pháp. Người đa đở được phép săn bắn quanh năm, điều này thì ngay cả tôi cũng biết.

Trong tôi dần dần dấy lên mối nghi ngờ rằng penicillin trong balô của Jay không phải là điều bí mật duy nhất, rằng anh còn giấu tôi điều gì đó rất quan trọng có liên quan đến khu trại này và những thành viên của nó. Biết đâu những người này chính là dân buôn lậu thuốc lá và họ đang sợ rằng nơi cất giấu bí mật của họ sẽ vì tôi mà bại lộ.

Ý nghĩ rằng mình đang lọt vào hang ổ tội phạm không giúp tôi giải quyết tình huống này dễ dàng hơn tí nào. Tôi không chạy đi đâu được, khu trại

nằm cách xa thế giới văn minh hàng dặm, còn tôi thì còn lâu mới tự tìm được đường về.

Tôi đang lệ thuộc hoàn toàn vào việc Jay đưa tôi quay lại Smooth Rock Falls. Từ đó tôi có thể bắt xe buýt về nhà. Câu hỏi duy nhất là: Khi nào anh sẽ đưa tôi đi và từ giờ đến lúc đó còn có chuyện gì xảy ra nữa không?

Những người đàn ông lần lượt đứng dậy và rời khỏi bóng râm. Chỉ Frank Waboon là ở lại.

"Đừng giận họ", người bác sỹ da đỏ ôn tồn nói. "Việc cậu bé mang cháu theo khiến họ hoàn toàn bị bất ngờ. Họ không biết nên thể hiện thái độ nào trong tình huống này. Ngoài ra, những người này không quen giao tiếp với các cô gái trẻ."

Tôi ngừng đầu và nhìn thẳng vào gương mặt cởi mở, thân thiện của người đàn ông.

Tôi nhận ra rằng Frank có một giọng nói rất dễ chịu khiến người ta thích nghe. Những lời ông nói có vẻ thành thật, và tôi cho rằng, ông cũng chẳng biết gì nếu như trong trại quả thực có điều gì mờ ám. Dù sao thì Frank cũng chỉ là một vị khách. Nhưng khác với tôi, ông là người da đỏ, và những người trong trại này có lẽ chẳng phải đồng kích với ông ấy làm gì.

"Họ ghét cháu vì cháu là người da trắng", tôi nói.

"Họ không ghét cháu đâu", Frank đáp lời. "Nhưng chính người da trắng đã đốt cây trong những khu rừng nơi họ săn bắn. Rừng và những cuộc săn là cuộc sống của họ. Rất có thể họ sẽ phản ứng quá khích khi một gương mặt trắng trẻo xuất hiện trong trại của mình. Mặc dù...", ông ta vươn tay ra, nắm lấy cằm tôi và nhẹ nhàng xoay đầu tôi qua lại. "Nói là trắng trẻo thì cũng chẳng phải." Ông mỉm cười. "Cháu bị mặt trời nướng chín rồi."

"Chúng cháu ở trên mặt nước suốt", tôi giải thích. "Lúc đầu cháu chưa có mũ đội."

Ông gật đầu. "Bác sẽ cho cháu thứ gì đó để bôi. Còn bây giờ để bác khám chân đã nhé."

Tôi tháo giày và tất ra, một mùi khó chịu bốc lên nhưng Frank chẳng bận tâm.

Ông quỳ gối trên cỏ trước mặt tôi và sờ nắn mắt cá chân sưng phồng của tôi. Mặc dù ông rất cẩn thận, tôi vẫn thấy đau. Đó là những động tác chuyên nghiệp của một bác sỹ giàu kinh nghiệm. Tôi tự hỏi, điều gì đã khiến ông lạc vào nơi khi ho cò gáy này.

Ông kể rằng mình làm việc trong một bệnh viện ở Timmins và đã xin nghỉ hai tháng để tìm hiểu một vài điều ở nơi hoang dã. Ngẫu nhiên ông đặt chân đến khu trại này và đã lưu lại đây vì Luke.

Frank cẩn thận đặt chân tôi xuống cỏ. "Chuyện xảy ra như thế nào vậy?"

"Cháu bị mắc chân vào rễ cây."

"Khi nào?"

"Hai hôm trước. Khi cháu bỏ chạy khỏi con gấu." Có thật là mới chỉ hai ngày trước không? Thật không thể tin nổi.

Frank chẩn đoán tôi bị bong gân. "May là chỉ bị bong nhẹ thôi, không thì cháu đã chẳng đi được nữa rồi. Vì cháu tiếp tục cử động nên bị tụ máu. Như Eric đã nói, tốt nhất là cháu nên để cho mắt cá chân nghỉ ngơi một thời gian."

"Bao lâu ạ?"

"Ít ra phải một tuần. Đến khi đó, cục máu bầm sẽ tan và cháu sẽ thấy đỡ đau hơn."

Một tuần là một khoảng thời gian dài khi phải ở cùng những người không chào đón mình. Jay chắc cũng chẳng sung sướng gì. Tôi cho rằng anh cũng muốn tống khứ tôi đi càng sớm càng tốt. Y như cái gã Reggie máu nóng kia và cả những người khác nữa.

"Cháu cần dùng nạng để bàn chân được giảm bớt gánh nặng."

"Nạng ạ?"

Frank gật đầu và mỉm cười. "Bác sẽ xem có làm được không. Còn Jay thì thế nào? Con gấu có làm cậu ta bị thương nặng lắm không?"

"Anh ấy bảo là nó chỉ đánh dọa thôi. Nhưng tay anh ấy trông ghê lắm. Cháu đã băng lại rồi."

"Móng vuốt gấu nhiều mầm bệnh lắm", Frank lo lắng nói. "Bác nghĩ rằng cần phải khám vết thương càng sớm càng tốt."

Trong khoảnh khắc đó, một tiếng thét rợn tóc gáy phát ra từ lều của Jay, kéo dài và tràn đầy thống khổ, khiến toàn cơ thể tôi co rúm lại một cách đau đớn. Sau đó là sự im lặng. Đến một tiếng chim cũng không còn. Tiếng thét dường như đang lơ lửng trong không trung, giữ cho thời gian ngừng trôi trong giây lát.

Tôi bật dậy, ngang qua Frank, loáng thoáng nghe thấy ông nói gì đó như "Đừng đi", và tập tễnh bước nhanh nhất có thể về phía lều Tipi của Jay. Tôi hơi do dự một giây vì tiếng nước nổ phát ra từ bên trong khiến tôi thấy sợ. Nhưng rồi tôi lấy hết can đảm và chui vào lỗ cửa.

Jay ngồi trên sàn, ghì chặt anh trai vào lòng, gương mặt nhăn nhúm vì đau khổ. Luke không cử động nữa. Trái tim anh ta đã ngừng đập. Anh ta đã chết.

CHƯƠNG 11

Trong một số trường hợp, bạn có thể cảm nhận rõ ràng nỗi đau khổ của người khác như thể nó thuộc về chính bạn vậy. Đó chính là hoàn cảnh của tôi bây giờ. Tôi nhìn Jay đầy cảm thông, đồng thời cũng nhận biết một cách rất bản năng rằng sự hiện diện của mình ở đây là thừa thãi. Tôi chẳng làm được gì cả, nói chi đến giúp Jay. Tôi chỉ làm phiền anh mà thôi.

Tôi rón rén bước trên những đầu ngón chân ra bên ngoài, để Jay ở lại một mình với anh trai. Khi Frank Waboon nhìn tôi dò hỏi, tôi chỉ lắc đầu. Ông đi ngang qua tôi vào trong lều, còn tôi ngồi xuống một hòn đá bên cạnh đồng lửa. Những người đàn ông khác nhìn về phía tôi nhưng không ai nhúc nhích. Họ để tôi được yên.

Một lúc lâu sau, từ trong Tipi bỗng vọng ra những tiếng thì thào, rồi đột nhiên Jay loạng choạng lao ra, trông thật đáng sợ với gương mặt bôi đen xỉ. Anh bước đi xiêu vẹo ngang qua bãi cỏ mà chẳng thèm để ý đến tôi.

Một lát sau, Frank bước ra.

"Không phải một cái chết nhẹ nhàng", ông nói. "Nhưng giờ đây cậu ấy đã được giải thoát khỏi những đau đớn rồi."

Tôi đưa mắt về phía Jay, anh đã đặt mình ngồi xuống một thân cây đổ nằm bên bờ rừng. Frank cũng nhìn theo.

"Ngay cả khi không phải là thời điểm thích hợp", ông nói, "bác phải xem vết thương của Jay."

Frank đi về phía Jay, người đang ngồi ủ rũ trên thân cây bạc phếch, nhìn dăm dăm xuống cỏ bằng ánh mắt trống rỗng. Tôi tập tễnh theo sau.

Khi đã lại gần, tôi nhận ra màu đen trên mặt Jay chính là than củi. Mớ tóc bên phải của anh bị cắt mất gần hai mươi phân, chỉ còn chấm ngang vai. Trông anh thật kinh khủng.

Tôi ngồi xuống cách Jay một quãng nhỏ, Frank cũng làm vậy.

"Ổn cả chứ?", ông hỏi.

Jay ngừng đầu, trên gương mặt bôi đen ngoằn ngoèo những vệt trắng do nước mắt để lại. Mắt anh đỏ mọng, không còn vẻ tinh anh vốn có. "Ổn cả chứ?" Anh nhắm chặt hai mắt. "Chẳng có cái gì ổn cả. Anh tôi chết rồi. Anh ấy là người thân duy nhất còn lại của tôi."

Frank lặng đi một hồi.

Một lúc sau, người bác sỹ hắng giọng và nói: "Đừng tự trách mình, chàng trai ạ. Cậu đã làm tất cả những gì có thể rồi."

Jay lắc đầu. "Hông hết cả. Tôi về quá muộn."

"Không, Jay ạ. Kể cả có về sớm đến ba ngày thì cũng chẳng cứu được anh trai cậu. Hệ miễn dịch của anh ta đã hoàn toàn suy sụp. Chỉ nhờ vào ý chí mạnh mẽ anh ta mới cầm cự được lâu đến thế."

"Nhẽ ra anh ấy phải được đưa vào bệnh viện, chính ông đã nói thế mà." Hai bàn tay Jay thu lại thành hai nắm đấm khiến những khớp xương màu trắng trời hằn lên. "Nhẽ ra tôi không được nghe lời anh ấy. Nếu làm thế, có thể anh ấy đã bị người ta tống vào tù nhưng một lúc nào đó lại được thả ra thôi."

"Anh cậu đã dùng ma túy, Jay, nên hệ miễn dịch của anh ta quá yếu để chống chọi với vi trùng. Anh ta chết vì hậu quả của ma túy chứ không phải vì cậu mang penicillin về quá muộn."

"Anh tôi đã cai nghiện rồi", Jay gần như hét lên. "Hơn một năm nay anh ấy đã cai nghiện thành công. Kể từ khi ở lại trại này, anh ấy không động đến ma túy nữa. Anh ấy đã làm được."

Frank đặt một bàn tay lên vai Jay nhưng anh vùng ra.

"Có thể anh cậu không dùng ma túy nữa thật nhưng chúng đã khiến cơ thể anh ta suy yếu rồi. Anh ta không còn đủ sức chống chọi với bệnh tật

nữa."

"Anh ấy không muốn chết." Giọng Jay nghe ai oán đến mức tôi nổi da gà.

"Chắc chắn là như vậy", Frank trả lời. "Nhưng khi vẫn còn tỉnh táo, anh ta đã nói với tôi rằng thà chết còn hơn là đi tù. Giờ thì anh ta đã được tự do. Nghe thì có vẻ đáng sợ, tôi biết. Nhưng cậu phải học cách sống với suy nghĩ ấy."

"Anh tôi chết rồi, mẹ nó chứ."

Tôi nghe tiếng Jay nức nở liền quay mặt đi. Chắc chắn anh không muốn bị một kẻ như tôi nhìn thấy khi đang khóc. Tất cả đã trở thành cơn ác mộng: xác chết của Luke trong lều Tipi, Jay với gương mặt bôi đen và mớ tóc bị cắt cụt, những người đàn ông, khu trại.

Frank vẫn không nao núng. "Jodie đã kể rằng cậu bị một con gấu tấn công và làm bị thương."

"Không nghiêm trọng."

"Cô bé lại nói khác đấy."

Ánh mắt Jay lướt nhanh qua tôi. "Thì sao? Tôi chịu được."

"Tôi không nghi ngờ điều đó", Frank dụi dàng trả lời. "Nhưng tôi vẫn muốn khám vết thương cho cậu."

"Để làm gì? Anh trai tôi ông cũng có giúp được đâu."

Tôi lấy làm ngạc nhiên vì Frank vẫn rất điềm tĩnh. "Đúng, tôi đã không giúp được anh ta. Làm sao được khi không có kháng sinh và thuốc men hiện đại. Nhưng có lẽ tôi sẽ giúp được cậu. Chúng ta đã có penicillin đây rồi."

"Tôi thấy khỏe."

"Ừ, hiện giờ là như vậy." Giọng Frank đã không còn dụi dàng như trước. "Nhưng biết đâu những vết đỏ đã bắt đầu chạy về hướng tim cậu. Cậu đã nhìn thấy anh trai cậu chết thế nào rồi đấy. Cậu có muốn cũng lìa bỏ cuộc đời một cách đau đớn như vậy không?"

Tôi thấy Jay đã định gật đầu. Nhưng cuối cùng anh cũng vùng vằng giật chiếc áo phông ra khiến chiếc túi da nhỏ đựng đưa dữ dội trước bộ ngực trần. Với mái tóc rối bù và đôi mắt trắng nổi bần bật trên gương mặt bôi than đen xì, trông anh hệt như một con ma.

Anh giơ cánh tay ra cho Frank. Người bác sỹ da đỏ tháo lớp băng đã ngả màu ra và kiểm tra vết thương. Trên bốn vết cào chạy song song đã đóng một lớp vảy đen. Frank đưa mũi người.

"Giơ hai tay lên", ông yêu cầu.

Jay đưa hai cánh tay lên, ngoan ngoãn một cách đáng ngạc nhiên. Frank sờ nắn hai bên nách Jay. Cuối cùng gương mặt ông cũng trở nên nhẹ nhõm. "Có vẻ ổn cả", ông nói như vừa trút bỏ được gánh nặng. "Vết thương lành rất tốt. Cậu gặp may đấy."

Jay buông hai tay xuống. "Xong chưa?"

"Còn phải băng vết thương lại nữa."

"Không cần đâu."

"Tùy cậu thôi."

Jay đứng dậy, mặc lại áo phông lên người.

"Nếu cậu cần giúp ...", Frank nhún vai.

Suốt từ nãy đến giờ, Jay coi tôi chẳng khác gì cục đá hay cái cây, ngay cả bây giờ anh cũng bước ngang qua luôn, làm như tôi không có ở đó. Tôi có thể cảm nhận được mọi chuyện đối với anh kinh khủng đến nhường nào nhưng có nhất thiết phải lờ hẩn tôi đi như thế không? Jay phải hiểu rằng tôi đang hoàn toàn lệ thuộc vào anh và không có sự che chở của anh, tôi cảm thấy bơ vơ vô cùng.

Trong lúc này, không có gì tôi mong muốn hơn là được xoa dịu nỗi đau của Jay, nếu như anh cho phép. Tôi mong được an ủi anh nhưng anh lại chẳng muốn dính dáng gì đến tôi cả. Tất cả những gì từng xảy ra giữa hai chúng tôi trên đường đến trại dưỡng như đã đột ngột bị xóa sạch bởi nỗi đau quá lớn của Jay, thứ đang lấn át tất cả những cảm xúc khác. Tôi đành ngồi đó với đôi vai rũ xuống và nhìn theo anh.

"Cháu hãy cho cậu ấy thời gian", Frank nói. "Tuy cần một khoảng thời gian nhưng cậu ta sẽ vượt qua được. Eric kể với bác rằng bố mẹ Jay đã qua đời cách đây vài năm. Anh trai đã nuôi dưỡng cậu ta. Giờ thì Jay chẳng còn ai cả. Trước tiên cậu ta phải vượt qua được điều đó."

Tôi gật đầu, làm ra vẻ đã hiểu những gì Frank nói, nhưng thực ra thì tôi chẳng hiểu tí gì. Tôi mệt rũ rượi, người lả đi vì đói, cảnh vật xung quanh quay mòng mòng. Tôi có cảm giác bị rơi vào một xoáy nước đang lạnh lùng hút tôi xuống đáy sâu. Chỉ có điều, trong thực tế thì tôi vẫn ngồi chết dí một chỗ.

"Cháu không thể làm gì cho anh ấy ư?", tôi buồn bã hỏi.

"Có chứ. Trong lều Tipi có dụng cụ băng bó. Tốt nhất là cháu băng cánh tay cho Jay để vết thương không bị bẩn. Có thể cậu ta không từ chối cháu như bác."

Tôi tập tễnh quay lại lều và dừng lại trước cửa. "Jay", tôi khẽ gọi.

Anh không trả lời. Có đợi thêm nữa chắc cũng chẳng ích gì. Cho dù không mong được gặp lại Luke cho lắm, tôi vẫn chui vào lỗ cửa.

Jay ngồi bất động bên cạnh người anh trai đã chết. Ai đó đã vuốt mắt cho Luke, lúc này, trông anh ta thật thanh thản. Bây giờ tôi mới nhận ra sự giống nhau giữa hai anh em. Cũng đôi môi mọng, vầng trán cao và đôi mắt cách xa nhau. Cơ thể của Luke nằm dưới một tấm chăn len đỏ kéo lên đến tận cổ.

Jay nhìn đăm đăm vào đống tro lạnh trong bếp như thể trong đó có thứ gì có thể giúp được anh. Tôi quỳ xuống bên cạnh Jay, cố đè nén mong muốn được ôm anh vào lòng. Chắc chắn anh sẽ không để tôi làm như vậy.

Một bức tường vô hình lạnh lẽo đang bao bọc lấy Jay. Tôi thấy ớn lạnh mặc dù không khí trong lều khá nóng và bức bối. Nhưng anh càng cố tránh xa tôi bao nhiêu, tôi càng cảm thấy gần gũi với anh bấy nhiêu. Những cảm xúc tôi có với anh không thể bị đè nén được nữa. Jay đã chiếm giữ một vị trí trong tâm hồn tôi. Tôi đang chịu đựng nỗi đau cùng anh, mặc dù tôi biết rằng anh không cần sự thông cảm đó.

Khi những giọng đàn ông tiến lại gần lều, tôi bò sang phía bên kia bếp lửa, áp lưng vào vách và cố thu mình lại nhỏ nhất có thể.

Ông già Henry bước vào đầu tiên, trong tay cầm một cái tẩu được trang trí. Lúc này ông ta mặc một bộ quần áo bằng da mềm, chiếc áo da có tua rua được thêu rất nghệ thuật với những hạt cườm thủy tinh nhiều màu và họa tiết hoa lá. Thứ phục trang này trước kia tôi chỉ thấy trong bảo tàng. Khi ông ta hự lên một tiếng và quỳ xuống bên cạnh người chết, những đốt xương già nua kêu lên răng rắc.

Sau đó, Reggie, Mike và Eric lần lượt bước vào, ngồi xếp bằng trên những tấm lông thú và chần trái trên mặt đất. Reggie hất đầu về phía tôi và nói gì đó bằng tiếng Cree nghe rất thô lỗ. Chắc là hẳn ta không muốn tôi có mặt trong nghi thức sắp sửa diễn ra tại chiếc lều này. Tôi nín thở.

Jay ngược mắt lên và nói một tiếng duy nhất bằng giọng danh gọn: "Pastahowin." Kể từ lúc đó, tất cả mọi người đều làm như tôi không hề có mặt ở đây.

Henry – hình như là thầy cúng của trại – châm lửa đốt một bó ngải và bắt đầu xông khói thi thể của Luke, tay trái rung một cái lục lạc bằng mai rùa. Suốt buổi lễ, ông ta như đắm chìm trong một bài ca đơn điệu, thỉnh thoảng dừng lại đột ngột, sau đó lại ngâm nga từ đầu.

Lúc đầu tôi vẫn không dám thở, toàn thân cứng đờ, lưng ép sát vào vách lều. Nhưng lời ca nhịp nhàng và âm thanh lặp đi lặp lại của cái lục lạc vừa thần bí lại vừa khiến tôi cảm thấy thư thái. Trong khói thơm của thảo mộc, những suy nghĩ của tôi dần dần trượt khỏi Jay, người anh trai đã chết của anh và những người đàn ông mà tôi không biết họ đang toan tính những gì.

Tôi nghĩ đến Tim, giờ này chắc anh đang lo lắng đến phát cuồng. Sẽ ra sao nếu như anh gọi cho bố mẹ tôi và kể rằng tôi đã lên đường đến thăm anh nhưng không bao giờ tới nơi? Chắc hẳn bố mẹ sẽ nhờ cảnh sát tìm tôi ngay. Tôi cố gắng hình dung ra họ đang lo đến mức nào nhưng không được. Tất cả đã trở nên quá xa xôi, cách biệt với những gì đang xảy ra ở đây.

Ông thầy cúng nhét thuốc lá vào tẩu và châm lửa. Đầu tiên ông ta giơ cái tẩu về hướng Đông (ít ra thì tôi đoán đó là hướng Đông), hút một hơi và

thổi ra một làn khói nhỏ. Sau đó cái tàu được chuyển đi một vòng; cùng lúc đó, những lời cầu nguyện được lặp lại và mọi người đồng thanh kêu một tiếng "Hoo" như để xác nhận.

Tôi quan sát những người đàn ông, lòng mừng thầm vì họ dường như đã quên mất sự có mặt của mình. Pastahowin chính là câu thần chú. Một lúc nào đó, nhất định tôi phải hỏi Jay từ đó có nghĩa là gì mới được.

Khi Henry khép lại buổi lễ, dường như hàng thế kỷ đã trôi qua. Những người đàn ông quần thi thể vào tấm chăn đỏ và mang ra ngoài. Chỉ Jay và Henry là ở lại. Dĩ nhiên là cả tôi nữa. Hai chân tôi tê dại. Khi tôi cử động, cảm giác râm ran dội lên như có hàng trăm con kiến hành quân trong mạch máu.

Ông thầy cúng bắt đầu xông khói những tấm lông thú nơi thi thể Luke đã nằm. Sau đó ông ta đứng dậy, dùng một chiếc lông đại bàng xua khói đến từng góc ngách trong lều. Tôi cũng bị ông ta quạt khói vào mặt. Hai mắt cay xè, tôi ho sặc sụa. Sau đó Henry biến mất. Ông ta để lại một sự yên tĩnh đáng sợ.

Dù Jay chỉ đang ngồi cách xa tôi hơn ba mét một tí, tôi vẫn có cảm giác khoảng cách giữa hai chúng tôi phải đến hàng năm ánh sáng. Tôi cố gắng dùng thần giao cách cảm để chạm tới anh, khiến anh cảm thấy tôi đang hiện diện. Thất bại hoàn toàn. Dường như đối với anh, mọi vật xung quanh đều không tồn tại.

Một lúc nào đó, Jay khó nhọc đứng dậy và rời khỏi lều. Tôi đi theo vì sợ anh bỏ tôi lại một mình. Trên một cái thùng gỗ trước lối vào, tôi nhìn thấy mấy cuộn băng vải mà Frank đã nhắc đến. Tôi nhét hai cuộn vào túi quần và bước ra ngoài.

Mặt trời đã xuống thấp nhưng trời vẫn nóng hầm hập. Tôi đồ rằng Luke sẽ được chôn cất nhanh nhất có thể. Tôi cũng tự hỏi, người da đỏ bộ lạc Cree mai táng người chết như thế nào. Họ sẽ hỏa thiêu Luke hay buộc anh ta vào một cái giàn treo trên thân cây như ta thỉnh thoảng vẫn thấy trong phim ảnh?

Tôi đang bám chặt vào chiếc cọc phơi trước lều Tipi của Jay khi Frank Waboon tiến đến gần, trong tay cầm hai cái chạc cây, theo sau là con chó con lông xám. Hai khúc cây kia chắc là đôi nạng mà ông đã hứa sẽ làm cho tôi. Có lẽ ông đã đi tìm những cành cây thích hợp trong thời gian nghỉ lễ trong lều diễn ra.

Khi đến bên cạnh tôi, ông đưa hai chạc cây ra. "Đây. Thử xem có dùng được không."

Con chó con, rõ ràng có mang dòng máu chó sói trong mình, vừa nhảy nhót quanh tôi vừa sủa. "Mikik", Frank nói và cúi xuống dỗ dành chú nhóc. Nó rên lên ư ử khi được vuốt ve.

Tôi kẹp hai chạc cây vào nách và chống bàn tay lên hai nhánh cây chìa ra vừa vịn với chiều dài cánh tay tôi. Hoàn hảo. Với sự trợ giúp của đôi nạng, tôi có thể di chuyển một cách không đau đớn và để mắt cá chân được nghỉ ngơi.

"Cảm ơn bác", tôi nói. Mặc dù cây cối ở đây có thừa nhưng để tìm được những cành cây thích hợp chắc chắn vẫn tốn không ít công sức. Chúng phải đủ cứng để không bị gãy nhưng vẫn không được quá nặng đối với tôi. Ngoài ra còn cần có một chạc cây ở một đầu và một nhánh mọc đúng chỗ để nắm tay vào. Tôi nhìn người đàn ông đầy ngưỡng mộ.

Frank cười. "Cháu gặp may đấy, vì bác là một cao thủ làm nạng. Khi còn trẻ, bác thường xuyên phải chế tạo dụng cụ hỗ trợ cho những người làng có vấn đề đi lại. Cháu thấy đấy, tay nghề của bác không kém đi chút nào."

Ông còn đưa cho tôi một cái túi da nhỏ đã cũ. Bên trong túi là một cái hộp nhỏ chứa một thứ thuốc mỡ đỏ đỏ thơm mùi trái cây.

"Cái này là để cháu bôi lên mắt. Và từ nay về sau cứ gọi bác là bác Frank nhé."

Tôi gật đầu cảm kích. Bỗng nhiên tôi nhìn thấy Jay tay cầm xẻng bước phăm phăm về phía bìa rừng. Tôi vội vàng nhét chiếc hộp nhỏ vào túi quần, chụp lấy đôi nạng và đi theo anh.

Mikik chạy theo tôi, nhảy nhót tưng bừng trên những bàn chân vụng về. Nó đang muốn chơi đùa nhưng tôi không có thời gian. Sau một lúc, tôi đã

dần quen với đôi nạng và có thể di chuyển nhanh nhẹn hơn. Jay đi dọc theo một con đường mòn dẫn từ trại vào rừng về hướng Bắc, nhanh đến mức tôi không tài nào theo kịp. Chắc hẳn anh không muốn nói chuyện nhưng ít ra anh cũng chấp nhận sự có mặt của tôi.

Mikik dừng lại sửa bên bìa rừng. Chắc là nó không dám đi tiếp.

Khoảng mười lăm phút sau, Jay đột nhiên đứng lại. Tôi tiến đến cách anh vài mét và ngó quanh. Anh đang đứng trước hai gò đá dài, trên mỗi gò cắm một cành cây, trên những nhánh cây bạc phếch treo nhiều dải vải màu sắc và túi đựng thuốc lá nhỏ. Đó là hai ngôi mộ. Chúng tôi đang đứng trên khu mai táng của trại. Đây cũng sẽ là nơi an nghỉ cuối cùng của anh trai Jay.

Đó là một mảnh đất yên bình được bao bọc bởi những cây tỏa bóng mát. Gần đó có một dòng suối nhỏ, những tảng đá đầy rêu nằm dọc hai bên bờ. Làn nước trong suốt như thủy tinh vỗ vào những viên sỏi đủ màu, tạo nên những âm thanh róc rách vui tai. Ở một chỗ, nước đọng lại trong một tảng đá lớn như một bồn chứa. Tôi hăm hở chống nạng đến đó và uống thỏa thích, tôi còn vốc nước lên làm mát đôi má nóng bừng và đôi môi nứt nẻ. Sau đó, tôi ngồi xuống một tảng đá bên dưới một cái cây và đợi xem những gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Cách hai ngôi mộ kia một đoạn, Jay đâm xẻng xuống đất và bắt đầu đào. Tôi tự hỏi ai đang nằm dưới những gò đá đó và họ đã ở đó bao lâu rồi. Những dải vải trên một gò mộ đã bị nắng mưa làm cho bạc phếch, trong khi những dải của ngôi mộ còn lại vẫn rực lên những màu sắc mạnh mẽ: đỏ, vàng, xanh và đen. Chắc là một thành viên nào đó của trại vừa mới qua đời cách đây không lâu.

Trong đầu tôi đã lại chất đầy những câu hỏi nhưng chừng nào Jay còn không muốn nói chuyện thì tôi không biết ai sẽ trả lời chúng. Frank thật tốt bụng nhưng cũng chỉ là người lạ trong trại giống như tôi. Bác ấy nhất định không biết rất nhiều thứ.

Tôi vẫn thầm hy vọng vào người phụ nữ tên Althea. Nhưng cô ta đang ở đâu? Và cả cái ông Robert mà Jay từng nhắc đến nữa?

Tôi lấy chiếc hộp Frank đã cho tôi ra và thoa thứ thuốc mỡ đựng trong đó lên mặt và môi. Da tôi dịu lại ngay lập tức, môi cũng trở nên mềm mại. Ngay cả những con muỗi tham lam nhất cũng đột ngột tránh xa tôi ra. Chắc chắn là do tác dụng của thuốc mỡ. Tôi xua đám côn trùng phiền phức ấy đi và đưa tay rút một cọng cỏ.

Bỗng nhiên bụng tôi lại réo lên âm âm. Tôi có cảm giác cái dạ dày rộng tuếch đang bị co kéo dữ dội. Nãy giờ tôi đã gần như quên mất cơn đói, chắc là vì những cảm xúc khác quá mạnh mẽ. Thế mà giờ đây, hình ảnh những món ăn ngon bắt đầu hiện ra, nhảy múa trước mắt tôi khiến nước bọt tứa ra ào ào trong miệng.

Nhưng ngay lập tức, tôi cảm thấy xấu hổ. Làm sao tôi có thể nghĩ đến chuyện ăn uống trong khi ai đó đang đào một huyết mộ ngay trước mặt mình? Jay làm việc như điên. Anh đã cởi chiếc áo phông ra, để lộ làn da nâu bóng loáng mồ hôi. Mặt trời rọi thẳng vào những ngôi mộ. Tôi tự hỏi làm sao mà Jay chịu được, trong khi ngay cả ở đây, dưới bóng cây, không khí vẫn vô cùng nóng bức.

Thình thoảng Jay nghỉ tay, trèo ra khỏi huyết, quỳ xuống bên suối uống nước. Sau đó anh lại hùng hục đào, không thèm liếc về phía tôi lấy một lần.

Trong khi đó, tôi dần cảm thấy mình đã trở thành một phần của khu rừng, giống như bị bén rễ vào tảng đá tôi đang ngồi lên vậy. Nhưng tôi biết làm gì bây giờ? Tôi không giúp được Jay. Dù vậy, tôi vẫn thích ở đây bên cạnh anh hơn là ở trong trại, nơi tôi cảm thấy lạc lõng hơn rất nhiều.

Trong khi quan sát Jay (tôi có thể nhìn thoải mái vì anh chẳng thèm để ý đến tôi), tôi nhận ra rằng, công việc lao động chân tay nặng nhọc này hóa ra lại có ích. Jay có thể trút sự giận dữ và đau khổ từ trong anh vào lòng đất, vào những tảng đá và rễ cây chằng chịt ngang mũi xẻng.

Không biết vì cử động mạnh hay là vì bị va vào rễ cây lúc đang đào mà vết thương để trần của Jay lại bắt đầu chảy máu. Những dòng máu như một bày rắn đỏ bò dọc theo cánh tay trái của Jay đến những đầu ngón tay, nhỏ tong tong xuống đất.

Tôi nhìn thấy nhưng không nói gì vì biết anh sẽ không nghe thấy. Thêm vào đó, tôi chắc chắn rằng anh cũng đã nhận ra từ lâu. Jay muốn đổ máu vì anh cảm thấy phải chịu trách nhiệm về cái chết của anh trai. Tôi tự hỏi liệu có ai đó trong trại có thể khuyên giải Jay được hay không.

Một lúc lâu sau, khi cái huyết đã đủ sâu để chôn ba người đàn ông, Jay quăng cái xẻng đi. Anh trèo ra khỏi huyết, bước về phía tôi và ngồi xuống, tựa lưng vào tảng đá tôi đang ngồi lên.

Tôi không ngờ rằng Jay lại chủ động đến bên tôi như vậy. Tôi có thể ngửi thấy mùi máu từ vết thương, mùi mồ hôi và cả nỗi sợ hãi cô đơn của anh. Tôi có thể nghe hơi thở anh dồn dập trong lồng ngực. Tóc anh dính bết vào hai thái dương và sau gáy. Lớp than củi trên mặt Jay bị mồ hôi rửa trôi bê bết. Một hồn ma người da đỏ chắc là trông cũng tương tự thế này.

Hơi thở Jay đã dịu lại. Chúng tôi cứ ngồi như thế một lúc lâu, không nói một lời. Dù vậy, tôi có cảm giác tôi đã lại có thể chạm tới anh.

"Tôi rất tiếc."

"Ừ, tôi cũng thế."

Lại im lặng.

Tôi sực nhớ ra mấy cuộn băng liền lồi chúng ra khỏi túi quần. "Tôi băng cánh tay lại cho anh nhé, như thế chắc là tốt hơn."

"Ừ."

"Anh phải rửa sạch máu và đất đi đã."

"Ừ."

Anh không động đậy, chỉ chọc chọc vào một điểm nằm giữa những tảng đá. Tôi đứng dậy, tựa mình vào một bên nạng và chìa tay cho anh. "Jay", tôi nói, "đi nào!"

Trong khoảnh khắc, anh có vẻ như không nghe thấy lời tôi vừa nói. Nhưng rồi anh chìa bàn tay phải cho tôi và để tôi kéo anh đứng dậy. Bên bờ suối, anh rửa mặt và uống nước, sau đó mới rửa máu và đất bám trên cánh tay bị thương.

Khi vết thương đã khô, tôi đặt dải băng mới lên. Tôi đã quen với việc này nên làm rất nhanh. "Xong", tôi nói.

Bỗng nhiên Jay nhìn tôi thật kỳ lạ như vừa bừng tỉnh từ một giấc mơ và ngỡ ngàng nhận ra tôi đang ở bên. Anh vươn cánh tay lành lặn ra, nắm lấy gáy tôi và kéo tôi về phía mình. Trong giây lát, tôi cứ tưởng anh định hôn mình nên tim đập loạn xạ. Nhưng anh chỉ nhắm mắt lại và ép trán anh lên trán tôi. Bằng cách này, anh cho phép tôi được cùng chia sẻ nỗi đau. Tôi đã hiểu, rất đơn giản thôi. Những cảm xúc, suy nghĩ của Jay truyền sang đầu tôi qua vầng trán nóng rực. Tôi có cảm giác được biết những điều về Jay mà có khi chính anh cũng không hay.

Tôi nín thở. Tôi chưa bao giờ cảm thấy gần gũi với ai đó như với Jay trong thời điểm này.

Bỗng nhiên anh buông tôi ra và bật dậy nhanh như chớp. Ai đó đang đến trên con đường mòn. Đó là một người đàn ông và một phụ nữ tôi chưa từng gặp bao giờ. Người phụ nữ là Althea, tôi thầm nghĩ. Còn người đàn ông mặc chiếc quần lính đã bạc màu chắc chắn là Robert. Tôi nhìn hai người đang bước đến với đôi mắt bàng hoàng.

CHƯƠNG 12

Althea mặc một chiếc áo sơ mi pha hai màu nâu và xanh lá cùng một cái váy vải bông màu đỏ dài gần chạm đất. Những lọn tóc bạc lấp lánh trong mớ tóc đen dài của cô ta. Người phụ nữ da đỏ này thật đẹp, mặc dù mưa nắng đã khiến làn da cô ta trở nên chai sạn. Nếu không biết trước rằng Althea đã 52 tuổi, chắc tôi đã đoán cô ta trẻ hơn thế đến cả chục tuổi cũng nên.

Tôi tìm ánh mắt Althea, cô ta gật đầu thân thiện với tôi. Còn ở Robert thì ngay lập tức tôi đã nhận ra rằng mình hoàn toàn không nên mong đợi gì. Ông ta là một người cao lớn với mái tóc dài chấm vai, cái mũi điều hâu gồ lên và đôi mắt đen mang ánh nhìn soi mói. Một vết sẹo ghê rợn kéo dài từ cằm lên đến gò má làm biến dạng hẳn nửa khuôn mặt bên phải của ông ta. Trên mặt người đàn ông da đỏ này không có chút gì có thể gọi là hiền hậu và cái sẹo không phải là nguyên nhân duy nhất.

Tôi có một cảm giác nhột nhạt khó chịu dọc theo sống lưng khi hai người đó tiến lại chỗ chúng tôi. Althea ôm lấy Jay, anh không kháng cự.

Robert nhắm mắt lại. Sau đó, nhanh như chớp, ánh mắt dò xét của ông ta lướt qua tôi, và ông ta gật đầu như để xác nhận sự hiện diện của tôi tại nơi này.

Có cái gì đó ở người đàn ông da đỏ này khiến tôi khiếp sợ mặc dù từ đôi môi ông ta chưa thoát ra lấy một lời. Một cảm giác kỳ lạ xâm chiếm lấy tôi, rằng dường như ông ta đang đứng ngay bên cạnh. Tôi có thể cảm nhận rõ

rệt luồng năng lượng thù địch đang hùng hực toả ra từ thân hình rắn chắc ấy.

Cuối cùng Althea cũng buông Jay ra, còn Robert nói gì đó với anh bằng tiếng Cree. Khi Jay trả lời, tôi nghe thấy tên mình. Anh ném cho tôi một cái nhìn mà tôi chẳng hiểu có ý nghĩa gì.

"Tại sao cháu không để người khác giúp mình đào huyệt hả chàng trai?" Althea hỏi bằng giọng trầm như giọng đàn ông.

"Vì cháu phải làm việc đó một mình", Jay trả lời.

Dường như người cô ta đã chấp nhận câu trả lời đó.

Chúng tôi quay về trại. Jay và Robert đi trước, tôi tập tễnh theo sau trên đôi nạng. Althea đi bên cạnh tôi. Cô ta đề nghị xưng hô thân mật khiến tôi rất vui. Ít ra thì Althea cũng được như tôi từng tưởng tượng.

"Trông cháu có vẻ mệt", cô nói. "Và chắc chắn là đói nữa nhỉ."

"Vâng", tôi thừa nhận. "Đói lắm ạ."

"Bây giờ Jay sẽ cùng những người khác vào lều tẩy tịnh trông coi thi hài Luke cả đêm. Họ sẽ nhịn ăn suốt thời gian ấy."

Tôi khẽ thở dài, trong bụng đã thềm chuẩn bị tinh thần ôm cái dạ dày rỗng nhịn cùng họ suốt cả ngày luôn.

Althea cười, để lộ ra chỗ răng khuyết ở hàm trên. "Cháu không phải làm thế đâu mà sợ. Cứ đánh một giấc đi là tốt hơn cả. Còn cô sẽ mang sang cho cháu thứ gì đó để ăn nhé."

"Cảm ơn cô."

Chúng tôi chia tay nhau ở trại. Từ trong chiếc lều Tipi sặc sỡ mà tôi cho là lều hội đồng vắng ra tiếng trống đùng đục và tiếng hát đơn điệu của Henry. Tôi chui vào lều của Jay, nơi tôi tạm thời coi là nhà, đợi Althea đến.

Dĩ nhiên tôi không thể quên rằng Luke đã chết ngay tại chiếc lều này, mặc dù không có thứ gì ở đây gợi nhớ đến cái chết đau đớn của anh ta cả. Mùi khói ngái vẫn phảng phất trong không khí, trộn lẫn cùng mùi thơm của những cành lãnh sam tươi lót bên dưới những tấm lông thú trên sàn lều. Có ai đó đã thay chúng khi tôi và Jay còn đang ở khu mộ.

Althea đến, đem theo trà bạc hà, bánh Bannock và mấy miếng bánh dẹt màu xanh đen. Tôi dí mũi vào người.

"Đây là bánh việt quất. Hơi cứng và dai nhưng để được lâu và cực kỳ có lợi cho sức khỏe."

"Cảm ơn", tôi nói. "Cô tốt với cháu quá."

Althea đặt thức ăn lên sàn lều trước mặt tôi. "Đừng bận tâm đến thái độ thô lỗ của Robert, Jodie ạ. Ông ấy không có ý gì đâu."

"Cái người tên Reggie ấy còn kinh hơn", tôi thờ dãi. "Anh ta ghét cháu, mặc dù cháu có làm gì đụng chạm đến anh ta đâu."

Althea ngửa cổ ra sau cười ngặt nghẽo. "Reggie thỉnh thoảng có hơi hồ báo thật nhưng cháu không cần phải để ý làm gì. Chó sủa là chó không cắn mà. Chỉ là, cái chết của Luke và sự xuất hiện của cháu đã làm cánh đàn ông ở đây cuống hết cả lên. Cứ cho họ thời gian để quen dần với cháu."

"Cháu không biết phải cư xử như thế nào."

"Cứ là chính mình thôi, như thế thì sẽ không có chuyện gì xảy ra cả."

Tôi không tin tưởng điều đó cho lắm nhưng cũng chẳng còn hơi sức đâu mà hành động như một người khác nữa. Tôi mệt muốn chết, dạ dày cứ gặm gừ suốt như một con sói hoang. Trong mắt cá chân dường như có một thằng lùn độc ác đang cầm búa nện, chiếc áo phong duy nhất chỉ còn là miếng vải rách, mà nó vẫn còn bám được vào người là nhờ thấm đẫm mồ hôi. Cái chết của Luke vẫn còn lảng vảng trong tâm trí, và thực thà mà nói, tôi nhớ nhà khủng khiếp – đúng ra là khao khát – được gặp lại bố mẹ mình.

Không, tôi không thể đóng kịch được. Bây giờ tôi cần tất cả sức lực để có thể sống sót qua được ngày hôm nay.

Trước khi trèo ra khỏi lỗ cửa, Althea đưa cho tôi một cái hộp nhỏ bằng vỏ cây dương. "Trong này có kim chỉ. Còn nếu cháu muốn tắm rửa thì bây giờ là cơ hội tốt đấy. Cánh đàn ông sẽ bận rộn suốt cả đêm nay."

Tôi tọng nguyên một nửa cái bánh Bannock vào mồm và chiêu bằng nước trà. Sau đó tôi thấy dạ dày mình hình như bị thắt lại, mặc dù vẫn còn đói. Món bánh việt quất ngọt nhưng dai đến mức nhai cả ngày cũng được.

Tôi tống một miếng vào mồm và lục tìm trong ba lô của Jay bánh xà phòng và cái khăn tắm anh đã mang theo khi đi đường. Tôi tìm thấy cái hộp nhựa, liền nhét miếng Bannock cản đỡ và số bánh việt quất còn lại vào. Để dành phòng khi có lúc cần.

Trên đường ra hồ nước, trong tai tôi văng vẳng tiếng trống ùng ùng và giọng ca ai oán của ông thầy mo. Họ định thức cả đêm thật hay sao? Làm sao mà Jay chịu được sau cái ngày khủng khiếp này, nhất là sau khi anh đã lao động cật lực nữa.

Tôi lo lắng cho anh là vậy. Nhưng anh có nghĩ đến tôi hay không?

Trong làn nước hồ trong vắt, tôi giặt chiếc áo phông rách và đồ lót. Sau đó tôi kỳ cọ người bằng xà phòng, bôi một đoạn, lau khô người thật kỹ rồi mặc quần và áo khoác vào.

Tôi còn nán lại ngồi trên bờ cát ấm một lúc nữa để ngắm vầng mặt trời lặn xuống đường chân trời phía Tây. Có tiếng óc ách giữa những tảng đá ven bờ, trong lúc ấy, có lẽ tôi sẽ chẳng thấy ngạc nhiên khi một sinh vật không có mũi bất ngờ xuất hiện, những kẻ mà Jay gọi là Mannegishi.

Đó là một khoảnh khắc thật yên bình, tôi đã muốn được ngồi đó lâu hơn nữa để sự bình yên ấy ngấm vào cơ thể. Nhưng những sự kiện đã xảy ra trong ngày hôm đó vẫn chi phối tinh thần tôi, bỗng nhiên tôi cảm thấy sự mệt mỏi len vào đến từng khớp xương. Tôi thèm được ngủ, được không phải suy nghĩ, không phải cảm nhận. Tôi nhìn đồng hồ, nó đã ngừng chạy từ bao giờ. Chắc là hết pin. Từ giờ trở đi, tôi sẽ phải sống mà không biết đến thời gian.

Tôi chống nạng quay về trại. Tiếng trống và lời ca của Henry vẫn lơ lửng trên không như một làn khói vô hình trùm lên những chiếc lều.

Chui vào lều của Jay, tôi đập lỗ cửa lại, nằm xuống bên dưới cái túi ngủ và nhìn qua lỗ thông khói lên bầu trời. Sàn lều bên dưới những tấm lông thú được lót bằng một lớp cành tùng tươi dày dặn, tỏa mùi thơm dễ chịu. Tôi còn tìm thấy một cái gối nhỏ nhồi lông vũ mềm mại.

Một chiếc lều Tipi như thế này cũng không tệ. Người ta vừa cảm thấy được che chở, vừa được bao bọc bởi không khí trong lành. Khi trời tối hẳn,

ta có thể nhìn thấy những vì sao từ trong chỗ ngủ.

Nhưng tôi đã thiếp đi trước khi màn đêm buông xuống. Những giấc mơ rủ nhau kéo đến. Tôi nghe tiếng bố mẹ cãi nhau. Tôi có thể nhận ra giọng của họ nhưng lại chẳng hiểu họ cãi nhau về chuyện gì, chỉ nghe thấy một tràng những lời độc ác và xúc phạm nặng nề. Tôi muốn họ thôi nhưng lại không nói năng hay cử động được. Một con gấu đang giữ chặt lấy tôi. Nó chỉ ôm mà không làm hại gì tôi.

Sau đó nó mang tôi vào rừng, cho tôi ăn cá và quả mọng ngọt ngào. Rồi chúng tôi cùng đi về hang của nó. Trước cửa hang là Jay đang ngồi thối sáo trên một hòn đá. Anh ngừng đầu, nhìn tôi thật buồn.

"Cô là ai?", anh hỏi.

"Tôi là Jodie", tôi nói. "Anh không nhận ra tôi à?"

"Tôi chẳng còn ai cả", anh trả lời. "Bây giờ con gấu là gia đình của tôi."

Tôi giật mình bừng tỉnh và nghe thấy tiếng trống. Âm thanh nhịp nhàng ấy hòa chung cùng nhịp đập trái tim tôi. Bên ngoài lỗ thông khói là những vì sao. Một con chim đêm kêu ré lên rồi im bặt. Từ nơi nào đó rất xa vắng lại một tiếng hú đơn độc. Tôi đã quá mệt để lo lắng về chuyện đó. Chỉ một lát sau, tôi đã lại từ từ trôi dần vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, tôi tỉnh giấc vì bị ai đó gọi tên. Tôi mở mắt, nhìn thấy tấm vải buồm và những cây cọc lều. Phải mất một lúc tôi mới nhớ ra mình đang ở đâu.

"Vâng?", tôi lơ mơ trả lời.

Đó là Althea. Cô đã đẩy tấm che cửa sang một bên và thò đầu vào trong lều.

"Máy giờ rồi ạ?", tôi hỏi vì đã mất hết cảm thức về thời gian. Nhưng tôi đã hoàn toàn tỉnh táo. Giấc ngủ quả thật kỳ diệu.

Người phụ nữ da đỏ bật cười vì câu hỏi của tôi. "Sắp trưa rồi", cô nói. "Mọi người sẽ chôn cất anh trai Jay ngay bây giờ. Cô nghĩ chắc là cháu cũng muốn đi cùng."

Tôi dụi mắt. "Cháu không biết... Thực ra thì có. Nhưng cháu sợ không ai muốn thấy mặt cháu ở đó."

"Hoàn toàn ngược lại. Nếu không đến thì sẽ bị coi là bất lịch sự. Ngoài ra: Jay cần cháu."

Tôi lắc đầu. "Bọn cháu có phải bạn bè gì đâu", tôi giải thích. "Anh ấy phải mang cháu theo, còn cháu thì chẳng có lựa chọn nào khác ngoài bám lấy anh ấy. Bọn cháu mới quen nhau có hai ngày."

"Trong hai ngày có thể có nhiều chuyện xảy ra chứ. Các cháu đã ngủ hai đêm bên cạnh nhau. Những giấc mơ, suy nghĩ đã hòa quyện cùng nhau. Hai con người đã trở nên quen thuộc." Althea mỉm cười. "Cháu có thích Jay không?"

Về chuyện đó thì tôi không phải nghĩ lâu. "Có, cháu thích anh ấy. Nhưng từ khi anh trai anh ấy mất, anh ấy đối xử với cháu kỳ lạ lắm."

"Cháu phải thông cảm cho cậu ấy, Jodie ạ. Đối với một thợ săn người Cree thì tỏ ra đau buồn là một điều không được nam tính cho lắm. Thế nên Jay mới thu mình lại như vậy. Điều đó không có nghĩa là cậu ấy không cần cháu. Hãy cứ ở bên cạnh cậu ấy."

"Thôi được", tôi thờ dãi. "Cháu sẽ đi cùng."

Sau khi làm vệ sinh cá nhân một cách vội vàng, tôi cố gắng chải chuốt lại mớ tóc rối bù nhưng không thành công. Kiểu gì tôi cũng phải hỏi mượn Jay một cái bàn chải tóc, mặc dù có lẽ đã quá muộn rồi. Bây giờ thì đến bàn chải thần kỳ cũng không gỡ nổi cái mớ bù nhùi này.

Tôi quăng mình trên đôi nạng, vượt qua bãi cỏ đến chỗ Althea. Cô đang đứng chải tóc trước một cái gương nhỏ treo trên một thân cây. Cô mặc chiếc váy dài màu đỏ cùng một áo sơ mi trắng thêu những bông hoa sắc sỡ. Khi đứng bên cạnh cô, tôi mới nhận ra rằng chiếc áo sơ mi đó không làm bằng vải mà bằng da thuộc mềm mại.

Althea tết mớ tóc dày của mình thành một bím dài bằng những ngón tay nhanh nhẹn.

"Cháu không thấy nóng à?, cô hỏi, tay giật nhẹ cái áo khoác Jay cho tôi mượn, bây giờ cũng chẳng còn sạch sẽ gì lắm.

"Có chứ ạ. Nhưng cháu chưa kịp khâu lại cái áo phông."

Cô kéo tôi vào lều của mình, lục tìm trong một cái va li lớn trông giống một cái rương và đưa cho tôi một cái áo phông màu đỏ có hình vẽ cách điệu một con rùa. "Đây, mặc cái này vào. Cô tặng cháu."

Tôi vui mừng cảm ơn và mặc ngay vào.

"Tí nữa cháu quay lại đây lấy áo khoác và áo phông cũng được."

Althea bước ra khỏi lều, tôi cũng bám theo cô. Tôi đang định hỏi mượn cô cái lược thì tiếng trống và tiếng hát lại vang lên, những người đàn ông đã ra khỏi chiếc lều hội đồng nằm ngay cạnh bìa rừng.

Dẫn đầu là Henry, ông thầy mo, vừa đi vừa gõ trống và hát. Theo sau ông ta là Eric, Reggie, Frank và Mike. Họ khiêng thi hài Luke trên vai. Sau đó Robert tiến ra, trong tay cầm một cành cây treo những dải vải màu sắc và những túi thuốc lá, cuối cùng là Jay.

Tôi hoảng hốt khi nhìn thấy mặt anh. Bây giờ trông anh cũng giống như một người chết, da dẻ nhợt nhạt, mắt thâm quầng. Nhưng khi ánh mắt chúng tôi giao nhau, gương mặt anh sáng lên trong một giây, rồi anh gật đầu với tôi, khe đến mức gần như không thể nhận ra được. May mà tôi đã nghe lời Althea.

Những người đàn ông đi qua lều bếp và vườn rau, tiến vào con đường mòn dẫn đến khu mộ. Althea và tôi nhập bọn cùng họ.

Jay bước đi trên đôi chân xiêu vẹo. Anh chẳng còn chút sức lực nào, gần như không đứng nổi nữa. Một lần nữa, tôi lại cảm thấy mình thích anh đến mức nào. Đồng thời tôi cũng biết rằng cảm xúc ấy thật vô nghĩa. Jay Muskalunge thuộc về một thế giới khác. Nơi duy nhất chúng tôi có thể ở bên nhau chính là khu trại lẻ loi này.

Trong ánh sáng rực rỡ của buổi trưa hè, thân thể Luke được trả về với đất. Một vài vật dụng cá nhân của anh ta được bỏ vào trong mộ, cũng như khẩu súng. Henry vừa gõ trống bằng tay vừa hát bằng tiếng Cree. Những người khác cũng hát theo. Althea, khi ấy đang đứng cạnh tôi, có một giọng hát hay và mộc mạc. Những ngôn từ xa lạ dường như đã tan chảy trong

họng cô trước khi thoát ra từ đôi môi. Dù trời rất nóng, lưng tôi vẫn sờn gai ốc.

Sau khi những người đàn ông đã dành cả đêm để trông coi thi hài Luke, buổi tang lễ diễn ra thật nhanh chóng. Robert nói vài lời. Mike và Eric xúc đất đổ xuống mộ, những người còn lại thì xếp đá lên.

"Để đề phòng lũ gấu", Althea thì thầm với tôi.

Robert đưa cành cây buộc vải màu cho Jay, anh cắm nó lên đồng đá. Mỗi người trong trại còn đặt thêm một món đồ cúng của riêng mình lên nấm mộ: một cái túi da nhỏ, một cái hộp con bằng vỏ cây dương, một cái vòng đeo tay, một chiếc lông vũ được trang trí. Thế là tang lễ đã kết thúc. Tôi nghe thấy một tiếng thở phào rất khẽ của những người tham gia.

Frank dẫn tôi sang một bên và hỏi thăm tình hình bàn chân tôi.

"Cháu quen dùng nạng rồi ạ", tôi nói, giấu nhẹm chuyện hai nách bị đau vì chà vào gỗ cứng.

"Còn gì nữa không?"

"Tất cả đều ổn ạ."

Bỗng nhiên có ai đó túm chặt lấy vai tôi, xoay người tôi lại. Đó là Reggie. Trong đôi mắt đen của hắn đang nhìn chăm chăm vào tôi ánh lên cơn thịnh nộ như thể tôi là một con ma dữ. Nhưng rồi hắn buông tôi ra và bỏ đi, cứ như chạy trốn trước tôi vậy.

Cuối cùng những người đàn ông lần lượt trở về trại. Chỉ có Jay vẫn đứng bên cạnh mộ anh trai. Althea đặt một bông hoa vàng lên ngôi mộ bên cạnh, môi mấp máy như đang cầu nguyện. Sau đó cô đứng dậy và đi về phía tôi.

"Chúng ta cũng về thôi", cô nói. "Cậu ấy cần phải ở một mình một lúc."

Chúng tôi trở về trên con đường đã dẫn chúng tôi tới khu mộ. Tôi hỏi Althea về hai ngôi mộ kia. Cô kể cho tôi nghe về Louis, anh em họ của Mike, người đã thiệt mạng trong một vụ đụng độ với một con nai sừng tấm cái. Cô cũng kể về con gái cô, Tia, qua đời vì viêm phổi mùa đông năm trước.

"Nó bị tụt xuống băng và không tự trèo ra được. Khi Reggie lôi được nó ra khỏi nước thì nó đã lạnh cóng. Tụi cô đã cố gắng hết sức nhưng không cứu được nó. Nếu Tia không chết thì cô đã được lên chức bà rồi."

"Kinh khủng quá." Tôi bị sốc vì những gì vừa nghe thấy.

"Nơi hoang dã cho đi nhiều nhưng lấy đi cũng nhiều", Althea nói.

Tôi im lặng, cổ họng như bị thắt chặt. Những con người này thật sự khác biệt đối với tôi. Tôi khó có thể hiểu nổi họ. Althea đã mất con gái và đứa cháu chưa ra đời vì núi rừng. Vậy mà cô vẫn ở đây. Vẫn cười, và vẫn hát.

"Cô nghĩ rằng mình biết những gì cháu đang nghĩ", cô nói. "Cô có thể cố giải thích cho cháu nhưng cháu sẽ không hiểu được đâu."

"Vì cháu là người da trắng ạ?"

"Vì cháu còn trẻ, Jodie ạ. Vì rừng núi là một nơi xa lạ và tàn ác đối với cháu." Cô mỉm cười dừng bước khi tiếng sáo vang đến chỗ chúng tôi. Những âm thanh buồn rầu và trĩu nặng, chứa chan đau khổ, khiến hai mắt tôi rưng rưng nước.

"Jay làm thế là đúng. Tiếng sáo sẽ giúp cậu ấy", Althea nói.

Chúng tôi về đến trại. Frank đang đứng cùng Henry và Eric trước lều hội đồng, ba người còn lại thì chẳng thấy đâu.

"Cháu giúp cô nấu ăn được không?", người phụ nữ da đỏ hỏi. "Có thể cô sẽ cần ai đó giúp một tay. Mấy anh chàng ở đây là những thợ săn tài giỏi nhưng về việc bếp núc thì họ chẳng biết tí gì."

"Dĩ nhiên rồi." Tôi rất vui vì được tỏ ra có ích. Có khi điều đó sẽ khiến những người đàn ông chịu chấp nhận tôi cũng nên. Dù sao thì tôi cũng còn phải – dù là miễn cưỡng – sống chung với họ vài ba hôm nữa.

Trong lều bếp, Althea để tôi gọt và thái khoai tây trong khi cô xẻ một miếng thịt nai to tướng. Tôi cứ tưởng mình sẽ thấy buồn nôn khi nhìn tảng thịt dầm máu nhưng tôi vẫn vững vàng một cách đáng ngạc nhiên. Thì tôi cũng có còn gì trong bụng để mà ọe ra đâu.

Hai bàn tay của Althea làm việc một cách thuần thục. Cô vừa làm vừa kể cho tôi nghe một cách rất thoải mái về ông chồng vũ phu của mình, người

đã khiến cô phải bỏ trốn.

"Ông Henry là chú của cô. Ông ấy đã đưa cô về khu trại này. Đó là ba năm về trước. Tia thì ở lại thành phố. Hè năm ngoái nó đến trại, thực ra chỉ là để thăm cô. Sau đó nó yêu Reggie, có bầu và ở lại luôn."

"Cháu không thể ở lại đây được", tôi bồi hồi nói.

"Cháu cũng không cần phải làm vậy, Jodie ạ. Người nào không thông thạo nơi hoang dã, người ấy sẽ thấy sợ."

"Vâng. Jay cũng gọi cháu là đồ thỏ đế, vì cháu hơi tí là sợ."

Althea tủm tủm cười. "Cô thấy hình như Jay thích cháu đấy."

"Vì anh ấy gọi cháu là Thỏ Đế ạ?"

"Ừ."

Thịt, hành tây và củ cải được cho hết vào một cái nồi to màu đen treo trên bếp lửa. Sau đó người phụ nữ da đỏ mới đổ khoai tây vào. Cô nêm gia vị cho món ăn bằng muối, hạt tiêu, nhiều loại thảo mộc và nấm sấy khô cũng như rễ cây tán bột. Một lát sau, cái nồi đã bốc mùi thơm hấp dẫn khiến tôi ứa nước miếng.

Từ chiều hôm qua đến giờ tôi chưa có gì vào bụng nhưng chẳng hiểu sao vẫn không thấy đói lắm. Dạ dày tôi đang dần quen với sự thiếu vắng những thanh sô cô la ngọt ngào cùng nhiều món ngon khác. Cạp quần kaki của tôi cũng bám vào hông lỏng lẻo một cách bất thường.

CHƯƠNG 13

Những người đàn ông có mặt đầy đủ tại bữa tối, trừ Jay. Không biết anh đang làm gì nhỉ? Hay là anh vẫn đang ngồi thối sáo bên mộ anh trai mình?

Tôi quan sát Henry khi ông ta rót một ít súp vào một cái bát và bẻ vụn bánh Bannock vào đó. Ông ta khấn vài lời bằng tiếng Cree rồi bưng cái bát ra đặt lên bãi cỏ ở bìa rừng. Sau đó mọi người mới bắt đầu ăn.

Món súp của Althea rất ngon nhưng dạ dày tôi hình như bị co lại nên chẳng nuốt được bao nhiêu. Chắc là vì cái cộng đồng kỳ quặc này, họ khiến tôi có cảm giác lạc lõng. Mái tóc vàng duy nhất giữa những mớ tóc đen. Tôi chưa bao giờ cảm thấy khó chịu khi ở bên cạnh những người xa lạ đến mức này. Tôi cố nuốt thêm vài thìa nhưng khi Althea phát thêm súp cho mọi người, tôi bèn từ chối.

Sau bữa ăn, tôi rửa những chiếc thìa và bát bằng kim loại trong một cái xô đựng đầy nước đã được đun nóng trên bếp lửa. Sau đó Althea nhờ tôi gỡ nốt số thịt nai còn lại ra khỏi xương như thể đó là một chuyện rất bình thường và tôi chắc chắn rằng cô cũng nghĩ như thế. Với tôi thì không. Tôi chưa bao giờ làm việc gì giống như thế trong đời nhưng cũng không muốn từ chối lời đề nghị của cô. Althea luôn đối xử tử tế với tôi ngay từ đầu nên tôi muốn làm gì đó để đáp lại sự quan tâm của cô.

Tôi nín thở cầm lấy con dao và một khúc xương chân. Tất cả những gì tôi tạo ra là một đồng máu me bầy nhầy bị cắt nham nhở. Hai tay tôi đỏ lôm đẹt tận khuỷu và tôi bất chợt cảm thấy dòng nước mắt nóng hổi đang chảy tràn trên má.

Althea đặt một bàn tay lên cánh tay phải của tôi, đón lấy con dao và hướng dẫn tôi dùng nó sao cho công việc tiến triển dễ dàng hơn. Sau đó cô để tôi làm tiếp.

Khi mọi việc đã xong xuôi, cô cảm ơn sự giúp đỡ của tôi.

"Cháu đi tắm đi", cô gợi ý. "Thời tiết sắp thay đổi đấy."

Tôi ngần ngại ngó về phía khu trại, Althea nhận thấy điều đó. "Đợi một tí. Cô sẽ đi cùng và chỉ cho cháu một chỗ mà cánh đàn ông không được phép bén mảng đến."

Cô biến vào trong lều và quay lại với một chiếc khăn tắm, xà phòng và dầu gội.

"Cô cho cháu mượn gương và lược được không ạ?", tôi hỏi.

"Dĩ nhiên rồi."

Chúng tôi đi về phía hồ, rẽ vào một lối mòn xuyên qua một khoảng rừng nhỏ và dừng lại ở một vịnh nước kín đáo. Một dải cát thô màu vàng sáng trải dài từ vị trí này ra đến giữa hồ. "Ở đây cháu có thể tắm táp thoải mái, Jodie ạ. Cái vịnh này là nơi cấm kị đối với đàn ông."

Althea cởi quần áo và bước xuống nước. Da cô sáng màu hơn da những người đàn ông, dáng người cô cao lớn, xương xẩu, ngực nhỏ và hông rộng.

Tôi cũng làm theo cô, tắm và bơi một đoạn. Sau đó tôi cảm thấy vô cùng sạch sẽ và sáng khoái.

Tôi hỏi Althea, Henry mang cái bát ra bìa rừng cho ai vậy, thì cô trả lời: "Cho những Manitu, những linh hồn. Đó là đồ cúng, cháu chưa nghe thấy bao giờ à?"

Tôi lắc đầu.

"Mọi người ở đây tạ ơn những linh hồn của rừng và muông thú vì nhờ họ mà ta không phải nhịn đói. Thế nên chúng ta chia sẻ thức ăn với họ."

"Cháu hiểu rồi."

"Khi cô đến lấy lại, cái bát thường rỗng không." Althea tinh nghịch nháy mắt với tôi.

Trong lều, tôi treo cái gương lên một thanh cọc và quan sát khuôn mặt mình thật kỹ. Những cái vảy đóng trên các vết xước và nốt muỗi đốt đã bị nước rửa trôi đi hết, cũng như lớp da tróc ra vì cháy nắng.

Sau khi bôi thứ thuốc mỡ của Frank, mặt tôi trông đã lại tạm ổn. Trên trán và cằm không còn mụn bọc, da mũi không còn bị bong ra. Cái bثور cũng đã biến mất, chỉ còn lại một vết bầm màu xanh, hơi nhưng nhức khi tôi ấn ngón tay vào.

Nhưng tóc tôi thì thật là thảm họa. Toàn bộ mái tóc đã rối bù như tổ quạ, dầu gội không giúp ích được tí nào. Thật ra thì tôi thích tóc mình nhưng bây giờ tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài cắt phăng chúng đi.

Dù vậy tôi vẫn lùa chiếc lược vào mớ tóc ẩm, những chiếc răng lược to bị mắc lại sau khi di chuyển được vài mi-li-mét. Tôi sốt ruột giật mạnh, da đầu bị kéo đau điếng càng làm tôi cáu tiết. Tôi giằng cái lược liên hồi như lên cơn điên dại.

Bỗng nhiên có ai đó giữ chặt tay tôi. "Này, làm cái trò gì thế? Cô định tự lột da đầu à?"

Đó là Jay. Tôi không biết anh đã bước vào lều từ lúc nào. Tôi bàng hoàng nhìn anh. "Tóc tôi rối quá", tôi lắp bắp. "Phải cắt đi thôi."

"Cắt?"

"Ừ. Anh có kéo không?"

"Có", anh nói, "nhưng tôi không cho cô mượn đâu. Tôi không muốn cô cắt tóc mình." Trong mắt anh có một biểu cảm kỳ lạ khiến lòng tôi hơi xao động. Có lẽ Althea nói đúng. Jay thích tóc tôi. Biết đâu anh thích cả những thứ khác nữa, mặc dù điều đó có vẻ là không tưởng.

"Để tôi thử nhé?" Anh giật lấy cái lược, tôi do dự một chút rồi cũng buông tay.

Tuy Jay không làm tôi bị đau nhiều nhưng anh mân mê tóc tôi lâu không tả nổi. Tôi nhắm nghiền mắt, cắn chặt môi dưới. Với sự kiên nhẫn của một thiên thần, anh gỡ từng lọn tóc nhỏ, như thể chúng là những sợi tơ vàng chứ không phải những túm tóc rối bù. Đôi khi những đầu ngón tay của anh

chạm vào da đầu khiến tôi nín thở. Tôi lấy làm ngạc nhiên rằng đôi bàn tay đầy sức mạnh của Jay cũng có thể trở nên dịu dàng đến thế.

Cuối cùng anh cũng thành công. Tuy rụng mất vài sợi nhưng mái tóc tôi đã hết xơ rối. Với một nụ cười mệt mỏi, Jay trả lại tôi chiếc lược. Anh móc từ trong túi trước chiếc quần hung kẻ cũ mềm ra một sợi dây buộc tóc.

"Cảm ơn", tôi nói.

Anh gật đầu.

"Anh ổn chứ?", tôi hỏi và buộc tóc lại.

"Tôi cố gắng được", anh trả lời bằng một giọng buồn bã và mệt mỏi. "Cô thì sao?"

"Tạm tạm thôi. Các bạn anh không thích tôi."

Jay nhún vai. "Nói thật là cô quá ngốc mới kể với họ rằng cô đã bỏ nhà ra đi."

Tôi ngạc nhiên nhìn anh. "Tại sao?"

"Họ nghĩ rằng cảnh sát đang tìm cô và họ sẽ gặp rắc rối lớn nếu người ta phát hiện ra cô ở đây."

"Ai có thể tìm thấy tôi ở đây cơ chứ?"

"Không ai cả. Nhưng khi trở về nhà, họ sẽ hỏi cô đã ở đâu trong suốt gần ấy thời gian."

"Thế thì có gì nghiêm trọng? Tôi cứ nghĩ rằng các anh là thợ săn chứ. Hay là không phải thế?"

Ánh mắt Jay bỗng trở nên nghi hoặc. "Có gì mà không phải?"

"Tôi không biết. Có thể các anh là dân buôn lậu thuốc lá chẳng hạn."

Từ cổ họng Jay phát ra một âm thanh giễu cợt. "Dân buôn lậu thuốc lá? Cô bối ở đâu ra cái từ ấy thế?"

Tôi giơ hai tay lên. "Không biết nữa. Nhưng các bạn anh cứ kỳ quặc kiểu gì ấy."

"Có lẽ họ kỳ quặc thật nhưng chúng tôi không phải là dân buôn lậu thuốc lá. Về điều đó thì cô có thể tin tôi."

"Tôi sẽ không hé răng đâu."

"Cái gì?"

"Khi về đến nhà, tôi sẽ không kể rằng mình đã ở đâu."

Jay gật đầu. "Tôi tin cô. Nhưng Robert thì không, còn Reggie thì cho rằng cô là một..."

"...con ranh con da trắng", tôi ngắt lời anh.

"Ừ."

"Tôi đành chấp nhận thôi chứ biết làm thế nào, còn họ cũng buộc phải chịu đựng tôi. Ít ra thì có Althea là tử tế."

"Đúng vậy."

"Tôi không hiểu nổi tại sao cô ấy lại ở lại đây sau những gì đã xảy ra với con gái cô ấy."

"Vì cô ấy không thể tưởng tượng rằng sẽ sống ở một nơi nào khác ngoài nơi này. Cô ấy yêu Robert, và Robert ở đây. Ngoài ra, cô ấy còn muốn được ở bên Tia."

"Cô ấy có xinh không? Ý tôi là Tia."

"Có chứ. Tất cả đều phát điên lên vì cô ấy."

"Và Reggie là người chiến thắng."

"Anh ta về trại, một ngày trước khi Tia định rời đi. Đó là tình yêu từ cái nhìn đầu tiên. Khi còn Tia bên cạnh, anh ta cười rất nhiều. Từ khi cô ấy qua đời, anh ta cư xử như thể không còn gì để mất."

"Reggie làm tôi sợ", tôi nói. "Hôm nay, lúc ở trong rừng, tại lễ tang, anh ta nhìn tôi trừng trừng như thể tôi là một hồn ma."

"Đấy là tại cái áo phong của cô."

"Cái áo này Althea tặng tôi." Tôi ngạc nhiên nhìn anh.

"Đó là áo của Tia."

"Ôi."

Sau đó, tôi ngồi trong bóng râm đằng sau lều, vá vết rách trên chiếc áo phong cũ. Jay ngồi bên cạnh, miệng nhắm một cọng cỏ, nhìn tôi làm việc một cách lơ đãng.

"Khi Reggie định đuổi tôi ra khỏi lều, anh đã nói gì với anh ta thế? Pasta... cái gì ấy."

"Pastahowin", Jay thêm vào.

"Đúng rồi. Từ đó có tác dụng thật kỳ diệu."

"Pastahowin có nghĩa là gieo gió gặt bão."

"Wow. Chỉ một từ thôi mà có nghĩa sâu rộng thế cơ à."

"Ừ. Đuổi cô ra tức là làm điều sai trái. Đó là lều của tôi, còn cô là khách của tôi. Reggie phải chấp nhận."

Điều đó gây ấn tượng mạnh với tôi. "Sao anh ta cứ cáu bẳn như thế nhỉ?"

"Reggie là kiểu người rất nóng tính", Jay trả lời. "Tôi nghĩ rằng bẩm sinh anh ta đã thế rồi. Anh ta rất ghét người da trắng. Ghét vô cùng chứ không phải đùa đâu. "

Tôi ngậm ngừng nuốt nước bọt, dùng tay khâu. "Althea đã nói rằng anh ta vô hại."

"Cái đó còn tùy. Cô không cần phải sợ anh ta. Nhưng theo như tôi biết thì anh ta đã có lần giết người trong cơn giận dữ. Một thằng cha da trắng nào đó đã cười nhạo một người da đỏ say xỉn trong một quán bar và thậm chí còn đập lên người đó. Reggie tấn nhau với hắn đến khi hắn không bao giờ đứng dậy được nữa. Anh ta khi đó mới bằng tuổi tôi bây giờ."

Tại sao anh kể cho tôi nghe chuyện đó?, tôi nghĩ và cúi xuống khâu tiếp. Hay là anh muốn tôi phải sợ?

"Còn Robert thì sao?", tôi hỏi. "Từ đâu mà ông ta có vết sẹo khủng khiếp đó trên mặt?"

"Ông ấy đã từng ở Afghanistan. Xe Jeep của ông ấy bị trúng lựu đạn. Tất cả những người khác trên xe đều chết tại chỗ. Robert sống sót nhưng bị thương nặng, người ta phải khâu thân thể nát bươm của ông ấy lại. Sau đó Robert nằm hàng tháng trời trong một bệnh viện quân y. Một thời gian ngắn sau khi ra viện, ông ấy đến trại. Hồi đó chỉ có Henry và Eric là sống quanh năm ở đây."

"Quanh năm? Tức là cả trong mùa đông?"

"Dĩ nhiên. Lông thú dày và quý nhất là vào mùa đông. Đó là thời gian làm ăn được nhất đối với người thợ săn."

Phải rồi. Sao tôi lại quên mất điều đó được nhỉ? "Tôi thương mấy con vật ấy lắm."

Jay thờ dài. "Biết ngay mà."

"Đa số người mẫu nổi tiếng đã từ chối mặc những bộ đồ lông thú trên sàn diễn. Sắp tới sẽ không còn ai muốn mặc áo khoác làm từ lông thú thật nữa."

"Thế thì tôi sắp phải tìm công việc mới để làm rồi." Tôi nhìn Jay, nhưng anh không cười.

"Anh có phải là một thợ săn giỏi không?"

"Không đến nổi tệ."

"Còn trường học thì sao?"

"Cô đùa đấy à?"

"Không", tôi nói. "Anh định ở đến hết đời trong trại này thật đấy à? Chỉ có đi săn và bắt cá? Đó không thể là điều anh muốn."

"Làm sao cô biết được tôi muốn gì?"

Bất chấp vẻ không hài lòng trong mắt anh, tôi vẫn không nao núng. "Tôi không biết. Anh nói tôi nghe đi."

Anh nhún vai. "Tôi hài lòng với cuộc sống này. Tại đây tôi có thể thoải mái hít thở, có thể làm bất cứ gì tôi muốn. Khi thấy đói, tôi chỉ cần ném lưỡi câu xuống nước hay bắn con gì đó ăn. Còn có cả nấm và quả mọng. Mỗi loài cây ở ngoài kia đều có một công dụng nhất định. Lúc nào cũng có đủ củi để nhóm một đống lửa ấm áp. Tất cả những gì tôi cần đều ở đây cả."

"Vâng", tôi hạ giọng. "Cuộc sống này thật tuyệt vời, chừng nào những tai ương không lường trước được còn chưa ập đến. Nếu ai đó bị đau răng thì sao? Hoặc là phải mổ ruột thừa? Nếu mặt băng đột ngột vỡ tan dưới bước chân hay ai đó bị thương ở tay khi câu cá và vết thương bị nhiễm trùng? "

Jay buồn bã ngoảnh mặt đi và gục đầu xuống. Bây giờ anh lại nghĩ đến Luke, đó là lỗi của tôi.

"Tôi rất tiếc."

"Được rồi, Thỏ Đẽ. Chuyện này để lúc khác hẵng nói. Tôi vẫn chưa nghĩ xa được đến thế."

Tôi có thể cảm nhận được nỗi đau trong giọng nói của anh, và tôi tôn trọng lời đề nghị ấy.

Tối hôm đó, tôi lại đến giúp Althea nấu ăn. Tôi xem cô trộn bột làm bánh Bannock. Bột lúa mạch, nước, muối và mỡ lợn. Cô nặn hỗn hợp những nguyên liệu đó thành những viên bột tròn mịn màng, cán mỏng và nướng chúng lên. Món bánh này rất thơm ngon khi vẫn còn nóng giòn. Ngoài ra còn có thịt nai nướng.

Lần này Jay ngồi cạnh tôi. Tôi cảm thấy dễ chịu hơn nhiều khi có anh bên cạnh mặc dù anh chẳng nói lấy một lời. Anh đã mệt đến mức hai mắt díp lại.

Khi tôi định giúp Althea rửa bát thì cô từ chối. "Cô tự làm một mình được rồi, Jodie ạ. Cháu hãy chăm sóc Jay. Cậu ấy đang rất cần một giấc ngủ và ai đó bên cạnh."

Về khoản ngủ thì tôi không cần phải thuyết phục dài dòng. Trong lều, Jay đưa cho tôi một tấm chăn lông gập gọn. "Đây", anh nói. "Cô nằm đằng kia, ở đây êm lắm. Chúc ngủ ngon, Jodie."

Tôi cởi quần ra và nằm xuống một tấm chăn lông trải phía bên kia đồng lửa. Trong ánh trăng chiếu xuyên qua lỗ thông khói, tấm chăn sáng lên một màu trắng muốt. Tôi chưa bao giờ được chạm vào thứ gì mềm mại đến thế, vừa nhẹ, vừa mịn màng, lại vừa ấm áp.

Rất nhanh chóng, tôi xua đi ý nghĩ về những con vật đã phải bỏ mạng để làm ra tấm chăn xinh đẹp này. Ở nơi hoang dã mọi thứ đều khác hẳn. Điều tối quan trọng là phải sống sót, mà để làm được điều đó, ta cần thức ăn và hơi ấm. Tấm chăn này thật ấm áp tuyệt vời.

Tôi lắng tai nghe hơi thở của Jay, nghe anh chìm vào giấc ngủ.

Một lát sau, đến lượt tôi tiến vào thế giới của những giấc mơ trong khi không biết mình đã bước qua ranh giới giữa mơ và thực tại khi nào. Tôi nhìn thấy Luke đang bơi giữa một dòng sông. Nước chảy xiết và anh ta có thể chìm xuống bất kỳ lúc nào. Jay, lúc ấy đang ngồi câu cá ở ven bờ, lao xuống nước nhanh như chớp. Anh vừa bơi vừa gọi Luke, kêu anh ta cố gắng lên.

Trên bờ sông phía bên kia là một con gấu đang đứng sừng sững. "Cậu phải để anh ấy ra đi", con vật to lớn ấy nói bằng giọng trầm trầm. Nhưng Jay vẫn bơi tiếp, vươn cánh tay về phía anh trai mình.

"Cố lên Luke ... cố lên ..."

Phải mất một lúc sau tôi mới nhận ra rằng không phải chỉ mình tôi mơ mà cả Jay nữa. Anh vật mình qua lại trên những tấm lông, thở hỗn hển và rên rỉ. Chốc chốc anh lại lầm nhảm tên anh trai mình. "Luke ... Luke, cố lên ... Em đến với anh ngay đây."

Chẳng nhẽ anh có cùng một giấc mơ với tôi?

Bỗng nhiên Jay chuyển sang nói bằng tiếng Cree. Anh nức nở từng hồi, còn tôi không thể chịu đựng được việc nhìn anh phải khổ sở như vậy thêm một phút nào nữa.

Tôi bò vòng qua đồng lửa và cúi xuống phía trên Jay. "Này, dậy đi."

Anh không nghe thấy tiếng tôi.

Tôi lay mạnh cánh tay phải của anh. "Jay", tôi gọi to.

Thế là anh ngồi bật dậy, hai bàn tay phóng thẳng về phía trước, túm chặt lấy cổ tay tôi. Hơi thở anh dồn dập. Anh làm tôi đau.

"Anh vừa ngủ mơ", tôi thì thào.

"Cái gì?" Hình như anh không nhận ra tôi nữa.

"Là tôi đây, Jodie. Anh làm tôi đau đấy."

Jay thả tay tôi ra, rên rỉ buông mình nằm vật xuống. "Jodie, cô làm cái gì ở đây thế?"

Đó chính là câu hỏi mà tôi vẫn tự đặt ra cho chính mình.

"Anh vừa gặp ác mộng. Tôi chỉ định đánh thức anh thôi mà."

Jay dần dần hiểu ra. "Xin lỗi vì đã làm cô sợ. Tôi không muốn thế. Chỉ là giấc mơ ấy kinh khủng quá. Anh tôi chết. Chết đuối trên sông, mặc dù anh ấy là một tay bơi lội rất cừ. Tôi không cứu được anh ấy."

Hóa ra là cùng một giấc mơ thật.

"Anh đã gọi tên anh ấy."

"Tôi đã làm cái gì cơ?", anh hỏi hoảng khiến tôi cũng sợ theo.

"Anh đã gọi tên anh ấy."

"Nguy quá."

"Sao?"

"Vì người ta không được phép nói to tên một người vừa mới mất. Người đó đang trên đường đến xứ sở của người chết, nếu anh ta nghe thấy ai đó gọi tên mình, có thể anh ta sẽ quay lại."

"Anh trai anh chết rồi, Jay."

"Ừ, tôi biết."

Tôi nằm xuống cạnh anh và thì thầm: "Tôi cũng vừa có một giấc mơ giống y hệt."

"Gì cơ?"

"Tôi mơ thấy Lu... à quên, anh trai anh, đang chơi với giữa sông. Anh ấy kêu cứu và anh đã nhảy xuống nước để cứu anh ấy."

"Rồi sao nữa?"

"Anh ấy chìm xuống. Anh bơi rất nhanh nhưng anh ấy luôn ở ngoài tầm với. Ở bờ bên kia có một con gấu lớn. Nó nói rằng anh nên để anh ấy ra đi. Anh có nhìn thấy con gấu ấy không?"

Jay rên rỉ. "Cô là ai?", anh hỏi. "Cô là ai, tại sao lại nhìn thấu được giấc mơ của tôi?"

"Tôi là Jodie", tôi trả lời.

Anh kéo chăn trùm lên hai chúng tôi. "Kỳ lạ thật", tôi nghe thấy anh nói. Một lúc sau, anh đã lại chìm vào giấc ngủ.

Tôi nghe tiếng chó sói tru, lần này còn rõ hơn đêm trước. Nhưng chỉ một lát sau, tôi cũng ngủ thiếp đi.

CHƯƠNG 14

Một giọng hát nữ trầm trầm văng lại từ phía xa đánh thức tôi vào sáng hôm sau. Đó là tiếng hát của Althea. Vừa mở ra, hai mắt tôi đã nhìn thẳng vào mặt Jay. Anh đã thức dậy và đang nằm nghiêng, đầu gối lên cánh tay không bị thương.

"Bữa sáng xong rồi", anh nói.

"Tôi không đói" (Có thật là tôi vừa nói câu này không?). Thực tình thì tôi thấy mất hết hứng thú ăn uống khi nghĩ đến khuôn mặt u ám của mấy người đàn ông. Lúc này, ngay cả một cái kem tươi đậm sốt sô cô la nóng cũng dừng hòng dụ tôi vào lều bếp. Thêm vào đó, trời còn chưa sáng hẳn. Tôi ngó cái đồng hồ đeo tay nhưng mấy cây kim vẫn nằm im không nhúc nhích.

"Phải gần chín giờ rồi", Jay nói. "Kể cũng lạ, ở trong rừng mà cô vẫn cứ khư khư cái đồng hồ."

Tôi đang định cãi lại thì nghe thấy tiếng những giọt mưa gõ lộp độp lên mái lều.

"Đang mưa kia kìa." Tôi lại vui mình vào tấm chăn lông.

"Bữa sáng Althea nấu là nhất đấy."

"Tốt nhất là mấy ông bạn của anh không nhìn thấy tôi. Có thể họ sẽ quên mất rằng tôi đang ở đây."

"Không có chuyện đó đâu. Mà cô bị làm sao thế hả Thỏ Đế? Từ đầu đến giờ cô vẫn luôn tỏ ra dửng dưng cảm cơ mà." Jay ngồi dậy và xỏ chiếc quần nhung kẻ màu đen của mình vào.

"Sao anh lại nói thế?", tôi hỏi. "Anh thừa biết rằng tôi sợ mà. Sợ gấu, sợ chuồn chuồn, sợ đủ mọi thứ. Máy ông bạn thợ săn của anh lại có vẻ gì đó rất bí hiểm."

"Tôi có nói rằng cô là một người không biết sợ là gì đâu. Ai mà chẳng có nỗi sợ. Cô tưởng tôi không sợ con gấu chắt?" Anh vừa cười vừa lắc đầu. "Tôi chỉ nói rằng cô không phải là kẻ hèn nhát. Và cô đúng là như vậy."

"Còn tôi thì cứ nghĩ rằng anh biết chắc rằng con gấu sẽ không làm hại anh."

"Thì đúng là thế mà. Dù vậy tôi vẫn phải cố chịu đựng cơn giận dữ và những giọt nước dãi hôi hám bắn ra tung tóe như đạn ghém của nó."

Tôi nhăn mặt kinh tởm.

"Đi thôi", anh nói, "cô biết rằng Reggie sẽ không động đến cô mà."

"Ý anh là, tôi phải cố chịu đựng cơn giận của anh ta, cũng như những lời hay ý đẹp anh ta phun vào mặt tôi như đạn ghém ấy hả?"

"Ừ. Điều đó sẽ khiến cô trở nên mạnh mẽ hơn."

Cuối cùng tôi cũng nhượng bộ và mặc quần áo vào. "Đừng để tôi ở một mình với anh ta, anh nghe không?"

"Nhất định rồi. Tôi hứa đấy."

Tôi phải bỏ lại đôi nạng trong lều vì nước mưa đã làm mặt đất nhão ra khiến chúng bị mắc kẹt. Bữa sáng diễn ra trong chiếc lều Tipi lớn. Trên tấm sắt đặt bên trên bếp lửa là những chiếc bánh pancake rưới si-rô cây phong và món trứng bác với mỡ. Ngoài ra còn có cà phê và trà bạc hà. Jay có lý, bữa sáng ngon tuyệt vời. Trong một khoảnh khắc, tôi còn muốn đánh chén đến căng bụng thì thôi. Nhưng không hiểu sao mới ăn có một cái bánh mà tôi đã thấy no.

Những người đàn ông đều có vẻ không vui, chắc tại thời tiết nhiều hơn là tại tôi. Ít ra thì tôi cũng tự thuyết phục mình như thế. Dù vậy tôi vẫn rất vui khi được quay lại lều cùng Jay.

"Chân cô sao rồi?", anh hỏi. "Cô vẫn còn đi khập khiễng."

"Tôi vẫn phải cố không cử động chân quá nhiều nhưng đã đỡ hơn rồi."

"Hy vọng những gì Frank nói là thật, rằng cô chỉ bị bong gân thôi."

"Anh không tin bác ấy à?"

Jay chỉ lẳng lẳng nhún vai.

Sau khi cả hai chui vào lều, Jay đập tấm che cửa lại. "Khi nào cô có thể đi lại bình thường, tôi sẽ đưa cô về. Cô chỉ cần nói với tôi khi đã thấy sẵn sàng."

"Ừ", tôi gật đầu. "Dĩ nhiên rồi."

Dù mưa càng lúc càng dữ dội nhưng tầm giữa trưa, Jay vẫn bỏ đi câu. Anh giải thích với tôi rằng trời mưa là lúc cá dễ cắn câu nhất. Eric và Mike cũng đi câu rồi mang cá về cho Althea.

Tôi giúp cô mổ và rán cá. Ăn kèm với cá rán là cơm nấu từ gạo rừng và dương xỉ luộc. Bữa trưa và bữa tối được gộp lại làm một. Trong màn mưa như trút nước, chúng tôi vội vã quay về lều. Jay lập tức nhóm ngay một đống lửa. Anh lật những tấm vải phía trên nóc lều lên để khói dễ thoát ra.

Sau đó Jay bắt đầu kiểm kê những đồ đạc mà Luke để lại. Tôi nhận thấy điều này rất khó khăn đối với anh nhưng hình như anh muốn bỏ những chuyện đã xảy ra lại phía sau. Anh chọn ra một vài món đồ gồm quần và áo phông mà mình cũng mặc được vì hai anh em Jay có vóc dáng tương tự nhau. Những thứ còn lại, anh để nguyên chỗ cũ. Hình như anh em họ vẫn dùng chung đa số đồ đạc trong lều này.

Trong đầu tôi, hàng đống câu hỏi đã lại hình thành và chỉ chực vọt ra nhưng tôi vẫn im lặng. Tôi đã học được cách kiềm chế chúng. Nếu Jay muốn nói chuyện, anh sẽ tự nói mà không cần tôi phải mở miệng trước.

Chắc là còn lâu lắm mới tới lúc đó. Jay ngồi bên đống lửa, trong tay là một cái bát gỗ đựng nhiều hạt mận có một mặt sơn trắng, một mặt sơn đen. Chìm trong suy tư, Jay lắc lắc cái bát khiến những hạt mận lăn qua lăn lại.

Một lúc nào đó, anh bắt đầu kể về Beaver Creek, ngôi làng của thổ dân da đỏ, nơi anh và anh trai đã lớn lên. "Nơi đó nằm cách đây gần 100 dặm về hướng Bắc", Jay nói, "người ta chỉ có thể đến đó bằng thủy phi cơ. Đầu tiên chúng tôi đi học ở trường làng, sau đó thì vào trường nội trú ở Moosonee. Tôi nhớ nhà lắm, nhưng cũng may là kỳ nghỉ hè nào tôi cũng

được về nhà, cũng như hai tuần nghỉ Giáng Sinh. Tôi yêu cuộc sống tách biệt với tất cả. Tôi chẳng ham gì những thứ mà tụi choai choai thành phố vẫn làm trong thời gian rảnh. Dù là trò chơi điện tử, rượu bia hay cần sa. Mỗi ngày sau khi tan học tôi lại chạy bộ năm dặm. Thời gian còn lại, tôi chỉ ngồi lì trong phòng, cắm đầu vào sách.

Vào những kỳ nghỉ hè ở Beaver Creek, tôi ở bên ngoài suốt ngày, nếu như trời không mưa to như lúc này. Bố đưa tôi và anh trai đi săn, chúng tôi đặt bẫy, chế củi. Nhưng rồi mẹ tôi đổ bệnh và phải nhập viện. Bố tôi đưa mẹ đi. Chiếc thủy phi cơ chở họ đâm phải một đàn ngỗng và rơi xuống. Đó là bốn năm về trước. Ngày đó tôi mới có mười ba tuổi, còn anh trai tôi thì vừa đến tuổi trưởng thành. Để được quyền chăm sóc tôi, anh ấy phải chứng minh với sở thanh thiếu niên rằng mình có việc làm. Mà ở Beaver Creek thì chẳng tìm đâu ra việc." Jay bỏ thêm một khúc củi vào đống lửa. Ngọn lửa bùng lên cao, chiếu sáng gương mặt anh.

"Sau đó anh ấy cố tìm việc ở Moosonee", Jay tiếp tục, "nhưng cũng chẳng thành công. Cuối cùng thì anh ấy cũng được người ta nhận vào làm ở Thunder Bay."

Tôi ngạc nhiên nhìn Jay. Thunder Bay? Nhưng tôi không đặt câu hỏi nào để ngắt lời anh.

"Anh ấy làm việc ở một công ty xây dựng công trình giao thông. Còn tôi thì đi học trung học phổ thông."

Tôi nuốt nước bọt. Jay đã từng đi học phổ thông ở Thunder Bay. Trong khoảnh khắc, tôi có cảm giác rằng anh và tôi từng học chung một trường mà tôi chưa bao giờ nhìn thấy anh cả. Tự nhiên tôi cảm thấy hơi xấu hổ.

"Tôi ghét thành phố", Jay xúc động nói. "Chỗ nào cũng hôi hám và ồn ào. Giữa những ngôi nhà san sát nhau, tôi thấy nghẹt thở. Những con người lúc nào cũng vội vã làm tôi hoảng sợ. Giọng nói của họ đối với tôi quá to. Đa số người thành phố đều chẳng buồn để ý đến người khác, cô đã nhận thấy điều đó bao giờ chưa?"

Tôi giật bản mình vì câu hỏi của Jay nhưng anh không yêu cầu tôi phải trả lời. Anh nói tiếp ngay. "Nhưng tôi đã có anh trai bên cạnh, việc học ở

trường cũng rất ổn."

Anh ngừng lại một lúc, hít một hơi thật sâu. "Có một điều tôi không ngờ tới, đó là anh tôi không đủ mạnh mẽ để chống lại những cám dỗ mà cuộc sống nơi đô thị mang lại. Anh ấy bắt đầu sinh tật rượu chè, rồi sau đó đến ma túy. Vì anh ấy không đi làm đúng giờ nên bị đuổi việc. Không có tiền thì không mua được ma túy nên anh ấy bắt đầu đi ăn trộm. Bị cảnh sát truy nã, anh ấy càng ngày càng ít về nhà. Tôi chẳng còn gì để ăn và không biết làm thế nào để sống một mình. Sở thanh thiếu niên biết chuyện và gửi thanh tra đến. Thế là xong. Họ nhét tôi vào trại giáo dưỡng."

"Anh từng ở trong trại", tôi thốt lên.

"Ừ." Jay bỏ một thanh củi nữa vào đống lửa và nhìn tôi. "Đừng nghĩ rằng tôi thích ở đó. Nhưng tôi đã làm quen với cuộc sống mới. Tôi có một căn phòng riêng, một vài người quản giáo còn khá là tốt bụng. Mọi chuyện cứ thế diễn ra thôi. Không có anh trai, tôi chẳng thể làm gì để thay đổi hoàn cảnh của mình. Kể ra thì tôi cũng có thể bỏ chạy, nhưng mà chạy đi đâu? Người của sở thanh thiếu niên chắc chắn sẽ đến tìm tôi ở Beaver Creek đầu tiên."

Jay im lặng một lúc, một sự im lặng ngọt ngào đè nặng xuống. Tôi thử cố tưởng tượng ra những điều anh vừa kể nhưng không được.

"Một ngày nọ", bỗng nhiên anh tiếp tục kể, "anh tôi chờ đón tôi sau giờ tan học. Trông anh ấy thật kinh khủng. Mặt mũi xám ngoét, người thì gầy rộc đi. Anh ấy kể cho tôi nghe về khu trại này. „Đây là cơ hội cuối cùng của anh", anh ấy nói với tôi như vậy. "Nếu bị họ bắt được, kiểu gì anh cũng bị tống vào tù. Phải đi tù, chắc anh chết mất.""

Jay im lặng trong chốc lát. "Anh ấy làm tôi sợ đến phát cuồng. Anh ấy còn chẳng hỏi xem tôi sống thế nào nữa. Anh ấy đã suy kiệt đến mức không còn khả năng nghĩ cho người khác nữa. Tôi không muốn mất anh ấy, người thân duy nhất còn lại trong gia đình. Thế là tôi đi theo. Đó là một năm về trước."

Jay tiếp tục kể bằng một giọng đã đổi khác. "Mấy tuần đầu đúng là địa ngục. Anh tôi bị ảo giác. Anh ấy nhìn thấy ma quỷ. Anh ấy còn tưởng

tượng ra Windigo, rằng con ma dữ ấy đã nói rằng sẽ đến bắt anh ấy đi. Tôi gần như không ngủ được suốt những đêm đó. Nếu không có Althea ở đây, chắc anh ấy đã đầu hàng. Nhưng cô ấy luôn ở bên, xua đuổi những hồn ma bóng quế. Đôi khi cô ấy còn ngủ lại trong lều của chúng tôi. Anh tôi cũng bỏ chạy mấy lần nhưng chưa đi được xa thì đã bị Eric và Robert bắt lại. Thế rồi tất cả bỗng nhiên chấm dứt. Anh ấy đã làm được. Nơi hoang dã đã trả lại cho anh ấy sự sống."

"Để rồi lại lấy đi mất", tôi khẽ nói.

"Ừ", Jay trả lời. "Bây giờ thì Althea, Robert, Reggie và những người khác là gia đình của tôi. Tôi không biết tại sao lại kể cho cô những chuyện này. Chắc là vì tôi muốn cô hiểu. Cô còn phải chịu đựng tôi thêm mấy ngày nữa nên có lẽ cô sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu được biết những điều tôi vừa kể về bản thân mình."

"Wow", tôi nói.

"Gì cơ?" Anh ngừng đầu nhìn tôi.

"Tôi còn chưa đặt một câu hỏi nào mà anh đã trả lời xong ít ra là mười câu rồi."

Jay gật đầu và nói: "Ừm, ít ra thì bây giờ cô cũng biết cách ứng xử của người da đỏ chúng tôi rồi đấy."

Chúng tôi quyết định đi ngủ. Tôi mượn chiếc áo mưa của Luke vì còn muốn ra ngoài một lần nữa để đánh răng.

Trong những chiếc lều Tipi khác, lửa cũng đang bập bùng cháy, khói bay ra từ những lỗ thông trên nóc lều. Những ngôi lều đang tỏa ra ánh sáng ấm áp kia trông thật ấm cúng, mặc dù tôi không thể tưởng tượng được rằng những tấm vải buồm kia có thể chống chọi lại với mưa trong thời gian dài.

Trong lều, tôi cởi quần áo ra và chui vào tấm chăn lông mềm mại. "Tôi không thấy phiền đâu nếu anh muốn thổi sáo một tí", tôi nói. "Tôi thích nghe lắm."

Jay lưỡng lự một lúc rồi mới trả lời. "Cũng được", anh nói. "Nhưng chỉ khi tôi được phép ngủ cạnh cô đêm nay một lần nữa." Tôi còn chưa kịp

phản ứng thì anh đã bồi thêm: "Tôi sợ những giấc mơ của mình. Cô phải đánh thức tôi trước khi tôi gọi tên anh ấy."

Tôi gật đầu. Chúng tôi đã ngủ cạnh nhau ba đêm. Đêm hôm trước, khi thiếp đi một mình, tôi đã thấy nhớ hơi ấm của anh.

Jay ngồi khoanh chân bên đống lửa, lôi cây sáo từ trong bao da ra và bắt đầu chơi. Đó là một cây sáo tự làm được trang trí bằng rất nhiều hạt cườm bé xíu màu sắc sặc sỡ. Cây sáo chỉ có sáu lỗ. Những đầu ngón tay của Jay di chuyển linh hoạt giữa các lỗ sáo, còn hơi thở của anh đưa những âm thanh du dương thoát ra từ khúc gỗ đơn sơ ấy. Lần này tôi có cảm giác anh muốn kể câu chuyện nào đó thông qua cây sáo này. Chuyện về những linh hồn thiện và ác của rừng xanh, về những loài thú hoang và những người thợ săn quả cảm, về mùa đông lạnh lẽo và những buổi tối vui vẻ quanh đống lửa trại.

Những ngón tay anh nhảy múa trên cây sáo, hơi thở của anh biến thành giai điệu. Gương mặt anh toát lên một vẻ tập trung cao độ, không bị lung lay bởi sự hiện diện của tôi. Tôi thích nghe anh thổi sáo khi những hạt mưa đang gõ nhịp lên vải lều. Đã bốn ngày trôi qua kể từ khi chúng tôi tình cờ trở thành bạn đồng hành, bốn ngày chúng tôi đã trải qua cùng nhau. Tôi có cảm giác đã quen anh từ lâu, rằng tôi đã xa nhà hàng tuần liền chứ không chỉ mấy ngày. Trong thời gian ngắn ngủi ấy, biết bao nhiêu chuyện đã xảy ra.

Tôi thích ở bên cạnh Jay và được anh gọi là Thỏ Đế. (Thật đáng lo ngại.) Không hiểu sao, tôi nghĩ rằng anh thích mình. Nhưng hình như anh đang cho rằng tôi muốn về nhà càng nhanh càng tốt. Thực ra thì tôi muốn điều khác cơ. Tôi ước rằng anh sẽ thể hiện tình cảm của anh dành cho tôi. Tôi mong rằng anh sẽ hôn tôi.

Đó có phải là tình yêu không nhỉ? Hay là tôi bị làm sao mất rồi?

Sau khi âm thanh cuối cùng thoát ra khỏi cây sáo, Jay nhét nó trở lại bao da. Sau đó anh biến ra ngoài một lúc. Khi quay lại, anh nằm xuống bên cạnh tôi.

"Đây là lông gì vậy?", tôi hỏi. "Mềm quá."

"Thỏ tuyết. Vào mùa đông, lông chúng rất dài, dày và trắng. Người ta cắt tấm lông thành sợi mảnh rồi mới đan chúng vào nhau."

"Nghe có vẻ vất vả nhỉ."

"Nếu đã biết cách làm rồi thì dễ lắm."

"Giống như thổi sáo hả?"

"Ừ."

"Ai dạy anh thổi sáo thế?"

Jay khẽ thở dài. "Tôi cứ tưởng cô đã hết câu hỏi rồi chứ, Thỏ Để."

Tôi lập tức xoay mình nằm nghiêng, quay lưng lại với anh. "Chúc ngủ ngon, Jay."

"Là Robert", anh nói. "Chính ông ấy đã dạy tôi thổi sáo."

Tôi có thể cảm thấy Jay đang gặp ác mộng. Anh nghiêng rặng, thở hỗn hển. Tôi có nằm bên cạnh cũng không thể bảo vệ anh khỏi những nỗi sợ của mình. Chắc là lại cùng một giấc mơ như đêm trước vì anh đột nhiên vùng tay như đang bơi và kêu lên những tiếng như đêm qua.

Tôi lay cánh tay anh. "Dậy đi, Jay! Anh lại mơ rồi."

Anh ngồi bật dậy, thở hồng hộc như vừa chạy ma-ra-tông. Tôi quờ tay sang bên cạnh, bật đèn pin. Toàn thân Jay ướt đẫm mồ hôi, tóc dính bết trên trán.

"Không phải tại anh mà Lu... à quên, anh trai anh chết", tôi nói. "Anh phải chấp nhận điều đó."

Anh dùng lòng bàn tay quạt mồ hôi trên trán và buông mình nằm phịch xuống chăn trong khi vẫn còn thở hỗn hển. "Tôi biết không phải lỗi của tôi", anh nói. "Nhưng biết thế thì những cơn ác mộng cũng có chấm dứt đâu."

Tôi tắt đèn pin, mắt tôi lại từ từ làm quen với bóng tối. Trời vẫn còn mưa nhưng không to như lúc chiều. Tôi đã tỉnh táo hẳn.

"Anh có nhìn thấy con gấu trong mơ không?", tôi hỏi.

"Có."

"Con gấu là thần hộ mệnh của anh. Nó giúp anh, khi anh không biết mình phải làm gì."

Jay nuốt nước bọt. "Kỳ lạ thật, cô nhớ tất cả những chuyện tôi đã kể cho cô."

"Trong giấc mơ của tôi, con gấu đã nói, anh nên để anh trai mình ra đi."

"Trong giấc mơ của tôi, nó cũng nói thế."

"Vậy sao anh không nghe lời nó?"

"Vì điều đó khiến tôi rất đau đớn, Thỏ Để ạ. Và vì quên anh ấy là một việc vô cùng khó khăn." Jay im lặng một lúc lâu, nhưng rồi giọng nói của anh lại xuyên qua bóng tối đến bên tôi. "Tôi đã lớn lên với niềm tin rằng sẽ không có chuyện gì xảy đến với tôi, chừng nào anh ấy còn ở bên cạnh", anh nói. "Khi tôi còn bé, anh ấy thường công kênh tôi trên vai. Mới mười bốn tuổi, anh ấy đã rất cường tráng. Tôi luôn cảm thấy an toàn khi ở bên anh ấy. Nếu anh ấy cho phép, tôi luôn bám theo anh ấy đến khắp mọi nơi. Như một con chó con." Anh rên rỉ. "Nhưng rồi bố mẹ tôi mất và chúng tôi chỉ còn có một mình. Tôi có anh ấy là người bảo vệ, còn anh ấy thì lại chẳng thể kể với ai những nỗi khổ của mình. Đó là lần đầu tiên tôi thấy anh ấy khóc. Không phải trước mộ bố mẹ tôi, ở đó, anh ấy chỉ đứng đờ ra, không nhỏ lấy một giọt nước mắt. Anh ấy khóc ở nhà, cạnh cái bếp, khi phải nấu ăn chỉ cho hai chúng tôi." Jay im lặng một lát. "Những người ở Beaver Creek đã chăm sóc chúng tôi, có lẽ mọi việc đã trở nên tốt đẹp nếu chúng tôi cứ ở lại đó. Nhưng anh tôi cần một công việc để chúng tôi được phép ở bên nhau, thế rồi tất cả trở nên hỗn loạn."

Tôi có một linh cảm xấu rằng Jay đang cảm thấy mình có trách nhiệm trong chuyện này. Vì anh mà Luke đã đến thành phố. Vì anh mà Luke đã tìm một công việc ở mảnh đất đầy cạm bẫy ấy.

Tôi biết Jay đang cố nén những giọt nước mắt khi anh nói: "Tôi nhớ anh ấy lắm. Nhớ cả bố mẹ nữa. Nếu có thể đưa họ quay lại, tôi sẽ làm ngay. Cho dù họ có phạm sai lầm gì đi chăng nữa, dù họ có thỉnh thoảng cãi nhau hay cảm đoán tôi làm việc này việc kia. Chỉ cần chúng tôi được ở bên nhau là đủ rồi."

Tôi năm đó, cổ họng nghẹn đắng, không thốt lên được lấy một lời. Dĩ nhiên là tôi biết anh đang muốn nói điều gì. Tự nhiên tôi khát khao được gặp lại bố mẹ, thậm chí cả Nicci nữa. Vì tôi mà gia đình phải gánh thêm phiền muộn dù họ đã có hàng đống vấn đề cần giải quyết rồi. Có lẽ tôi đối với Nicci cũng quan trọng như Luke với Jay. Bây giờ thì chẳng còn ai vỗ về em gái tôi khi nó sợ hãi hay buồn khổ.

Cảm giác tội lỗi có thể khiến chúng ta cảm thấy vô cùng tồi tệ. Nhất là khi hoàn cảnh hiện tại không cho phép ta sửa chữa lỗi lầm ngay lập tức.

"Hai anh em tôi chưa bao giờ trò chuyện nhiều với nhau", Jay nói. "Thật ra thì tôi không biết nhiều về anh ấy, chỉ biết những điều chúng tôi đã cùng trải qua, và rằng anh ấy sẵn sàng làm tất cả vì tôi."

"Anh cũng thế mà", tôi trả lời. "Anh đã theo anh ấy đến tận đây. Anh đã không bỏ rơi anh ấy."

Jay không nói gì một lúc lâu. Tôi cứ tưởng anh đã ngủ, nhưng bỗng nhiên anh cất lời, khẽ đến mức gần như tôi không nghe thấy: "Đúng thế. Nhưng anh ấy đã bỏ tôi lại một mình. Bây giờ, khi anh ấy đã chết, không còn ai biết tôi là ai nữa."

CHƯƠNG 15

Mưa vẫn rơi không ngừng nghỉ suốt ba ngày tiếp theo, khoảng đất trống có cỏ mọc nơi những chiếc lều Tipi đứng đã biến thành một vũng bùn lầy lội. Tôi phải di chuyển mà không dùng đến nạng nhưng việc đi đứng đã trở nên dễ dàng hơn khi mới đến rất nhiều.

Khi Althea cần, tôi lại giúp cô nấu ăn, thời gian còn lại, tôi ngồi trong lều Tipi vá những quần áo của Jay trong ánh sáng từ chiếc đèn bão. Ít ra tôi cũng có thể tỏ ra có ích bằng cách đó. Tôi biết dùng kim chỉ rất khéo vì đã từng học một khóa may vá ở trường. Khóa học đó hóa ra bây giờ lại có ích. Có hàng đồng cúc phải khâu và nhiều vết rách cần vá lại.

Jay đã chỉ cho tôi cách dùng cái bát và những hạt mận. Đó là một trò chơi. Đầu tiên ta phải lắc cái bát, sau đó tung những hạt mận lên cao rồi hứng chúng lại vào bát. Người nào có nhiều hạt mận với mặt đen hướng lên trên hơn thì thắng.

Chúng tôi chơi trò đó nhiều lần. Mặc dù Jay liên tục chế giễu sự vụng về của tôi (thường thì những hạt mận rơi hết vào lòng tôi thay vì rơi vào bát), trò chơi này có vẻ làm anh buồn. Chắc là vì nó gợi cho anh nhớ đến Luke.

Trong đêm, khi tiếng chó sói tru vọng đến, Jay cảm thấy tôi đang xích lại gần mình. "Cô không phải sợ chúng", anh nói. "Chúng nhát lăm, đến mức cô sẽ không bao giờ nhìn thấy một con nào đâu."

Dù trời mưa tầm tã, những người đàn ông vẫn đi săn nhưng lại chẳng kiếm được gì. Vậy nên trong bữa ăn chỉ có cá. Hết súp cá đến cá nướng rồi lại súp cá.

"Quần cô tụt đến nơi rồi kìa", Jay nói với tôi buổi chiều thứ hai từ khi trời bắt đầu mưa, lúc ấy tôi đang chải tóc. Thấy tôi ngó xuống dưới, anh cười. "Tôi sẽ kiếm cho cô một cái thắt lưng nhé."

Quả thực tôi đã gầy đi ít nhiều. Chiếc áo lót đã trở nên rộng thùng thình. Cái quần vải kaki chỉ còn bám hờ vào hông. Tôi cảm thấy khá ổn, nhẹ nhõm và linh hoạt hơn trước. Thậm chí khuôn mặt tôi cũng đã nhỏ đi, da dẻ thì mịn màng.

Trông tôi bây giờ khá xinh xắn và tôi cũng cảm thấy tự tin hơn.

Cái thắt lưng (của Luke) giữ cho quần tôi không bị tụt xuống. Jay cho tôi hai chiếc áo phông của anh để tôi có đồ thay vì thời tiết ẩm ướt này khiến áo quần không khô nổi.

Buổi chiều ngày mưa thứ ba, Frank bước vào lều của chúng tôi. Bác thay băng cho Jay và tỏ ra rất hài lòng. Vết thương lành rất tốt và Jay nói rằng anh hầu như không thấy đau nữa. Cả vết sưng ở mắt cá chân tôi cũng đã gần như biến mất. Tuy tôi vẫn còn khập khiễng nhưng đó chỉ còn là một phản xạ hơn là vì đau.

"Chỉ hai, ba hôm nữa thôi, cháu sẽ không thấy khó chịu gì nữa", Frank nói. "Sau đó cháu sẽ lại có thể đi bộ những chặng dài." Bác chống hai tay lên đầu gối và đứng dậy. "Bác nghĩ, bây giờ trại này không còn cần đến bác nữa. Khi mưa tạnh, bác sẽ lên đường."

Jay hỏi: "Bác định đi đâu?"

"Đến James Bay."

"Nơi đó xa lắm."

"Ừ."

"Sao bác không ở lại đây?"

Frank lắc đầu. "Cháu biết tại sao mà."

Jay gật đầu buồn bã.

Khi Frank đã rời khỏi, anh nói: "Tiếc rằng bác ấy không ở lại đây. Sự có mặt của bác ấy đã mang đến một vài thay đổi, một sự cân bằng nhất định. Ngay cả Reggie cũng kính trọng bác ấy."

"Tại sao bác ấy không thể ở lại, Jay?", tôi hỏi.

"Có lẽ vì bác ấy buộc phải cô độc", anh trả lời.

Sáng hôm sau, khi tôi chui ra khỏi lều, những tia nắng chiếu xuyên qua màn mây xám xịt. Từng đám sương mù dày đặc cuộn cuộn tuôn ra từ những ngọn đồi phủ đầy cây xung quanh khu trại. Không khí ẩm ướt khiến quần áo lập tức dính bết vào da.

Frank Waboon đã gói ghém đồ đạc xong xuôi. Bác từ già chúng tôi sau bữa sáng. Tất cả mọi người đều ôm bác, ngay cả Robert và Reggie. Bác chia tay Henry và Eric một cách đặc biệt nồng nhiệt.

"Gửi lời chào đến lũ gấu Bắc Cực hộ chúng tôi", Mike vừa nói vừa nhe răng cười.

"Tôi sẽ làm", Frank trả lời. "Cảm ơn vì đã cho phép tôi được ở cùng mọi người một thời gian."

Althea đã chuẩn bị cho bác một gói thực phẩm to để ăn đường. Jay và tôi tiễn bác ra tận bờ hồ, nơi chiếc xuồng của bác đang đậu.

"Cảm ơn vì tất cả", Jay nói. "Vì bác đã chăm sóc anh cháu khi cháu không ở đây. Cháu đã nói một số điều không phải với bác, cháu rất xin lỗi."

"Không sao", Frank trả lời. "Cháu nghĩ rằng bác không hiểu những gì cháu đã phải chịu đựng sao?"

"Thật đáng tiếc rằng bác phải đi." Bỗng nhiên trông Jay thật cô độc.

Frank móc từ trong túi quần ra một tấm thẻ và đưa nó cho Jay. "Nếu cháu cần người giúp đỡ, cứ gọi cho bác. Và này", bác đặt một bàn tay lên vai Jay, "không phải chỉ nói cho hay thôi đâu. Bác nói thật đấy."

Jay gật đầu, sau đó anh giúp Frank đẩy chiếc xuồng chở nặng đồ xuống nước. Frank bước lên xuồng và giơ bàn tay lên. "Hãy đưa cô bé về nhà an toàn nhé! Cháu còn nợ cô ấy điều đó đấy."

"Cháu sẽ làm."

Frank đâm mái chèo xuống nước, chiếc xuồng trôi đi không một tiếng động. Một chặng đường rất dài đang chờ bác ở phía trước trong khi bác không dùng đến xuồng máy. Jay và tôi đưa tay lên vẫy.

Khi quay về trại, Jay đề nghị chúng tôi đi hái việt quất cho Althea. "Chẳng ai giúp Althea làm việc đó cả mặc dù tất cả đều thích mê món bánh việt quất, nhất là Henry. Chắc chắn cô ấy sẽ rất vui nếu chúng ta tự nguyện giúp đỡ. Tôi sẽ hỏi xem cô ấy có đưa cho chúng ta mấy cái xô được không."

"Xô?"

"Ừ thì", anh nhún vai, "phải hái nhiều mới bỏ công chứ."

Trên đường đến chỗ Althea, Mikik lon ton chạy về phía chúng tôi. Cậu nhóc này đã trở nên rất thân thiện vì thỉnh thoảng lại được Jay thưởng cho vài miếng ngon. Jay ngồi xuống vuốt ve chú cún nhỏ mà bây giờ tôi đã biết bố của chú ta đúng là chó sói hoang thật. Mikik có vẻ thích được vuốt ve. Chắc là vì Reggie ít khi âu yếm nó. Jay thì ngược lại, anh có thừa sự dịu dàng để ban phát. Anh liên tục lùa những ngón tay vào bộ lông xám mềm mại của chú cún.

"Nào, anh bạn nhỏ", anh nói, "chú mày chắc là đói rồi nhỉ. Biết đâu Althea lại có một khúc xương cho mày. Đi thôi!"

Althea có một khúc xương thật, và cô rất vui vì lời đề nghị của Jay. "Cháu muốn đi hái việt quất thật sao?", cô hỏi. "Chắc là vừa dính phải căn bệnh gì nghiêm trọng lắm đây." Cô cười lớn, làm lộ ra chỗ răng khuyết.

"Althea", Jay ngượng ngịu lăm bằm, "thôi đi mà."

Cô đưa cho mỗi đứa bọn tôi một cái xô, nhưng là loại xô đựng dưa chuột muối có nắp đậy chứ không phải xô đựng nước to tướng như tôi tưởng. Dù sao thì chúng tôi cũng sẽ phải làm việc chăm chỉ mới hái đầy được hai xô này.

"Hai đứa đi vui vẻ nhé", cô gọi với theo chúng tôi. Jay đưa tay lên vẫy mà không quay đầu lại.

Tôi thoa thuốc mỡ Frank cho, buộc tóc bằng dây chun và đội mũ bóng chày lên. Khi Jay chui từ trong lều ra với khẩu súng trên vai, tôi không giấu nổi sự kinh hãi của mình.

"Tôi tưởng chúng ta đi hái quả cơ mà", tôi nói. "Không phải chúng chỉ là những quả tròn nhỏ màu xanh thôi sao?"

Jay cười. Lần đầu tiên kể từ sau cái chết của Luke tôi được nhìn thấy anh cười, nhưng đôi mắt anh vẫn rất nghiêm nghị. "Dĩ nhiên rồi", anh nói. "Nhưng biết đâu lại gặp một con nai sừng tấm thì sao?"

Đây là một khu trại săn và Jay là một thợ săn chính cống. Tôi không thích thể nhưng biết làm sao được. Khẩu súng của Jay làm hỏng cả niềm vui của tôi khi được ra ngoài cùng anh.

"Đừng có nhìn tôi như thế", anh nói. "Có thể tôi sẽ phải bảo vệ cô đấy."

Tôi nhăn mặt.

"Awas", Jay nói. "Đi thôi."

Jay chèo xuồng đến một địa điểm, nơi – theo như lời anh khẳng định – những trái việt quất to nhất mọc. "Không phải đi bộ xa lắm đâu", anh nói.

Anh đã nói thật, đường không xa. Nhưng để đến được nơi quả mọc, chúng tôi phải vượt qua một đoạn lầy lội mọc đầy lau sậy. Ở một chỗ, mặt đất nhão nhoét đến mức chân chúng tôi lún đến tận mắt cá. Đôi giày thể thao của tôi biến thành màu đen xì, mỗi khi tôi bước đi lại gây ra những tiếng lép nhép. Một đám mây muối bu quanh đầu chúng tôi. Tôi vung cái xô về phía chúng.

"Xin lỗi", Jay nói, khi chúng tôi đã đến cạnh những bụi việt quất.

"Nhẽ ra anh phải biết ở đây lầy lội đến mức nào sau ba ngày mưa liên tiếp chứ", tôi cắn nhả nhưng vẫn cố giữ cho giọng mình không quá gay gắt.

"Tôi quên."

"Quên cái đầu anh ấy." Tôi nhún vai, ngồi xuống bắt đầu hái. Những trái việt quất đầu tiên rơi xuống, va vào đáy xô kêu lộc cộc. Còn Jay, anh khoan khoái ném một vốc quả vào miệng. Khi anh nuốt chúng, yết hầu chạy lên chạy xuống giòn giãt.

Một lát sau, tiếng lộc cộc không còn vang lên khi tôi ném những quả việt quất vào xô nữa. Jay thì thậm chí còn chưa thềm mở nắp chiếc xô của mình.

Tôi đứng dậy, chỉ vào cái xô của anh một cái trách móc. "Chẳng nhẽ tôi phải làm tất cả một mình hay sao?"

Jay nhìn tôi với ánh mắt tội lỗi như bị bắt quả tang khiến tôi bật cười.

"Tôi cá rằng anh chưa bao giờ đi hái việt quất cả."

Anh xua mấy con muỗi đang vo ve trước mũi. "Có chứ. Hồi còn nhỏ. Với mẹ. Xô của mẹ luôn đầy nhanh hơn của tôi."

"Vì anh ăn nhiều quá chứ còn gì."

"Đâu có. Tôi cũng muốn hái nhanh lắm chứ nhưng kỹ thuật của mẹ đơn giản là tốt hơn." Anh mỉm cười khi hồi tưởng về quá khứ. "Sau đó anh tôi đã truyền cho tôi một tuyệt chiêu."

"Và đó là?"

"Anh ấy xui tôi lót rêu vào xô và rải một ít quả lên trên."

Tôi chống hai nắm tay vào hông. "Anh cả gan thật. Tại sao anh lại xung phong đi hái quả trong khi anh hoàn toàn không thích làm việc đó chứ?"

Anh thở dài. "Những người khác đi săn cả rồi, Thỏ Để ạ. Tôi cũng muốn làm thế nhưng đồng thời lại không muốn bỏ cô một mình ở trại. Tôi không thể mang cô theo cuộc săn vì cô vẫn chưa đi lại bình thường được. Cá thì chẳng ai muốn nhìn thấy nữa, chỉ còn có việt quất thôi. Đó là việc có ích duy nhất mà chúng ta có thể làm cùng nhau."

"Và không có chỗ nào...", tôi nhìn xuống đôi giày đen xì của mình, "...khô ráo hơn một chút à?"

"Có chứ. Nhưng chỉ ở chỗ này mới có nhiều quả đến mức chúng ta vẫn còn thời gian cho việc khác sau khi đã hái đầy hai xô."

Tôi cũng muốn biết việc khác là việc gì nhưng thôi, tốt nhất là không nên hỏi. Ngoài ra, còn lâu lắm hai xô này mới đầy nếu Jay vẫn tiếp tục làm việc với tinh thần hăng hái như này giờ.

Tôi lại ngồi xuống hái tiếp. Những quả việt quất to như quả anh đào chua mọc san sát nhau nên tôi lấp đầy xô của mình rất nhanh. Dĩ nhiên là tôi cũng nhắm nháp một ít và chúng tôi trêu chọc nhau vì miệng cả hai đứa đều bị nước quả nhuộm xanh lè.

Sau đó, chúng tôi ngồi trên một thân cây đổ, ăn mấy miếng bánh Bannock mà Althea đã dúi cho. Tôi cởi giày và phơi đôi tất ra nắng cho khô. Dưới chân tôi, những đóa lan hài màu vàng tươi mọc lúp xúp bị bao vây bởi hàng đàn côn trùng vo ve. Một con bướm to trắng muốt đậu xuống một bông và nhấm nháp mật hoa.

Jay đuổi mình nằm ngửa trên thân cây và nhắm mắt lại. Với làn da sẫm màu, anh không cảm thấy khó chịu vì ánh mặt trời.

Tôi nhìn Jay và mỉm cười, chỉ vì anh đang ở đây. Không biết anh đang nghĩ đến điều gì nhỉ? Khuôn mặt anh trông thật thanh thản. Tôi hy vọng anh có thể thỉnh thoảng lái suy nghĩ của mình sang những việc khác thay vì người anh trai quá cố. Vào ban ngày, mọi việc có vẻ ổn, nhưng trong đêm, anh vẫn bị những cơn ác mộng hành hạ. Anh vẫn chưa thể thực sự buông tay.

Bỗng nhiên tôi thấy buồn ngủ. Đang định chợp mắt một tí thì tôi thấy có cái gì đó đang chuyển động trên sườn núi ngay cạnh những bụi việt quất. Thế là tôi lập tức tỉnh như sáo. Đó là một con gấu mẹ và con của nó.

Ba con vật di chuyển từ trên sườn núi thưa thớt cây cối xuống, tiến về phía những bụi việt quất, chậm rãi nhưng chắc chắn. Con gấu mẹ có vẻ vẫn chưa nhận thấy sự có mặt của chúng tôi. Hai con gấu con thì liên tục nô giỡn, vật lộn với nhau, hiếu động như trẻ con.

Trông chúng có vẻ vô hại nhưng tôi vẫn chưa quên vụ đụng độ với con gấu lần trước. Tự nhiên tôi lấy làm mừng vì Jay có mang theo súng, mặc dù tôi biết, anh sẽ không bao giờ nổ súng vào một con gấu mẹ.

"Jay."

"Hử?"

"Chúng ta có khách kìa."

Anh lập tức ngồi bật dậy, đặt một bàn tay lên khẩu súng và đưa mắt theo hướng tôi đang nhìn. Khi thấy con gấu, anh mỉm cười.

"À, Marla đấy mà."

"Marla?" Tôi đưa một bàn tay lên bịt miệng để không thốt ra từ đó.

"Ừ. Tôi quen nó. Đây là bụi việt quất ưa thích của nó." Anh nghiêng đầu. "Có gì buồn cười thế? Vì tôi đặt tên cho nó à?"

"Cô bạn thân nhất của tôi tên là Marla", tôi giải thích.

"Thế thì chúng ta có điểm chung rồi."

Anh cười lớn, còn tôi thì chẳng hiểu anh đang thực sự nghĩ gì.

"Chúng ta làm gì bây giờ?" Để cho chắc, tôi xỏ tất và đôi giày đen xì của mình vào. Lỡ có chuyện gì xảy ra, tôi không muốn phải bỏ chạy trên đôi chân trần. Chúng tôi đang ở cách bụi quả khoảng mười mét, nhưng tôi đã được chứng kiến, một con gấu có thể nhanh nhẹn đến mức nào. Nhanh hơn cả ngựa đua. Thêm vào đó, mặc dù tôi không biết nhiều về loài vật này nhưng có một điều mà ai cũng biết: Gấu mẹ phản ứng đặc biệt nhạy cảm khi chúng có con nhỏ.

"Cứ bình tĩnh", Jay nói. "Nó chẳng làm gì chúng ta đâu."

Marla (Chúa ơi, cô bạn Marla của tôi sẽ nói gì khi biết rằng tôi đã gặp một con gấu mang tên cô ấy?) có vẻ chẳng thèm để ý đến chúng tôi thật. Nó dẩu cặp môi nhọn ra chén việt quất với một vẻ hiền lành. Hễ hai tên nhóc lại gần chúng tôi quá mức là nó lập tức lôi chúng lại.

Thật là một trải nghiệm điên rồ khi ở gần những sinh vật hoang dã này đến thế. Tim tôi đập mạnh như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Thực lòng mà nói, tôi không thực sự hưởng thụ màn biểu diễn hiếm có này. Tôi ngồi đó, cứng đờ như tượng gỗ, trong lòng chỉ đợi giây phút kinh hoàng ập đến, khi con gấu mẹ cảm thấy bị chúng tôi làm phiền.

Nhưng chẳng có gì xảy ra. Con gấu mẹ tìm thấy một cái rễ cây mục với hàng trăm con giòi trắng ờn, béo múp bên trong. Nó vừa khẽ gặm gù, vừa dùng móng xé tan cái rễ cây và đào bới một lúc.

Sau đó, nó chạy loăng quăng trên khoảnh đất có cỏ mọc bên rìa quả đồi và xua lũ chuột chạy tán loạn. Hễ bắt được một con chuột, nó lại nhường cho hai đứa con mình. Hai con gấu con tỏ ra thích thú với trò chơi này và bắt đầu thấy thịt chuột có vẻ ngon lành. Sau khi ba kẻ phàm ăn đã chén đầy thịt chuột, giòi và việt quất, chúng nặng nề bỏ đi và biến mất vào trong rừng.

Tôi nhẹ nhõm thở mạnh một hơi.

"Ổn cả chứ?", Jay hỏi.

"Ừ", tôi thở dài. "Không thể ổn hơn được nữa."

Tôi giúp Jay hái đầy xô của anh, sau đó chúng tôi quay lại xuồng. Trời đã về chiều nhưng vẫn còn khá sớm, mặt trời cháy hừng hực trên bầu trời, ven bờ lại chẳng có lấy một bóng mát. Thế mà tôi vẫn chưa thấy muốn quay lại trại lắm.

"Có còn thời gian để tôi giặt đôi tất không?"

"Có chứ", Jay nói, "sao không? Chúng ta có vội gì đâu."

Tôi dùng cát chà xát lên giày và tất, cố gắng làm sạch chúng nhưng kết quả không mấy khả quan. Cả hai thứ giờ đều chuyển thành màu xám. Tôi phơi chúng trên một tảng đá.

Tôi bước chân trần từ tảng đá này sang tảng đá khác và dừng lại trên một mỏm đá chìa hẳn ra hồ nước. Tôi ngồi xuống, kiểm tra mắt cá chân. Ngoài vết bầm vẫn còn hơi vàng vàng, mọi thứ còn lại đều bình thường. Những mụn nước cũng đã xẹp. Hai bàn chân trần của tôi hút lấy hơi ấm từ tảng đá. Thật là một cảm giác tuyệt vời khi được thoát khỏi đôi giày ướt nhẹp. Nếu không vì sợ rã thì tôi chỉ muốn được chạy nhảy tung tăng ngay lập tức cho đã.

Tôi giặt nãy mình khi Jay đột ngột trôi lên ngay trước mặt và té nước tung tóe về phía tôi. "Hê", tôi gào lên và đưa hai tay lên che mặt.

Anh cười lớn. "Xuống đây. Không lạnh đâu."

Tôi lắc đầu. Trong khoảnh khắc ấy, tôi thấy ghét bản thân mình, vì tôi vừa béo ú lại vừa nhát gan. Jay lặn xuống và bơi một đoạn ra phía giữa hồ. Tôi nhìn theo, lòng thầm cảm ơn Jay vì anh đã không nài ép thêm. Mồ hôi chảy rờn rờn trên cổ tôi, chiếc áo phông thì dính chặt vào da.

Thật ra, tôi thèm được bơi biết bao nhiêu.

CHƯƠNG 16

Althea vui mừng nhận những quả việt quất và ngay hôm sau đã nhờ chúng tôi đi hái thêm. "Mấy quả này ấy mà, nấu lên rồi thì chẳng còn bao nhiêu nữa", cô nói. "Cô cần ít ra gấp ba lần chỗ này."

Không phàn nàn nửa lời, Jay lại đưa tôi ra chỗ bụi việt quất. Chúng tôi hái đầy mấy xô, lần này Jay tỏ ra nhanh nhẹn không kém gì tôi. Sau khi đã ăn hết số thức ăn mang theo, Jay chỉ lên phía ngọn đồi và nói: "Ở bìa rừng trên kia có nhiều bụi mâm xôi lắm. Tôi muốn đến xem Marla và hai tên nhóc có để phần cho chúng ta chút nào không. Món bánh pudding mâm xôi của Althea là ngon nhất trần đời đấy."

Tôi nhìn Jay, trong lòng dấy lên mối nghi ngờ rằng anh cũng hảo ngọt chẳng kém gì tôi. Chỉ có điều, ở đây chẳng có sô cô la nên người ta đành bằng lòng với những quả mọng ngọt ngào vậy.

"Có vẻ xa nhỉ." Tôi nhăn mặt.

"Cô đợi tôi cũng được, sẽ không lâu đâu."

Tôi có nghe lầm không đấy? Anh định để tôi ngồi lại đây một mình sao? Không thể thế được. "Tôi sẽ đi cùng."

"Chân cô thì sao?"

"Chẳng sao đâu."

Chúng tôi đi theo một lối mòn và leo lên sườn núi đến bìa rừng.

Đám cây mâm xôi đỏ ối những quả. Chúng tôi đánh chén thỏa thích. Nhiều quả chín đến mức vừa động đến đã rơi thẳng vào tay.

"Ngày mai chúng ta lại đến đây đi", Jay nói. "Mang theo cả xô nữa."

Có vẻ chàng thợ săn vĩ đại này đang có hứng chuyển sang nghề săn quả mọng. Với tôi thì điều đó chẳng có gì đáng phàn nàn. Thêm vào đó, Jay đã làm tôi tò mò về món pudding mâm xôi của Althea.

Trên đường xuống đồi, tôi đi trước, Jay theo sau. Khi gần tới nơi, tôi càng lúc càng tăng tốc và cuối cùng chạy ào luôn xuống dưới. Khi tôi quay về phía Jay, anh đang đứng đó và bàng hoàng nhìn tôi.

"Có chuyện gì thế?", tôi hỏi.

"Cô không còn đi khập khiễng nữa."

"Không." Tôi nhảy lên nhảy xuống mấy lần và cười lớn. "Chẳng thấy đau tí nào."

"Cô biết điều đó có nghĩa là gì mà, Thỏ Đẽ." "

Tự nhiên tôi thấy nôn nao trong dạ dày, hai vai rũ xuống. Dĩ nhiên tôi biết điều đó có nghĩa là gì. Tôi đã cố tình không nghĩ đến sự thật rằng một bàn chân khỏe mạnh sẽ đặt dấu chấm hết cho thời gian tôi được ở bên Jay. Bây giờ, bao nhiêu suy nghĩ bỗng nhiên lại đổ ập xuống đầu tôi: bố mẹ chắc chắn đã gần như phát điên vì lo lắng; Nicci nhất định đang rất thất vọng; Marla đang mong tin của tôi và không biết phải làm gì: im lặng hay phản bội lời hứa. Còn cả Tim nữa, tình cảm của anh dành cho tôi có vẻ chân thật đến mức cảm giác tội lỗi ủa đến trong tôi như một đám mây đông bao trùm lên tất cả.

"Đi nào", Jay nói, "chúng ta về trại thôi. Tôi còn phải gói ghém vài thứ. Sáng mai chúng ta lên đường sớm."

"Sáng mai đã đi rồi sao?", tôi bật ra một câu hỏi. Tôi phải quay đi để nén sự hoảng loạn của mình. Ừ thì cảm giác tội lỗi, ừ thì bố mẹ đang lo lắng. Nhưng tôi yêu Jay. Đúng vậy, trong khoảnh khắc đó, tôi chợt hiểu ra, tôi yêu anh. Tệ hơn nữa là: Tôi không muốn đi. Tôi muốn ở bên anh.

Jay tóm lấy vai tôi và kéo tôi lại gần mình. Anh nhìn tôi dò xét và hỏi: "Cô không muốn về nhà hay sao?"

"Có chứ." Ôi bố mẹ ơi, giá mà con có thể cho bố mẹ biết.

"Nhưng sao?"

Tôi cúi đầu xuống, dụi mũi giày vào cỏ. Anh không nên thấy những giọt lệ đang dâng lên trong mắt tôi. "Tôi không thấy phiền đâu, nếu có thể ở lại thêm vài hôm."

Thế là tôi lỡ nói ra mất rồi.

"Làm thế chẳng được gì đâu." Giọng Jay khàn khàn. "Tin tôi đi, sẽ tốt hơn cho cả hai chúng ta nếu như cô không ở đây nữa."

Tôi ngừng đầu để nhìn vào mắt anh và nhận ra điều anh đang giấu đằng sau những lời nói kia. Anh không muốn bị tổn thương.

Nhưng anh đã quyết định rồi. Anh muốn đưa tôi quay về để mọi việc trong trại trở lại bình thường.

Anh giơ một bàn tay nhuộm đỏ nước quả mâm xôi lên, hình như để năm lấy cảm tôi. Nhưng tôi rút đầu lại nên anh đành bỏ tay xuống.

Trong trại, Jay mang những xô quả đầy ắp vào lều bếp rồi bắt đầu gói ghém.

"Althea có cần tôi giúp không?", tôi hỏi anh. Tôi muốn ra khỏi lều vì không thể nhìn Jay chuẩn bị đồ đạc thêm được nữa.

"Không biết nữa, cô ấy không ở đó."

Tôi đi về phía lều của Althea. Ngay trước cửa lều, tôi dừng lại vì nghe thấy tiếng đàn ông vọng ra từ bên trong.

"...con nhỏ đó không ngốc đâu...", ai đó nói. Tôi nhận ra giọng nói này, là của Reggie.

"Thằng bé sẽ đưa nó về, thế là chúng ta thoát nợ."

Tôi hoảng hồn. Đó không phải là Althea. Reggie đang nói chuyện với Robert. Althea có ở trong lều không nhỉ? Lẽ nào tôi đã đặt lòng tin nhầm chỗ?

"...cá rằng, con bé đó đã biết tống rồi... thằng bé hoàn toàn mất phương hướng từ khi anh nó mất... Có khi nó để lộ ra rồi ..."

"... con nhỏ đó vô hại...", Robert trả lời. "Nó đang yêu... chỉ biết có mỗi thằng bé... Cậu có ý kiến gì không?"

Tôi rất muốn biết Reggie đã đề nghị điều gì, nhưng những điều tôi vừa loáng thoáng nghe được rõ ràng không phải dành cho tôi. Bỗng nhiên tôi thấy sợ bị phát giác.

Tôi thận trọng đảo mắt quanh bãi cỏ để xem có ai nhìn thấy tôi đang đứng trước lều của Althea hay không, nhưng chẳng thấy ai. Thế là tôi lặng lẽ đi vào lều bếp và làm ra vẻ như đang lựa quả.

Hai người đó nói chuyện gì thế không biết. Tôi đã biết cái gì cơ? Jay để lộ ra cái gì cơ? Cái quái gì đang diễn ra tại khu trại này vậy?

Một lát sau, Althea bước ra từ khu rừng phía sau trại với một xô đầy quả việt quất. "Ồ, các cháu chăm chỉ quá nhỉ", cô nói, tay chỉ vào thành quả thu hoạch của chúng tôi và mỉm cười. "Bây giờ chúng ta có đủ quả rồi, cô có thể chỉ cho cháu cách làm bánh việt quất."

Tôi gục đầu xuống và phân vân. Tôi có nên hỏi cô Reggie và Robert đã nói với nhau chuyện gì hay không? Chắc chắn Althea cũng biết. Nhưng tôi có thể tin cô hay không? Cô rất tử tế với tôi, chắc là cô cũng quý tôi nữa. Nhưng Robert lại yêu cô.

"Chuyện gì thế Jodie? Có gì không ổn à?" Althea nhìn tôi dò hỏi.

"Chân cháu khỏi rồi."

"Thế thì sao phải buồn?"

"Jay định đưa cháu về, ngay ngày mai."

Althea nhìn tôi chăm chăm bằng đôi mắt to màu nâu. "Cô tưởng cháu phải thấy vui khi cuối cùng cũng thoát khỏi trại này chứ."

"Cháu cũng tưởng thế, nhưng mà..."

Cô quàng một cánh tay lên vai tôi. "Là vì Jay phải không? Cháu đang yêu."

Tôi gật đầu. "Chúng cháu có đi ngay ngày mai hay đợi thêm vài hôm nữa thì cũng có khác gì đâu."

"Trừ việc bố mẹ cháu sẽ có thêm vài đêm mất ngủ."

"Cô cho rằng Jay nghĩ đến bố mẹ cháu ạ?"

Althea lắc đầu cười. "Không, Jodie ạ. Theo cô thì cậu ấy nghĩ đến cháu đấy."

"Nghĩ đến cháu? Nhưng mà cháu không hiểu. Cháu đã bảo anh ấy là muốn ở lại thêm vài ngày nhưng anh lại ấy nói rằng sẽ tốt hơn cho cả hai nếu như cháu không ở đây nữa."

Althea dùng một bàn tay nâng nhẹ cằm tôi lên. "Đó chính là điều khiến Jay hoảng sợ. Rằng cháu cũng thích cậu ấy. Cậu ấy thích cháu, Jodie ạ. Cứ mỗi một ngày hai đứa ở bên nhau, cậu ấy lại càng thích cháu thêm. Cháu càng ở đây lâu thì việc để cháu ra đi càng khó khăn hơn đối với Jay. Cháu hiểu không?"

Tôi hít một hơi dài và lắc đầu. "Thế thì tại sao anh ấy không bộc lộ ra? Lẽ ra chúng cháu đã có một khoảng thời gian tuyệt vời bên nhau."

"Không đơn giản thế đâu, Jodie ạ, nhất là đối với Jay. Cháu không còn là một đứa bé nữa, còn cậu ấy đã là một người đàn ông trẻ rồi. Cậu ấy thích cháu, nhưng đồng thời cũng tôn trọng cháu. Tất cả những gì cậu ấy làm đều có thể trở thành lời hứa hẹn. Mà Jay thì biết rằng mình không thể hứa chắc điều gì với cháu cả."

"Anh ấy còn chưa hôn cháu nữa kia."

"Chắc chắn cậu ấy phải kiềm chế lắm mới không làm việc đó đấy."

"Tại sao ạ?"

"Jay sợ bị tổn thương. Cậu ấy vừa mới mất đi một người thân yêu."

Althea nói về tình yêu một cách mới đơn giản làm sao! Tôi thử tưởng tượng ra, nếu như nói chuyện này với mẹ thì sẽ như thế nào. Tôi hình dung ra giọng điệu giấu cợt mà mẹ vẫn dùng mỗi khi có việc gì đó làm mẹ không vừa lòng. Chắc hẳn mẹ sẽ coi những tình cảm của tôi dành cho Jay là trò say nắng nhăng nhít của tuổi dậy thì. Althea thì gọi đó là tình yêu.

Tôi chẳng biết mấy về chuyện này, tất cả đều thật mới mẻ. Cảm giác rạo rức trong cơ thể khi Jay ở bên cạnh. Sự hỗn loạn trong trí óc khi tôi nghĩ về anh. Còn cả niềm mong ước quái gở muốn ở lại trại này chỉ để được gần anh thêm một lúc, mặc dù tôi biết bố mẹ đang lo lắng đến mức nào.

"Cháu giúp cô làm bánh không?", Althea hỏi. "Hay là cháu muốn dành chút thời gian còn lại để ở bên Jay?"

Tôi giúp Althea nướng bánh Bannock. Bây giờ, khi đã hiểu ra ý nghĩa những hành động của Jay, ở bên cạnh anh sẽ chỉ khiến tôi thêm đau khổ. Tôi nhào nặn và để bột chảy qua những kẽ ngón tay. Sau đó tôi chia bột thành những miếng to bằng nhau như Althea đã hướng dẫn. Trong khi lật những miếng bánh thơm phức trên vỉ nướng, tôi sợ hãi nghĩ đến quãng đường về và giây phút đau đớn khi phải chia tay Jay.

Có một điều tôi biết chắc: Tôi chỉ mất có một ngày để đem lòng yêu anh nhưng sẽ mất nhiều năm để quên được anh vì Jay Muskalunge không phải là một người mà ta có thể dễ dàng quên được.

Sau bữa tối tập thể, tôi ra hồ tắm và giặt đồ lót. Mikik, con chó lai sói bé nhỏ, chạy theo tôi, vừa nháy nhót dưới nước vừa sủa từng bưng. Khi đã lên bờ, nó lắc mình khiến nước bắn ra tung tóe. Tôi vuốt ve nó một cách buồn rầu. Mikik liếm tay tôi. Tôi biết mình cũng sẽ nhớ nó lắm.

Khi tôi quay lại lều, trời đã tối. Jay đã gói ghém xong đồ đạc. Cái ba lô của anh dựng ngay cạnh lối vào.

Anh quỳ trên mặt đất và đưa cho tôi một cái túi đeo chéo bằng da với những bông hoa sặc sỡ kết từ hạt cườm. "Cái này để cô dùng. Cô chỉ cần mang bình nước và đồ cá nhân của mình thôi."

Tôi đón lấy cái túi và im lặng nhét những thứ Jay đưa vào.

"Đừng có làm bộ mặt như thế, Thỏ Đẽ", anh nói. "Hãy nghĩ đến bố mẹ cô. Chắc chắn họ đã phát điên vì lo lắng."

"Tôi biết chứ. Nhưng tôi vừa mới bắt đầu cảm thấy thoải mái ở đây."

Jay thở dài. "Nơi này không phải là trại hướng đạo sinh, Jodie ạ. Đây là cuộc sống của tôi."

"Ừ, nhưng mà..."

Jay cúi người về phía tôi, đôi môi anh bỗng nhiên kề sát miệng tôi đến mức tim tôi đập loạn xạ. Đột nhiên có ai đó giật giọng gọi Jay khiến anh lùi lại ngay lập tức. Đó là Reggie, hắn đang đứng ngay trước lều.

"Gì thế?" Jay bực tức hỏi.

Reggie ngó hăn vào trong lều. "Robert muốn nói chuyện với cậu."

"Ngay bây giờ à?"

"Đúng vậy, ngay lập tức." Giọng nói nóng nảy của Reggie làm tôi nhớ lại mẫu đối thoại mà hôm nay tôi tình cờ nghe được.

"Đừng có đi đâu, Thỏ Để", Jay nháy mắt với tôi. "Tôi sẽ quay lại ngay."

Anh biến mất vào bóng tối và để tôi lại một mình. Tôi biết rằng họ nhất định sẽ bàn về tôi đây. Robert muốn tôi biến khỏi đây càng nhanh càng tốt, còn Reggie thì cho rằng tôi biết điều gì đó. Nhưng mà biết cái gì cơ? Tôi nghĩ nát cả óc cũng không ra. Nếu những người này không phải phường buôn lậu thuốc lá (tôi tin Jay) thì họ có điều gì phải giấu tôi?

Sau chừng nửa tiếng đồng hồ, Jay quay lại. Tôi đã thắp ngọn đèn bão lên và cố tìm trên gương mặt được ánh đèn soi sáng của Jay một câu trả lời. Anh ngồi xuống trước mặt tôi, gục đầu xuống và không nói gì một lúc lâu.

"Có chuyện gì thế?", tôi sốt ruột hỏi.

"Cô bỏ đồ ra khỏi túi được rồi."

"Tại sao? Thế nghĩa là thế nào?"

"Nghĩa là cô phải chịu đựng tôi thêm một thời gian nữa. Họ đã bàn bạc và quyết định không cho chúng ta đi."

"Ý anh là, họ đã quyết không cho tôi đi?"

"Có thể nói là như vậy."

"Tại sao?"

"Tôi không được phép nói về vấn đề đó, Thỏ Để ạ."

"Nhưng mà..."

"Chúng tôi không phải dân buôn lậu thuốc lá", anh ngắt lời tôi, "ngoài ra ở đây cũng chẳng có hoạt động phạm pháp nào hết. Làm ơn đừng hỏi nữa được không? Hãy tin tưởng tôi, như từ đầu đến giờ. Cô thấy thế nào thì cứ cho là như thế." Anh nhìn thẳng vào mắt tôi. "Giờ thì cô thỏa mãn rồi nhé."

Đúng là tôi thấy vui thật, mặc dù một cảm giác tội lỗi cũng đè nặng xuống khi tôi nghĩ đến bố mẹ mình. Chắc chắn họ đã tra hỏi Marla rồi. Và

nếu cô bạn tôi không giữ mồm giữ miệng (vì tôi cũng không giữ lời hứa sẽ liên lạc với cô ấy), nhất định họ đã dò ra Tim và biết rằng tôi chưa bao giờ đến chỗ anh. Giờ này có khi cả nước đang lùng sục tôi cũng nên.

"Cô nghĩ gì thế?"

"Đến bố mẹ tôi."

Jay chán nản nhún vai. "Giờ họ đành phải đợi cô thêm vài ngày nữa vậy. Đẳng nào cô cũng định ở chơi với anh Tim của cô nhiều hơn một tuần, phải không?"

Tôi lắc đầu. "Nếu ở chỗ anh ấy thì tôi đã gọi điện về báo cho bố mẹ rằng tôi ổn từ lâu rồi."

Jay đăm chiêu nhìn tôi hồi lâu. "Tôi có cảm giác, cô không biết mình muốn gì."

"Biết chứ", tôi nói. "Chỉ không biết điều đó có đúng đắn hay không thôi."

"Nếu cô đã muốn thì điều đó là đúng. Bây giờ cô muốn ở đâu?"

Câu hỏi này làm tôi ngạc nhiên. "Ở đây", tôi trả lời. "Tôi muốn ở ngay tại đây, chính nơi này."

"Tốt", anh hài lòng nói. "Đi ngủ thôi."

Tôi có cảm giác, đêm hôm đó, Jay nằm cách xa tôi hơn mọi khi. Dường như anh sợ vô tình chạm phải tôi, trong khi tôi ao ước những đụng chạm ấy biết bao nhiêu.

Tôi thao thức nhìn xuyên qua lỗ thông khói lên bầu trời đầy sao và nghĩ về những điều Althea đã nói, rằng mỗi ngày trôi qua Jay lại thích tôi thêm và chính vì thế anh không muốn tôi ở lại trại lâu hơn nữa. Tôi cũng cảm thấy như vậy. Càng ngày tôi càng thích Jay hơn. Nhưng khác với anh, tôi lấy làm mừng vì "bị" ở lại trại thêm một thời gian.

Biết đâu vẫn còn hy vọng một cái hôn. Nếu Reggie không phá đám thì có khi đã thành công rồi. Jay đã tiến lại thật gần. Tôi đã cảm thấy hơi thở của anh phả lên khuôn mặt mình...

"Cô cứ trần trọc thế làm tôi chẳng ngủ được, Thỏ Để ạ", tiếng Jay bỗng vang lên trong đêm tối.

Tôi nuốt nước bọt, cảm thấy như bị bắt quả tang.

"Có vấn đề gì? Biết đâu tôi có thể giúp được." Tôi nhận thấy anh đã xoay người về phía tôi và xích lại gần.

"Có... gì đâu", tôi ấp úng. "Chỉ là không ngủ được thôi."

"Hít thở sâu vào", anh lầm nhẫm.

Tôi làm theo.

Một lát sau, tôi ngủ thiếp đi.

CHƯƠNG 17

Ngày hôm sau, chúng tôi quyết định quay lại nơi những bụi mâm xôi mọc. Khi Jay đang sửa soạn chiếc xuồng, Reggie bỗng hiện lên sừng sững sau lưng, hai tay chống nạnh.

"Đi đâu đấy?"

"Anh thấy rồi còn hỏi." Jay chỉ vào những xô đựng quả.

"Làm sao tôi biết được cậu có tính chuồn đi cùng con nhỏ này hay không?" Mắt Reggie tóe lửa. Rõ ràng hẳn đang rất cáu.

"Điều đó thì anh không thể biết được, Reggie ạ", Jay lạnh lùng nói. "Anh phải tin tôi."

Reggie buông hai tay xuống. "Theo tôi thì hai người nên ở lại trại."

Jay ra hiệu cho tôi trèo vào xuồng. Khi tôi đã ngồi vững, anh đẩy xuồng xuống nước. "Tôi không phải là tù nhân của anh. Nếu anh muốn cấm tôi về trại thì cứ làm. Nhưng trong trường hợp đó, những người khác cũng có quyền lên tiếng."

Anh trèo vào xuồng, dùng mái chèo đẩy xuồng khỏi bờ, chẳng mấy chốc chúng tôi đã bồng bênh trên mặt hồ. Reggie đứng bên bờ hồ nhìn theo chúng tôi đến khi chiếc xuồng biến mất khỏi tầm mắt hẳn.

Sau khi chúng tôi bước lên bờ và Jay đã buộc xuồng lại, anh không nói thêm một lời nào nữa. Ngay cả trên đường đến đồi quả mâm xôi anh cũng chỉ im lặng. Tôi có cảm giác, thỉnh thoảng Jay lại nhìn trộm tôi mỗi khi anh tưởng tôi không để ý. Anh có vẻ giận Reggie, nhưng đồng thời cũng tỏ ra buồn bã, như thể có gì đó giằng xé tâm can vậy. Anh có muốn nói gì với tôi

không nhỉ? Có khi nào anh đang phân vân không biết có nên kể cho tôi nghe lý do anh không được phép đưa tôi trở về hay không?

Nhưng anh chẳng nói gì, chỉ lẳng lẳng hái mâm xôi. Thế nên chẳng mấy chốc hai chiếc xôi chúng tôi mang theo đã đầy ắp. Biết rằng Jay sẽ tiếp tục im lặng như thế trên suốt đường về, tôi bèn chặn anh lại.

"Có chuyện gì thế, Jay? Tại sao anh không nói gì cả?"

"Vì tôi đang bực mình."

"Bực ai? Tôi à?"

"Không. Tại sao tôi phải giận cô? Tôi tức Reggie và mấy người kia cơ."

"Nếu vậy cũng đừng trút hết lên tôi chứ."

"Tôi làm gì cô đâu nào?"

"Chẳng làm gì cả. Anh chỉ cảm như hên thôi."

Jay đưa một bàn tay nhuộm đỏ nước quả mâm xôi lên, gạt một lọn tóc ra sau tai tôi. "Cô không chịu được sự im lặng hay sao?"

"Ừ. Vì tôi không biết mình có làm gì sai không."

"Và khi tôi nói thì cô biết."

"Đúng thế."

"Thế thì cô phải học cách hiểu tôi, ngay cả khi tôi im lặng."

Chúng tôi không quay lại trại ngay, tôi rất biết ơn Jay vì điều đó. Anh để xuồng trôi êm ru trên những rạch nước nhỏ rợp bóng cây, chỉ cho tôi những con rùa khổng lồ đang ló đầu lên khỏi mặt nước lầy lội. Sau đó, chúng tôi còn nhìn thấy chiếc tổ của một cặp đại bàng đầu trắng và mãi mê quan sát chúng mớm mồi cho chim non một lúc lâu.

Jay giải thích với tôi rằng con nhỏ hơn là chim trống và tiếng kêu của chúng rất chói tai, lạnh lạnh như tiếng kim loại. "Thường thì đại bàng có hai con non, nhưng cặp này lại có những ba chú. Chim bố và chim mẹ phải vất vả lắm mới nuôi được ba cái tào há mồm này."

Tôi chăm chú lắng nghe, trong lòng dấy lên một niềm vui vì Jay không còn cảm lạnh như trước nữa. Dường như thiên nhiên kỳ thú đã khiến anh quên mất những bực tức vừa rồi. Với mỗi loài vật Jay lại có một câu

chuyện để kể. Anh giải thích với tôi rằng việc kể lại những câu chuyện là một phần của một cam kết từ thời xa xưa. "Nếu những loài vật biết rằng con người không còn lưu truyền những câu chuyện cổ nữa", anh nói, "chúng sẽ rời khỏi vùng đất này."

Xuồng chúng tôi trôi qua một đập nước khổng lồ cao gần ba mét của hải ly. Một cái đầu màu nâu với hai mắt đen bé tí trồi lên khỏi mặt nước. Con hải ly với những chiếc răng vàng chóc nhìn chúng tôi chăm chăm và vỗ cái đuôi to bè bồm bộp trên mặt nước. Nó hét lên những tiếng the thé, nghe gần giống tiếng người.

"Anh có tin những điều đó không?", tôi hỏi. "Ý tôi là, rằng các loài vật biết các anh có kể chuyện về chúng hay không."

Jay nhún vai. "Tôi tin rằng động vật không phải là chẳng biết gì cả đâu, đôi khi chúng còn khôn ngoan hơn chúng ta nữa kia. Sự thật là: rất nhiều câu chuyện đang chìm vào quên lãng. Những người cao tuổi lần lượt qua đời, còn người trẻ thì chẳng thèm để ý khi được nghe kể chuyện. Thế nên chim thú cứ ít dần đi, từ lâu rồi."

"Có khi là vì lý do khác thì sao?"

Trong đôi mắt đen của anh thoáng qua một nụ cười. "Có thể, Thỏ Để ạ, mà cũng có khi không phải."

Chúng tôi ghé vào bờ một lần nữa. Khi còn ở trên xuồng, Jay đã dùng lao bắt được vài con cá hồi chấm hồng. Sau khi nướng cá ăn, chúng tôi ngồi cạnh nhau bên bờ nước, ngắm một cặp chim lặn. Chúng có cái mỏ nhọn, đôi mắt màu đỏ và những chiếc lông trắng nhỏ trên lưng. Jay nói với tôi rằng con có vệt đỏ trước cổ là chim trống.

Chuồn chuồn lao vù vù trên mặt hồ. Mặc dù Jay đã giải thích rằng chúng hoàn toàn vô hại, tôi vẫn giật bắn mình mỗi khi chúng bay vụt về hướng tôi.

"Yên nào", anh nói. Một con chuồn chuồn lấp lánh bay quanh chúng tôi như một tia chớp xanh trong nắng. Jay vươn tay ra, chìa cho nó một ngón. Những vòng bay của nó cứ thu nhỏ dần, và cuối cùng, nó hạ cánh.

Jay từ từ thu bàn tay lại để chúng tôi có thể quan sát cái cơ thể bé nhỏ ấy ở cự li gần. Con chuồn chuồn có bộ ngực phủ lông tơ, đôi mắt to màu xanh ngọc bích và một cái đuôi màu xanh lấp lánh như kim loại.

"Cô nhìn cánh nó này", Jay thì thầm.

Tôi ngắm nghía bốn cái cánh to bằng nhau của con chuồn chuồn. Hai cái bị thủng lỗ chỗ, cái thứ ba bị bẻ quặt một cách thiếu tự nhiên. Chỉ có một cái trông còn có vẻ lành lặn.

"Không một chiếc máy bay nào có thể hoạt động với những chiếc cánh hỏng như vậy. Nhưng với chuồn chuồn thì chẳng hề gì. Dù cánh có thủng, cong hay gãy, chúng vẫn bay." Dường như để chứng minh lời Jay nói, con chuồn chuồn đập cánh phóng vụt đi trong ánh nắng lấp lóa. "Thế nên tôi thích chúng.", anh nói. "Đó là điểm chung giữa người da đỏ và chuồn chuồn: họ không chịu khuất phục, dầu cho cánh của họ có rách nát đến thế nào đi chăng nữa."

Chúng tôi im lặng một hồi lâu.

Một lúc nào đó, Jay đứng dậy và chìa tay cho tôi: "Đi nào", anh nói, "chúng ta quay về trại thôi. Nếu không người ta lại tưởng chúng mình chạy trốn rồi Reggie lại lên cơn điên đấy."

Tôi để anh kéo mình đứng dậy. Ánh mắt tôi lướt qua mặt hồ. Chiều đã muộn, mặt nước lấp lánh như kim loại. Thình thoảng, một con cá quẫy mình phá tan mặt nước hồ, để lại những vòng sóng uể oải loang rộng dần. Bỗng nhiên tôi nhớ ra một việc mà tôi đã quên băng đi mất. Sinh nhật tôi là 12 tháng Bảy. Nhưng tôi chẳng biết hôm nay là mừng mấy. Có khi sinh nhật tôi đã qua mất rồi. Hay là đúng hôm nay? Có thể là ngày mai chăng? Tôi chịu. Tôi đã mất hết cảm giác về thời gian.

"Hôm nay là mừng mấy nhỉ?", tôi hỏi.

"Tại sao?", Jay hỏi lại. "Cô có cuộc hẹn quan trọng nào à?"

"Anh có biết hay không nào?"

"Dĩ nhiên là tôi biết. Hôm nay là 12 tháng Bảy."

Chuẩn luôn. Tôi khẽ thở dài. Tự nhiên tôi lại nghĩ đến gia đình, đến Marla và thấy buồn rĩ rượi. Mẹ bao giờ cũng chuẩn bị một món quà đặc biệt cho sinh nhật tôi. Có món bánh mà tôi thích (sô cô la với kem bơ), nhiều khi mẹ còn mua cả vé xem phim hay ca nhạc. Vào sinh nhật lần thứ 15 của tôi, chúng tôi đã cùng đến một buổi trình diễn nhạc Pop, cả Marla cũng được tham dự.

"Có chuyện gì thế?"

"Không có gì."

Jay không chịu buông tha. "Rõ ràng là có gì không ổn mà. Tự nhiên trông cô buồn hẳn đi. Cô đang nghĩ gì vậy?" Nghe giọng anh thì tôi biết, anh đang thực sự lo lắng.

"Hôm nay là sinh nhật tôi", tôi nói. "Lần thứ 16."

Jay bị bất ngờ. "Tôi chẳng có gì cho cô cả", anh bối rối. Nhưng bỗng nhiên anh kéo tôi về phía mình, và khi tôi còn chưa kịp định thần thì, anh đã hôn tôi. Đôi môi ấm áp của anh áp chặt lên môi tôi, khiến tôi ngạt thở. Cuối cùng anh cũng buông tôi ra. Tôi hít một hơi dài.

"Chúc mừng sinh nhật, Thỏ Đẽ."

Tôi rạng rỡ vì sung sướng. Nụ hôn của Jay đã bù đắp tất cả những gì tôi đã bỏ lỡ vì không được tổ chức sinh nhật cùng gia đình, kể cả chiếc bánh sô cô la với kem bơ. Trong khi tôi còn đang ngất ngây vì hạnh phúc, Jay đã sửa soạn xong chiếc xuống. Anh vẫy tôi lại và giúp tôi trèo vào trong.

Chúng tôi mang quả mâm xôi cho Althea, cô hứa sẽ làm ngay món bánh pudding. Jay nói với cô vài câu bằng tiếng Cree và cô cũng trả lời bằng cách đó. Khi tôi ngó ý muốn giúp một tay thì cô từ chối. Công thức bánh pudding mâm xôi này là một bí mật.

Trong bữa ăn, tôi có cảm giác dường như mọi người đều biết cả. Eric và Mike trêu chọc tôi vì hàm răng xanh lè (dĩ nhiên là chúng tôi có ghé thăm mấy bụi việt quất). Ngay cả Reggie và Robert cũng tỏ ra tử tế với tôi một cách đáng ngạc nhiên, như thể họ không còn coi tôi là cái gai trong mắt. Có lẽ họ sợ Althea, hoặc họ vui mừng vì Jay và tôi đã quay về trại.

Có món thịt thỏ hầm. Sau đó chúng tôi chén đầy món pudding mâm xôi của Althea. Quả thực rất ngon, mặc dù tôi biết rằng cô chỉ nấu như quả mâm xôi rồi thêm bột mì và sữa bột vào quấy cho đặc lại.

Tiếp theo một ngày tươi đẹp là một buổi tối thú vị bên đống lửa. Althea hát, Jay thổi sáo còn Eric chơi Harmonica. Eric cố thuyết phục Robert đi lấy cây sáo của ông ta nhưng Robert ngoan cố từ chối. Eric không chịu thua và rốt cục Robert đành phải nhượng bộ.

Tôi lập tức hiểu ra ngay, tại sao Eric lại kiên trì đến vậy. Cây sáo của Robert cũng là tự gọt như của Jay, nhưng âm thanh của nó trong trẻo hơn, gần như thoát tục, còn Robert là một bậc thầy trong nghệ thuật đưa những âm thanh tuyệt diệu thoát ra từ thớ gỗ. Jay và Robert chơi song tấu. Những người còn lại chăm chú lắng nghe. Trong một vài tiếng đồng hồ, tôi đã nhìn họ bằng một đôi mắt khác.

Suốt cả buổi tối, mọi người thi nhau kể chuyện và cười đùa vui vẻ. Người này chưa kể xong một chuyện, người khác đã bắt đầu chuyện tiếp theo. Hễ ai đó chuẩn bị nói ra một điều gì xúc phạm người da trắng là mắt Althea lại lóe lên. Những người đàn ông này đều kính sợ cô một cách đáng kinh ngạc. Có lẽ cô đã dọa sẽ không nấu ăn cho họ nữa nếu họ dám làm hỏng buổi tối vui vẻ của tôi.

Tôi khoan khoái tận hưởng cảm giác thanh bình, cho đến lúc Robert bắt đầu kể chuyện về Windigo, con ác quỷ có trái tim băng giá mà tên của nó đã được dùng để đặt cho hồ nước này.

Tất cả mọi người đều im lặng lắng nghe. "Cách đây rất lâu rồi", Robert kể, "có một khu trại lớn hơn ở cạnh hồ này, cách trại của chúng ta khoảng một cây số về hướng Nam. Đó là một mùa đông lạnh giá, mọi người đều lả đi vì đói. Một thợ săn vẫn cố gắng lên đường trong tuyết vọng. Một cơn bão tuyết ập đến và anh ta lạc đường. Trong tiếng gió rít liên hồi, anh ta còn nghe thấy một âm thanh khác, một tiếng hú không thuộc về con người, một âm thanh chỉ có thể thuộc về con ác quỷ Windigo."

Khi nghe Robert kể chuyện, một cơn ớn lạnh chạy dọc theo sống lưng tôi, tóc gáy thì dựng đứng hết cả lên. "Cơn thèm thịt người của Windigo

không thể được xoa dịu", ông ta kể tiếp. "Chỉ khi không tìm được ai để ăn thịt, nó mới chịu nhai tạm gỗ mục, rong rêu hay nấm. Người thợ săn tìm nơi ẩn nấp nhưng anh ta đã cảm thấy cái nhìn của con quái vật chiếu thẳng vào lưng mình. Trái tim anh ta hóa đá. Con ác quỷ đã chiếm đoạt anh ta rồi.

Cơn bão tuyết tiếp tục di chuyển về hướng Nam. Người thợ săn hạ được một con tuần lộc và đem thịt về trại. Anh ta biết rằng, anh ta sẽ giết hại gia đình mình vì đã bị Windigo ám, cơn thèm thịt người trong anh ta mỗi lúc một tăng. Nhưng nếu không mang con tuần lộc này về thì vợ con anh ta rồi cũng chết đói thôi.

Những người trong trại nghe thấy một tiếng hú rùng rợn, bầu trời đột nhiên tối sầm. Họ đã tưởng rằng cơn bão tuyết đang quay lại thì người thợ săn lại trở về cùng con tuần lộc. Vị thầy cúng của bộ lạc biết ngay chuyện gì đã xảy ra. Mặc dù người thợ săn vẫn cư xử bình thường suốt một thời gian nhưng đến một lúc nào đó, anh ta không còn chế ngự nổi cơn thèm của mình. Người ta quyết định giết và thiêu anh ta thành tro bụi vì đó là cách duy nhất để tiêu diệt Windigo.

Nhưng người vợ của anh thợ săn vẫn còn yêu chồng nên đã phản bội kế hoạch. Windigo bỏ chạy vào rừng, vài ngày sau, nó quay lại và phá tan cả khu trại."

Robert bỗng nhiên im lặng một cách bí hiểm. "Tàn tích của khu trại đến giờ vẫn còn", ông ta kể tiếp. "Không ai dám bén mảng đến gần khu vực đó. Còn Windigo vẫn ẩn náu trong những cánh rừng và tìm kiếm nạn nhân mới."

Tôi chết cứng vì sợ.

Jay cúi xuống thì thầm vào tai tôi: "Đừng sợ, Windigo là một con ác quỷ sinh ra từ đói rét. Vào mùa hè, nó ít khi xuất hiện lắm."

Hay gớm, tôi thầm nghĩ. Thế mà cũng gọi là trấn an được. Tôi còn thấy hãi hơn nữa vì những người còn lại có vẻ cũng sợ chả kém gì tôi. Những người thợ săn gan dạ này đang sợ một con quỷ đầy lông với trái tim băng giá.

Để thay đổi không khí, Henry bỏ thêm thật nhiều củi vào đồng lửa khiến ngọn lửa bốc cao lên đến hai mét. Mike kể thêm một chuyện hài hước, Eric chơi kèn Harmonica còn Jay đệm bằng sáo. Althea ngả đầu lên vai Robert, thì thầm điều gì đó. Sau đó hai người cùng đứng dậy nhảy một điệu.

Buổi tối cứ kéo dài mãi, đến quá nửa đêm mọi người mới chịu dập lửa để đi ngủ. Vầng trăng to và sáng của tháng bảy dịu dàng soi lên bãi cỏ. Robert choàng một tay lên vai Althea khi ông ta theo cô về lều. Jay đứng cạnh tôi, chúng tôi nhìn theo hai người một hồi lâu. Những ký ức của ngày hôm nay vẫn còn xôn xao trong lòng, đột nhiên tôi cảm thấy gần gũi Jay một cách khó tả. Cuối cùng, tôi thu hết can đảm nắm lấy tay anh.

Những ngón tay anh quấn quanh bàn tay tôi thật chặt như thể chúng đang kiếm tìm một điểm tựa.

"Sao thế?", tôi hỏi. "Anh không thấy vui à? Hay là anh vẫn còn giận Reggie?"

Bàn tay tôi nóng sực lên trong tay anh.

"Tôi không giận nữa đâu", anh nói, "và buổi tối hôm nay thật tuyệt vời." Nghe giọng Jay là tôi biết anh đang rất buồn. "Chỉ là tôi đang nghĩ đến anh trai tôi. Anh ấy rất thích những buổi tối như thế này. Cô không thể tưởng tượng được anh ấy thích kể chuyện và thuộc nhiều câu chuyện đến mức nào đâu." Jay ngược nhìn mặt trăng và hít một hơi dài. "Quý tha ma bắt, tôi nhớ anh ấy quá. Tôi vẫn còn thở, vẫn ăn, ngủ, vẫn cười nói. Còn anh ấy thì chẳng thể làm gì được nữa."

Thay vì nói gì đó, tôi dựa vào người Jay và vòng hai tay ôm lấy anh.

Đêm đó tôi mơ thấy Windigo. Một sinh vật cao lớn, lông lá toàn thân, trông hao hao Bigfoot đang cố tóm lấy tôi để ăn thịt. Tôi vừa rên rỉ vừa vật mình qua lại. Khi con quái vật vung những cái móng lạnh buốt về phía tôi, tôi bật dậy choàng tỉnh.

Jay quàng một cánh tay qua vai tôi và kéo tôi về phía mình. "Không có gì cả", anh mơ màng lẩm bẩm, "chỉ là một giấc mơ thôi."

CHƯƠNG 18

Sáng hôm sau, một cơn đau nhói ở bụng dưới kéo tôi ra khỏi giấc ngủ. Suy nghĩ đầu tiên của tôi là có lẽ mình lỡ chén hơi nhiều bánh pudding mâm xôi, nhưng rồi tôi biết đích xác điều gì đang xảy ra. Tôi đang có kinh. Tuyệt vời! Giờ biết tính sao? Tôi hoàn toàn quên khuấy đi mất. Dĩ nhiên là kỳ kinh của tôi không tự động dời lịch sang hôm khác chỉ vì không có cửa hàng nào ở gần đây để mua băng vệ sinh.

Tôi phải hỏi Althea, chắc chắn cô sẽ có cách gì đó. Có khi cô cứu tôi qua được vụ này cũng nên.

Tôi thận trọng chui ra khỏi tấm chăn lông. Khi tôi đang mặc quần áo thì Jay thức dậy. "Cô đi đâu đấy?", anh hỏi bằng giọng ngái ngủ.

"Giúp Althea làm bữa sáng."

"Sớm thế này á? Chắc chắn cô ấy còn chưa dậy đâu. Hôm qua thức khuya nên mọi người ai cũng muốn ngủ lâu hơn một tí."

Tôi cũng không muốn quấy rầy Robert khi ông ta còn đang ngủ nhưng biết phải làm gì bây giờ?

Jay kéo tay tôi. "Năm xuống ngủ tiếp đi."

Thấy tôi cứ ì ra, anh mở to mắt. "Có chuyện gì thế?", anh nhìn gương mặt thiếu ngủ của tôi. "Có chuyện gì mà cô không kể với tôi được hả Thỏ Đế?"

Jodie, tôi thầm nghĩ, mà không còn cách nào khác nữa rồi. "Tôi đang „bị" mà không có gì dùng."

"Sao cơ?" Anh ngồi dậy và nhìn tôi một cách ngớ ngẩn.

Tôi hít một hơi thật sâu. "Hành kinh, đến tháng, kinh nguyệt. Anh đã nghe thấy chuyện đó bao giờ chưa hả? Phụ nữ ra máu một tháng một lần."

"Ôi giờ, thế mà không nói thẳng ra luôn đi." Anh đưa cả hai tay lên dụi mắt rồi bắt đầu mặc quần áo vào. "Đi theo tôi", anh nói. "Tôi biết cô có thể dùng gì."

Đúng như Jay đã dự đoán, mọi người vẫn còn chìm trong giấc ngủ khi chúng tôi đi qua bãi cỏ ẩm sương về phía rừng. Jay muốn làm gì trong rừng, điều đó đối với tôi là một ẩn số. Dù vậy tôi vẫn tin tưởng anh. Làm gì còn lựa chọn nào khác. Từ ban đầu đã vậy, đến giờ cũng không có gì thay đổi.

Đầu tiên chúng tôi đi trên con đường mòn dẫn đến khu mộ, trước khi đến những ngôi mộ thì quành sang trái. Tôi chưa bao giờ đặt chân đến đây. Rừng trở nên thưa dần và mặt đất ẩm ướt hơn. Cây cối ở đây cũng có vẻ cao hơn, cành khô vương vãi khắp nơi.

Cuối cùng chúng tôi cũng ra khỏi rừng và đến bên một hồ nước. Bờ hồ ở đây phủ một lớp rêu dày trông như một tấm chăn màu nâu.

Jay chọn một chỗ đứng vững chắc rồi ngồi xuống đưa tay kiểm tra lớp rêu mềm mại trên bề mặt. Sau đó anh lấy ra một con dao, cắt một miếng rêu dài rồi cuộn tròn lại. Anh mỉm một nụ cười thỏa mãn và đưa cuộn rêu cho tôi. "Tôi đã bảo cô rồi mà, rừng có tất cả những thứ chúng ta cần."

Tôi bàng hoàng nhìn Jay. Ý anh là, tôi... thực sự phải dùng thứ này sao?

Jay nhận ra sự bối rối của tôi. "Hồi băng tuổi cô, mẹ tôi cũng dùng cái này. Mẹ bảo nó vừa sạch, thấm hút tốt, lại chả tốn đồng nào. Nếu cần còn có thể giặt được nữa kia." Anh nhún vai. "Nhưng cô không cần phải làm thế. Nguyên chỗ này cũng đủ dùng thoải mái rồi."

Jay cắt thêm nhiều miếng rêu nữa trong khi tôi chỉ đứng nhìn anh làm. Thật kỳ quặc. Tôi tưởng tượng ra khuôn mặt của Marla khi tôi kể chuyện này với cô ấy. (Mà có nên kể ra không nhỉ?)

Buồn cười nhất là, lẽ ra tôi phải thấy ngỡ ngàng muốn chết mới phải. Thế mà Jay vẫn cắt những miếng rêu một cách rất tự nhiên. Dường như anh coi

việc đó bình thường như tất cả những chuyện khác, khiến tôi có cảm giác mình không cần phải xấu hổ làm gì.

"Tôi nghĩ từng này là đủ rồi", anh nói và nhét con dao trở lại bao da ở thắt lưng.

Những miếng rêu hóa ra lại rất tốt khiến tôi bớt đi được một mối lo. Jay và tôi câu cá suốt cả ngày, anh hướng dẫn tôi xẻ và phơi thịt cá lên cái giá gỗ phía trên một ngọn lửa nhỏ để cá khô từ từ. Cá xông khói có thể để dành đến tận mùa đông.

Hễ không có ai ở gần đó là tôi lại khắp khởi hy vọng Jay sẽ hôn tôi một lần nữa. Thế mà mãi vẫn chẳng có gì xảy ra. Đến cuối buổi chiều, tôi bắt đầu nghi ngờ rằng những gì xảy ra ngày hôm qua, kể cả cái hôn, chỉ là một giấc mơ.

Những cuộc đối thoại trong bữa tối hôm đó chỉ xoay quanh một chủ đề duy nhất, đó là những chuyến đi săn thất bại từ nhiều ngày nay. Mỗi người trong số họ đều đã tìm được và lần theo dấu vết của nai sừng tấm, thậm chí họ còn nhìn thấy tận mắt không chỉ một mà nhiều con một lúc nhưng lại chẳng hạ được con nào. Họ tranh luận rất sôi nổi nhưng không ai ngắt lời ai như người da trắng vẫn thường làm.

Vì họ liên tục chêm vào những từ tiếng Cree nên tôi chỉ hiểu câu được câu chẳng. Hình như có gì đó cản trở việc săn bắn của họ. Một thứ gì đó liên quan đến thần hộ mệnh của Luke và cái chết của anh ta.

Khi đã trở về lều, tôi hỏi Jay chuyện đó. Anh đáp quanh co. "Có giải thích thì chắc gì cô đã hiểu."

"Anh phải nói ra thì tôi mới biết mình có hiểu được hay không chứ. Làm thế nào để có được một vị thần hộ mệnh?"

"Khi một thanh niên trong bộ tộc bước vào tuổi 15 hay 16, cậu ta sẽ phải vào rừng một mình và tuyệt thực một thời gian. Thường thì cậu ta sẽ có một giấc mơ, trong đó một linh hồn mang hình dáng một con vật hiện lên và hứa sẽ bảo vệ và giúp đỡ cậu ta. Mỗi con vật là biểu tượng cho một số phẩm chất nhất định mà người được chọn phải cố gắng đạt được. Linh miêu

tượng trưng cho sự quyết đoán và sức mạnh tinh thần, gấu là biểu tượng của uy lực và lòng can đảm, ếch tượng trưng cho sự biến hóa."

Suýt nữa thì tôi phì cười. "Ếch mà cũng làm thần hộ mệnh được à?", tôi cố làm ra vẻ nghiêm túc.

"Sao không? Chỉ là một con vật bé tí thôi nhưng lại có khả năng thay hình đổi dạng, cụ thể là từ nòng nọc thành ếch. Đó là một thành tích đáng nể đấy chứ. Cô không thấy vậy à?"

Tôi nhún vai. Tôi chưa bao giờ nghĩ về vấn đề này. Với tôi, ếch vẫn chỉ là ếch mà thôi.

"Rùa cũng có thể trở thành thần hộ mệnh", Jay tiếp tục. "Nó được coi như một vị sứ giả. Dù thế nào đi nữa, người được chọn sẽ không bao giờ ăn thịt, săn đuổi hay hạ sát con vật đã xuất hiện trong giấc mơ của anh ta. Đổi lại, anh ta sẽ không phải thiếu thốn gì hết."

"Có nghĩa là anh không được phép săn gấu còn những người khác thì được."

"Đúng vậy", Jay nói. "Nếu tôi xuống tay giết một con gấu, thần hộ mệnh của tôi sẽ bỏ đi. Đó là điều tệ hại nhất có thể xảy ra đối với một thợ săn."

"Nhưng cái đó thì liên quan gì đến anh trai anh?"

"Thần hộ mệnh của anh ấy là nai sừng tấm. Anh ấy chưa bao giờ giết một con nào trong khi chúng tôi làm thế thường xuyên. Giờ thì anh tôi chết rồi, Reggie cho rằng vị thần của anh ấy đã bỏ đi và mang những con nai theo. Chuyện đó vẫn có thể xảy ra. Vì vậy chúng tôi dâng lễ vật để cầu xin người chết không đem chúng đi mất."

"Thì các anh đã làm rồi mà", tôi nói và nghĩ đến những món đồ cúng đã theo Luke xuống mồ.

"Đúng. Nhưng Reggie cho rằng sự hiện diện của cô tại tang lễ đã đuổi những con vật đi."

Tôi tức giận thở hỗn hển. "Đúng là nhầm nhí! Vì ghét tôi nên hẳn mới kiếm đủ cơ để buộc tội cho tôi. Tôi thì có liên quan gì đến mấy con nai chết tiệt ấy."

Jay im lặng.

"Anh cũng tin hần à?", tôi giận dữ nhìn anh.

"Không. Nhưng sự thật là chúng tôi chưa giết được con nào từ khi ... từ khi anh tôi mất. Nhất định phải có một nguyên do. Reggie cho rằng lỗi tại cô, tôi không thích điều đó."

"Những người khác nghĩ gì?"

"Althea cho rằng đó là chuyện vợ vãn, Eric cũng thế. Henry không nói gì mà muốn hỏi ý các vị thần linh đã. Mike và Robert thì có vẻ đồng tình với Reggie."

"Phải làm sao bây giờ?", tôi hỏi.

"Miwi-macin", Jay đáp, "tôi sẽ đi săn. Ngay ngày mai luôn. Tôi sẽ chứng minh cho họ thấy rằng anh trai tôi đã không đem theo những con nai vào thế giới của người chết."

Phải mất một lúc tôi mới hiểu những gì Jay nói. Anh sẽ đi săn và sẽ không có mặt ở đây suốt cả ngày.

"Tôi đi cùng được không?", tôi buột miệng. "Tôi sẽ không làm vướng chân anh đâu."

Jay chậm chậm lắc đầu. "Không được đâu Thỏ Để ạ."

"Sao không? Tôi hứa sẽ không kêu ca gì đâu."

"Không phải lý do đó."

"Thế thì tại sao?"

"Tại vì, cô...", anh ấp úng, "vì cô đang có kinh."

"Thế thì sao?"

"Phụ nữ đang hành kinh có một quyền lực rất lớn, hơn cả quyền lực của các vị thần hộ mệnh. Ngày xưa, đàn bà con gái khi đến kỳ trăng phải ở trong một chiếc lều khác cách xa trại vì đàn ông khiếp sợ quyền lực của họ."

Kỳ trăng. Nghe thơ mộng gớm, tôi thầm nghĩ, còn trong thực tế thì chả có gì hay ho. Bằng chứng là cái bụng tôi đang đau nhức nhối đây này. "Ý

anh là, đúng ra tôi còn không được phép ở bên cạnh anh?" Tí nữa thì tôi bật cười vì thấy chuyện ấy nhảm nhí quá.

"Ừ thì", anh nói, mắt lộ vẻ mỉa mai, "nguyên việc dám lôi cô đến trại này cũng đã chứng tỏ rằng tôi là kẻ không biết sợ là gì rồi. Nhưng mà", anh đổi giọng nghiêm túc, "tôi không thể đưa cô đi săn cùng được. Việc đó chỉ đem lại rắc rối mà thôi, tin tôi đi. Nhất định tôi phải hạ được một con nai để chứng minh cho mấy người kia rằng những gì họ nói chỉ là điều vớ vẩn."

Tôi lặng thinh. Tôi không hiểu được kiểu lô gíc này. Nhưng tôi còn biết làm gì? Anh đang rất nghiêm túc và đó không phải chuyện có thể đem ra đùa được.

"Có nghĩa là anh muốn bỏ mặc tôi ở đây chứ gì." Tôi trách Jay bằng một giọng hờn dỗi mà tôi đã từng rất ghét ở Nicci. Nhưng biết sao được, tôi đang thất vọng đến phát khóc đây này.

"Vẫn còn Althea mà. Không phải hai người rất quý nhau hay sao. Tôi sẽ trở lại ngay sau khi săn được một con nai."

Nghe chẳng lọt tai tí nào, tôi thầm nghĩ.

Jay lên đường vào sáng sớm hôm sau, trước khi mặt trời mọc. Có mỗi Henry và Eric xuất hiện ở bữa sáng. Sau khi đánh chén món bánh kẹp với si rô cây phong do Althea chế biến và uống cà phê, họ cũng xách súng biến vào rừng như những người khác.

"Chà", Althea nói, "giờ chỉ còn lại hai cô cháu mình. Cháu có muốn giúp cô đặt bẫy thỏ không? Ăn cá mãi thì chán chết. Mà có khi cánh đàn ông hôm nay lại về tay trắng."

"Họ nghĩ rằng họ không săn được gì là vì cháu", tôi nói.

Althea cười. "Đàn ông mà lại. Cứ hễ thất bại là họ phải tìm ai khác để đổ lỗi, mà tốt nhất là đổ cho đàn bà. Cháu đừng bận tâm. Một lúc nào đó họ sẽ hạ được một con nai và thế là họ sẽ quên hết những gì đã nói."

"Nhưng cháu không giúp cô đi săn thỏ được đâu ạ. Vì cháu đang bị... à, đang có kỳ trăng."

"Hóa ra đó là lý do Jay không mang cháu theo. Cô đã đoán vậy mà. Nhưng cháu đừng lo, cô cháu mình có đi săn đâu. Chỉ đặt bẫy thôi."

Tôi gật đầu. "Nếu cô cho phép thì cháu yên tâm rồi. Cháu chỉ không muốn gây thêm phiền phức."

Althea vỗ vai tôi. "Cháu không nên quá để tâm đến những người khác, Jodie."

"Nhưng ở đây, cháu chỉ là khách."

"Chính thế. Cô có cảm giác rằng cánh đàn ông ở trại này hơi kém khoản tiếp đãi khách khứa."

Althea chui vào lều và lấy ra một cuộn dây thép sáng bóng. Cô dùng một cái kìm uốn sợi dây, thắt một loạt những cái nút và cuối cùng hóa phép ra một cái bẫy thòng lọng. Tôi vô cùng ngạc nhiên. Ngay cả trong việc này, cô cũng rất khéo léo như khi nấu ăn hay nhặt cỏ dại.

Sau khi đã làm xong vài cái, cô nhờ tôi hơ chúng lên ngọn lửa đến khi chúng biến thành màu đen.

"Mọi người lấy đâu ra những vật dụng cần thiết mà không có sẵn trong rừng ạ?", tôi hỏi.

"Thỉnh thoảng phải cử một người vào thành phố giao lông thú cho lái buôn và mua sắm đồ đạc chứ sao."

"Thỉnh thoảng là sao ạ?"

"Khoảng một đến hai lần mỗi tháng", cô chăm chú nhìn tôi. "Mùa hè thì ít hơn vì rau cỏ trong vườn và trong rừng cũng đủ dùng rồi."

Tôi đã hiểu. Thời gian tới sẽ không có ai trong trại đi vào thành phố.

Trước khi chúng tôi lên đường, Althea chui vào lều một lần nữa và mang ra một đôi giày moccasin thêu rất đẹp. "Đây", cô nói và chìa đôi giày cho tôi. "Cô không thể nhìn cháu mang đôi giày nặng trĩch kia mãi được. Cháu không thấy đau chân à?"

Tôi đón lấy đôi giày. Chất liệu da thật mềm mại. Bên trên là những bông hoa thêu bằng hạt cườm màu trắng, xanh và đỏ. "Đẹp quá. Cô tự làm ạ?"

"Ừ. Của cháu đấy. Cháu vừa đón sinh nhật mà."

Tôi ngạc nhiên nhìn cô. "Jay kể với cô ạ?"

"Ừ."

"Cảm ơn cô."

Tôi tháo đôi giày thể thao ra và mang đôi giày mới vào. Hai chân tôi bỗng trở nên nhẹ bẫng. Tôi có cảm giác mình đang lướt đi trên mặt đất.

Althea đi trước. Cô nắm một đầu cái sào treo lưng lẳng những cái bẫy thòng lọng đã được bôi đen, tôi giữ đầu còn lại. Sau khi đi theo con đường mòn khoảng một cây số vào trong rừng, cô bắt đầu đặt bẫy. Cô chọn những chỗ có cỏ mọc và buộc bẫy vào một cái que mà cô đã dùng một hòn đá đóng chắc xuống đất. Sau đó cô rải cỏ khô và lá cây lấp lên chúng. Cô lặp đi lặp lại chừng ấy công đoạn tại những vị trí nổi bật để sau này còn tìm lại được.

Trên đường về, Althea hái một số loại thảo mộc. Cô định sắc chúng cho tôi uống để giảm đau bụng. Chúng tôi còn tìm thấy một số nấm ăn được nhưng phải cầm chúng trong tay vì không đem theo giỏ.

Về đến trại, tôi uống món trà của Althea và phải ngạc nhiên vì công dụng của nó. Sau đó chúng tôi làm sạch, thái mỏng và xâu những cây nấm vào một sợi dây rồi treo lên cho khô.

Chiều muộn hôm đó Jay mới quay về - hoàn toàn tay trắng. Tôi rất vui vì anh đã trở lại nhưng anh lại tỏ ra cáu kỉnh và không muốn nói chuyện. Những người còn lại cũng không gặp may. Chỉ có Eric săn được hai con ngỗng béo nhưng đối với họ, thành tích này không đáng kể.

CHƯƠNG 19

Sáng hôm sau, Jay lại lên đường. Anh quyết tâm phải hạ bẫy được một con nai, như thế anh muốn chứng minh điều gì đó cho những người còn lại và chính bản thân mình vậy.

Tôi giúp Althea vặt lông hai con ngỗng. Việc này chẳng có gì hay nhưng cũng giúp tôi đỡ nghĩ ngợi linh tinh. Althea chỉ cho tôi những phần lông nhung mềm mại có thể dùng để nhồi gối.

Sau đó tôi phụ cô vài việc vặt trong vườn rau. Vì đã dùng gần hết những miếng rêu Jay cắt, tôi quyết định tự đi lấy thêm. Tôi đeo túi vào, mang thêm con dao và lên đường.

Bầu trời đầy mây nhưng không có vẻ gì là sẽ mưa. Đây là lần đầu tiên tôi dám vào rừng một mình. Nơi rêu mọc không cách xa trại là mấy, chỉ khoảng vài trăm mét, còn tôi thì đã biết đường. Dù vậy, trong tôi vẫn dấy lên một cảm giác kỳ quặc: sự im lặng của khu rừng, và tôi, đơn độc giữa những cái cây. Hay đúng hơn là: với những cái cây. Tôi nhớ lại những gì cô nàng Hippie Lilian đã kể về sự giao tiếp giữa cây cối. Có thật là chúng có thể hiểu nhau không nhỉ? Có lẽ nào chúng ta đã nhầm khi cho rằng chỉ có con người mới có khả năng trao đổi suy nghĩ và cảm xúc với nhau?

Tôi dừng lại lắng nghe. Không phải để nghe tiếng những cái cây trò chuyện mà để kiểm tra xem có gì quanh đây không. Tôi vẫn chưa nóng lòng muốn gặp lại một con gấu cho lắm.

Khu rừng bắt đầu được lấp đầy bằng những âm thanh của muông thú. Chim chóc cảnh báo nhau về sự hiện diện của tôi. Côn trùng kêu rí rả. Lũ

sóc từ dưới đất leo thoăn thoắt lên những thân cây và kêu lên the thé khi tôi tiến lại gần.

Một lúc sau, tôi tìm thấy lối rẽ dẫn đến hồ. Một cặp vịt trời phóng vù ra từ đám lau sậy và kêu lên quang quác khi tôi tiến đến bờ hồ. Tôi cắt vài miếng rêu, không cần nhiều vì nhờ món trà thảo mộc của Althea mà máu đã bớt chảy và có lẽ đến mai là dứt hẳn. Tôi vừa nhét con dao vào bao da để chuẩn bị quay về thì bỗng nghe thấy những tiếng gõ từ xa vắng đến.

Tôi lần theo âm thanh mà tôi có thể khẳng định là tiếng rìu. Chắc là một người đàn ông trong trại đang chặt cây ở quanh đây. Chẳng biết lúc đó tôi nghĩ gì nhưng vì không cưỡng nổi tính tò mò, tôi cứ mãi miết đi về hướng phát ra tiếng động.

Cuối cùng tôi cũng nhìn thấy người đó. Là Robert, tôi nhận ra ngay nhờ chiếc quần lính của ông ta. Ông ta đứng quay lưng về phía tôi, còn tôi sững sờ ngắm những bắp thịt cuộn cuộn chuyển động trên tấm lưng trần bóng loáng mồ hôi. Robert đứng dạng chân, dùng đưa chiếc rìu trong hai tay. Bắp thịt ở gáy ông ta vồng lên. Đôi tay gân guốc vươn dài, vung mạnh rìu lên lấy đà. Cả thân hình ông ta bất động trong vài giây, căng cứng như một chiếc lò xo, trước khi bổ mạnh về phía trước. Lưỡi rìu bập mạnh vào thân cây, những vụn gỗ xoắn lại và bắn ra tung tóe. Ông ta giật rìu lại, lấy đà và bổ thêm nhát nữa, đánh bật một mảng gỗ to tướng khỏi thân cây. Mỗi nhát rìu bập xuống chính xác đến từng li được tiếp sức thêm bằng một tiếng kêu đánh thép thoát ra từ lồng ngực Robert.

Tôi cứ đứng đó, ngơ ngẩn nhìn như bị mọc rễ. Những bắp thịt ở hai tay Robert gồng lên thêm một lần nữa, ông ta xoay mình lấy đà cho một cú chặt mạnh mẽ và bước sang một bên. Khi tôi nhận ra rằng cái cây đang đổ về phía mình thì đã muộn. Tôi hét lên hoảng loạn và cố bỏ chạy nhưng hai chân cứ khuyu xuống. Tôi vướng vào một cành cây và ngã ngửa ra sau, rơi thẳng vào một hố bùn. Chất lỏng nhầy nhụa thấm qua quần áo tôi khi cả cái thân cây nặng nề kêu rảng rặc, xuyên qua đám cành lá của những cây bên cạnh và đổ ập xuống chỗ tôi đang nằm.

Mất một lúc tôi mới có thể suy nghĩ bình thường trở lại. Tôi vẫn còn thờ. Trong hố nòng nặc mùi động vật. Chắc là lợn rừng. Tôi thử cử động cơ thể. Không thấy đau chỗ nào. Tôi nằm gọn trong vũng bùn, bên dưới thân cây đổ khoảng nửa mét. Thật hú vía.

Bỗng ai đó nắm lấy hai bàn chân tôi, kéo tôi ra khỏi vũng bùn, lôi xềnh xệch trên mặt đất. Robert cúi xuống, mặt ông ta dí sát vào mặt tôi. Ông ta thở hồng hộc, trong mắt lóe lên cơn thịnh nộ.

"Có bị thương không?", ông ta giận dữ hỏi.

Tôi lắc đầu. Robert bật dậy mà không thèm đưa tay cho tôi. "Đứng lên, nhanh!" Tôi tự đứng dậy và nhìn xuống người. Quần áo tôi đen xì những bùn, người ngòm nòng nặc mùi nước tiểu lợn rừng.

"Mày chán sống rồi hả?", ông ta quát vào mặt tôi, hai tay vung vẩy giận dữ. "Mày lờn vờn trong rừng làm gì? Mày không nghe thấy tiếng rìu à? Nếu không có cái hố lợn rừng này thì mày ngòm củ tỏi rồi. Dân da trắng bọn mày bị thần kinh hết rồi hay sao? Hay là mày đang theo dõi tao?"

Hỏi nhiều thế làm sao tôi trả lời hết được.

Tôi đang ngẩng đầu lên định giải thích thì ánh mắt chạm phải một thứ khiến cả người đông cứng lại vì sợ. Tôi nhìn chăm chăm vào bộ ngực đang trôi lên hạ xuống theo từng nhịp thở của Robert. Những vết sẹo sâu hoắm chằng chịt như kênh rạch trên ngực ông ta. Tôi có cảm giác, thân hình ông ta từng bị xé thành nhiều mảnh rồi mới được khâu lại.

Tôi liên tưởng ngay đến con quái vật của Frankenstein nhưng đồng thời cũng thấy ngượng vì suy nghĩ đó. Thấy tôi cứ đứng há hốc mồm ra, Robert xoay người, xua tay đuổi tôi đi.

"Xéo ngay!"

Tôi loạng choạng rời khỏi đó, trong lòng vẫn còn hoảng loạn. Tôi vấp phải hết đá rồi cành cây, mãi mới quay lại được con đường mòn. Tôi dừng lại một lúc, đợi đến khi hơi thở đều đặn trở lại rồi mới đi về trại.

Thật may là Althea chứ không phải ai khác đang ở đó khi tôi từ trong rừng bước ra bãi đất trống. Vừa nhìn thấy tôi, trên gương mặt cô hiện ngay

lên một vẻ hoảng hốt. Nhưng vừa nhận ra rằng tôi không bị thương, cô liền cười vác lên.

"Có chuyện gì xảy ra thế, Jodie? Cháu bị ngã xuống đầm lầy à?"

Tôi ngồi xuống băng ghế gỗ trong lều bếp và kể lại mọi chuyện. Cuối cùng cô cũng chịu ngừng cười. "Quả là nguy hiểm", cô nói bằng giọng nghiêm túc. "Tí nữa thì cháu toi mạng rồi đấy. Sao cháu khờ vậy, quanh quẩn chỗ người ta chặt cây làm gì?"

"Cháu biết." Tôi khịt mũi một cách ai oán. Trên đường về trại, tôi đã tưởng tượng ra những gì sẽ xảy đến nếu như tôi bị thương. Khả năng lớn là họ sẽ đưa tôi đi bệnh viện, mặc dù tôi không biết mình có sống sót qua được chặng đường dài dằng dặc ấy hay không. Còn nếu tôi chết? Chắc là tôi sẽ được cho một chỗ cạnh Luke và Tia. Còn bố mẹ tôi sẽ chẳng bao giờ biết con mình đã bỏ xác ở xó nào.

"Cháu nghĩ gì vậy?", Althea hỏi.

"Nếu cháu mà chết..."

"Thôi." Cô nhắc một bàn tay, cản tôi nói tiếp. "Đừng phí thời gian nghĩ về chuyện đó làm gì. Cháu đã gặp may. Nhất định phải có một lý do tại sao cháu thoát nạn. Gitche Manitu đã che chở cho cháu."

"Ừm", tôi lầm rầm. "Nhưng Robert giận lắm ạ."

"Cô biết." Althea mỉm cười. "Ông ấy rất thiếu kiên nhẫn với những kẻ ngốc. Mà cháu đúng là đã hành động như một kẻ ngốc thật."

Vâng, tôi biết rõ quá đi chứ, nhưng điều đó không thể thay đổi được nữa. "Có phải ông ấy bị thương nặng khi ở Afghanistan không ạ?", tôi tò mò hỏi.

"Cháu nhìn thấy mấy vết sẹo của ông ấy rồi à?"

"Vâng."

"Ở Kandahar", cô nói. "Ngay cả các bác sỹ cũng không dám tin rằng ông ấy sẽ qua khỏi. Chính ông ấy cũng bảo hồi ấy chỉ muốn chết quách đi cho xong."

"Cô yêu ông ấy ạ?"

Tôi có thể nhận thấy qua phản ứng của Althea rằng sự tò mò của mình đang đi quá giới hạn nhưng cô vẫn trả lời.

"Đúng, cô yêu ông ấy. Có lẽ đối với cháu, Robert là người thô lỗ và đáng sợ, nhưng thực ra không phải vậy đâu. Hồi mới quen cô, gần như đêm nào ông ấy cũng mơ thấy chiến tranh. Ông ấy thường xuyên hét lên và choàng tỉnh khiến cô phải ôm lấy vỗ về. Ông ấy còn khóc nữa cơ. Chuyện đó thỉnh thoảng vẫn xảy ra."

Tôi ngượng nghịu cúi đầu xuống.

Althea ngồi xuống cạnh tôi. "Cháu phải học cách ngừng đánh giá người khác qua những gì cháu thấy về họ trong thời gian ngắn. Phải mất nhiều thời gian để thực sự hiểu được một con người. Với những người từng bị tổn thương, dù là ngoài da thịt hay sâu trong tâm hồn, điều đó còn khó khăn hơn nữa. Họ thường rụt rè trong mối quan hệ với người khác. Cháu phải thật kiên nhẫn mới được phép nhìn vào trái tim họ. Nhưng một khi đã làm được điều đó, cháu sẽ không phải thất vọng vì có rất nhiều điều đẹp đẽ để khám phá." Althea mỉm cười và đứng dậy. "Cháu đừng lăn tăn mãi nữa, chẳng thay đổi được gì đâu. Tốt nhất là cháu đi tắm giặt đi, người cháu nặng mùi quá." Cô nhăn mũi và phẩy phẩy tay xua tôi ra khỏi bếp.

Tôi chán nản bước qua bãi cỏ, cú sốc vừa nãy vẫn lớn vờn trong đầu. Những vết sẹo khủng khiếp của Robert và vụ chết hụt trong hố lợn rừng, cả hai đều làm tôi rối trí. Jay sẽ nói gì đây? Chắc anh sẽ giận lắm vì tôi đã khiến Robert ghét mình hơn nữa bằng chính sự ngu ngốc của mình.

Bên hồ nước, tôi tắm và giặt đồ. Nhưng dù tôi có vò quần và áo phông kỹ đến mấy thì những vết đen vẫn sờ sờ ra đó. Giờ thì ngoại hình của tôi rất hợp với khu trại này. Nhất là khi tôi phải mặc tạm quần Jeans của Luke. Jay đã đưa cho tôi chiếc quần Jeans lao động vừa dài vừa rộng này. Tuy nhiên chỉ cần đeo thắt lưng và xắn gấu lên mấy lần thì cũng tạm ổn. Có vật gì đó cộm lên ở túi quần sau, tôi lôi nó ra mà không suy nghĩ gì.

Đó là một cái mặt nạ trượt tuyết màu đen bằng vải len, loại có lỗ hở cho hai mắt, mũi và miệng. Tôi thở hỗn hển. Chẳng lẽ Luke thực sự không vô hại như những gì Jay đã kể với tôi? Tại sao cái mặt nạ này vẫn còn nhét

trong túi quần mặc dù hai anh em họ đã sống tại trại này những hơn một năm trời. Có lẽ nào Luke từng là một tên cướp? Hay là kẻ trộm?

Khi Jay trở về trại lúc hoàng hôn, tâm trạng anh còn tồi tệ hơn hôm trước. Anh lại không bắt được con nai nào. Anh nhìn thấy quần áo tôi treo trên dây phơi với đầy những vết đen. "Cô bò cả bốn chân xuyên qua rừng hay làm cái gì mà ra nông nỗi này?"

"Tôi bị ngã vào hố bùn của lợn rừng."

"Thế con lợn nó có làm sao không?"

"Không đùa đâu."

"Có bị thương không?"

"Không." Tôi lắc đầu.

Vì quá bận tâm với cuộc săn thất bại nên Jay không nhận thấy giọng điệu nhăm nhắng của tôi. Sau khi thay quần áo xong, anh nói: "Đi ăn thôi, tôi đói gần chết rồi."

"Tôi không đi đâu", tôi nói. "Tôi không được khỏe."

Jay đã chui ra ngoài đến một nửa nhưng liền quay lại, nhìn tôi từ đầu đến chân. "Trông cô có đau yếu gì đâu. Có chuyện gì vậy? Cô đau bụng à?"

"Chắc thế. Tôi thấy không muốn ăn."

"Không ăn thì ngồi đấy cũng được."

"Tôi mà ngửi thấy mùi thức ăn thì càng thấy mệt hơn. Tôi không thích thịt ngỗng. Anh đi đi. Tôi muốn nằm một tí."

Anh nhún vai. "OK."

Tôi cuộn mình trong tấm chăn lông, lắng nghe cái dạ dày cồn cào dữ dội. Thật khổ khi phải nhịn nốt bữa tối sau khi đã không được ăn trưa. Nhưng tôi không chịu được cái cảnh phải đối mặt với Robert.

Không lâu sau, tôi nghe tiếng cười của những người đàn ông vang vọng qua bãi cỏ. Chắc là Robert đã kể lại chuyện trong rừng một cách gay cấn nhất có thể và họ đang cùng cười nhạo tôi đây. Tôi bịt chặt hai tai nhưng tiếng cười cứ văng vẳng mãi trong đầu. Tôi giận dữ đấm thùm thụp xuống tấm chăn lông.

Một lúc sau, Jay quay về lều. Tôi giả vờ ngủ nhưng anh không tin. "Tôi biết cô còn tỉnh, Thỏ Để à." Anh thắp ngọn đèn bão lên. "Tôi mang đồ ăn cho cô đây này."

Mùi bánh Bannock mới nướng và thịt ngỗng xông lên ngào ngạt. Dạ dày tôi réo liên hồi.

"Ồ, gấu kìa", Jay nói. "Có con gấu đang đói bụng kìa."

Tôi ngồi dậy, liếc chỗ thức ăn.

"Lẽ ra cô phải kể cho tôi biết." Anh ngồi xuống đối diện tôi trên tấm chăn lông.

"Tôi nghĩ rằng anh sẽ giận tôi."

"Ừ thì, có vẻ cô đã rất may mắn. Đào thêm một cái mộ nữa, Thỏ Để à, thì tôi chịu không làm nổi đâu."

Tôi nhào vào lòng Jay và quàng hai tay quanh cổ anh. Đó gần như là một phản xạ mà tôi không cưỡng lại được. Anh đáp lại cái ôm và xoa đầu tôi như vẫn làm với Mikik.

"Anh cũng cười tôi à?", tôi thì thầm bên cổ anh.

Anh nhẹ nhàng tách khỏi người tôi. "Ừ, đúng là tôi có cười khi tưởng tượng ra cảnh Robert túm chân lôi cô ra khỏi cái hố lợn rừng", anh nói. "Nhưng tôi phải cười để kìm nén nỗi sợ rằng những điều không may có thể xảy đến với cô. Một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ, tin tôi đi. Lẽ ra cô cứ đi cùng và tự cười chính bản thân mình. Như vậy, chắc chắn cô sẽ thấy dễ chịu hơn."

"Đúng vậy", tôi trả lời, "có lẽ anh nói phải. Nhưng tôi quá hèn nhát."

"Cô sẽ trở nên bạo dạn hơn thôi." Jay chìa một miếng bánh cho tôi. "Giờ thì ăn đi, trước khi cô biến thành gấu thật."

Tôi chén thật lực và sau đó cảm thấy khá hơn. Nhưng vẫn còn chuyện cái mặt nạ. Jay đang trong tâm trạng tốt nên tôi đưa cho anh xem.

Tôi dí cái mặt nạ vào mũi anh với ánh nhìn trách móc.

"Nào?", tôi lạnh lùng hỏi. "Cái gì đây?"

"Anh ta cần cái này làm gì? Để đi ăn cướp cửa hàng?"

Jay đảo mắt ngán ngẩm một vòng. "Trí tưởng tượng của cô thật phi thường, Thỏ Đế à. Lẽ ra tôi phải giận mới phải vì cô dám đặt điều nói xấu anh trai tôi như thế."

"Tôi còn nghĩ gì khác được khi tìm thấy những thứ như thế này?"

"Cô phải động não một tí chứ. Mùa đông ở đây lạnh khủng khiếp. Mỗi người trong chúng tôi đều có một cái mặt nạ như thế để không bị rụng mất mũi khi phải đi đặt bẫy thú trong cái lạnh âm 30 độ."

"Xin lỗi", tôi nói.

"Lần sau cứ hỏi tôi trước khi tưởng tượng ra những điều tồi tệ như thế. Nghe chưa?"

"Rồi."

Sau đó Jay kể cho tôi nghe về con nai sừng tấm non mà anh đã tốn công vô ích theo dấu suốt cả ngày trời. Nghe giọng Jay, tôi cảm nhận được sự kích động mà anh đã trải qua trong cuộc săn.

"Tôi biết nó đang ở đó, nhưng nó đã lừa tôi", anh nói. "Nai là loài cận thị. Trong khoảng cách 200 mét, chúng không phân biệt được một con người với một cái cây. Nhưng khứu giác của chúng rất nhạy. Còn bước chân thì chúng nghe được từ cách xa cả cây số. Dù vậy, ngày mai tôi sẽ tóm được nó cho cô xem."

"Mai? Anh định mai cũng đi săn nữa à?"

"Dĩ nhiên rồi. Tôi phải tóm bằng được con nai ấy."

"Cho tôi đi với."

"Nhưng mà... cô có đi được...?"

"Kinh nguyệt của tôi qua rồi", tôi ngắt lời anh. "Nhờ món trà của Althea. Và tôi sẽ yên lặng hết mức có thể", tôi khẩn khoản thêm vào.

"Thôi được", Jay lẩm bẩm. Nhưng tôi biết anh rất không hài lòng.

CHƯƠNG 20

Jay dậy sớm và đánh thức tôi dậy. Không càu nhàu lấy một tiếng, tôi mặc quần áo, vội vàng làm vệ sinh cá nhân và đeo chiếc túi da đựng thức ăn lên vai. Chẳng biết tại sao tôi nhất định muốn đi săn cùng Jay. Thực tình thì tôi không muốn nhìn một con nai phải chết thảm cho lắm. Nhưng thêm một ngày ở trại mà không có Jay thì tôi chịu không nổi.

Chúng tôi đi xuống khoảng chừng một tiếng về hướng Bắc, sau đó Jay cho xuống cập vào một bãi sỏi. Tuy chưa bao giờ đưa tôi tới đây nhưng anh tỏ ra rất thông thuộc nơi này. Một con đường mòn chỉ chút những dấu chân còn mới dẫn từ bờ hồ vào rừng. Jay đi theo con đường ấy.

Chân đi đôi giày moccasin mới, tôi hy vọng có thể di chuyển nhẹ nhàng hệt như Jay. Nhưng việc đó hóa ra không đơn giản. Chốc chốc, một cành cây lại kêu đánh rắc dưới bước chân tôi. Lập tức Jay sẽ quay lại, đảo mắt ngán ngẩm một vòng và đặt một ngón tay lên môi.

Một lúc nào đó, khi tôi lại gây ra tiếng động (cái quần tôi mặc cứ kêu xoàn xoạt theo mỗi bước chân), thì Jay mất hết kiên nhẫn. Anh ngừng bước, quay lại nhìn tôi một cách giận dữ. "Tôi đã bảo cô rồi, rằng bọn nai tai thính lắm. Nếu cô cứ ồn ào như thế thì nó đã cao chạy xa bay trước khi tôi kịp sờ đến khẩu súng rồi."

"Còn nếu anh cứ la lên như thế thì đến họ hàng hang hốc nhà nó cũng biết rằng Jay Muskalunge đang đến tóm cổ chúng nó đấy." Tôi vừa chống nạnh vừa thì thào.

Jay lắc đầu và quay ngoắt đi, chỉ để tôi không nhìn thấy nụ cười mà anh đang cố nén, mặc dù đang rất bức mình.

Anh lại bước đi thoăn thoắt, còn tôi vì muốn theo kịp tốc độ của anh nên càng không thể để ý đến con đường dưới chân mình. Thêm vào đó, tôi bắt đầu thấy mệt. Đúng là tôi có dẻo dai hơn ngày mới đến trại thật nhưng còn lâu mới đạt đến tầm cỡ một vận động viên.

"Cô thở to quá", Jay nói.

"Xin lỗi."

"Sao cô cứ khăng khăng đòi đi theo làm gì?"

"Vì tôi muốn ở bên anh." Tôi ngừng bước, nước mắt lưng tròng.

Jay quay lại, bước đến nắm tay tôi. Kể từ lúc đó, anh tỏ ra dịu dàng với tôi hơn.

Không lâu sau, chúng tôi gặp dấu vết nai sừng tấm. Jay quỳ xuống xem xét dấu chân và kiểm tra vị trí con vật đã gặm cành và lá cây.

Sau đó, Jay di chuyển nhẹ nhàng hơn trước, còn tôi thì cố gắng hết sức để bắt chước anh. Mặt trời đã biến mất sau những đám mây, không khí oi nồng đến mức tôi gần như không thở được. Thỉnh thoảng Jay lại ngược lên nhìn bầu trời, mắt lộ vẻ lo lắng. Nhưng tâm trí anh đã hoàn toàn bị cuốn vào cuộc săn nên tất cả những thứ khác đều trở nên không quan trọng.

Thỉnh thoảng, Jay quay đầu lại, đặt ngón tay lên môi, mặc dù tôi đã không gây ra tiếng động nào một lúc lâu. Rừng trở nên thưa dần và mặt đất lầy lội hơn. Dấu vết dẫn chúng tôi qua một vịnh mọc đầy lau sậy đến một cái đầm nhỏ của hải ly, nơi cây cối um tùm và mặt đất chỉ chít dấu chân nai.

Tôi có thể cảm thấy thân hình Jay đang căng ra đến từng thớ thịt. Nhưng khí thế bừng bừng này hình như không lây sang tôi. Không phải tôi không muốn nhìn thấy một con nai, nhưng một con còn sống thì vẫn tốt hơn chứ.

Bỗng nhiên, Jay khum hai bàn tay đưa lên miệng hú lên một tiếng dài da diết. Tôi nhìn anh một cách kỳ cục nhưng anh chẳng quan tâm. Một lần nữa, âm thanh trầm trầm ấy lại thoát ra từ lồng ngực Jay, càng về cuối càng nhỏ dần rồi lịm hẳn.

Ngay sau đó, có tiếng hú đáp lại. Một con nai, không cách xa chỗ chúng tôi là mấy. Hai chúng tôi rón rén tiến về phía trước, lưng cúi gập xuống để tránh bị phát hiện vì cỏ cây ở đây chỉ cao đến ngang hông. Theo Jay thì nai là loài cận thị nhưng cẩn thận thì vẫn hơn.

Tiếng hú của con nai lại vang lên. Cuối cùng chúng tôi cũng nhìn thấy nó. Ý tôi là, Jay nhìn thấy nó và chỉ về hướng bụi cây nơi nó đang đứng.

Jay mở chốt an toàn, nâng súng lên vai và ngắm. Nhưng ngay sau đó, anh hạ súng xuống vì con nai đã bước lên một bước và biến mất hoàn toàn sau bụi cây. Jay ra hiệu bảo tôi cứ ở yên tại chỗ. Chắc là anh muốn thử tiếp cận con vật từ một hướng khác.

Thế là tôi ngồi đợi trong khi Jay rón rén rời đi.

Tôi có cảm giác hàng tiếng đồng hồ đã trôi qua. Thỉnh thoảng bụi cây lại lay động khi con nai bứt ăn những cành lá nhỏ. Bầu trời lúc này đã tối sầm lại, những tảng mây xám nặng nề nằm chồng đống lên nhau. Từ phía xa có tiếng sấm vọng lại. Chiếc áo phông của tôi ướt đẫm mồ hôi.

Tôi đang nghĩ xem chúng tôi sẽ làm gì nếu bị kẹt ở đây trong cơn dông thì bỗng nghe thấy tiếng gầm gừ và ngay sau đó là một loạt âm thanh ầm ĩ. Tôi hoảng hốt nhìn về phía bụi cây. Là con nai đang kêu, và tôi biết tại sao.

Chó sói. Những bóng ma màu xám lướt đi trên bốn chân. Tôi đứng ngây người nhìn những gì đang xảy ra.

Con nai sừng tấm cái lão đảo tiến ra từ bụi cây. Trên mông nó là một vết thương hở toang hoác máu me đầm đìa. Ba hay bốn con sói vừa gầm gừ vừa vờn quanh con mồi. Chúng đều to lớn nhưng lại có màu lông khác nhau. Con sói to nhất, có lẽ là con đầu đàn, có bộ lông rất sẫm màu, gần như đen. Hai con khác lông màu xám đậm và một con lông sáng màu.

Jay đã kể với tôi rằng cú đá của nai sừng tấm có thể gây chết người. Đó chính là thủ phạm gây ra cái chết của Louis, anh họ của Mike, người được chôn cạnh Tia và Luke.

Nhưng trong tình thế một chọi bốn như thế này, con nai hoàn toàn không có cơ hội. Hai chân sau của nó khuyu xuống nhưng nó vẫn cố gắng gượng

dậy. Con sói đen to lớn chồm lên ngoạm chặt lấy cổ họng con nai và vật nó ra đất.

Đột nhiên tôi nhận ra rằng trận chiến này đang diễn ra cách chỗ tôi đứng chỉ khoảng 30 mét. Vậy mà nãy giờ tôi chỉ thấy tò mò chứ không hề thấy sợ. Thật may là mặc dù mấy con sói đã nhìn thấy tôi nhưng lại chẳng thèm để ý đến.

Jay bất thành linh xuất hiện sau lưng tôi, nắm lấy vai và đẩy tôi đi. Chúng tôi vội vã quay lại nơi buộc xuống. Tôi không biết tại sao Jay đã không bắn nhưng có vẻ anh đang có những mối lo khác. Chốc chốc anh lại ngược nhìn bầu trời. Chính tôi cũng cảm nhận được có gì đó bất thường trong không khí. Gió nổi lên làm những bụi cây kêu xào xạc.

Khi chúng tôi tới bên bờ hồ, những giọt mưa đầu tiên bắt đầu rơi. Làn gió mát lúc nãy đã trở thành một trận cuồng phong. Những lần chớp chạy giần giật phía trên những ngọn đồi, theo sau là một cơn mưa xối xả xóa sạch những màu sắc của thiên nhiên.

Jay lôi ra một tấm bạt từ trong xuống nhưng chưa kịp mở nó ra để chui vào thì chúng tôi đã ướt sũng đến tận xương.

Tôi nép sát vào Jay, mắt chớp lia lịa vì bị nước mưa rơi vào. Mưa quất điên cuồng trên hồ Windigo như một con quái vật trong cơn thịnh nộ. Những dòng nước đục ngầu cuộn cuộn tuôn từ trong rừng xuống hồ. Nước sủi bọt, bắn tung tóe như đang sôi. Cây cối oằn mình, rên xiết khi bị cơn cuồng phong tóm lấy giăng giật. Tôi chưa từng trải qua một cơn dông nơi rừng núi như thế này bao giờ và chỉ nhờ vòng tay ôm vững chãi của Jay mà tôi không ngất đi vì hoảng sợ.

Một tia sét đánh xuống hồ, tiếng sấm vang dội ngay sau đó khiến mặt đất rung chuyển. Tôi hét lên và nép sát hơn nữa vào Jay. Cả thân hình tôi run lên bần bật, anh siết chặt tôi trong vòng tay ấm áp của mình.

Khi cơn dông đã đi qua và mưa đã ngớt, chúng tôi chui ra khỏi tấm bạt. Hai chân tôi vẫn còn hơi run nhưng nguy hiểm đã qua rồi. Jay kiểm tra chiếc xuống trước tiên. Nó đầy nước và những đồ đạc bên trong đều ướt hết cả. Jay lẳng lẳng lôi tất cả ra và đặt lên bãi sỏi.

Chúng tôi cùng nhau lật nghiêng xuống để đổ nước ra. Sau đó chúng tôi đẩy nó trở lại hồ và chất đờ vào. Jay cố khởi động động cơ nhưng cuối cùng đành bỏ cuộc và vớ lấy mái chèo. Nếu không vì toàn thân đang ướt sũng thì chắc tôi đã thấy rất dễ chịu khi được bơi xuống một cách êm ả trên hồ như thế này. Jay đã cởi hết quần áo ra, chỉ mặc mỗi quần lót và bảo tôi làm theo nhưng tôi không chịu.

"Anh đã từng trải qua chuyện này bao giờ chưa?", tôi hỏi, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập.

"Rồi, nhưng không phải trong hoàn cảnh chỉ có mỗi tấm bạt che đầu", anh thú nhận. "Lỗi tại tôi. Lẽ ra tôi phải kịp thời tìm một chỗ trú an toàn cho chúng ta. Nhưng tôi muốn tóm con nai đó."

"Sao anh không bắn nó?", tôi thốt ra câu hỏi vẫn vướng mắc trong lòng này giờ. "Nếu làm vậy, lũ sói sẽ bỏ chạy phải không?"

"Đúng thế", anh trả lời, "chúng sẽ bỏ chạy. Nhưng con nai là của chúng. Chúng cũng săn nó y như tôi vậy. Và chúng đã nhanh chân hơn."

"Tôi không hiểu. Anh cần con nai đó đến thế cơ mà. Còn lũ sói thì đi bắt mấy con thỏ cũng được chứ sao."

"Chúng cũng là thợ săn như tôi, Jodie à. Tôi không thể tranh mồi của chúng được."

Sau đó, Jay cố khởi động động cơ xuống một lần nữa và đã thành công. Mưa đã tạnh nhưng mây đen vẫn chõng chất trên bầu trời, từ phía xa, văng lại tiếng sấm rền.

Chúng tôi chỉ còn cách trại vài cây số khi tôi ngửi thấy một mùi khiến tôi sợ đến mức cứng đờ cả người: cháy. Rừng đang cháy ở nơi nào đó. Chỉ một lát sau, chúng tôi đã được thấy tận mắt. Phía trên những ngọn thông thẳng tắp, khói đen đang bốc lên mù mịt. Có lẽ một tia sét đã gây ra đám cháy này và khu trại có thể đang lâm nguy.

Tôi quay về phía Jay và nhận ra ngay sự hoảng hốt trên khuôn mặt anh. Anh đang sợ. Jay đang sợ ngọn lửa này.

"Hình như cháy ngay gần trại", anh gào lên, át tiếng động cơ xuống.

Tôi từng nghe về những vụ cháy rừng thường xảy ra sau những cơn dông mùa hè và gây ra thiệt hại lớn. Tôi không lo cho tính mạng mình vì chúng tôi đang ở trên mặt hồ. Thế mà cả người tôi vẫn run lên bần bật. Có thể vì bộ quần áo ướt, hay vì tôi bị lây nỗi sợ của Jay.

Khu trại là nhà của anh. Tất cả tài sản của anh đều ở trong lều. Nếu trại bị thiêu cháy thì anh chẳng còn gì ngoài khẩu súng và ít đồ đạc trong xuồng.

Ở nơi này hoàn toàn không có bảo hiểm hỏa hoạn. Althea và những người còn lại đều không thể giúp Jay được vì họ cũng sẽ mất tất cả nếu trại bị thiêu hủy. Bỗng nhiên một ý nghĩ lóe lên trong đầu tôi như một tia chớp. Nếu Jay không còn nơi để về, có khi anh sẽ phải phụ thuộc vào tôi. Có khi anh sẽ đi theo tôi...

Thật tuyệt biết bao nếu như ngay bây giờ được mơ mộng về cuộc sống với Jay tại Thunder Bay, về những cái hôn giữa giờ nghỉ trên sân trường và ở những nơi khác nữa. Nhưng khả năng mơ mộng lung tung đã rời bỏ tôi ngay từ khi mới đặt chân vào cuộc hành trình này. Tôi biết Jay rất ghét thành phố và sẽ không đời nào chịu đi theo tôi.

Khi chúng tôi về đến nơi thì mọi người đang cuống hết cả lên. Khu trại vẫn còn nguyên vẹn nhưng lửa đang cháy ở phía Nam và gió thì lại thổi về hướng này. Việc đám cháy sẽ lan tới đây chỉ còn là vấn đề thời gian. Reggie và Mike đang chất đồ lên xuồng và sơ tán những thứ quan trọng ra bờ hồ phía Đông. Đa phần là những can xăng. Chúng được xếp cạnh nhau bên bờ hồ và tôi đoán rằng một phần lớn đã được đưa sang bờ bên kia rồi. Chỉ có mấy người mà cần nhiều xăng thế không biết. Có thật là chỉ để chạy động cơ xuồng?

Reggie nhận ra ánh mắt dò hỏi của tôi nhưng vì đang vội nên hăn bỏ qua.

"Tình hình thế nào?", Jay hỏi.

"Chúng tôi đoán rằng đám cháy tiến vào thung lũng từ hướng Tây Nam", Eric nói. "Nãy giờ mọi người đều bận thu dọn đồ đạc. Có lẽ hai người có thể đi kiểm tra xem lửa còn cách trại bao xa."

Jay gật đầu. "OK."

Anh đổ xăng cho động cơ xuồng và lái về hướng Nam. Sau một chặng ngắn, chúng tôi đã tìm được một vị trí từ đó có thể quan sát được ngọn lửa. Một lưỡi lửa khổng lồ chậm rãi liếm từ trên một ngọn đồi xuống thung lũng. Nó đi đến đâu, rừng bị nó nuốt chửng đến đấy. Không lâu nữa, nó sẽ tiến đến bờ hồ.

Khi cái lưỡi lửa chạm vào một cái cây, chỉ trong giây lát, cả tán cây đã bùng lên như một ngọn đuốc. Những thân cây đẫm nhựa thì không cháy, chúng vẫn đứng đó, bị muội bám đen kịt và bốc khói nghi ngút khi cái lưỡi lửa đã quét qua.

Trông thật đáng sợ.

"Anh đã từng thấy cảnh này bao giờ chưa?", tôi ngập ngừng hỏi.

"Hồi còn nhỏ", Jay trả lời. "Hồi đó, lửa đối với tôi là một cái gì bí hiểm và đáng sợ, đến giờ vẫn vậy. Nó như một con thú trong cơn cuồng nộ không buông tha cho bất kỳ ai và không dừng lại trước bất kỳ vật cản nào."

Trong khoảnh khắc đó, một tiếng rống vang lên từ trong biển lửa, đau đớn và kéo dài trong nỗi thống khổ tột cùng. Jay và tôi cùng nín thở. Đó là một con gấu hay một con nai bị kẹt trong đám cháy và đang bị thiêu sống. Tôi có cảm giác, hàng thế kỷ đã trôi qua đến khi tiếng rú ấy tắt hẳn và những âm thanh duy nhất còn vọng đến chỗ chúng tôi là tiếng đổ gãy của những thân cây bị lửa thiêu.

Ngay sau đó, lũ nai xuất hiện. Đó là một đàn nhỏ, chúng lao ra từ trong bụi rậm và tháo chạy xuống hồ ngay trước mặt chúng tôi.

Súng của Jay đang để trong xuồng. Nếu muốn, chắc chắn anh có thể hạ ngay một con. Nhưng anh không động đậy. Chúng tôi nhìn lũ nai nổi đuôi nhau bơi sang bờ bên kia. Một con đực với cặp sừng vĩ đại, ba con cái và hai con non.

Khi chúng đã lên bờ an toàn, chúng tôi thở ra nhẹ nhõm. Một con gấu cũng xuất hiện bên bờ hồ nhưng nó không bơi qua hồ mà lùi thối bỏ về hướng Nam.

Jay đưa xuồng về trại và thuật lại những gì chúng tôi đã nhìn thấy. "Giữa đám cháy và cánh rừng bao quanh trại vẫn còn khu đầm lầy", anh

nói. "Có thể chúng ta sẽ gặp may và lửa sẽ bị chặn lại ở đó. Còn không thì đành bỏ trại vậy."

Mọi người lại tiếp tục hăng hái thu dọn. Tôi lấy làm ngạc nhiên về số lượng đồ đạc chất đống lên ở bờ hồ. Những cái can chứa đường và bột mì. Những thùng đầy thịt và cá khô. Hộp đạn, va li quần áo, dây đai cho chó, giày đi tuyết và bẫy thú.

Tất cả những thứ đó, trước mắt cứ để lại bờ hồ, trừ những can xăng. Cả những túp lều cũng vẫn đứng nguyên đó. Vẫn còn hy vọng đám cháy sẽ bùng tha khu trại.

Robert và Mike quyết định đi kiểm tra xem lửa đã lan đến khu đầm lầy chưa. Khi trời bắt đầu tối, gió bỗng đổi chiều và bắt đầu thổi từ hướng Bắc. Một tín hiệu đáng mừng.

Robert và Mike quay lại và thông báo rằng ngọn lửa đã bị khu đầm lầy cản lại khiến ai nấy đều thấy như bớt đi được một gánh nặng. Trong chút ánh sáng cuối ngày, tất cả cùng ăn tối và đi ngủ, trừ Reggie. Hắn ta sẽ thức đến nửa đêm và sau đó đến phiên Eric. Phải có một người canh chừng để còn kịp đánh thức những người khác nếu gió lại đổi chiều.

Jay báo với Reggie và đưa tôi quay lại vị trí lúc trước, nơi ngọn lửa đã tiến đến bờ hồ. Chúng tôi cảm thấy nhẹ nhõm vì đám cháy đã lui dần. Lửa chỉ còn cháy mạnh ở một số chỗ. Chúng sáng rực lên như những con mắt trong đêm tối. Mùi khét xông lên nồng nặc.

Một thân cây đầy nhựa phát nổ khiến những tàn lửa bắn lên tung tóe như pháo hoa. Khung cảnh ấy vừa đẹp đến nghẹt thở, vừa khiến ta phải hoảng sợ.

Thiên nhiên hoang dã đối với tôi ngay từ đầu đã như một thế lực sống động và mạnh mẽ không thể chế ngự. Hùng mạnh và đẹp đẽ, khiến con người phải choáng ngợp nhưng đồng thời cũng lạnh lùng và tàn nhẫn, khiến sự sống bị vùi dập. Nhưng giờ thì tôi biết rằng có một thế lực khác có thể hủy diệt thiên nhiên này. Chính là lửa. Một vật thể sống động, nuốt chửng cây cối và giết chết mọi sinh vật.

"Có vẻ đêm nay chúng ta không phải sợ gì nữa", Jay nói.

Tôi kinh ngạc nhìn anh. "Vẫn còn cháy mà." Trên sườn núi phía xa, thỉnh thoảng lại có ánh lửa bùng lên.

"Đúng thế, nhưng chúng ta chẳng thể làm gì ngoài chờ đợi."

Tôi lấy làm ngạc nhiên vì sự bình tĩnh của Jay khi nơi chốn thân yêu của anh đang gặp nguy hiểm. Có khi anh chỉ tỏ ra thế thôi chứ trong lòng thì khác hẳn.

Trở lại trại, Jay báo với Reggie những gì chúng tôi quan sát được. Sau đó chúng tôi đi ngủ. Khắp người tôi nóng bừng như bị lửa hun cả ngày. Mặc dù đã tưởng mình sẽ không ngủ được nhưng cuối cùng, vì quá mệt, tôi lăn ra ngủ say như chết.

CHƯƠNG 21

Sáng hôm sau, mọi người cùng nhau mang tất cả những thứ đã chuyển ra bờ hồ về trại. Mike đã vào rừng từ sáng sớm để kiểm tra đám cháy và đảm bảo rằng không còn nguy hiểm gì nữa. Mặc dù vậy, anh ta vẫn cùng Robert đi dập nốt những đám lửa còn sót lại.

Khi tất cả đồ đạc đã được đưa về lều thì trời đổ mưa. Hoàn toàn không có sấm chớp. Niềm vui sau đó thì không gì diễn tả được. Nước mưa đã dập tắt những tàn lửa cuối cùng. Đến tối Mike và Robert mới trở về, toàn thân ướt sũng và đen xì vì muội than.

Chúng tôi ngồi quanh đống lửa, đợi họ tắm rửa xong xuôi mới cùng ăn tối. Sương mù tỏa ra từ khắp các góc ngách, nước rỏ xuống từ những tàn cây. Không thể ngờ rằng chỉ mới ngày hôm qua, ngay gần đây đã xảy ra một đám cháy khủng khiếp.

Althea khoảng cái muôi gỗ trong chiếc nồi bóm bồ hóng đen kịt. Có món súp thịt thỏ. Cô đã bắt được ba con bằng những cái thòng lọng chúng tôi cùng đặt hôm nọ. Ít ra thì dớp của tôi đã không xua nốt lũ thỏ đi mất.

Những người đàn ông tranh luận về đám cháy. Reggie khẳng định rằng vùng này chưa xảy ra cháy rừng bao giờ, ít ra là từ khi hấn ta đến trại. Trong khoảnh khắc, ánh mắt oán giận của hấn ta va phải tôi. Tôi bàng hoàng hiểu ra rằng hấn đang muốn buộc tôi chịu trách nhiệm cho vụ cháy này. Làm như tôi đã ngồi nghịch diêm trong rừng để chơi xỏ bọn họ vậy.

Họ bàn cãi kịch liệt. Từ chuyện đám cháy họ nhảy sang chuyện thú rừng biến mất, và khi tôi còn chưa kịp định thần thì họ đã tìm ra ngay thủ phạm.

Sau đó tôi được chứng kiến sự thù ghét không giấu diếm của họ đối với bất kỳ ai có làn da trắng.

Eric kể về Sally, em gái anh ta, là giáo viên trong thành phố. Cô ta đã rất khó khăn mới thuê được một căn hộ. Tôi hoảng hồn vì giọng điệu thô bạo bất thường của anh ta. Từ trước đến nay, Eric vẫn luôn tỏ ra bình thản và hiền lành nên tôi không sợ anh ta nhiều như những người khác nhưng hóa ra đôi mắt nâu của anh ta cũng có thể lóe lên một cách đáng sợ trong cơn giận dữ.

"Không người da trắng nào cho một người da đỏ thuê nhà trong một khu dân cư chất lượng cao. Ai cũng sợ danh tiếng của khu vực sẽ bị ảnh hưởng. Ngay cả một căn hộ xoàng thôi Sally cũng mãi mới tìm được vì dân da trắng coi người da đỏ chúng ta là bẩn thỉu và không đáng tin cậy. Họ coi chúng ta là quân trộm cắp và ăn mày."

Những lời anh ta nói chứa đựng bao nhiêu căm hờn khiến tôi càng lúc càng co rúm lại. Câu chuyện của anh ta hoàn toàn không phải bịa đặt. Những chuyện tương tự tôi đã từng nghe nhiều lần từ bố mẹ của bạn bè và cả bố mẹ tôi nhưng tôi chưa bao giờ suy nghĩ về chúng mà chỉ im lặng tiếp nhận mà thôi.

Có vẻ những người đàn ông này đã quên mất rằng tôi đang ngồi cùng bọn họ, cứ nhìn cách họ cùng nhau chửi rủa người da trắng thì rõ. Nhưng thỉnh thoảng họ lại ném cho tôi một cái nhìn thù ghét như thể tôi phải chịu trách nhiệm cho tất cả những bất công mà người da đỏ phải chịu trong 100 năm qua vậy. Tôi chỉ muốn chui tọt xuống đất khi Reggie bỗng nhiên chìa mũi dùi về phía tôi.

"Còn mày thì sao, con da trắng kia? Nãy giờ mày cứ câm như hến. Có phải mày cũng nghĩ rằng dân da trắng chúng mày cao quý lắm vì ở nhà cao cửa rộng, mặt đất chỗ nào hở ra thì đổ bê tông ngay chỗ đấy, mồm thì cứ mở ra là nhắc đến tiền?"

Tôi hoảng hốt rụt đầu vào hai vai nhưng Reggie không chịu buông tha: "Dân da trắng chúng mày lấy đâu ra cái quyền cho rằng mình khôn ngoan hơn chúng tao? Chúng tao sống thế này vì muốn được tự do. Có nghĩa lý gì

khi chúng mày phá hỏng tất cả những thứ quan trọng cho sự sống? Trắng trợn nhất là: đất này đâu phải của chúng mày. Chúng mày cứ thế mà chiếm lấy thôi, giống như đã tham lam chiếm lấy tất cả những thứ có giá trị khác vậy."

Thế này thì quá lắm rồi. Tôi đứng bật dậy. "Đúng thế đấy", tôi nói và thấy bực vì giọng mình cứ run lên bần bật. "Nhưng từ đâu mà các người tự cho mình cái quyền bắt người da trắng phải chịu trách nhiệm cho tất cả những gì đã xảy đến với các người từ thời Columbus hả?"

Tất cả lặng đi một lúc. Tôi nhận ra vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt họ. Có lẽ họ không ngờ rằng tôi dám phản pháo. Chỉ có Althea hơi mỉm cười.

"Đừng trách Reggie", Robert nói với tôi. "Sự thật là dân da trắng các người phải chịu trách nhiệm cho rất nhiều điều khiến cuộc sống của người da đỏ trở nên khó khăn. Reggie có hơi quá khi nói rằng người da trắng phải chịu trách nhiệm cho tất cả. Nhưng phần lớn thì cậu ta có lý."

Họ cười rộ lên.

"Nhưng mà tôi ngán đến tận cổ việc cứ bị các người buộc cho hết tội này đến tội khác rồi. Từ đám cháy cho đến không săn được nai", tôi nói, giọng không còn run nữa. "Tôi cũng sinh ra ở đây. Reggie nói rằng đất này không phải của tôi. Tôi có bao giờ khẳng định như vậy đâu. Tôi cũng chỉ muốn sống cuộc sống của mình mà thôi, như các người vậy."

"Nhưng chúng tôi không thể sống cuộc sống của chúng tôi", Robert bình thản trả lời, "vì dân da trắng các người bắt chúng tôi phải sống như các người. Từ hàng nghìn năm nay, chúng tôi vẫn sống nhờ săn bắn. Làm công ăn lương cho dân da trắng và mang lương ấy đổi lấy thức ăn là đi ngược lại niềm tự hào của chúng tôi. Dân da trắng các người cho rằng chúng tôi không biết cách sử dụng đất đai, rằng chúng tôi không biết chặt cây để sản xuất bìm cho con nít hay danh bạ điện thoại. Nhưng đó đâu phải là cách chúng tôi muốn đối xử với Đất Mẹ."

Jay quàng một cánh tay lên vai tôi nhưng tôi vùng ra và bỏ chạy. Tôi không thể đối đáp nổi với họ. Tôi biết quá ít về những vấn đề này. Cơn nức nở dâng lên khi tôi chạy về phía hồ nước.

Jay chạy theo tôi. "Đợi đã, Jodie."

Tôi vẫn cầm đầu chạy.

Anh túm lấy cánh tay tôi và giữ tôi lại. "Việc phải nghe sự thật đáng sợ đến thế hay sao? Robert có lý, cô biết mà. Nhưng điều đó chẳng liên quan gì đến cô."

"Không liên quan gì? Cái đó thì tôi không chắc đâu nhé. Chỉ vì các anh không muốn chặt cây mà đời tôi rối tung cả lên đây này." Tôi vùng ra và chỉ chịu dừng lại bên bờ hồ. Một vầng bán nguyệt ló ra từ trong mây. Bóng trăng nhảy múa trên mặt nước đen ngòm.

"Chỉ vì cái chiến dịch tẩy chay Papermill mà bố tôi mất việc", tôi nói. "Nhà máy giấy nơi bố tôi làm việc phải đóng cửa vì không còn đủ đơn hàng. Chúng tôi từng có một ngôi nhà và một con chó, giờ chúng tôi chui rúc trong một căn hộ xã hội. Bố tôi không tìm được việc nên mẹ tôi suốt ngày cằn nhằn. Bố chịu không nổi nên tối nào cũng đi uống rượu giải sầu. Hai người cãi nhau rồi bố bỏ đi luôn."

"Có vẻ là truyền thống gia đình nhỉ", Jay nói. "Ý tôi là, cái vụ bỏ nhà ra đi ấy."

"Tôi nhớ nhà lắm."

"Tôi biết. Chắc hẳn họ cũng nhớ cô lắm. Nhưng khi cô quay lại bên họ rồi thì tôi sẽ nhớ cô."

Tôi ngược nhìn anh.

Jay cúi xuống bên tôi. Gương mặt anh nhòa đi, và anh hôn tôi. Nụ hôn này khác hẳn nụ hôn quà sinh nhật. Jay giữ đầu tôi trong hai bàn tay. Đôi môi anh mở ra, lưỡi anh chuyển động chậm chậm trong miệng tôi. Tôi nhắm mắt lại.

Một lúc lâu, tôi có cảm giác mặt đất dưới chân mình đã tan biến, nhưng Jay giữ tôi thật chặt. Chắc trông tôi phải ngớ ngẩn lắm khi Jay nhắc môi mình khỏi môi tôi vì anh mỉm cười chế giễu.

"Sao em cứ trở mắt nhìn như một con sóc nhỏ vậy?", anh hỏi. "Em nghĩ rằng người da đỏ cũng cọ mũi vào nhau như người Eskimo hay sao?"

Tôi im lặng lắc đầu.

Anh vuốt ve cằm tôi bằng ngón tay cái: "Ít ra thì em đã bình tĩnh lại rồi."
Và chúng tôi lại hôn nhau một lần nữa.

Jay cầm tay tôi khi chúng tôi quay về lều. Bàn tay anh ấm và khô, siết chặt lấy những ngón tay tôi. Cuối cùng anh cũng chịu hôn tôi. Cái hôn này đã thay đổi tất cả. Giờ đây chúng tôi đã thuộc về nhau. Thật là một cảm giác tuyệt vời. Trong khoảnh khắc, tôi quên sạch những điều làm tôi khó chịu, kể cả những người đàn ông giận dữ bên đồng lửa.

"Em thật dũng cảm khi dám nói lên chính kiến của mình trước mặt Reggie", Jay nói. "Có lẽ anh không nên gọi em là Thỏ Để nữa."

"Nhưng em thích thế", tôi nói. Anh cười phá lên.

Bây giờ, khi Jay đã quyết định bày tỏ công khai tình cảm của mình đối với tôi, anh không còn giữ kẽ như trước nữa. Khi chúng tôi nằm dưới tấm chăn lông thỏ tuyết, bàn tay phải của anh di chuyển một cách rất tự nhiên xuống bên dưới chiếc áo phông của tôi và bắt đầu vuốt ve tôi khắp nơi. Tôi có cảm giác, bàn tay anh có thể nhìn trong đêm tối và biết rất nhiều điều. Nó dạy tôi những điều về cơ thể mình mà tôi chưa từng biết đến. Tôi cảm thấy rằng Jay cũng xúc động hết như tôi nhưng rõ ràng là anh dày dặn kinh nghiệm hơn nhiều.

Thật ra thì tôi thích được Jay động chạm như thế này nhưng trong đầu vẫn đầy những suy nghĩ rối loạn. Đây có phải là thời điểm thích hợp hay không? Có. Không. Tôi không tìm được câu trả lời. Jay có thích tôi nhiều như tôi thích anh hay không? Hay là chúng tôi chỉ ôm ấp nhau như thế này vì trong phạm vi 200 cây số quanh đây không còn cô gái nào khác? Trái tim tôi mách bảo rằng tôi đang nghĩ oan cho anh nhưng mỗi nghi ngờ ấy cứ ngoan cố không chịu bỏ đi. Vậy nên tôi không thể đáp lại những cử chỉ dịu dàng của anh. Khi bàn tay Jay lần xuống đến bụng dưới của tôi, tôi cảm anh lại, anh chấp nhận với một tiếng thở dài.

Sau khi đã vuốt ve tôi chừng một tiếng đồng hồ, bàn tay ấm áp và nặng nề của anh nằm im trên bụng tôi. Toàn thân tôi run rẩy, tôi có thể cảm thấy hơi thở anh ngay sát bên tai. Jay đang đợi và hy vọng tôi đã đưa ra quyết

định cuối cùng. Nhưng tôi không thể. Tôi vẫn thấy không chắc chắn. Tôi không biết mình có thể tin tưởng Jay cả về mặt này hay không. Mặc dù đã được Althea đã trấn an nhưng tôi phải tự tìm thấy cảm giác chắc chắn ấy trong chính mình.

"Anh nghĩ gì vậy?", tôi thì thầm.

Jay lẩm bẩm: "Chắc là em không muốn biết đâu."

Anh không cần phải nói ra thì tự tôi cũng cảm nhận được. Cơ thể anh nói lên tất cả. Tôi nằm đó một lúc lâu, lắng nghe nhịp thở của anh và đợi đến khi anh ngủ thì mới dám nhắm mắt.

Khi tôi tưởng anh đã ngủ say thì anh đột nhiên nói khẽ: "Này Thỏ Đẽ, em muốn cản anh làm điều gì vậy?"

Tôi không biết trả lời thế nào nên đành im lặng.

CHƯƠNG 22

Ngày hôm sau đối với tôi mờ ảo như nhìn qua một lớp sương mù. Tôi cảm thấy ngại ngùng và không biết phải cư xử với Jay thế nào. Mặc dù khao khát được ở bên anh nhưng chẳng hiểu sao tôi cứ cố tránh mặt anh.

Thấy Henry đang bổ củi cho nhà bếp, tôi đề nghị được giúp việc xếp những thanh củi thành đống. Tôi làm rất hăng nhưng việc này chẳng có gì nặng nhọc còn ông cụ lại rất chậm chạp. Thỉnh thoảng ông ta phải nghỉ tay. Sau đó chúng tôi ngồi trong bóng râm và uống nước từ trong chai.

"Cháu quá nhanh nhẹn đối với một người già như ta", ông ta nói và đưa tay quyết mồ hôi trên trán. "Hay ta đổi việc đi." Ông ta lém lỉnh cười.

Tôi đứng dậy và đặt một khúc gỗ tròn lên gốc cây được dùng làm đe. Tiếp theo, tôi cầm lấy chiếc rìu, giơ nó lên cao phía trên đầu, bổ mạnh xuống - và bổ trượt. Ông Henry cười khoái trá làm hai bím tóc mỏng rung rinh. Ông ta đến bên chỉ cho tôi cách cầm rìu. Tôi thử một lần nữa và đã bổ trúng. Thế nhưng lưỡi rìu chỉ bập sâu đến một nửa khúc gỗ. Tôi lấy đà một lần nữa, nhấc cả chiếc rìu lẫn khúc gỗ lên và bổ nó làm đôi. Hai nửa khúc gỗ rơi xuống cỏ. Tôi nhìn ông già một cách đặc thẳng.

Ông ta gật đầu khích lệ. "Khá hơn rồi đấy. Cháu học rất nhanh. Đúng là một cô gái tốt."

Tôi đặt một nửa khúc gỗ lên đe và vung rìu lên lần nữa. Đang được đà thì ai đó sau lưng tôi bỗng nói. "Cái quái gì thế này?"

Giọng nói ấy khiến một cơn ớn lạnh chạy dọc khắp người tôi. Tôi quay đầu lại. Đó là Reggie đang cời trần đứng chống nạnh. Trông hăn chẳng có

về gì thân thiện, mà từ đầu đến giờ lúc nào hắn chẳng vậy. Những bắp thịt trên hai cánh tay hắn giật giật một cách đầy hăm dọa khiến những hình xăm nhảy múa.

"Chúng tôi đang chẻ củi", Henry bình thản nói. "Cậu thấy rồi còn gì."

Reggie giật cái rìu khỏi tay tôi. "Này ông già, nếu việc nặng quá ông không làm nổi thì nhờ một người bạn tôi, đừng nhờ con ranh này. Nhờ nó tự chém vào chân thì chúng ta lại phải mang trách nhiệm à."

Henry thở dài. "Cậu có lý, Reggie à, tôi già rồi. Nhưng việc này đối với tôi không quá nặng, tôi thích được làm việc. Tôi với con bé chỉ giỡn chơi chút thôi. Nếu cậu không thích thì việc gì phải nhìn."

Không tìm được lời nào để phản pháo, Reggie đành ấn cái rìu vào tay tôi và dùng dùng bỏ đi. Henry không cười nữa nhưng một ánh vui tươi vẫn đọng lại trong mắt ông ta.

"Nào." Ông ta gật đầu khích lệ tôi. "Thêm lần nữa đi."

Đến khúc gỗ thứ tư thì hai tay tôi đã cứng đờ, Henry lấy lại chiếc rìu.

Khi củi đã bổ xong và chất thành đống, chúng tôi còn ngồi nán lại bên nhau một lúc. Henry nói: "Cháu trông vậy mà làm việc khỏe ra phết. Ta thích điều đó. Ta không ghét bỏ gì cháu cả, cháu nên biết như vậy."

"Cảm ơn ông", tôi nói. Thật là một cảm giác dễ chịu khi được nghe những lời tử tế từ ông ta.

Chiều hôm ấy, tôi ra vịnh bơi và giặt quần áo. Tôi đang vắt chiếc áo phông cuối cùng thì Jay đột ngột trồi lên từ dưới nước như một bóng ma.

"Anh làm cái gì ở đây thế?", tôi hoảng hốt hỏi.

"Đi tìm em."

"Nhưng mà ở đây ... anh không được phép ..."

"Biết rồi", anh ngắt lời tôi. "Đàn ông không được bén mảng đến vịnh này." Anh bực bội lắc đầu. "Thế em có biết ai vẫn thường ngồi ở bờ bên kia nhìn trộm em và Althea tắm bằng ống nhôm không hả?"

Tôi há hốc mồm vì tức giận. "Ai?"

"Mike chứ ai. Mà thế thì đã sao. Thịnh thoảng cũng phải cho anh ta rửa mắt tí chứ."

Cảm thấy mặt mình đang đỏ lên, tôi mở to mắt nhìn Jay. "Thế anh cũng ...?"

"Không. Em bị làm sao thế?" Anh nắm lấy cánh tay tôi. "Em cứ tránh mặt và không chịu nhìn thẳng vào mắt anh. Em không thích bị anh chạm vào người à? Hay là anh đã làm gì sai?"

"Không phải thế ... Chỉ là ..."

"Chỉ là gì? Nói anh nghe đi, Thỏ Đẽ." Anh buồn rầu nhìn tôi. "Mah-tee, Jodie. Anh xin em đấy. Anh không biết phải làm gì nữa rồi."

Tôi thở dài. "Em đang rất rối trí, Jay à. Còn quá nhiều điều về anh mà em chưa biết. Biết đâu anh tỏ ra thân thiết với em chỉ vì em là đứa con gái duy nhất trong khắp vùng này."

Anh buông tôi ra. "Em nghĩ về anh như thế thật sao?" Có gì đó như sự thất vọng trong giọng nói của anh, chỉ thoáng qua nhưng tôi nhận ra ngay.

"Thì em còn biết nghĩ gì bây giờ?" Tôi nhún vai. "Em yêu anh, Jay ạ. Nhưng chính vì thế nên mới càng phải giữ cho đầu óc sáng suốt."

Mất một lúc Jay mới tiêu hóa xong câu trả lời của tôi. Gương mặt anh bỗng trở nên khác lạ khiến tôi thấy sợ. "Anh cũng thích em, Thỏ Đẽ à", anh nói. "Và anh không đến nỗi khác người như em tưởng đâu."

Jay ôm tôi vào lòng, tôi cảm thấy anh đã bình tĩnh hơn. Thế nhưng đôi mắt anh vẫn lộ vẻ bối rối.

Chúng tôi ngồi trong bóng mát của những cây mọc ven bờ hồ. Jay ném những viên sỏi dẹt nảy tung tung trên mặt nước. Tôi cảm nhận được sự bất an trong lòng anh.

"Nếu anh muốn hỏi em điều gì thì cứ hỏi đi", tôi động viên anh.

"Cái anh chàng Tim của em ấy", Jay hắng giọng. "Em có còn hay nghĩ đến anh ta nữa không?"

"Lúc đầu em đã cố nhưng ngay sau ngày đầu tiên ở bên anh em đã phải bỏ cuộc rồi. Em đã cùng anh trải qua bao nhiêu chuyện. Tất cả đều thật

khác lạ."

"Đúng vậy", Jay tư lự nói. "Tất cả đều khác."

Anh nhìn đăm đăm về phía hồ nước mặc dù ở đó chẳng có gì hay ho. Bỗng nhiên anh hít một hơi dài. "Anh phải kể cho em một chuyện, Jodie ạ."

Tôi đã tưởng mình sẽ được biết chuyện gì đang thực sự diễn ra trong trại này như lý do họ tích trữ nhiều xăng hay tại sao những người còn lại không cho phép Jay đưa tôi trở về. Thế mà rốt cuộc Jay lại kể cho tôi nghe về Tia, con gái của Althea, người đã hẹn hò với anh trong suốt một mùa hè.

Mặc dù đã biết mình không phải là cô gái đầu tiên chiếm được cảm tình của Jay, tôi vẫn hơi bị choáng.

"Em tưởng Tia đã 23 tuổi rồi."

Jay ngượng nghịu nhún vai. "Cả hai cùng thích nhau nên mọi chuyện cứ thế xảy ra thôi. Anh không nghĩ rằng mình đã gây được ấn tượng gì đặc biệt với cô ấy."

Nhưng cô ấy thì có gây được ấn tượng đặc biệt với anh đấy, tôi thầm nghĩ. Nếu chỉ nghe Jay kể thì chuyện có vẻ đơn giản, chả có gì to tát. Thế mà chẳng hiểu sao tôi cứ thấy bần khoăn.

"Sao em không nói gì?", Jay hỏi.

"Anh có ghen với Reggie khi Tia phải lòng anh ta không?"

"Không. À mà, hình như cũng hơi ghen một tí." Anh ném một viên sỏi xuống nước.

"Anh có còn nghĩ đến cô ta nữa không?"

"Dĩ nhiên là có. Nhưng không phải theo cái cách mà có lẽ em đang tưởng đâu. Anh không yêu cô ấy."

Jay đã từng hẹn hò với Tia. Mặc dù đã qua đời, tự nhiên bây giờ cô ta lại hiện lên sừng sững ngang giữa hai chúng tôi. Không biết tôi mà so với Tia thì thế nào? Vừa mới nghĩ đến đó, sự tự tin của tôi bắt đầu tuột dốc không phanh. Tôi chẳng có tí kinh nghiệm nào ngoài những cảm xúc và niềm khát khao bất định này.

Tôi ngồi khoanh chân, dùng ngón tay vẽ lung tung lên mặt cát mịn màng. Chúng tôi im lặng một lúc lâu, đến khi Jay lên tiếng: "Anh sai rồi. Lẽ ra anh không nên kể với em về cô ấy."

"Không sao cả. Em chỉ cần thời gian để suy nghĩ về chuyện này."

Chúng tôi lại im lặng.

"Em hỏi anh cái này được không?" Tôi nhìn thẳng vào Jay, trong giây lát, mắt anh lộ vẻ hoảng hốt. Anh đang sợ câu hỏi của tôi, vì anh muốn thành thật với tôi.

"Hỏi đi", cuối cùng anh cũng thốt ra được.

"Hôm đó, bên trạm xăng ở Kapuskasing, lúc em tiến lại gần, anh đã nghĩ gì vậy?"

"Em có thực sự muốn biết không?"

"Dĩ nhiên. Lúc đó anh nhìn em bằng ánh mắt thù ghét đến mức em phát hoảng lên được ấy."

"Đó chính là mục đích của anh", Jay trả lời, tôi nhận ra anh đang hơi xấu hổ. "Anh biết em đang bỏ nhà ra đi nên không muốn dính líu gì đến em cả. Anh cũng không cần bạn đồng hành. Anh nghĩ em sẽ lái nhái vào tai anh một mớ những chuyện vớ vẩn nếu anh đưa em đi cùng."

Đó hẳn là ấn tượng đầu tiên của những người xa lạ khi nhìn thấy tôi đây.

"Đỡ rồi thế quái nào em lại đâm bổ vào anh trong rừng. Thật là một sự trùng hợp khó tin."

"Anh không tin vào sự trùng hợp ngẫu nhiên."

"Thế nên anh mới mang em theo hả?"

"Chắc thế."

"Nếu mà em chọn cách trở lại đường lớn thì sao nhỉ?"

"Lẽ ra em đã có thể quay lại, nhưng em đã không làm vậy."

"Lúc đó trời tối, em thì đang sợ chết khiếp. Em chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài chạy theo anh."

"Người ta luôn có sự lựa chọn."

"Lúc đó, anh có hy vọng rằng em sẽ quay lại ngoài đường không?"

"Ban đầu thì có đấy." Jay lắc đầu cười. "Nhưng sau đó anh lại thấy mừng vì em đã đi theo anh."

"Từ khi nào thế? Anh bắt đầu thấy thích em từ bao giờ vậy?"

Jay nhìn tôi trong một giây rồi lại hướng mắt về phía hồ nước. Anh tỏ ra nghĩ ngợi. "Anh không biết", anh nói. "Không có một mốc thời gian nhất định nào cả. Anh chỉ biết rằng ngay từ đầu anh đã nghĩ: Lẽ ra mà phải bực mình lắm mới phải, Jay à, tự nhiên lại tha theo con nhỏ này làm gì. Nhưng anh không thấy bực bội gì cả, thậm chí còn vui là đằng khác. Lúc đó anh lo lắng cho anh trai đến phát rồ, em đã hướng anh đến những suy nghĩ khác. Anh phải đảm bảo an toàn cho em, Thỏ Để à. Việc phải chịu trách nhiệm cho tính mạng của em hóa ra lại tốt hơn anh tưởng."

Anh vuốt một lọn tóc của tôi ra sau tai và nhìn tôi. "Sau đó, anh trai anh qua đời và anh bỗng trở nên cô đơn chưa từng thấy. Những người còn lại tôn trọng nỗi đau của anh và việc anh phải tự mình vượt qua nó, theo như tục lệ của bộ tộc. Chỉ có em là không. Em cứ lảng nhãng bám theo anh vì em không biết phải làm gì khác. Anh đã rất tức giận. Sự cảm thông của em đã làm mọi thứ tồi tệ thêm nhưng đồng thời cũng có một hiệu ứng tốt. Anh đã nhận ra rằng em thích anh nhưng lại chẳng hiểu vì sao. Lẽ ra em phải ghét anh mới phải, sau tất cả những đòi hỏi quá quắt của anh." Jay nắm lấy bàn tay tôi, bóp chặt những ngón tay. "Khi con gấu làm anh bị thương, Jodie à, em đã lo lắng cho anh. Điều đó đã khiến anh phải suy nghĩ. Cánh tay anh đã đau khủng khiếp, đau đến phát khóc lên được ấy. Nhưng anh không được phép tỏ ra mềm yếu vì em đã đặt niềm tin vào anh."

Anh cười, nụ cười thật buồn. "Anh không biết nếu không có em thì sẽ thế nào nữa, Thỏ Để à. Đó là điều khiến anh thấy sợ. Anh chỉ có thể ngủ khi có em bên cạnh. Kể cả việc nói chuyện, đối với anh cũng không phải lúc nào cũng dễ dàng nhưng không hiểu sao anh lại có thể trò chuyện với em một cách thoải mái."

"Từ bây giờ, chúng ta sẽ ra sao, Jay?"

Anh khẽ thở dài. "Anh không có câu trả lời cho câu hỏi này em ạ."

Tôi quỳ xuống, áp bàn tay lên má anh. Jay còn lăm bắm điều gì đó nhưng tôi đã khóa môi anh bằng một nụ hôn. Anh vòng tay ôm chặt lấy tôi như không bao giờ muốn buông ra nữa.

Sau đó, khi tôi giúp Althea chuẩn bị bữa tối cho mọi người, cô bắt quả tang tôi đang lơ đãng thái một củ khoai tây thành từng mẩu vụn li ti.

"Jodie này, đầu óc cháu đang để đâu vậy?"

Tôi thất thần ngó sang cô. "Sao ạ?"

"Cháu đang bận tâm chuyện gì phải không? Lại là Reggie à? Có phải cháu vẫn còn bực cậu ta không?"

"Không ạ. Cứ bực mình với anh ta mãi cũng chẳng có nghĩa lý gì cả."

"Đúng vậy." Cô cười. "Nhưng rõ ràng có gì đó đang khiến cháu bận lòng. Là Jay phải không? Có lẽ cô sẽ giúp được cháu đấy. Cô hiểu anh chàng quá đi mà." Cô lém lỉnh cười.

Vì cô không phải là mẹ tôi nên tôi có thể mở lòng dễ dàng hơn. Tôi tự động viên mình và thổ lộ: "Anh ấy muốn ngủ với cháu nhưng cháu không biết mình đã sẵn sàng chưa. Cháu thích được anh ấy hôn và ... động chạm. Nhưng làm sao cháu biết được rằng ..." Tôi ngập ngừng.

Althea nhìn tôi một cách bí hiểm. "Cháu đang suy nghĩ quá nhiều đấy. Khi đúng thời điểm, cháu sẽ cảm nhận được ngay. Phụ nữ chúng ta luôn linh cảm được cái gì là đúng, cái gì là sai."

"Nhưng chuyện của bọn cháu làm sao có thể coi là đúng đắn được khi bọn cháu chỉ còn được ở bên nhau có vài ngày."

Althea đặt tay lên vai tôi. "Điều đó phụ thuộc vào cháu, Jodie à, vào việc cháu có yêu Jay thực sự và có sẵn sàng chấp nhận tình cảm ấy không, hay cháu muốn tránh những hệ lụy sau khi chia tay. Khi chúng ta bước vào tình yêu một cách hồn nhiên, có thể chúng ta sẽ bị tổn thương. Nhưng trong chúng ta có một nguồn năng lượng có khả năng hàn gắn những vết thương ấy. Có thể sẽ rất khó để đánh thức năng lượng này nhưng cháu sở hữu nó, cô biết chắc là như thế."

Thật là một cảm giác dễ chịu khi chia sẻ với Althea về những vấn đề kiểu này. Với mẹ thì đừng hòng. Mẹ vẫn luôn coi tôi là một đứa con nít vất vả chưa sạch. Althea thì nói: "Phụ nữ chúng ta ..."

Nếu nói với mẹ thì tôi sẽ ngại ngùng hơn nhiều và sẽ không dám hỏi một số chuyện. Ngoài ra, nếu mẹ biết tôi đang toan tính điều gì, chắc chắn mẹ sẽ nhốt tôi vào phòng và vớt chìa khóa đi ngay lập tức.

"Cháu phải làm gì bây giờ?"

Althea mỉm cười. "Một trong hai đứa sẽ biết phải làm gì." Cô thái nốt củ khoai tây cuối cùng và ném vào nồi súp. Sau đó, cô khoắng mạnh cái muôi gỗ và mùi thịt thơm lừng bốc lên. Eric đã hạ được hai con hải ly, thịt của chúng giờ đây đang bơi cùng khoai tây và cà rốt trong nồi súp.

"Cậu con trai đầu tiên cô từng hẹn hò là một anh chàng rất liêu lĩnh. Anh ta tên là Kenny Seaboy. Hồi đó cô trạc tuổi cháu còn anh ta đã 21 rồi. Mẹ cô chẳng bao giờ nói chuyện với cô về tình yêu. Bố cô thì đã rời bỏ gia đình khi cô mới lên bốn, kể từ đó cô thỉnh thoảng lại có một ông bố mới. Có vài ông là người da trắng. Màu da đối với cô chả có gì quan trọng. Có những người đàn ông da đỏ rượu chè be bét và đánh đập mẹ cô nhưng cũng có những người đối xử với bà rất tử tế.

Những người đàn ông da trắng cũng tương tự như vậy. Hình như mẹ cô chẳng biết gì nhiều về tình yêu nên bà chẳng bao giờ nói về chuyện đó. Vậy nên cô chẳng biết gì ngoài những điều nghe lỏm được từ sau cánh cửa đóng kín. Những điều đó khiến cô vừa tò mò vừa sợ hãi.

Kenny Seaboy cực kỳ đẹp trai và có nụ cười sáng nhất trong bán kính 100 km. Cô yêu anh ta mê muội. Nếu mẹ cô mà biết cô cặp kè với anh ta, chắc bà ấy đã vạ cổ cô rồi."

Althea mỉm cười khi nghĩ về quá khứ, nhấc cái thìa ra khỏi nồi và liếm nó. "Hồi đó cô cũng không đến nỗi xấu xí. Rồi chuyện gì phải đến cũng đã đến. Cô ngủ với anh ta. Nhưng Kenny Seaboy hóa ra chỉ là một kẻ vô dụng và một tháng sau đã biến mất khỏi cuộc đời cô. Thế nhưng cô không bao giờ quên anh ta. Vì anh ta đã thay đổi tất cả, đã thay đổi con người cô."

"Anh ta có phải là một người tình tuyệt vời không ạ?", tôi tò mò hỏi.

Althea lúc lắc đầu. "Không đến nỗi tệ. Chỉ có điều, hoàn toàn vô trách nhiệm. Khi cô biết mình có bầu thì anh ta đã cao chạy xa bay rồi."

Tôi thốt lên một tiếng. Tôi biết cô muốn nói gì với tôi thông qua câu chuyện này.

Cô gật đầu cười. "Hãy để tình yêu lên tiếng, Jodie ạ. Nhưng đừng quên lý trí. Cháu sẽ không bao giờ được trải qua giây phút này lần thứ hai đâu."

Cuối cùng thì những lo lắng của tôi đều là thừa cả. Jay quàng một cánh tay qua người tôi trước khi ngủ và thì thầm: "Mai em nhớ mang bàn chải theo khi chúng ta lên đường. Anh muốn chỉ cho em cái này, chúng ta sẽ qua đêm bên ngoài."

Tôi đang lấy hơi định nói thì anh đã cắt ngang. "Suyt ... đừng hỏi gì hết. Cũng đừng kể với ai. Chúng ta đi sẵn nai, em chỉ cần biết thế là đủ."

CHƯƠNG 23

Mới sáng mà trời đã nắng to và nóng hầm hập. Khi chúng tôi trèo vào xuồng thì Jay đã nhét đủ thứ xuống dưới băng ghế. Một tấm bạt, cái túi ngủ và một chiếc ba lô nhỏ đựng thức ăn. Anh vẫn đeo súng như mọi khi. Trong khoảnh khắc, tôi phát hoảng vì tưởng anh định bí mật mang tôi chuồn khỏi trại. Nhưng sau đó, anh cho xuồng chạy về hướng Bắc khiến tôi thấy nhẹ cả người.

Chúng tôi đi như thế khoảng gần ba tiếng đồng hồ, lâu hơn hẳn những chuyến dã ngoại trước đây. Sau đó Jay cho xuồng cập bờ. Anh buộc xuồng vào một cái rễ cây thò ra vì bị nước rửa trôi hết đất xung quanh, khoác cái ba lô nhỏ lên vai, đeo súng vào và giúp tôi trèo ra khỏi xuồng.

"Lên đường thôi!"

"Đi đâu cơ?"

"Cứ bám theo anh." Jay mỉm cười. "Về khoản này thì em giỏi quá rồi còn gì."

Tôi chẳng biết Jay định đưa tôi đi đâu nhưng cũng không còn lựa chọn nào khác. Một con đường mòn nhỏ chạy từ chỗ chúng tôi đứng xuyên qua những bụi cây cao ngang hông. Mặt đất nhão nhoẹt, chúng tôi vừa rút chân ra là nước dâng ngập dấu chân ngay lập tức. Không khí vô cùng oi bức, không có lấy một làn gió thoảng. Từng đám mây muối đen kịt vây quanh đầu chúng tôi. Tiếc là tôi đã dùng hết thứ thuốc mỡ của Frank Waboon từ đời nào đời nào nên đành cố gắng xua đám côn trùng khát máu ấy đi một cách tuyệt vọng.

Cuối cùng thì bụi rậm cũng thưa dần, con đường mòn chấm dứt. Chúng tôi đi qua một bãi cỏ viền quanh bằng những bụi việt quất, nơi nhiều lối mòn giao nhau. Bầy muỗi đã biến mất và con đường mòn lại hiện ra, uốn lượn quanh những tảng đá cao ngang đầu người, dẫn chúng tôi lên cao hơn. Một lần nữa, tôi lại ý thức được sự nhanh nhẹn, linh hoạt khác thường của Jay. Cả thân hình anh chuyển động theo mỗi bước đi, uyển chuyển như một con sư tử núi.

Mồ hôi tôi vã ra như tắm, quần thấm dưới hai nách áo càng lúc càng loang rộng. Một mảng lưng áo Jay cũng ướt đẫm. Cứ với tốc độ này thì chẳng mấy chốc nữa mà tôi hết hơi. Đành rằng tôi đã giảm được vài cân và đôi giày moccasin Althea cho tôi rất nhẹ nhưng để theo kịp được Jay khi leo núi thì tôi còn phải khổ luyện nhiều.

Một lúc nào đó, lối mòn lại biến mất nhưng Jay vẫn quả quyết dẫn bước. Chúng tôi đi xuyên qua một khu rừng cao ngút nên ít ra thì cũng tránh được ánh mặt trời thiêu đốt. Tôi lấy làm kinh ngạc vì Jay cứ đi phăm phăm mặc dù ở đây chẳng có lấy một cái gì khả dĩ dùng để xác định phương hướng. Chỉ có những lỗ hổng ngẫu nhiên giữa những cái cây và tảng đá. Tôi tin vào khả năng định hướng của Jay. Anh di chuyển với một sự tự tin bẩm sinh, không làm xê dịch đến một hòn đá hay đạp gãy một cành cây.

"Đừng đi nhanh thế", tôi hỗn hển nói, "em không theo nổi nữa." Tôi đã theo chân anh mà không cần biết đến điểm dừng thế này bao nhiêu lần rồi? Nhưng đây là lần đầu tiên tôi làm điều đó mà tuyệt nhiên không hề nghĩ ngợi.

"Đừng thở bằng miệng", đó là những lời đầu tiên anh thốt ra kể từ khi chúng tôi cất bước.

Tôi cố làm như anh bảo nhưng hai lá phổi tôi gào thét đòi nhiều dưỡng khí hơn là tôi có thể nạp vào qua đường mũi.

"Dừng lại", tôi nói. "Em phải nghỉ tí đã."

Chúng tôi ngồi xuống cỏ và uống nước. Jay không giấu nổi sự nôn nóng, như thể anh đang muốn chóng vánh giải quyết chuyện gì đó trước khi thay đổi ý định.

"Xong chưa?", anh hỏi sau vài phút.

Tôi gật đầu, và chúng tôi lại tiếp tục leo dốc.

Cuối cùng cũng lên đến đỉnh núi. Vẫn còn thở hổn hển, chúng tôi bước đến rìa một tảng đá, phóng tầm mắt xuống một thung lũng dài. Giữa thung lũng là một hồ nước xanh thẳm soi bóng núi rừng xung quanh. Ngay lập tức, tôi hiểu ra tại sao Jay lại muốn đưa tôi đến đây. Khung cảnh này đẹp như trong một giấc mơ, tiếc rằng lại đang đứng bên bờ vực của sự hủy diệt.

Cách cái hồ khoảng một dặm là một mảng trơ trụi, đối lập hoàn toàn với thảm rừng xanh thẳm xung quanh, toang hoác như một vết thương khổng lồ, xấu xí như một khối ung nhọt. Những chiếc máy khai thác gỗ công kênh đang rạch từng nhát lớn vào những cánh rừng nguyên sơ chưa từng có dấu vết bàn tay con người. Tất cả cây cối đều bị đốn ngã và xẻ thành từng khúc, không cây nào còn trụ lại được.

Jay tháo ba lô và nằm sấp xuống một mỏm đá trời ra. Tôi cũng bắt chước anh trong khi trống ngực vẫn đánh thành thịch.

Jay lấy một cái ống nhòm nhỏ ra khỏi ba lô và quan sát thung lũng một lúc lâu. Sau đó anh đưa nó cho tôi. "Em nhìn cho kỹ đi", anh nói. "Đây là cách mà những tập đoàn kinh doanh gỗ Canada tuân thủ các nguyên tắc đây."

Tôi chĩa ống nhòm về phía mảng đất trống. Tôi thấy nhiều căn lều, rõ ràng là một khu trại của những người thợ, và những thiết bị lâm nghiệp khổng lồ: máy xúc, máy ủi, xe tải và hai chiếc máy khai thác có bánh xích, lù lù như hai con quái vật. Một cái đang hoạt động. Nó giơ càng quắp lấy một thân cây, khởi động một đĩa cửa quay tít, hạ gục cái cây, tuốt sạch cành lá và xẻ cái cây thành từng khúc. Những cây non nằm la liệt trên mặt đất vì bị cái máy nghiêng lên và san phẳng.

"Chúng là những cỗ máy hủy diệt", Jay nói. "Chẳng mấy chốc mà dưới kia sẽ chẳng còn cái cây nào cho lũ chim đến trú ngụ nữa. Một cái máy hiệu Timberjack như thế kia chặt, lột vỏ và xẻ 800 cái cây thành từng khúc chỉ trong vòng một ngày. Trong vòng 15 phút, nó biến một cây vân sam đen 100 tuổi thành một đồng gỗ xây dựng mỗi khúc dài bốn mét. Chỗ nào nó

thải dầu máy ra, chỗ đó đến một ngọn cỏ cũng không mọc nổi. Và vùng đất này, những cái cây kia, tất cả những thứ này đều thuộc về dân tộc của anh."

"Nhưng không thể có chuyện họ có cứ ngang nhiên đến mà chặt phá rừng của các anh được", tôi nói. "Họ phải có giấy phép chứ."

"Ôi dào", anh mĩa mai, "họ có đấy. Tập đoàn Papermill đã dùng đủ mọi mánh lới để xoay được một giấy phép khai thác của chính quyền địa phương. Thực ra thì chính quyền không được phép cấp loại chứng nhận đó vì vùng đất này đâu thuộc quyền quản lý của họ. Ở một nơi nào đó rất xa đây, án tử hình cho khu rừng của tụi anh đã được định đoạt. Đó là một câu chuyện dài và cũng chính là lý do tại sao mấy người như Robert và Reggie lại căm ghét người da trắng đến vậy."

Jay ngồi dậy và uống một ngụm nước từ trong chai. "Cái công ty này đang phá hủy nguồn sống của dân tộc anh. Nhờ đó họ lại còn thu bộn tiền nữa chứ. Khi rừng bị chặt hết thì các con sông sẽ ngập toàn bùn đất, tôm cá không còn nơi đẻ trứng. Những máy móc này đang xua đuổi những linh hồn của rừng và các loài động vật. Bọn anh không thể cho phép họ làm như thế được."

Giọng nói của anh đã thay đổi, anh nhìn tôi bằng ánh mắt nghiêm khắc.

"Không cho phép?", tôi hỏi. "Các anh định làm gì? Nhà máy giấy bị đóng cửa rồi còn chưa đủ à?"

"Trời đất ơi. Ở trên cái hành tinh của em ấy, thời tiết có đẹp không vậy hả Jodie?" Jay sốt ruột vung hai tay lên. "Papermill chặt phá những khu vực còn rộng gấp trăm lần bên dưới kia cơ. Lẽ ra họ chẳng cần phải đóng cửa nhà máy của bố em làm gì. Đó là chiến thuật của họ đấy, họ muốn kích cho dân chúng chống lại người da đỏ bọn anh. Họ muốn người ta tưởng rằng bọn anh chỉ là một nhóm dân bản địa khốn khổ đang bù lu bù loa vì lo lắng cho mấy cái cây. Nhưng chuyện này to tát hơn thế nhiều, Jodie ạ. Nó liên quan đến không khí chúng ta đang hít thở và cả tương lai của dân tộc anh nữa. Giống như người ta đang bóp cổ bọn anh vậy đó. Đầu tiên là rừng chết, rồi đến những cư dân sống dựa vào rừng."

Jay bực tức vùng dậy nhưng lại ngồi xuống ngay. Anh đang trong trạng thái bị kích động, toàn thân căng cứng, hai mắt tóe lửa. Tôi có cảm giác rằng anh có lý nhưng đầu óc trong đầu tôi vẫn còn nguyên những luận điệu mà tôi loáng thoáng nghe được từ những câu chuyện của bố mẹ.”

"Vụ cháy hôm nọ cũng thiêu mất bao nhiêu rừng còn gì", tôi nói.

"Chuyện đó khác. Sau mỗi đám cháy là sự tái sinh, còn đây là tận diệt."

"Bố em bảo, các tập đoàn có nghĩa vụ trồng lại rừng trên những khu vực đã được khai thác. Việc đó còn tạo công ăn việc làm cho người da đỏ nữa kia."

Jay thở dài, đảo mắt ngán ngẩm. Anh dí cái ống nhòm vào mặt tôi và nói: "Nhìn lần nữa thật kỹ vào, Jodie. Chỗ nào cái máy khai thác kia hoành hành, chỗ đấy chỉ còn trơ lại toàn bùn và đá. Trong vòng 100 năm tới, khu vực này hoàn toàn không còn thích hợp để làm môi trường sống cho con người và động vật nữa. Có gây lại rừng cũng chẳng ích gì. Những thứ họ trồng lại là nguyên liệu sản xuất giấy chứ không phải rừng. Em cứ nhìn những bờ dốc trơ trụi kia đi. Có thấy những cái rãnh sâu hoắm do nước mưa rửa trôi đất không? Mỗi cái cây mà họ trồng lại vào đó sẽ bị trận mưa tiếp theo cuốn phăng xuống thung lũng."

Cách Jay nói khiến tôi bàng hoàng. Tôi chưa từng thấy anh bùng bùng nhiệt huyết như thế này bao giờ. Đây không phải là một câu chuyện mà anh đang cố kể lại một cách hấp dẫn nhất mà là sự thật trần trụi mà anh hiểu rõ như lòng bàn tay. Tôi dần hiểu ra lý do tại sao anh đưa tôi tới đây và những điều anh muốn truyền đạt mà không cần trực tiếp bộc lộ bằng lời nói. Bỗng nhiên tất cả những gì tôi đã nhìn thấy và nghe được trở nên sáng tỏ như ban ngày. Tôi đã hiểu những người đàn ông trong trại đang toan tính điều gì. Mặt tôi tái mét.

"Anh và những người khác, mọi người định xuống phá hủy những máy móc kia phải không? Thế nên mới cần nhiều xăng đến vậy." Tôi nhớ lại cái mặt nạ trượt tuyết của Luke.

Jay nhìn thẳng vào mắt tôi. "Đúng thế."

"Vì vậy mà anh không được phép đưa em trở lại. Reggie và Robert đoán rằng em đã biết điều gì đó nên họ sợ em sẽ phá hỏng kế hoạch."

Anh gật đầu, quay mặt đi.

"Nhưng Jay à, dưới kia có người, đâu phải chỉ toàn máy móc." Tôi bàng hoàng lắc đầu. "Các anh định làm thế nào?"

"Đừng có đi vào chi tiết chứ."

"Các anh định dùng vũ lực với họ à?" Trí tưởng tượng của tôi bắt đầu hoạt động. Tôi hình dung ra cảnh Jay trở nên hung hãn và phát hoảng vì hình ảnh đó. Tôi biết anh có thể làm thế thật. Đáng ngại hơn cả là, dù biết vậy mà tôi vẫn không bớt thích anh đi một tí nào.

"Họ dùng vũ lực với rừng", anh nói. "Từ mỗi thân cây bị chặt, máu của đất đang tuôn trào."

Nghe rất ấn tượng nhưng lúc này tôi hoàn toàn không có tâm trạng để thưởng thức văn thơ. "Thế nếu họ tóm được các anh thì sao?", tôi tức giận hét lên. "Anh tưởng cảnh sát ngu lắm hả? Nhất định họ sẽ lần ra khu trại rất nhanh và suy ra mọi chuyện thôi."

Jay lặng thinh.

"Làm sao anh có thể tham gia vào một vụ như thế này hả?" Tôi giận dữ cố kìm nước mắt đang chực trào ra. Tôi thừa biết rằng sẽ không có một tương lai chung nào cho hai chúng tôi nhưng giờ đây, tôi cảm thấy bất lực và đau khổ hơn bất kỳ lúc nào trong đời.

"Vì anh là chính anh, Jodie à", cuối cùng Jay cũng trả lời. "Đôi khi người ta phải dẫn thân làm điều mà người ta cho là đúng."

"Thế nếu họ bắt được anh thì sao?", tôi thốt lên, nước mắt đầm đìa trên mặt. "Nếu bị bắt thì anh sẽ phải ngồi tù lâu đấy."

"Anh không có ý định để họ tóm được mình đâu", Jay nói. "Gitche Manitou và những linh hồn của rừng đứng về phía bọn anh. Tất cả rồi sẽ ổn."

Tôi hiểu rằng anh thực sự tin tưởng vào điều đó. Không may may nghi ngờ. Anh có một niềm tin sắt đá rằng mình đang làm điều đúng đắn. Anh

muốn chặn đứng những cỗ máy đang tàn phá đất đai và giết hại những cây xanh của dân tộc mình. Anh không biết rằng vẫn còn những máy móc khác có thể tiếp tục được gửi đến hay sao? Anh thực sự tin rằng anh và những người bạn trong trại có thể chặn đứng hành vi phá hoại rừng theo cách này hay sao?

"Tại sao anh lại kể điều này với em? Em đã trở thành một người khác rồi à?"

"Bây giờ anh đã quen biết em hơn và tin tưởng em. Ngoài ra, anh đâu có kể cho em biết. Tự em tìm ra đấy chứ. Em đã học cách tự tìm ra câu trả lời mà không cần đặt câu hỏi. Em đã học cách lắng nghe, Jodie ạ. Và khi người ta biết lắng nghe thì họ không chỉ nghe thấy những điều mình muốn nghe mà cả sự thật nữa."

"Nếu tự mình thì em đã chẳng bao giờ đoán ra được. Lẽ ra anh không cần phải đưa em đến đây và chỉ cho em những thứ này làm gì", tôi phản đối.

"Có chứ", Jay nói. "Anh phải làm thế, vì hai chúng ta. Giờ thì em đã biết chuyện gì đang diễn ra xung quanh mình."

"Em thì biết gì chứ. Anh có chịu cho em biết chuyện gì sẽ xảy ra với mấy người bên dưới kia đâu. Các anh định bắn chết họ à?"

"Em nghĩ bọn anh có thể làm thế thật à?", anh hỏi và nhìn tôi một cách xa lạ. "Em cho rằng anh dám xuống tay giết người à?"

"Không", tôi thở hắt ra. "Nhưng Reggie thì có."

Anh lắc đầu. "Chuyện vợ vẫn gì thế? Em nghĩ cho kỹ đi. Khi đám máy móc kia trở nên vô dụng thì những người thợ chẳng còn gì để làm và sẽ tự động rời đi thôi."

"Nhưng chắc chắn họ có súng và sẽ cố bảo vệ máy móc của mình. Công việc của họ phụ thuộc vào những cái máy kia và gia đình họ thì phụ thuộc vào công việc."

Jay so vai. "Tin anh đi, Robert biết cách tổ chức một cuộc tấn công bất ngờ. Kế hoạch đã vạch ra xong hết rồi."

Tấn công bất ngờ? Tôi tưởng tượng ra cảnh những người da đỏ vung rìu chiến lãn xả vào kẻ thù. Trong bọn họ có cả Jay. Đó có phải là Jay Muskalunge mà tôi vẫn biết hay không? Làm sao anh có thể trở nên vừa xa lạ vừa gần gũi với tôi đến thế này?

"Em ước rằng giá như anh là dân buôn lậu thuốc lá", tôi buồn bã nói. "Thà như thế có khi còn tốt hơn."

Jay nhẹ nhõm cười và kéo tôi vào lòng. Ban đầu, tôi cố vùng ra vì vẫn không thể chấp nhận được những gì anh đang trù tính. Nhưng tôi không thể ngăn cản anh được. Niềm tin của anh cũng như những linh hồn thần bí, chúng đều thuộc về con người anh như những cảm xúc anh dành cho tôi vậy. Cuối cùng, tôi cũng ngã vào vòng tay anh và để anh thấm khô nước mắt bằng những cái hôn.

CHƯƠNG 24

Ăn uống xong, chúng tôi lên đường trở về trại. Trời đã về chiều, ánh mặt trời đã bớt phần gay gắt. Jay đi trước, tôi bám theo sau. Xuống núi cũng chẳng dễ đi hơn đi lên là mấy. Chúng tôi liên tục phải trèo qua những thân cây đổ, né những bụi phúc bồn tử đầy gai hay chặt vật đu bám qua một mê cung những tảng đá khổng lồ.

Đến bên bờ hồ, chúng tôi trèo ngay vào xuống. Tôi ngồi đằng mũi. Jay chèo một quãng ngắn, lượn quanh một vách đá lớn và cho xuống cập vào một bãi cát.

Bãi cát này có lẽ là một điểm cắm trại cũ vì có những tảng đá xếp vòng tròn thành một nơi để nhóm lửa và một cái giàn bằng cọc gỗ có thể dùng để căng bạt. Chắc là chúng tôi sẽ không phải dùng đến nó vì trời dù có mây nhưng không có vẻ gì là sẽ mưa.

Nơi chúng tôi đang đứng có một vẻ đẹp khác thường. Làm nền cho khung cảnh là những núi đá hoa cương màu xám lạnh như thép, một trong số đó có hình dáng tựa tựa một người khổng lồ. Nếu cố động não thì có thể tưởng tượng ra một khuôn mặt đủ cả mắt, miệng và cái mũi là một tảng đá đứng nhô hẳn ra.

Trước bức tường đá, thông mọc rải rác xen lẫn vài cây bạch dương cong queo và những bụi gai cao ngang đầu người. Thật là một nơi an toàn. Nếu một con gấu muốn mò đến đây thì chỉ có nước bơi sang hoặc bắc thang mà leo.

Tôi giúp Jay nhặt củi và trái tằm bặt ra cạnh đồng lửa. Anh biến mất cùng chiếc cần câu trên một tảng đá chìa hẳn ra mặt hồ. Tôi ngồi xuống bờ hồ và thả đôi chân mỏi mệt xuống nước.

Sóng nổi tiếp nhau vỗ lên bờ cát, va vào những tảng đá, xô những viên sỏi kêu lạo xạo. Âm thanh kỳ bí ấy gợi cho tôi nhớ đến Mannegishi, những người bé nhỏ ẩn náu giữa những tảng đá mà Jay từng kể cho tôi nghe. Tại sao anh có thể nhìn thấy họ còn tôi thì không? Tại sao một vết thương trên cánh rừng lại đồng nghĩa với một vết thương trong trái tim anh? Tại sao anh lại thích tôi, thay vì ghét bỏ tôi như Reggie?

Tôi nhìn theo Jay, anh đưa tay lên vẫy tôi. Ngay sau đó, một con cá cắn câu khiến Jay phải dồn hết sự chú ý vào nó. Tôi thích thú nhìn anh thả lỏng sợi dây rồi mới từ từ kéo nó lên. Anh đùa với con cá. Đó là một cuộc tỉ thí về sức bền. Một lúc sau, Jay quay lại với hai con cá hồi nâu đã được mổ sạch sẽ.

Anh ngồi xuống cạnh tôi, chúng tôi cùng nhau quan sát một con đại bàng đầu trắng đánh chén chỗ ruột cá trên tảng đá.

"Em có phiền không nếu anh tắm một tí?", Jay đột nhiên hỏi.

Tôi nhún vai. "Không. Phiền gì chứ?"

Anh đứng dậy, chìa tay cho tôi. "Đi cùng không?"

Tôi để anh kéo mình đứng dậy. Nhưng khi anh vừa chạm vào vạt áo phông của tôi thì tôi vùng ra và lùi lại.

Jay ném cho tôi một cái nhìn kỳ quặc trước khi quay lưng đi về phía hồ. Loáng một cái, anh đã cởi sạch quần áo và nhào xuống nước. Anh ngụp lặn một hồi rồi đưa tay vẫy tôi.

"Nào, xuống đây. Không lạnh đâu mà sợ."

Tôi tần ngần đứng bên mép nước.

"Sao thế? Em xấu hổ à? Ở đây có ai đâu."

Có anh đó, tôi thầm nghĩ.

Cuối cùng tôi cũng chiến thắng được bản thân, cởi quần áo ra và từ từ trườn mình xuống nước. Tôi khoanh hai tay che ngực. Nước mát lạnh rất dễ

chịu nhưng đẩy lại toàn bùn đen kịt. Tôi hét lên một tiếng và đổ nhào về phía trước.

Jay cười toáng lên. Bằng những hải tay mạnh mẽ, anh bôi một mạch ra xa rồi phóng vào bờ trước cả tôi. Sau đó anh đứng trên bờ, tay cầm chiếc khăn tắm màu xanh, đợi tôi lên.

Tôi dùng khăn lau khô người. Cái khăn cứng quèo làm da tôi đỏ ửng lên nhưng ánh mắt Jay còn khiến tôi đỏ thêm hơn nữa.

"Da em ở một vài chỗ trắng thật đấy." Giọng anh tự nhiên khàn khàn như bị mắc gì trong cổ họng.

Một vài chỗ! Mông và ngực tôi vì chẳng bao giờ lộ ra dưới ánh mặt trời nên trắng như tuyết. Jay thì chỗ nào cũng nâu. Tôi chỉ cần đưa bàn tay ra là chạm được vào anh. Cảm giác ấy không biết như thế nào nhỉ? Dễ chịu hay chỉ khiến tôi thêm bối rối? Tôi trả lại cái khăn cho anh và mặc quần áo vào nhanh như chớp. Jay trưng ra bộ mặt tiu nghỉu.

"Ở thành phố thì không được tắm khỏa thân như vậy đâu", tôi nhận xét. "Em toàn mặc bikini."

"Lại thêm một lý do không bao giờ nên sống ở thành phố", anh đáp lời và quấn cái khăn tắm quanh hông.

Jay kéo tóc qua vai, xoắn lại và vắt. Vẻ mặt bí xị của anh khiến tôi không nhìn được phải mỉm cười. Tôi bị làm sao thế nhỉ? Tôi có thật sự khao khát cái chuyện mà tôi đang nghĩ đến suốt mấy hôm nay không? Cơ thể tôi thì chắc là có vì tôi đột ngột cảm nhận được một hơi ấm lan tỏa mạnh mẽ trong bụng.

"Những người khác có nghĩ rằng chúng ta chuẩn mất rồi không nhỉ?", tôi hỏi để phá vỡ sự im lặng.

"Althea biết mà", Jay trả lời.

"Cô ấy biết chúng ta đi đâu à?", tôi ngạc nhiên hỏi.

"Không. Chỉ biết là đêm nay chúng ta không về thôi."

Chúng tôi nhặt thêm củi và nhóm lửa. Trong khi hai con cá cong dần trên ngọn lửa, vàng dương đỏ ối từ từ mất dạng sau những ngọn cây. Chúng tôi

cùng nhau ăn. Jay ném miếng da cá cháy vào đồng lửa.

Tôi rửa tay bằng nước hồ và ngồi xuống bãi cát còn vương hơi ẩm ban ngày. Mây đã kéo nhau đi mất, những vì sao đầu tiên ló ra, nhấp nháy sinh động như mang trong mình sự sống. Tôi thả hồn theo những giấc mơ. Trong khoảnh khắc, tôi có cảm giác như mình thuộc về mảnh đất đẹp đẽ này, dẫu biết rằng hoàn toàn không phải vậy. Tôi không mong ước gì hơn được ở lại đây mãi mãi, bên cạnh Jay.

Tiếng sáo của Jay vọng đến chỗ tôi. Trong làn âm thanh du dương, tôi có thể đọc thấy cảm xúc của anh và tất cả những gì anh không thể nói thành lời. Tôi đã hiểu những điều anh mong ước. Đó là một bản tình ca. Bản tình ca cho tôi. Jay đã quyết định ở bên tôi. Chính vì lý do đó mà anh đã đưa tôi đến nơi này và chỉ cho tôi khu vực khai thác gỗ. Anh muốn tôi biết tất cả mọi điều về anh trước khi tôi đưa ra quyết định.

Một lúc sau, anh đến ngồi bên cạnh tôi.

"Được ở một mình với anh thế này thật thích", tôi nói.

"Không phải chỉ có mình chúng ta ở đây thôi đâu." Anh ngửa cổ nhìn lên bầu trời. "Người Cree bọn anh tin rằng những vì sao là nơi trú ngụ của những người từng sống một cuộc đời lương thiện. Gia đình anh cũng đang ở trên đó."

"Anh có nghĩ rằng anh trai anh cũng đang ở đó không?", tôi hỏi.

"Có chứ. Anh ấy vẫn hay giận dữ và hồ thẹn vì đã gây tổn hại cho chính bản thân và cho người khác. Nhưng anh biết rằng anh ấy thường cảm thấy cô đơn và không bao giờ muốn làm hại bất cứ ai. Có lẽ Kitche Manitou cũng biết."

Tôi lặng thinh. Jay quàng một cánh tay qua người tôi và kéo tôi vào lòng. "Anh biết em không tin những gì anh nói nhưng anh chẳng buồn đâu, Thổ Đế à. Dù sao thì anh vẫn thích em."

"Em vui lắm", tôi nói.

"Em có thật lòng với anh không?"

"Em tưởng anh biết rồi chứ. Chỉ là đôi khi..."

"Đôi khi sao?"

"Đôi khi em muốn được nhìn thấy những gì anh thấy."

"Không phải thế à?"

"Em nghĩ rằng anh nhìn mảnh đất này khác với cách em làm."

"Đó là một vấn đề về mặt cảm xúc. Để trở thành một phần của nơi này giống như anh, em cần phải cảm thụ được nó. Và nếu em đã làm được thì khả năng ấy sẽ không bao giờ mất đi, ngay cả khi em không còn ở đây nữa. Hãy ghi nhớ điều này."

Thật tuyệt khi được ngồi bên bờ hồ lắng nghe những câu chuyện của Jay và tiếng hát của những vì sao. Nhưng một lúc nào đó, Jay nhắc tôi rằng đã đến giờ đi ngủ rồi. Tôi hiểu ý anh.

Tôi nép sát vào Jay dưới tấm chăn và nghĩ đến những vì sao đang nhìn xuống hai chúng tôi. Tôi biết rằng chuyến cắm trại ngoài trời đêm nay không chỉ đơn thuần là đánh một giấc đến sáng.

Jay ép sát vào tôi. Đôi mắt anh đầy bóng tối. Thân thể anh nóng rực. Dù biết rằng những điều vô cùng lạ lẫm đang chờ đợi mình đêm nay, tôi vẫn không thấy sợ. Chỉ có một cảm giác rần rật lan tỏa khắp dưới da.

Tóc Jay xoa thành từng lọn ẩm ướt, lòa xòa trên mặt tôi khi anh cúi xuống hôn. Ban đầu còn dịu dàng như những lần trước, nhưng bỗng nhiên tôi cảm nhận được sự thay đổi. Nghe tiếng anh thở hổn hển, tôi bối rối đẩy anh ra.

Jay lão đảo ngồi dậy, nhìn tôi bằng ánh mắt nghi hoặc. "Có chuyện gì vậy, Jodie?", anh nói bằng giọng khàn khàn. "Anh tưởng em cũng muốn."

Tôi không thờ được mắt một lúc. Đúng lúc tôi đang định trả lời thì anh nói: "Kee-se-kee-hee-tin, Jodie, anh yêu em." Giọng anh nghe buồn bã lạ thường. Anh hít một hơi dài và nhắc lại một lần nữa. "Anh yêu em, nhưng anh không biết chuyện hai chúng mình rồi sẽ đi đến đâu. Em không thể ở lại trại lâu hơn nữa, còn anh thì không thể sống trong thành phố được. Chúng ta chỉ có Lúc Này và Ở Đây mà thôi. Nếu em thấy thế không đủ thì anh hoàn toàn hiểu."

Trái tim tôi lại loạn nhịp. Tôi không nghĩ rằng anh lại nói ra những lời đó. Nhưng tôi tin anh. Tôi dần dần lấy lại bình tĩnh và cảm nhận một sức mạnh mới mẽ trào dâng trong cơ thể.

"Em cũng yêu anh", tôi nói. "Và em biết anh là ai."

Jay thở ra nhẹ nhõm. Anh ngại ngùng kéo nhẹ vạt áo phong tôi đang mặc. "Nếu em cởi cái này ra hộ anh thì tốt quá. Anh muốn được gần em hơn nữa."

Tôi hít một hơi dài, ngồi dậy và đưa hai tay lên để Jay kéo cái áo phong qua đầu.

Trong ánh lửa bập bùng, chúng tôi chạm vào thân thể nhau đầy ngỡ ngàng. Tôi đã từng mơ về cái lần đầu tiên này không biết bao nhiêu lần nhưng vẫn hoàn toàn bị choáng ngợp khi nó thực sự xảy ra. Cảm giác này, thật dịu dàng và đẹp đẽ không bút nào tả xiết.

Dường như máu Jay nóng hơn máu tôi vài độ. Chạm vào anh, tôi vừa cảm thấy bình yên, vừa có chút ngỡ ngàng. Tôi nín thở khi lồng ngực anh ép sát vào ngực tôi.

"Thở đi em", anh thì thầm.

Và tôi hít một hơi dài.

Jay nằm nghiêng, một tay chống cằm, tay còn lại gạt những sợi tóc rối vương trên trán tôi.

"Thỏ Đố à, tại sao em không nói trước cho anh biết?"

"Nói gì cơ?", tôi lẩm bẩm.

"Rằng em... rằng anh ... Anh là người đầu tiên."

"Thế anh tưởng sao?"

"Không biết nữa. Em đã kể cho anh về cái anh chàng tên Tim, hoàng tử trong mộng của em, nên anh nghĩ..."

Tôi phì cười. "Em đã gặp anh ta lần nào đâu. Bọn em chỉ trao đổi email với nhau thôi. Em tưởng mình đã nói với anh rồi chứ nhỉ?"

"Chưa", Jay đáp. "Nhưng nếu có anh chàng nào đó trước anh phát hiện ra rằng em đặc biệt đến thế nào thì cũng chẳng có gì là lạ."

"Ôi dào. Vóc dáng trước kia của em không thể gọi là đẹp được.", tôi nói, trong lòng dấy lên một sự tự tin mới mẻ. "Đỉnh cao của cuộc đời em trước khi gặp anh chính là kem và kẹo sô cô la. Cứ thế thì làm sao câu được anh nào ngon nghê chứ."

Jay mỉm cười ôm lấy tôi. "Thân hình mũm mĩm kể ra cũng có ích mà", anh trêu tôi, "nếu không có nó thì bây giờ chắc em chỉ còn bộ xương."

Tôi nép sát vào Jay. Anh chàng này hóa ra cũng biết nói ngọt đấy nhỉ.

CHƯƠNG 25

Mặt trời buổi sớm ấm áp đánh thức chúng tôi. Cả hai cùng xuống hồ tắm một lần nữa. Jay vốc nước lên vai và ngực tôi. Những ngón tay tôi vuốt ve những vết sẹo trên cánh tay anh.

Tôi nhìn nụ cười trên môi Jay và cảm nhận được một tình yêu mãnh liệt như muốn phá tung lồng ngực, lan tỏa trên mặt hồ, bay vút lên trời cao và hòa làm một với vạn vật quanh chúng tôi.

Khoảnh khắc này không đến lần thứ hai, Althea đã nói như vậy. Tôi cũng không mong muốn điều đó. Khoảnh khắc này sẽ mãi là độc nhất vô nhị, sẽ chỉ có một lần duy nhất trong đời.

Cảm giác ngại ngùng đã biến mất nhưng cơ thể tôi vẫn rạo rức mỗi khi Jay chạm vào. Chúng tôi cùng bơi một đoạn, sau đó Jay dùng khăn bông lau khô người tôi.

"Lúc này, khi nhìn em bước lên bờ", anh nói, "anh nhớ đến một câu chuyện mà ông anh đã kể cho bố anh nghe. Hồi bằng tuổi anh bây giờ, có một lần ông đi xuống ra hồ chăng lưới đánh cá. Bỗng nhiên ông nghe sau lưng có tiếng động và bị một luồng nước tạt mạnh vào người. Vì biết rằng trong hồ không có loại cá nào lớn đến mức đó nên ông hoảng hồn quay lại, vừa kịp nhìn thấy một cô gái trẻ với mái tóc vàng đang lặn xuống hồ. Ông từng nghe nói về những sinh vật như vậy. Đó là những người cá có khả năng giao tiếp bằng thần giao cách cảm. Chỉ cần dùng năng lực tinh thần đó chúng cũng có thể bắt một người làm bất kỳ chuyện gì." Jay cười. "Ông anh không thể quên người cá nên ngày nào cũng quay lại đúng chỗ đó với

hy vọng được gặp lại cô nàng. Tiếc là cô ta chẳng bao giờ xuất hiện thêm một lần nữa.”

Tôi bắt đầu mặc quần áo vào và nói: ”Nếu em mà là người cá và có khả năng siêu nhiên thật thì em sẽ bắt anh từ bỏ ý định phá hủy trại khai thác gỗ và ngay ngày mai cùng em trở về Thunder Bay và đi học.”

Jay trưng ra bộ mặt bối rối làm tôi phải bật cười.

"Em không biết rằng người da đỏ cũng tin rằng người cá có thật."

"Còn nhiều chuyện em chưa biết lắm", Jay bỗng trở nên nghiêm nghị. "Có lẽ những cô bạn của em sẽ cười nhạo em khi nhìn thấy chúng ta. Còn bố mẹ em sẽ cấm em qua lại với anh. Chẳng có ông bố da trắng nào hài lòng khi biết con gái ông ta giao du với một anh chàng da đỏ."

Tôi bĩu môi. "Thế thì sao? Các bạn của anh cũng có đồng ý cho anh cặp kè với em đâu."

"Chuyện đó khác", Jay lầm bầm. "Họ nghĩ gì, anh chẳng quan tâm."

"Đây cũng thế nhé", tôi ngúng nguẩy đáp và phì cười làm Jay cũng cười theo.

Dù cả hai chúng tôi đều không thiết tha muốn quay về trại cho lắm nhưng sau buổi trưa, chúng tôi vẫn lên đường trở về. Tôi nghe tiếng mái chèo khua nhẹ và mơ màng thả tay xuống nước, lòng lâng lâng như vừa trở thành một con người hoàn toàn khác.

Tôi nhìn và nghe vạn vật bằng đôi mắt và đôi tai khác. Tôi cũng cảm nhận cơ thể mình theo một cách hoàn toàn mới. Cơ thể này không còn khiến tôi cảm thấy xấu hổ hay muốn cố gắng che đậy. Với Jay thì tôi thế này là ổn lắm rồi. Từ nay tôi cũng sẽ nghĩ như thế về bản thân mình.

Chuồn chuồn phóng vù vù qua đầu nhưng tôi vẫn bình thản ngồi yên. Jay nhìn thấy và cười híp cả mắt. Tôi yêu đôi mắt cười cong cong như hai vầng trăng khuyết của anh. Tôi yêu tất cả những gì thuộc về anh, không chỉ những thứ anh bộc lộ ra mà cả những điều còn ẩn sâu trong tâm hồn. Những gì anh đã đem đến cho tôi và những gì trong tôi đã được anh khám phá. Có lẽ mỗi người đều cần một ai đó, một lúc nào đó đến tìm ra những điều trong bản thân chúng ta mà chính chúng ta cũng không ngờ đến.

Tôi nghĩ đến những điều anh đã nói với tôi đêm qua. Rằng tôi có thể trở thành một phần của nơi này giống anh. Trong khoảnh khắc, tôi bỗng cảm thấy điều đó một cách rõ ràng. Đang mơ màng thì sự im lặng đột ngột kéo tôi ra khỏi dòng suy nghĩ. Không còn tiếng nước ì oạp bên dưới xuống. Tôi ngoái lại nhìn Jay và thấy anh đã kéo mái chèo lên.

"Có chuyện gì thế?"

"Em tuyệt đối không được phép để lộ ra cho người khác rằng em đã biết chuyện nhé."

"Em đâu có ngốc."

"Không, em không ngốc tí nào, Thỏ Để à. Nhưng em thật thà quá. Chỉ cần nhìn mặt là biết ngay em đang nghĩ gì. Em không biết đóng kịch."

Chiếc xuống hơi chao đảo khi tôi quay hẳn người lại về phía Jay. "Nếu thế thì anh phải biết ngay từ đầu rằng em thích anh chứ."

Jay mỉm cười. "Khi em giận dữ, có chút ánh tím trong đôi mắt xám của em. Khi em buồn, mắt em tối sẫm lại như mây đông. Còn khi em vui, mắt em sáng lên như tảng đá dưới ánh nắng."

"Té ra anh vẫn luôn biết em cảm thấy thế nào à?"

Anh lắc đầu. "Không phải lúc nào cũng biết. Chỉ khi em nhìn anh thôi."

"Thế nếu họ hỏi em chúng ta đã đi đâu thì sao?"

"Cứ bảo là đi đến một cái hồ nào đó. Nhưng anh không nghĩ họ sẽ hỏi. Chỉ cần thấy chúng ta quay về là họ đã mừng ..."

Jay bỏ dở câu nói. Đôi mắt anh vừa mở to đã ngay lập tức nheo lại thành hai khe hẹp. Có cái gì sau lưng tôi khiến anh phải tập trung toàn bộ sự chú ý. Toàn thân anh căng cứng.

"Cái gì vậy...?"

Jay đặt một ngón tay lên môi. Tôi từ từ ngoái lại. Ánh mặt trời lấp lánh trên những con sóng làm tôi lóa mắt. Lúc đầu tôi chỉ nhìn thấy một đốm đen giữa những bụi cây ven mép nước và tưởng đó là một cái rễ cây. Nhưng rồi cái rễ cây bỗng chuyển động. Tôi nhận ra cặp sừng to bè chia nhánh trên một cái đầu to đùng. Đó là một con nai sừng tấm.

Nó đang đứng dưới nước để tránh muỗi và thán nhiên đánh chén. Jay chèo xuồng vào gần bờ thêm một quãng. Tôi có thể cảm nhận sự căng thẳng đang dâng lên trong cơ thể Jay dù trông anh vẫn bình tĩnh như thường. Sát khí đã chiếm lĩnh toàn bộ tinh thần Jay. Trong đầu anh lúc này chỉ còn lại mong muốn hạ gục con nai kia.

Chúng tôi đã tiến lại gần đến mức tôi có thể nhìn thấy cái đầu dài và đôi mắt con nai rất rõ ràng. Bộ lông nó sũng nước. Lồng ngực vạm vỡ. Trên bộ gạc vương những mảnh da dính máu. Đó là lớp da nhung gầy ngứa ngáy mà hươu nai vẫn hay cọ vào gốc cây cho rụng đi. Con nai này chưa hoàn toàn trưởng thành nhưng đã có một tầm vóc đáng nể. Tôi nôn nao nghĩ đến anh họ của Mike, người đã bị một con nai sừng tấm giết chết.

Con nai đực non vểnh tai lên nghe ngóng. Có vẻ nó đã nhận ra chúng tôi đang tiến đến quá gần và dợm bỏ chạy. Jay quỳ gối trong xuồng và mở chốt an toàn khẩu súng sẵn nhanh như chớp. Tôi nín thở, không dám động đậy. Con nai nhanh chân phóng lên bờ. Một tiếng nổ đánh gọn vang lên. Chim chóc hoảng loạn túa ra từ các lùm cây. Con nai rống lên một tiếng rợn tóc gáy rồi lao thẳng vào bụi rậm.

Mọi việc xảy ra quá nhanh khiến tôi không theo kịp. Phát đạn vừa rồi có trúng đích không nhỉ? Jay lăm bằm điều gì đó và khởi động động cơ, cho xuồng tấp vào bờ. Anh dường như chỉ còn nghĩ đến con nai mà quên hẳn luôn sự hiện diện của tôi.

Jay kiểm tra vị trí con nai biến mất. Trên vài chiếc lá ánh lên màu đỏ. Anh vâng vâng những đầu ngón tay dính máu. "Nó trúng đạn rồi", anh reo lên đắc thắng. "Anh bắn trúng nó rồi".

Anh quay về phía tôi. "Đợi anh ở đây!" Sau đó anh biến mất vào bụi rậm, hết như con nai vừa dính đạn.

Tôi ngồi xuống cạnh bờ hồ, đầu óc vẫn còn bấn loạn. Đó cũng là một khía cạnh trong con người Jay: một thợ săn say máu truy sát con mồi bị thương. Có khi viên đạn chỉ sượt qua con nai và nó vẫn còn đủ sức chạy hàng ki lô mét. Dù vậy, Jay chắc chắn vẫn sẽ bám theo đến khi tóm được nó mới thôi. Kiểu này chắc tôi phải ngồi đây đợi anh đến tối mất.

Hàng đàn muỗi túa ra từ trong bụi rậm, sà xuống đốt những chỗ da thịt hở ra. Tôi giãy giụa, huơ tay múa chân, miệng không ngừng chửi rủa bọn muỗi đáng ghét. Làm sao Jay có thể để mặc tôi trong hoàn cảnh này? Nếu một con gấu nào đó ngửi thấy mùi máu và mò đến đây thì sao?

Đầu óc tôi hoàn toàn rối tinh rối mù. Đủ mọi cảm xúc xâu xé lẫn nhau. Sợ hãi có, giận dữ có, yêu thương cũng có nốt. Cũng may là tôi không phải đợi lâu. Chỉ vài phút sau, tiếng súng thứ hai xé tan không gian yên tĩnh. Vài phút nữa trôi qua, Jay bước ra từ trong bụi rậm, kéo theo con nai chết.

Tôi hốt hoảng nhảy dựng lên. Khi đã chết, trông con nai nhỏ hơn tôi tưởng. Tôi nhìn kỹ cái mõm dài thông thượt và những cái răng vàng khè.

Jay rắc một nhúm thuốc lá lên thân con nai và lẩm nhẩm gì đó bằng tiếng Cree. Sau đó anh rút dao ra, cứa xuyên qua bộ lông dày và cắt đứt động mạch ở cổ. Trong khi dòng máu còn nóng hổi túa ra thấm xuống cỏ, anh mổ bụng con vật. Jay làm rất nhanh và thành thạo, chẳng khác gì mổ cá, chỉ là trong phạm vi lớn hơn gấp nhiều lần. Một mùi tanh tươi bốc lên. Tôi cảm thấy ruột gan mình lộn tùng phèo khi Jay lôi lục phủ ngũ tạng con nai ra. Anh dùng một cái que ghim cho bụng nó phanh ra để bên trong nguội nhanh hơn.

"Sao thế, Thỏ Đế?", anh hỏi khi nhìn thấy gương mặt xanh lè của tôi. "Em cũng ăn thịt mà, đúng không nhỉ?"

"Có. Nhưng em nghĩ rằng từ bây giờ sẽ thôi." (Đó là thời điểm vô cùng thích hợp để tôi trở thành người ăn chay.) Tôi nghĩ đến một loạt câu châm ngôn. Ví dụ như "không ai đáng phải chịu đau khổ. Cả động vật cũng vậy."

Con nai đã chết ngắc và không còn cảm thấy gì nữa. Nhưng tiếng rống của nó khi bị trúng đạn của Jay, cả đời này tôi sẽ không quên được.

"Tùy em", anh nói, "muốn sao cũng được. Nhưng bây giờ anh cần em giúp. Bên dưới băng ghế trong xuồng có một cái thùng đựng túi ni lông. Mang nó ra đây hộ anh."

Tôi tìm thấy mấy cái túi và quay lại chỗ Jay. Anh đang lột da con nai. Tôi đặt chúng xuống bên cạnh anh và dợm bỏ đi.

"Này", anh gọi, "đừng đi đâu chứ, anh còn cần em. Anh cắt thịt, còn em bỏ vào túi hộ anh."

Tôi quay lại, đánh liều nhìn con nai một lần nữa rồi nhăn nhó lắc đầu. "Em không làm được đâu."

Jay ngừng tay, nhìn tôi chăm chú. "Sao không?"

"Tội nghiệp nó lắm." Tôi cảm thấy buồn nôn khi nhìn hai bàn tay dính máu của Jay nên đành nhắm mắt lại.

"Nhưng nó chết rồi", anh nói. "Anh tưởng em đã hiểu rồi chứ. Để tồn tại, chúng ta buộc phải giết những sinh vật khác. Chí ít là ở nơi hoang dã này. Đây không phải là trò săn bắn cho vui đâu, Jodie à. Vườn rau của Althea không đủ để nuôi sống tất cả mọi người. Thịt là thực phẩm chính của bọn anh."

Anh nói đúng. Tôi nhớ đến vụ đụng độ với con gấu và bầy sói đã tranh mất con nai ngay trước mũi Jay. Tồn tại là điều quan trọng nhất. Ở nơi này, dù là vật hay là người, tất cả đều chỉ chăm chăm đi tìm mồi.

Jay nhìn tôi dò hỏi.

"Em biết rồi", tôi nói.

"Thế thì làm ơn giúp anh một tay. Anh làm một mình cũng được nhưng có người giúp thì nhanh hơn. Trời nóng làm thịt hỏng rất nhanh. Chúng ta càng sớm về trại càng tốt. Nào, anh biết em làm được mà. Em thì cái gì chẳng làm được."

Jay thuyết phục tôi bằng điệu bộ hùng hồn đến mức tôi đành chịu thua.

"Nào thì giúp." Tôi mở một cái túi ra. "Nhưng anh phải nhanh tay lên không em đổi ý đấy."

Jay bỏ tim gan con nai vào một cái túi riêng.

Sau đó anh xẻ thịt nó, còn tôi cố nén sự ghê tởm và nhét những miếng thịt vào túi. Suốt cả thời gian đó, tôi gắng nhịn thở nhưng thỉnh thoảng vẫn để lọt mùi tanh vào mũi.

"Có cái gì bốc mùi thối rữa ghê quá", tôi cắn răng.

"Là đôi gạc đấy", Jay giải thích. "Chính là những mảnh da còn bám vào đây này."

Tôi không dám nhìn và cố thở bằng miệng. Nếu không làm vậy, chắc tôi không trụ được đến cùng.

Jay tháo băng ghế ở giữa xuống ra và chúng tôi khuân những túi thịt vào trong xuống. Jay bỏ nốt cả bộ lông vào. Sau đó chúng tôi rửa sạch máu dính trên tay. Tôi không dám tin vào những gì vừa xảy ra. Nhưng tiếng rống của con nai còn văng vẳng bên tai, những phần thân thể đầm máu còn sót lại của nó vẫn nằm trên cỏ. Mùi thối bốc lên từ đôi gạc nai làm tôi choáng váng. Tôi có cảm giác mình đang lạc vào một thế giới khác.

Nhưng mọi chuyện hoàn toàn có thực. Tôi đang yêu một chàng trai lấy nơi hoang dã làm nhà. Mặt mày còn xây xẩm nhưng tôi vẫn nhận ra niềm vui chiến thắng ánh lên trong mắt Jay. Cuộc săn đã thành công rực rỡ.

Khi chúng tôi trở về trại vào buổi chiều, tinh thần những người khác đang vô cùng tồi tệ. Robert giận điên lên sau khi được Althea cho biết rằng chúng tôi qua đêm ở bên ngoài. Còn Reggie thì cứ khẳng khẳng rằng chúng tôi sẽ không bao giờ quay lại. Nhưng khi Jay thông báo với họ về những thứ đang nằm trong xuống thì ai nấy mặt mũi đều tươi hân lên và quên bém luôn mọi nghi ngờ. Hệt như Althea đã nói.

Mọi người cùng nhau mang thịt về trại. Althea và Eric xẻ những miếng thịt ra nhỏ hơn nữa. Một phần thịt được bỏ vào nồi súp, phần còn lại họ thái thành từng miếng mỏng để phơi khô trên lửa. Có nhiều việc để làm nhưng tôi không còn hứng tham gia nữa. Tôi chịu đựng con nai thế là đủ rồi. Giờ tôi chỉ muốn đi tắm cho thật đã.

Trong khi Jay rửa xuống, tôi bơi lội trong vịnh và giặt những áo quần dính máu. Sau đó tôi cảm thấy khá hơn dù vẫn chưa quên được những hình ảnh của con nai chết.

Một vệt lửa đỏ còn vương lại cuối chân trời khi mọi người cùng quây quần đánh chén món thịt nai và cơm gạo rừng. Tôi chỉ ăn cơm không, mặc cho những miếng thịt nướng tỏa ra mùi thơm nức mũi. Cuộc phiêu lưu vừa rồi làm tôi ăn mất cả ngon.

Những người đàn ông lừa tôi đi một cách vui vẻ. Có lẽ vì họ đã hiểu ra rằng tôi không phải là nguyên nhân khiến họ đi sấn thất bại. Dù gì thì tôi cũng đã ở ngay bên cạnh khi Jay hạ được con mồi đầu tiên sau một thời gian dài.

Sau bữa ăn, tôi giúp Althea rửa bát đĩa.

"Nếu cháu thích, ngày mai cô sẽ chỉ cho cháu cách thuộc da thú", cô gợi ý.

Tôi nhăn mặt. "Có phải cô làm theo cách mà có lần cháu đã đọc được trong một cuốn sách về người da đỏ: dùng óc bôi lên hay đại loại như thế phải không ạ?"

Althea cười, nước nhỏ xuống tong tồng từ những đầu ngón tay. "Chính xác."

"Cháu không nghĩ là mình muốn học đâu ạ."

"Không sao. Cô chỉ hỏi vui thế thôi. Cô tưởng cháu bắt đầu thấy thích cuộc sống nơi hoang dã này rồi chứ."

"Đúng là như vậy. Chỉ có việc giết chóc là cháu không thích nổi mà thôi."

"Đó là một phần của cuộc sống này. Cũng như những điều tốt đẹp khác."

"Đã đành là thế. Nhưng điều đó không có nghĩa rằng cháu phải cho rằng giết chóc là tốt."

Althea nhìn tôi chăm chăm. "Cháu vẫn ổn đấy chứ?"

"Cháu chỉ hơi mệt thôi ạ."

Trên đường về lều, tôi thấy lũ chó cũng đã được chia phần. Chúng đang gầm gừ giành nhau một khúc xương. Bên dưới cái giàn gỗ trước lều của Jay, một ngọn lửa nhỏ đang cháy. Trên giàn phơi những miếng thịt nai đỏ tươi.

Jay đang cho Mikik ăn. Nó còn quá bé để tranh thức ăn với những con chó khác.

Tôi nằm xuống ngủ, mặc kệ Jay ngồi trước lều nhìn đăm đăm vào ngọn lửa. Thịnh thoảng anh nói gì đó với Mikik, còn nó thì rên ư ử. Tôi ước gì

anh vào đây cùng tôi lặp lại chuyện mà từ hôm qua tôi đã bắt đầu thấy thích. Thế mà anh chỉ ngồi trông chừng mớ thịt nai hun khói.

Bỗng nhiên tiếng sáo của Jay vang vọng vào giấc ngủ và chữa lành tâm hồn tôi như một lời xin lỗi. Tôi yêu anh biết bao nhiêu.

Khi Jay nằm xuống bên cạnh tôi, thân thể anh lạnh và ẩm ướt. Anh vừa tắm xong nhưng mùi khói từ đồng lửa vẫn còn vương trên làn da và mái tóc. Tôi ôm lấy Jay. Anh trùm tấm chăn lên hai đứa.

CHƯƠNG 26

Suốt bữa sáng hôm sau, tôi có một cảm giác kỳ lạ rằng Jay có điều gì phiến muộn. Anh không lằm lì hơn mọi hôm nhưng trong mắt anh có một ánh nhìn khó hiểu.

Tôi đoán rằng có chuyện gì đó – có khi chính chuyến săn nai vừa qua – đã gợi cho anh nhớ đến anh trai mình. Nếu hôm nay chúng tôi lại cùng nhau đi đâu đó, nhất định tôi sẽ lái suy nghĩ của anh sang những việc khác và làm cho anh vui lên.

Khi thấy Jay đề nghị giúp Althea đi hái việt quất, tôi biết rằng anh cũng có ý định tương tự.

Chúng tôi cùng đi về phía bờ hồ. Tôi như trút bỏ được gánh nặng khi thấy Jay đã để khẩu súng săn lại trong lều. Bên dưới băng ghế của Jay trong xuồng là cái túi ngủ. Tôi hớn hở nghĩ đến một ngày thú vị đang chờ đợi hai đứa. Tôi luôn khao khát những cái hôn và những cử chỉ âu yếm dịu dàng của anh. Thật tuyệt khi biết rằng anh cũng nghĩ như vậy.

Ban đầu tôi tưởng rằng chúng tôi sẽ quay lại nơi mà mấy hôm trước chúng tôi đã gặp con gấu Marla và hai đứa con của nó. Thế nhưng Jay lại cho xuồng rẽ vào một nhánh sông khác.

Từ hẳng hà sa số những hồ nước, những dòng sông nhỏ tách ra và đi vào những sông lớn hơn, Jay đã kể với tôi như vậy. Sông Kapuskasing và sông Groundhog chảy vào sông Mattagami. Mattagami và sông Abiti lại cùng nhập vào sông Moose rộng lớn và đổ vào vịnh Hudson ở phương Bắc.

Tôi nghĩ đến Frank Waboon, người bác sỹ da đỏ đã quyết định một mình chèo xuồng đến tận vịnh Hudson. Không biết bác ấy đã đến đích chưa? Liệu bác ấy đã có được những gì mình hằng tìm kiếm hay chưa?

Chúng tôi đã đi được một lúc lâu khi cảnh vật xung quanh bắt đầu trở nên quen thuộc một cách đáng ngờ. Hình như tôi đã từng nhìn thấy tảng đá với cái tổ chim đại bàng kia rồi. Cả cái thân cây đổ chia hẳn ra hồ nước kia nữa.

Khi hồ đã trở thành sông và Jay cho xuồng chạy qua một khe núi hẹp với những bức tường đá dựng đứng thì tôi không còn nghi ngờ gì nữa: Đó chính là con đường mà chúng tôi đã đi qua cách đây ba tuần. Chỉ khác là lần này, chúng tôi đi về hướng Nam, trở về với thế giới văn minh.

Sống lưng tôi lạnh toát. Tôi hiểu rằng Jay không hề muốn đưa tôi đi hái quả việt quất như anh đã bảo. Ngay từ đầu anh đã quyết đưa tôi trở về mà không cần hỏi ý kiến tôi. Giờ thì tôi đã hiểu tại sao suốt buổi sáng nay anh cư xử kỳ quặc như vậy, và tại sao những vết ve ôm ấp của anh tối qua lại chỉ toát lên nỗi bi thương. Anh đã hạ quyết tâm ngay từ lúc đó rồi.

Tôi mất mấy giây để bình tĩnh lại. Mồ hôi lạnh chảy ròng ròng trên cổ. Tôi muốn gào lên nhưng cổ họng nghẹn cứng lại. Tại sao? Tại sao anh không nói với tôi gì cả?

Khi đã bình tâm lại ít nhiều, tôi quay về phía Jay tìm ánh mắt anh. Nhưng anh chỉ nhìn chăm chăm xuống nước.

Cõi lòng tan nát, tôi ngoảnh đi, mặc cho nước mắt chảy tràn. Tôi chợt hiểu rằng thế là hết. Chuyện tình nho nhỏ của chúng tôi chấm dứt rồi. Trong suốt thời gian qua, cả hai đều biết rõ rằng ngày chia ly sẽ đến. Vậy mà sao giờ đây tôi vẫn đau khổ đến nhường này? Tôi nhớ lại những gì Jay đã nói trước khi chúng tôi gần gũi nhau lần đầu tiên. Có lẽ nào khi đó anh đã biết?

Hai mắt tôi mờ lẹ. Qua làn nước mắt, tôi chỉ nhìn thấy những màu sắc hỗn độn, lúc xanh lục, lúc xám, lúc xanh dương, lúc đủ các màu. Tiếng nổ của động cơ xuồng càng lúc càng trở nên chát chúa khó chịu khiến tôi phải bịt chặt hai tai.

Tại sao anh có thể làm việc này mà không bàn bạc trước với tôi? Tôi chỉ muốn nhảy dựng lên túm lấy anh mà lắc. Vậy mà tôi vẫn ngồi đó, toàn thân cứng đờ, cố gắng chế ngự những cảm xúc của mình.

Tất cả những gì tôi đã cố không nghĩ đến suốt thời gian qua đột nhiên quay lại đổ ập lên đầu tôi cùng một lúc. Tôi sẽ trở về nhà và giải thích với gia đình tại sao tôi bỏ nhà ra đi và tôi đã đi đâu, làm gì suốt ba tuần vừa qua. Gia đình ư? Chúng tôi có còn là một gia đình hay không? Có khi bố mẹ tôi đã nộp đơn xin ly dị rồi cũng nên.

Tôi không muốn quay về Thunder Bay. Ít ra thì không phải bây giờ.

Mù quáng vì giận dữ, tôi nghĩ ra những cách để trả thù Jay. Tôi sẽ thông báo cho cảnh sát những gì Robert và những người còn lại đang trù tính. Những người còn lại, nghĩa là Jay cũng trong số đó. Anh chưa tròn 18 tuổi nhưng họ vẫn sẽ tống anh vào nhà giam cho trẻ vị thành niên. Robert và Reggie sẽ coi anh là kẻ phản bội. Anh sẽ không còn ai thân thuộc trên cõi đời này nữa.

Tôi nấc lên nghẹn ngào. Dĩ nhiên tôi sẽ không làm vậy, không thể được. Tôi không thể tưởng tượng nổi mình sẽ không bao giờ gặp lại Jay nữa.

Jay cho xuống ghé vào bờ khi trời đã xế chiều. Nước mắt tôi đã khô từ lâu. Tôi đã khóc nhiều đến mức mặt đỏ lựng và sưng húp lên. Tôi khoanh chặt hai tay trước ngực, lì lợm ngồi yên, không thèm nhấc một chân ra khỏi xuống.

Jay đặt một tay lên vai tôi. "Nào", anh khẽ nói. "Chắc em buồn đi vệ sinh lắm rồi. Và đói bụng nữa nhỉ."

Quý tha ma bắt anh đi, đồ con trai tận tình chu đáo đáng ghét. Tôi trèo ra khỏi xuống, ngó lơ bàn tay anh đang chìa ra, và chạy vào bụi rậm. Miếng bánh Bannock Jay để phần cho tôi, tôi cũng không thèm động đến.

"Không thể nào khác được, Jodie à."

"Sao anh không nói trước với em?"

"Nếu anh để lộ ra, chắc chắn trông em sẽ rất buồn và những người khác sẽ đoán ra ngay. Thế nên anh nghĩ không nói thì tốt hơn."

"Nhưng sao lại đột ngột thế này? Chúng ta chỉ vừa mới ..." Tôi ghen ngào không nói nên lời. "Anh không muốn ở bên em nữa à?"

"Vấn đề không phải là anh muốn gì, mà là anh buộc phải làm điều hợp lý nhất." Jay cố ôm tôi nhưng tôi vùng ra.

"Anh đã toan tính từ lâu rồi phải không? Ngay từ cái đêm chúng ta..."

"Không." Jay bắt lực giơ hai tay lên. "Nhưng tối qua anh nghe thấy Reggie và Robert bàn về chuyện trại khai thác gỗ. Họ đã quyết định làm đến cùng và sẽ tiến hành sớm thôi. Rừng có thể lại cháy bất kỳ lúc nào nên họ không thể liều lĩnh đợi lâu hơn nữa. Anh buộc phải đưa em đi, Thỏ Đé à", Jay nói thêm vào, yếu ớt đến mức tôi gần như không nghe thấy.

"Nhưng..."

"Không nhưng nhị gì hết. Anh sẽ đưa em trở lại Smooth Rock Falls. Đó là điều tốt nhất đối với em, tin anh đi."

Làm sao anh biết được điều gì mới là tốt nhất đối với tôi? Điều tuyệt vời nhất từng xảy đến với tôi chính là anh, Jay Muskalunge. Và bây giờ, dùng một cái tôi phải từ bỏ hết hay sao?

Cứ đi với tốc độ như lúc này thì chỉ ngày mai là chúng tôi sẽ vào đến thành phố. Nếu lên kịp chuyến xe buýt về Thunder Bay thì tối mai là tôi đã về đến nhà.

"Em ghét anh", tôi nói.

Jay rầu rĩ mỉm cười. "Anh biết thừa là em nói dối."

Chúng tôi tiếp tục đi đến tận chiều muộn mới ghé vào hòn đảo nơi chúng tôi đã nghỉ lại đêm đầu tiên. Ký ức ứa về khiến tôi bồi hồi. Hình như Jay cũng có chung cảm xúc ấy.

Anh lại làm món cá nướng. Lần này, tôi cố nuốt vài miếng vì dạ dày đã thấy đau sau khi nhịn đói quá lâu.

Tôi ngồi bên đồng lửa, vòng tay ôm hai chân co lên sát ngực, úp mặt vào đầu gối. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ Timex lọt vào tai tôi. Chuyện quái gì thế này? Cái đồng hồ đã hoạt động trở lại. Nó đã đứng yên trong suốt quãng thời gian tôi bị chia cắt khỏi thế giới văn minh. Giờ đây, khi tôi đang

trên đường trở về, nó lại bắt đầu nhúc nhích. Tôi thần thờ lắng nghe tiếng nó đếm từng giây từng phút.

Ngay cả tiếng sáo của Jay cũng không thể kéo tôi ra khỏi trạng thái đờ đẫn. Tôi biết anh đang cố xoa dịu nỗi buồn của tôi nhưng tôi không cho phép. Cả cơ thể tôi đang xù lông nhím chống việc phải mất Jay.

Một lúc nào đó, Jay quỳ xuống trước mặt và lùa những ngón tay vào tóc tôi. Toàn thân tôi rung động vì ham muốn. Thế nhưng thay vì ôm lấy anh, tôi lại nằm xuống, quay mặt đi chỗ khác và co người lại. Jay đắp cái túi ngủ lên cả hai. Chúng tôi đã trải qua đêm cuối cùng bên nhau như thế.

Sáng hôm sau, tôi thức giấc trước khi mặt trời ló dạng. Tôi quay về phía Jay, ngắm gương mặt anh và đợi anh tỉnh giấc.

Giấc ngủ đã xua tan cơn giận trong tôi. Tôi không thể giận anh lâu hơn nữa. Sự tuyệt vọng và giận dữ đã nhường chỗ cho nỗi buồn, đồng thời tôi cũng ý thức được rằng, không ai có thể lấy mất những tình cảm chúng tôi dành cho nhau. Tôi hiểu rằng Jay cũng vô cùng đau khổ và tôi không muốn dày vò anh thêm nữa.

Tôi giơ tay chạm vào khuôn mặt Jay. Anh mỉm cười, mắt vẫn nhắm nghiền, và kéo tôi vào lòng.

Lần cuối này thật đẹp nhưng cũng thật xót xa. Đó là lời chia tay của hai chúng tôi, và tôi sẽ vĩnh viễn không quên.

Trước khi mặc quần áo vào, Jay kể rằng anh vẫn thường trao đổi với Althea về những triết lý dân gian của bộ tộc. "Có một triết lý rằng phụ nữ là những sinh linh hoàn chỉnh vì họ mang trong mình ngọn lửa của sự sống. Còn đàn ông phải tìm thấy ngọn lửa ấy để cũng trở nên hoàn chỉnh." Jay hôn lên môi tôi. "Giờ thì anh đã biết, điều đó có nghĩa là gì."

Trong thoáng chốc, một niềm hy vọng hão huyền nhen lên trong tôi, rằng Jay sẽ đi cùng tôi và bỏ lại cuộc đời người thợ săn lại sau lưng. Nhưng tôi lập tức quên ngay điều vớ vẩn đó. Jay thuộc về nơi hoang dã. Một cuộc sống nơi thành phố sẽ chỉ làm anh bất hạnh. Anh đã thẳng thắn bày tỏ như thế với tôi nhiều lần. Tôi phải chấp nhận điều đó, dù có khó thế nào đi chăng nữa.

"Nói với Althea rằng em rất biết ơn vì cô ấy đã khiến những ngày trong trại của em dễ thở hơn, rằng em rất yêu quý và sẽ không bao giờ quên cô ấy. Em ước gì mình đã có thể tự nói ra những lời này."

"Anh biết. Anh sẽ chuyển lời."

"Cô ấy có biết gì về vụ này không?"

"Lần này thì không."

Chúng tôi thu dọn đồ đạc. Jay đổ đầy xăng cho động cơ. Từ nơi này đến chỗ chúng tôi bắt đầu hành trình trên mặt nước cách đây ba tuần chỉ còn một quãng ngắn, sau đó chúng tôi sẽ không cần đến chiếc xuồng nữa.

Tôi giúp Jay giấu xuồng giữa những bụi cây và ngoái nhìn hồ nước một lần nữa để chào từ biệt. Sau đó chúng tôi đi theo con đường mòn mà lần trước phải bỏ qua vì bị con gấu chặn ngang.

Jay đi rất nhanh, gần như chạy. Tôi có cảm giác anh muốn bỏ lại tất cả sau lưng càng nhanh càng tốt. Tuy lần này không gặp nhiều khó khăn để theo kịp anh nhưng trong thâm tâm, tôi chỉ muốn đi thật chậm để được ở bên anh càng lâu càng tốt.

Một lúc nào đó, chúng tôi đã đến trảng trống với cái lán gỗ. Chiếc xe bán tải vẫn đứng nguyên ở đó như hôm nào Jay đã để nó lại. Anh đánh xe ra ngoài và xỏ đôi boot leo núi vào.

Đột nhiên anh ôm chầm lấy tôi, ghì thật sát vào ngực mình. Tôi có thể cảm thấy đôi tay anh đang run rẩy. Tình yêu không đồng nghĩa với hạnh phúc. Thế mà tại sao không ai nói đến điều này bao giờ cả?

Mây đen đã vần vũ kéo đến từ khi chúng tôi rời xuồng lên bờ nhưng những giọt mưa đầu tiên đợi đến lúc này mới bắt đầu rơi xuống. Chúng tôi lên xe. Mưa càng lúc càng dữ dội. Những hạt mưa to tướng quất vào kính xe. Những ổ gà, ổ voi trên đường đọng đầy nước.

Xin hãy làm cho chiếc xe bị mắc lại trong một cái hố nào đó. Xin hãy làm cho con đường lầy lội đến mức chúng tôi không thể đi tiếp.

Tiếc là sức mạnh tinh thần của tôi không đủ. Tôi không phải là một người cá với sức mạnh siêu nhiên.

Jay không hé răng nửa lời. Anh phải tập trung toàn bộ sự chú ý của mình vào con đường. Thỉnh thoảng tôi lại quay sang nhìn anh thật lâu nhưng anh kiên quyết nhìn thẳng về phía trước, hai tay nắm chặt vô lăng. Tiếng mưa gõ vào kính xe và âm thanh đều đều của cái cần gạt nước lấp đầy sự im lặng giữa hai chúng tôi.

Cuối cùng tôi không chịu được nữa. "Anh có muốn tham gia phá trại khai thác gỗ cùng Robert và những người còn lại không?"

Jay lặng thinh.

"Em lo cho anh."

"Em không phải lo. Anh tự biết chăm sóc cho mình."

Hy vọng hão huyền lại một lần nữa dấy lên trong tôi: "Anh không thể về Thunder Bay với em được hay sao? Nhất định chúng ta sẽ tìm được một ai đó có thể cho anh ở nhờ. Chúng ta có thể ..."

"Thôi đi Jodie", anh ngắt lời tôi. "Em lại nói chuyện đó nữa rồi. Em thừa biết là anh không thể còn gì. Robert, Althea, Eric và những người còn lại là gia đình của anh. Anh sẽ không bao giờ để mặc họ, vì cả anh trai anh nữa."

Luke chết rồi, tôi đã định nói thế, nhưng may mà kìm lại được.

"Nhà số 42 phố Williams", tôi nói.

"Cái gì?", Jay ngớ ngẩn nhìn tôi.

"Em sống ở đó. Nếu như anh muốn đến thăm em."

"Em to gan gớm nhỉ."

"Em sẽ nhớ anh lắm, Jay à." Tôi nuốt nước bọt. Cổ họng tôi khô đắng.

"Đừng nói thế. Đừng nói gì nữa, xin em đấy."

Anh gằn giọng khiến tôi không dám nói gì thêm nữa. Càng lúc tôi càng tuyệt vọng. Tôi bị sốc nặng khi chiếc xe đột ngột ra khỏi rừng, rẽ vào con đường trải nhựa và những chiếc ô tô đầu tiên bắt đầu hiện ra trong tầm mắt. Tôi đã trở lại với thế giới văn minh, vậy mà sao trong lòng tôi không có niềm vui sướng?

Khi chúng tôi tiến vào bãi đỗ xe cạnh bến xe buýt ở Smooth Rock Falls, tôi cảm thấy đau khổ như chưa từng trải qua trong đời. Mưa vẫn rơi không

ngừng nghỉ, thật phù hợp với cuộc chia ly. Giống như trong phim, đám tang nào cũng có mưa.

Chúng tôi cũng đang xây mộ cho chuyện tình của mình.

"Đến nơi rồi." Jay im lặng nhìn tôi một giây, sau đó anh nhào người, đặt lên môi tôi một nụ hôn dài. "Đừng quên anh nhé."

"Anh nghĩ em có thể sao?", tôi sụt sịt.

"Em sẽ ổn chứ, Thỏ Đẽ?" Anh chăm chú nhìn tôi.

"Còn cách nào khác nữa đâu."

Jay ôm tôi vào lòng. Sau đó anh đưa cho tôi cái túi da đính hạt cườm và giúi vào tay tôi một cuộn tiền. "Tiền của em đây", anh nói. "Không ăn được, nhưng anh hy vọng là nó đủ để mua một vé xe buýt về Thunder Bay. Giờ thì đi đi." Anh lùi về chỗ cũ và nhìn đăm đăm về phía trước.

"Jay?"

"Sao?"

"Anh sẽ gặp rắc rối vì em đúng không?"

"Đến lúc đó rồi tính."

"Anh nhớ giữ gìn sức khỏe nhé."

Anh gật đầu.

Tôi bước ra, đóng sập cánh cửa lại sau lưng và chạy một mạch đến bến xe buýt. Jay còn đợi một lúc lâu cùng chiếc xe bán tải trên bãi đỗ xe. Nhưng khi tôi mua vé xong và quay lại nhìn thì anh đã biến mất.

CHƯƠNG 27

Có nhiều người đang ngồi trong sảnh đợi, tôi biết vài người trong số họ đang lên quan sát tôi. Chiếc quần kaki của tôi đầy vết bẩn mặc dù tôi đã giặt nó vô số lần từ sau khi bị ngã xuống hố lợn rừng. Tôi cũng mặc chiếc áo phông rách, bên ngoài khoác thêm áo khoác ni lông màu đen của Jay. Chiếc áo khoác này lúc này bị mưa làm ướt, bây giờ nó đang khô dần và tỏa ra một thứ mùi hoang dã khó tả.

Mấy người đó để ý đến đôi giày moccasin tôi đang đi, cả chiếc túi da đính hạt cườm cũng nổi bật. Thế nhưng tôi chẳng thèm bận tâm đến những gì họ nghĩ. Trước tiên tôi phải cố làm quen lại với việc có nhiều người ở xung quanh mình.

Một tiếng sau, xe buýt đến. Tôi ngồi xuống tít tận cuối xe để được duỗi thẳng chân cho thoải mái. Chiếc xe rùng rùng chuyển bánh và ra khỏi thành phố. Cứ mỗi cây số nó bỏ lại trên con đường trải nhựa dầm nước mưa, tôi lại tiến gần hơn đến cuộc sống trước kia của mình.

Ban đầu tôi cố ngủ nhưng chỉ được một lúc ngắn rồi lại tỉnh như sáo. Tôi ngó ra ngoài cửa sổ và cố tưởng tượng ra những gì đang chờ đợi mình ở nhà.

Thật thà mà nói, từ khi Robert và Reggie quyết định không cho tôi rời khỏi trại, tôi không nghĩ đến gia đình mình thường xuyên lắm.

Liệu bố mẹ có vui mừng khi thấy tôi trở về lành lặn và tha không mắng tôi không nhỉ? Có khi nào sẽ có vài ông cảnh sát đến nhà hỏi cung tôi? Tôi nên nói gì với họ? Với cảnh sát, bố mẹ, Marla. Tôi vẫn còn thời gian bịa ra

chuyện gì đó. Nhưng thay vì suy nghĩ thấu đáo về một biện pháp đối phó thì tôi lại không ngừng nghĩ đến Jay. Không biết anh đã đi đến đâu rồi. Trời vẫn còn mưa, có lẽ anh sẽ qua đêm trong cái lán gỗ.

Liệu anh có thể ngủ được không khi chỉ có một mình? Những người còn lại sẽ nói gì khi anh trở về mà không có tôi? Liệu Robert có đuổi anh đi không? Althea chắc chắn sẽ thông cảm với Jay. Cô vẫn luôn thấu hiểu mọi việc. Nhưng cô có thể vì Jay mà chống đối lại Robert, người mà cô yêu hay không?

Khi tôi xuống xe buýt thì đã hơn mười một giờ đêm. Mưa đã tạnh nhưng mặt đường nhựa vẫn còn bóng loáng nước. Tôi bắt đầu thấy hai chân ươn ướt và buộc phải công nhận rằng giày moccasin không phù hợp để đi trên đường bê tông.

Thành phố đã trở nên lạ lẫm với tôi. Tôi di chuyển một cách máy móc qua những dãy phố và chợt nhận ra bước chân mình mỗi lúc một dài thêm khi tòa chung cư với những căn hộ xã hội hiện lên trong tầm mắt. Sau đó tôi rảo chân chạy. Có gì đó thôi thúc trong lòng tôi. Tôi không thể trở lại với Jay được nữa. Bỗng nhiên tôi chỉ muốn về nhà nhanh nhất có thể.

Tôi dừng lại trước tòa nhà và ngược nhìn lên. Hầu hết mọi căn hộ đều sáng đèn, trong cả phòng khách nhà tôi ở tầng hai cũng có ánh đèn hắt ra. Những tấm rèm mới bao quanh khung cửa sổ. Một nỗi sợ hãi bỗng chạy xuyên qua người tôi. Rèm mới? Từ trước đến nay, mẹ tôi vốn chẳng bao giờ để tâm đến chuyện bày biện cho nhà cửa ấm cúng. Hay là có lý do gì đó?

Rèm mới, một người chồng mới?

Hai chân tôi cứng đờ như gỗ khi tôi bước tới cửa ra vào. Một người phụ nữ bước ra ngoài, tôi liền lách qua bà ta vào trong hành lang. Chìa khóa nhà tôi để trong ba lô. Còn cái ba lô giờ đang ở đâu thì chỉ có Bob biết.

Từ khi nhìn thấy mấy tấm rèm mới, niềm háo hức trong tôi đã xẹp lép như bong bóng xì hơi. Tôi miễn cưỡng bước lên từng bậc thang, chân mỗi lúc một nặng nề.

Đứng trước cửa nhà, tôi nín thở lắng nghe một lúc. Có lẽ nào một người đàn ông lạ hoắc sẽ ra mở cửa cho tôi?

Tôi nắm nút chuông.

Tôi không phải đợi lâu. Cửa mở ra, và tôi nhào vào vòng tay bố.

"Jodie", bố nấc lên và ghì chặt tôi vào lòng đến nghẹt thở. Sau đó bố nắm lấy hai vai, giữ tôi cách bố một cánh tay và nhìn tôi từ đầu đến chân. "Trông con khỏe mạnh quá. Con không biết bố mừng đến thế nào khi thấy con trở về đâu."

Mẹ tôi bước vào hành lang trong bộ đồ ngủ. Trong giây lát, mẹ lặng người đi và nhìn tôi như thể không dám tin vào mắt mình. Sau đó mẹ cũng ôm chầm lấy tôi.

Tôi vô cùng hạnh phúc khi thấy bố mẹ ở bên nhau. Từ lâu nay, tôi vẫn canh cánh trong lòng nỗi lo bố sẽ bỏ mẹ con tôi đi mất. Trong những bước chân cuối cùng trước khi về đến nhà, nỗi sợ ấy lại thêm một lần nữa bùng lên. Nhưng bố vẫn ở đây. Tôi thầm mong bố sẽ không bao giờ bỏ đi nữa.

Một tình yêu lớn lao dành cho bố mẹ dồn dập trong tôi. Bố mẹ vẫn ở đây và đã tha thứ cho tôi. Tôi có một gia đình.

Nicci đã thức dậy và bước ra khỏi phòng ngủ trong bộ đồ ngủ chầm bi. Đôi mắt em gái tôi sáng lên khi nhìn thấy người đã làm nó tỉnh giấc. Thật tuyệt vời khi lại được ôm nó trong vòng tay.

"Sao trông chị gầy thế?", nó nói. "Mấy người ở chỗ đó không cho chị ăn uống đầy đủ à?" (Nói là gầy thì hơi cường điệu nhưng dĩ nhiên tôi không phản đối.)

"Có chứ", tôi mỉm cười đáp lời. "Mỗi tội họ không cho chị ăn kem và kẹo sô cô la mà thôi."

Bố đẩy tôi vào phòng khách. Một sự bất ngờ đang đợi tôi ở đó. Bố mẹ đã sơn những bức tường bằng một màu vàng ấm áp rất hợp với những tấm rèm mới màu đỏ. Bố cũng tự tay lắp một cái kệ lớn. Phòng khách bây giờ trông thực sự ấm cúng.

Chúng tôi ngồi xuống. Mẹ mang cho mỗi người một ly nước chanh ướp lạnh. Tất cả cùng im lặng trong một giây, cuối cùng Nicci tuôn ra một tràng. "Chị đã đi đâu thế? Mọi chuyện có ổn không? Chị đã làm những gì? Chị ngủ ở đâu? Chị đã ăn những gì? Chị ở chỗ bạn trai chị à?"

Tôi cố cười để nén giọt nước mắt đang chực trào ra. "Em không biết đặt câu nào không có dấu hỏi chấm ở đuôi à?"

Bố chăm chú nhìn tôi. "Nếu không muốn thì con không phải nói ra đâu. Bố mẹ không muốn ép con. Con chỉ cần biết rằng bố mẹ đã tự trách mình rất nhiều và bố mẹ hạnh phúc vô cùng khi thấy con đã trở về an toàn."

Mẹ nắm lấy tay tôi. "Mẹ chỉ muốn biết một điều thôi, Jodie à: Bố nói có đúng không? Có thật là con được an toàn không? Ý mẹ là, có ai làm gì con ...?"

"Con khỏe, mẹ ạ. Chẳng có gì nghiêm trọng xảy ra với con cả. Cũng không ai làm hại con. Trừ mấy con muỗi ra."

Bố mẹ tôi cùng thở ra nhẹ nhõm. Tôi biết rằng mình có thể kể với họ những gì tôi đã trải qua, không phải tất cả cùng một lúc mà dần dần từng chuyện một. Có một số điều tôi dĩ nhiên sẽ không tiết lộ để không làm ảnh hưởng đến Jay, Althea và những người khác trong trại.

Bố đứng dậy và gọi điện thoại cho đài phát thanh để thông báo rằng tôi đã trở về an toàn. Sự thực là bố mẹ đã không nhờ cảnh sát tìm tôi nhưng những ngày tôi vắng nhà đã là một khoảng thời gian vô cùng khó khăn đối với họ.

"Trong thư con viết rằng sẽ về nhà sớm thôi", mẹ nói. "Bố mẹ đã tin con. Cuối cùng con lại bắt bố mẹ đợi lâu đến như thế. Tại sao con không gọi điện về báo cho bố mẹ biết rằng con vẫn khỏe?"

"Vì con không thể", tôi đáp.

Rốt cuộc tôi cũng kể với họ về chuyện tôi đi nhờ xe của cặp đôi Hippie, về người lái xe tài tốt bụng tên John, và cuối cùng cả về Bob. Mẹ cuống hết cả lên khi tôi kể lại mình đã chạy trốn khỏi hắn ta và Jay đã cứu giúp tôi như thế nào.

Tôi giấu họ chuyện mình đã miễn cưỡng đi theo Jay, cũng như vị trí của khu trại. Tôi cũng không nhắc đến Luke, người đã phải bỏ mạng thê thảm vì những người còn lại tôn trọng quyết định của anh ta nên không đưa anh ta đến bệnh viện.

Đó là một đêm thật dài. Tôi được biết rằng bố vẫn chưa tìm được việc nhưng mẹ không còn phải làm việc trong cửa hàng đồ ăn nhanh nữa mà đã trở thành thư ký cho một luật sư.

Mãi rồi chúng tôi cũng chịu đi ngủ. Người tôi đầm đìa mồ hôi nhưng tôi không đi tắm vì muốn lưu giữ ký ức về nơi hoang dã và Jay trên làn da mình lâu hơn một chút. Khi đứng lên cân, tôi thấy mình đã giảm được bảy ký so với cách đây ba tuần. Không thể tin nổi.

Trong phòng ngủ, thêm một món quà bất ngờ nữa đang đợi tôi.

Một chiếc máy tính xách tay mới tinh nằm trên bàn học. Quà sinh nhật của tôi. Wow. Tôi quyết định ngay ngày mai sẽ viết email cho Tim để giải thích tại sao tôi đi thăm anh mà không bao giờ đến nơi.

Thật dễ chịu khi lại được vùi mình trong chiếc giường êm ái. Nhưng tuyệt nhất là có một gia đình để trở về.

"Chị yêu cái anh Jay đó hả?", Nicci hỏi tôi khi cả hai nằm trong bóng tối.

"Ừ", tôi đáp. "Yêu đến phát điên lên ấy."

"Anh ấy sẽ đến thăm chị chứ?"

"Không biết. Chắc là không."

"Tại sao? Anh ấy không yêu chị à?"

Tôi thở dài. "Có chứ, nhưng anh ấy ghét thành phố. Núi rừng là nhà của anh ấy."

"Tiếc nhỉ", nó nói. "Em cũng muốn làm quen với anh ấy."

Dù mệt gần chết nhưng tôi vẫn không ngủ được. Cứ nhắm mắt lại là khuôn mặt của Jay lại hiện lên. Tôi ôm chặt cái áo khoác của anh và dí mũi vào nó để hít hà mùi khói đã trở thành quen thuộc trong chuyến phiêu lưu vừa rồi.

Vậy mà tôi vẫn không cảm thấy được an ủi. Trái lại, cảm giác mất mát đột ngột ủa đến bủa vây tôi. Bây giờ tôi đã nhớ Jay cồn cào. Sau này còn nhớ đến mức nào nữa? Nhất định tôi phải tìm ra một cách nào đó để sống tiếp mà không có anh chứ không thì leo lên nóc tòa chung cư này mà nhảy xuống luôn cho xong.

Sáng hôm sau, tôi không nấn ná nằm lâu trong chăn. Tôi viết một email giải thích cặn kẽ mọi việc cho Tim, sau đó ăn sáng cùng bố mẹ. Tiện đường đi làm, mẹ cho tôi đi nhờ xe đến nhà Marla.

Hai mắt Marla mở to như sắp rách vì ngạc nhiên và vui mừng khi trông thấy tôi đứng trước cửa. Cô ấy túm lấy tay tôi lôi tôi vào nhà. Suốt hàng tiếng đồng hồ sau đó, tôi ngồi trong phòng Marla và trả lời hết câu hỏi này đến câu hỏi khác trong khi cô ấy cứ nhìn tôi chăm chăm.

Tôi kể cho Marla nhiều hơn bố mẹ một chút, cố gắng thành thật nhất có thể nhưng vẫn không để lộ ra những chi tiết có thể gây tổn hại cho khu trại. Dù gì thì Marla cũng đã giữ lời hứa không tiết lộ cho ai biết rằng ban đầu tôi đã định đi đâu.

Tôi thuật lại vụ đụng độ với con gấu, kể về Luke, và dĩ nhiên là về Jay. Gương mặt hào hứng của tôi phản chiếu trong đôi mắt Marla. "Anh ấy không biết sợ là gì hết. Khi bị con gấu cào rách toạc cả cánh tay, anh ấy cũng không hé răng nửa lời. Anh ấy thổi sáo rất hay và dùng lao để bắt cá rất tài. Bọn tớ còn cùng nhau hạ hẳn một con nai." (Cùng nhau là sao?)

Marla nhìn tôi lạ lẫm.

Tôi thở dài thườn thượt. "Nghe kinh phết nhỉ?"

"Nghe có vẻ như cậu đang yêu thì có", cô ấy đáp. "Nhưng có nhất thiết phải là một gã người rừng không? Cái tên Jay đó là người da đỏ đấy Jodie à. Vì những người như hắn mà bố cậu và hàng bao nhiêu người trong cái thành phố này phải mất việc đấy."

Cô ấy muốn nói gì thì nói, tình cảm của tôi dành cho Jay vẫn không mấy may suy suyển. "Tớ biết chứ, nhưng bây giờ tớ đã có cách nhìn khác về một số việc rồi."

"Thế à? Khác thế nào? Khác là bây giờ nhìn qua lăng kính màu hồng ấy hả? Chắc là cậu đã ngủ với anh ta rồi chứ gì."

Câu hỏi đến quá đột ngột làm mặt tôi đỏ bừng lên đến tận mang tai.

"Không sao." Marla ngán ngẩm nói. "Chẳng cần cậu nói tớ cũng biết." Cô ấy vòng hai tay ôm đầu gối và tựa cằm lên. "Giờ thì cậu cũng giống như

chúng nó.” Giọng cô ấy nghe có vẻ rất thất vọng. Tôi không hiểu ý cô ấy là gì.

"Chúng nó nào?"

"Ừ thì, cậu chẳng cần phải tưởng tượng làm gì cho mệt nữa. Cậu biết hết rồi còn gì. Bây giờ cậu ở trên một hành tinh khác."

Cô ấy nói một cách dứt khoát đến mức tôi phải bật cười. "Nói gì vớ vẩn thế? Marla ơi, tớ là Jodie, bạn thân nhất của cậu đây. Tớ không có ý định từ bỏ danh hiệu cao quý ấy đâu. Có thể cậu có lý, ba tuần vừa qua đã khiến con người tớ thay đổi ít nhiều. Nhưng tình bạn của hai đứa mình vẫn còn nguyên vẹn."

"Sự thật là tớ không thể cùng cậu nói chuyện về chủ đề đó nữa rồi. Mà cậu cũng chẳng cần đến khóc lóc than thở với tớ làm gì nữa. Trông cậu bây giờ khá được đấy. Chắc là hôn nhiều nên giảm cân hả? Hay là hai người chỉ sống bằng không khí và tình yêu?"

Tôi nhún vai. "Tớ ăn nhiều cá. Kẹo sô cô la thì chả kiếm đâu ra, chỉ có bánh pudding việt quất. Thời gian để nghĩ đến chuyện ăn cũng không có."

Marla gật gù. "Thế còn chuyện ấy thế nào?"

"Chuyện ấy nào?"

"Cậu biết rồi còn gì. Lúc đó cậu có nghĩ đến kem sô cô la không?"

Tôi mỉm cười. "Hoàn toàn không. Nó còn tuyệt vời hơn cả kem sô cô la nữa kia. Tớ không thể giải thích được. Đó không phải là chuyện cậu có thể tưởng tượng ra được đâu. Cậu phải sẵn sàng cho nó, và sau đó thì giống như một chuyến du hành khám phá vậy."

Marla không hỏi thêm nữa, còn tôi cũng mừng vì tôi không muốn phải thuật lại từng chi tiết những gì đã xảy ra giữa tôi và Jay. Cô ấy đi đến bên cửa sổ và nhìn ra ngoài.

"Còn chuyện với Tim cậu tính sao?"

"Sáng nay tớ đã viết email kể lại mọi chuyện cho anh ấy biết rồi. May ra thì sau này bọn tớ vẫn là bạn bè."

Marla im lặng một lúc lâu. Sau đó cô ấy bước đến bên bàn học và lấy ra một tờ báo vốn dĩ nhàu nát nhưng đã được cẩn thận vuốt cho phẳng ra. Sau một thoáng do dự, cô ấy đưa tờ báo cho tôi. Trên một bức ảnh đen trắng khổ to là một cậu bé gầy nhom với mái tóc vàng cắt kiểu đầu đinh, hai cẳng chân khăng khiu và đầu gối củ lạc. Cậu bé mặc quần áo thể thao, cổ đeo huy chương. Bên cạnh cậu ta là một thanh niên trẻ cực kỳ đẹp trai trong bộ đồ huấn luyện viên, một tay anh ta đặt lên vai cậu bé. Đó là Tim Webster, người bạn quen qua mạng của tôi.

"Đọc đi", Marla nói.

Tôi đọc mẩu tin kèm theo bức ảnh.

Trong hội thi thể thao mùa hè năm nay tại sân vận động Sudbury, em Tim Webster, mười ba tuổi, đã đoạt huy chương vàng nội dung nhảy sào. Bên cạnh em là huấn luyện viên Jack Donner ...

Jack Donner? Tôi ngó người nhìn Marla. "Cậu lấy cái này ở đâu ra?"

"Mẹ tớ đã mua một cái chén sứ từ một người ở Sudbury. Cậu biết đấy, mấy cái chén mạ vàng xấu mù mà mẹ tớ sưu tầm ấy mà. Bên trong thùng hàng được lót bằng giấy báo. Đang định đem đi vứt thì tớ nhìn thấy tấm ảnh. Tớ từng được xem ảnh của Tim mà."

"Hóa ra là thằng nhóc này chôm ảnh của huấn luyện viên rồi gửi cho tớ", tôi thần thờ lẩm bẫm, và đột nhiên hiểu ra tất cả.

"Người đó chắc là có vợ rồi", Marla nói.

"Ai?"

"Jack Donner í."

"Ừ. Chắc luôn ... Đẹp trai thế cơ mà."

Marta thận trọng nhìn tôi, có lẽ cô ấy đang cân nhắc không biết tôi chấp nhận tin sét đánh này như thế nào.

Rốt cuộc tôi cười phá lên. Marla cũng cười theo. Cả hai đứa cười lăn lộn đến chảy nước mắt.

"Vớ vẩn thật nhỉ?", Marla nói khi hơi thở đã trở lại bình thường.

"Thử tưởng tượng cảnh tớ đứng trước cửa và bà cậu nhóc ra mở", tôi nói, "chắc tớ xấu hổ đến độ thổ mắt."

"Còn tên nhóc đó thì xấu hổ gấp mười lần." Marla dùng mu bàn tay lau giọt nước mắt vì cười nhiều. "Cậu có định nói với nó là cậu biết hết rồi không?"

"Tớ nghĩ là có. Tớ thích Tim, kể cả khi cậu ta mới chỉ mười ba tuổi. Có lẽ bọn tớ vẫn sẽ là bạn tốt của nhau."

Marla gật đầu. "Nghe này, cậu có muốn ra phố ăn với tớ một ly kem không? Hay là bây giờ cậu chỉ còn muốn ăn cá và bánh mì khô khốc của thổ dân da đỏ thôi."

"Kem vẫn hơn chứ."

"Thế thì đi ngay thôi."

Còn bao nhiêu chuyện để kể, tôi có nói đến mấy hôm nữa cũng không hết. Khi nghe chuyện tôi dùng rêu thay băng vệ sinh, Marla trưng ra khuôn mặt bàng hoàng đến mức tôi phải bật cười. Khi tôi kể về cuộc gặp gỡ với con gấu mang tên Marla, cô ấy còn bị choáng hơn nữa.

Chừng nào tôi vẫn còn chuyện để kể thì những ký ức vẫn còn tươi mới, chúng giúp tôi vượt qua những ngày tiếp theo một cách dễ dàng. Mặc dù thành phố này là nhà của tôi nhưng việc phải làm quen trở lại với cuộc sống ở đây đối với tôi, không hiểu sao vẫn không đơn giản.

Lần đầu tiên tôi thực sự hiểu những gì Jay đã nói, rằng trong thành phố, chẳng ai nhận thức được ai. Anh có lý. Mọi người ở đây, ai ai cũng đắm chìm trong những bận bịu lo toan của riêng mình. Họ vội vã đi ngang qua mà chẳng buồn nhìn nhau.

Cả Eric và Henry đều không nhìn thẳng vào mắt tôi nhưng họ đã thực sự ý thức được sự hiện diện của tôi.

Thật ra thì một số người ở đây giờ đã quan tâm hơn đến tôi nhưng theo một cách hoàn toàn mới. Nhiều chàng trai trẻ nhìn theo tôi, vài người còn huýt gió. Nếu là trước kia thì tôi đã lấy làm thích thú lắm nhưng giờ thì tôi còn chẳng thèm để ý đến họ. Tôi chỉ cần Jay.

Mẹ tôi đã bỏ cái áo khoác ni lông màu đen vào máy giặt. Bây giờ nó không còn tỏa ra mùi khói nữa mà thơm mùi nước xả vải. Dù biết rằng mẹ không cố ý nhưng đối với tôi, đó vẫn là một sự mát mẻ cay đắng. Ngay ngày hôm sau, mẹ đã mua đèn cho tôi một hộp nhang với mùi hương "ký ức bên đồng lửa trại".

Marla đã đi nghỉ mát với gia đình nên tôi phải cố chịu đựng việc không có cô ấy bên cạnh. Những email của Tim cũng lạnh nhạt đi thấy rõ sau khi cậu ta biết tôi đã phát hiện ra những gì.

Nhiều đêm, tôi thao thức nghĩ về Jay. Lần nào cũng thế, tôi bị nỗi nhớ anh dày vò, ngay cả khi đã cố không nghĩ đến anh.

Trong những giấc mơ tôi được ở bên anh. Chúng tôi ngồi trong xuồng máy, lướt đi không một tiếng động trên mặt nước sáng lấp lánh. Tôi cùng anh bước xuyên qua rừng dọc theo những con đường mòn do thú vật tạo ra, ngồi cạnh nhau bên đồng lửa hoặc cùng ngắm những con chuồn chuồn đủ màu.

Đôi khi tôi tỉnh giấc vào buổi sáng mà lòng nặng trĩu. Những lúc đó, tôi ước giá như mình đừng thức dậy để được ở bên Jay lâu thêm chút nữa, dù chỉ là trong mơ. Ngày nào tôi cũng giở từng trang báo, lướt qua tất cả những dòng tít với hy vọng tìm thấy một câu trả lời cho những câu hỏi vẫn thường trực trong đầu. Họ đã làm việc đó chưa nhỉ? Liệu họ thực sự có gan xông vào trại khai thác gỗ, với vũ khí là những can xăng, thiêu rụi những máy móc đắt tiền đó không?

Cuối cùng, vài ngày trước khi kỳ nghỉ hè kết thúc, tôi đã tìm thấy thứ mình cần.

Những người bảo vệ môi trường quá khích phá hủy trại khai thác gỗ

Một nhóm những người bảo vệ môi trường đã phá hủy một trại khai thác gỗ ở gần khu vực sông Mattagami, thiêu hủy nhà xưởng và nhiều máy móc. Tổng thiệt hại lên đến hàng triệu đô la.

Thủ phạm vẫn chưa được tìm ra. Theo lời các nhân chứng, có ít nhất bốn kẻ bịt mặt hành động rất bài bản. Theo phán đoán của cơ quan chức năng, thủ phạm có thể có kiến thức quân sự cơ bản. Một nhân viên lâm nghiệp

sau khi cố gắng ngăn cản vụ phá hoại đã phải nhập viện điều trị chấn thương xương. Khu vực khai thác bên sông Mattagami đã được chính quyền địa phương trao quyền sử dụng cho tập đoàn Papermill mặc dù bộ tộc Cree khẳng định rằng khu vực này thuộc quyền sở hữu của họ. Hiện tại, tòa án đang kiểm tra tính hợp pháp của giấy phép khai thác của tập đoàn này.

Đi kèm bài báo là hai bức ảnh. Một bức chụp những lán trại chỉ còn là đống tro tàn, trong bức còn lại là một chiếc máy khai thác đã bị thiêu hủy hoàn toàn.

Liệu Jay có tham gia vào vụ này không nhỉ? Anh và những người khác có còn ở lại khu trại bên hồ Windigo hay là đã bỏ đi nơi khác để tránh bị tìm ra rồi? Giờ anh đang ở chốn nào?

Tôi nhớ anh da diết! Từng tế bào trong cơ thể tôi mong mỏi được gặp lại Jay. Mắt tôi, tai tôi, hai bàn tay tôi. Miệng tôi, da tôi, thậm chí từng sợi tóc trên đầu cũng đang khao khát những đụng chạm của anh.

Đến bao giờ tôi mới có thể quên được Jay?

Có lẽ là không bao giờ. Anh đã khiến tôi cảm thấy mình xinh đẹp và mạnh mẽ. Anh sẽ tồn tại mãi mãi trong tôi.

Trường học đã lại bắt đầu. Giờ thì gần như tất cả mọi người trong lớp đều biết rằng tôi đã trải qua ba tuần với những người da đỏ trong một khu trại giữa núi rừng. Họ đồn dập đặt cho tôi hàng đống câu hỏi mà ban đầu tôi vẫn cố gắng trả lời tử tế nhưng càng về sau càng thấy phiền toái.

Một vài cậu trai trong lớp còn trêu chọc gọi tôi là "gái rừng".

"Mặc kệ chúng nó", Marla cười cười. "Chuyện gì rồi cũng sẽ qua thôi."

"Qua là qua thế nào. Tớ không muốn quên Jay", tôi đáp trả. "Tớ yêu anh ấy."

"Nếu cậu cứ luôn nghĩ rằng mọi sự sẽ chẳng bao giờ trở nên tốt đẹp hơn", cô ấy mỉa mai, "thì nó sẽ thành sự thật. Tất cả đã qua rồi, Jodie à, hay tỉnh ra đi. Cậu phải quên anh ta. Hay là cậu định làm góa phụ trẻ rồi sống cô độc cả đời hả?"

"Tại sao cậu lại nói như thế với tớ? Tớ tưởng bọn mình là bạn."

"Vì những câu chuyện bất tận về chàng Jay của cậu dần dần làm tớ bực cả mình. Có khi cậu đã bịa ra tất cả mọi chuyện để gây sự chú ý cũng nên."

Tôi sững sốt nhìn Marla. Tôi không chắc rằng cô ấy biết mình đã nói gì. "Cậu nghĩ về tớ thật thế hả?"

Cô ấy nhún vai và bước ngang qua tôi ra khỏi tòa nhà của trường học. Ánh mặt trời làm tôi chói mắt. Đã cuối tháng Chín nhưng nhiệt độ vẫn không chịu giảm, nóng nực như giữa mùa hè. Chúng tôi gọi thời tiết này là "mùa áo ngắn tay".

"Cậu là đồ mơ mộng. Đó là tất cả những gì tớ biết", Marla thờ dãi nói. Nhưng bỗng nhiên cô ấy đứng khựng lại và túm chặt cánh tay tôi.

"Có chuyện gì thế?", tôi hỏi. "Cậu để quên đồ à?"

Cô ấy lắc đầu, hất cằm về hướng bãi đậu xe. Tôi nhìn theo hướng cô ấy chỉ và nhìn thấy Jay, hai tay khoanh trước ngực, lưng tựa vào chiếc xe bán tải màu xanh.

Đó thực sự là Jay. Anh đang đợi tôi.

Trong giây lát, tôi đứng chôn chân như bị sét đánh. Cho đến khi Marla giục: "Nào, đi mau đi, Jodie. Hay là cậu định để hoàng tử da nâu đợi đến mọc rễ ra đây? Ngày mai khi bọn mình gặp lại nhau ở trường, cậu phải kể lại mọi chuyện cho tớ, rõ đến từng chi tiết, nghe chưa?"

Hai chân run rẩy vì hạnh phúc, tôi chạy đến chỗ Jay. Nhìn thấy tôi, anh buông hai tay xuống và tách khỏi chiếc xe. Anh mỉm cười với tôi, khuôn mặt rạng rỡ niềm vui.

Anh tiến về phía tôi.

Cuối cùng tôi cũng đứng trước mặt anh. Jay mỉm cười nhưng đôi mắt nâu vẫn rất nghiêm nghị. Anh đưa tay vuốt một lọn tóc quăn của tôi ra sau tai. Tôi chờ đợi một cái hôn nhưng anh lại bối rối đưa mắt nhìn quanh sân trường nơi hàng trăm học sinh đang ùa ra, vài người trong bọn họ ném cho chúng tôi những cái nhìn hiếu kỳ.

Tôi bèn quàng hai tay lên cổ anh ôm thật chặt. Jay đáp lại cái ôm và giữ tôi thật lâu trong vòng tay. Thật dễ chịu khi lại được cảm nhận nhịp đập của trái tim anh kề bên như thế này.

"Cho phép anh đưa em về nhé, Thỏ Đẽ", Jay nói.

"Thế thì còn gì bằng." Tôi nắm tay anh kéo vào trong xe.

"Nhưng trước hết anh phải kể cho em nghe anh đang làm gì ở đây. Thời gian qua anh thế nào? Họ có nổi cáu lên với anh không? Reggie có đuổi anh khỏi trại khi anh quay về mà không có em không? Anh có tham gia vào vụ phá trại khai thác gỗ không? Các anh có bị cảnh sát truy lùng không? Mọi người còn ở trại không hay đã chuyển đi nơi khác rồi? Althea và những người khác..."

"Này, từ từ thôi", anh nói, "quá nhiều câu hỏi cùng một lúc đấy." Rồi anh khóa môi tôi bằng một nụ hôn dài.

Hết

Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[CHƯƠNG 21](#)

[CHƯƠNG 22](#)

[CHƯƠNG 23](#)

[CHƯƠNG 24](#)

[CHƯƠNG 25](#)

[CHƯƠNG 26](#)

[CHƯƠNG 27](#)